

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1	31265280010	Nguyễn Thị Phương Uyên	28/04/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2	31207357728	Nguyễn Diệu Ý	23/10/2007	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3	30265280006	Đoàn Nguyễn Khánh Linh	03/07/2000	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
4	30218045947	Trần Thị Út Chi	11/06/2006	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5	30217257774	Trần Thành Nhân	25/01/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
6	30214345839	Lê Minh Khoa	20/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
7	30212450978	Võ Đăng Tuấn	18/11/2006	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
8	30212330337	Nguyễn Công Thiên Sơn	06/05/2006	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
9	30212250325	Huỳnh Ngọc Thiên Phú	26/09/2006	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
10	30208158114	Phan Lê Cẩm Thạch	27/05/2006	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
11	30208127573	Đinh Phạm Khánh Huyền	26/01/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.1	Đạt
12	30208040345	Trần Bùi Lan Anh	24/10/2006	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
13	30207237653	Đỗ Lê Thảo Nguyên	28/09/2006	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
14	30206954876	Vũ Thùy Linh	27/03/2006	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
15	30206727058	Nguyễn Hạnh Duyên	16/01/2006	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
16	30206554821	Phan Thị Thanh Tuyền	12/12/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
17	30206554749	Trịnh Thị Thiên Thu	02/12/2006	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
18	30206554115	Hoàng Thị Mỹ Duyên	18/01/2006	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
19	30206553761	Lê Thị Uyển Nhi	15/10/2006	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
20	30206545836	Võ Thị Hồng Ân	31/07/2006	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
21	30206525618	Huỳnh Thị Tuyết Ngân	20/05/2006	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
22	30206327396	Đinh Văn Lê Thị Diễm	25/05/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
23	30206263290	Nguyễn Thị Yên Vy	06/06/2005	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
24	30206263097	Trịnh Nguyễn Thu Hiền	22/03/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
25	30206254422	Nguyễn Thị Trâm	10/07/2006	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
26	30206254408	Võ Nguyễn Thu Thảo	19/08/2006	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
27	30206226921	Trần Thanh Vân	21/02/2006	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
28	30204826605	Văn Nguyễn Thảo Linh	30/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
29	30204764568	Nguyễn Thị Kim Dung	28/10/2006	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
30	30204557512	Trần Thị Thảo Vy	07/07/2006	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
31	30204456250	Lê Thị Thu Hằng	05/07/2006	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
32	30204355539	Dương Thị Yến Thơ	02/09/2006	Gia Lai	Nâng cao	8.0	9.3	Đạt
33	30202858625	Đỗ Nguyên Khiết Quỳnh	21/06/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
34	30201361002	Trần Thị Hồng Thủy	29/01/2006	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
35	29219424985	Trần Thanh Bình	13/05/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
36	29219353494	Lê Kim Ngọc Nhung	27/04/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
37	29219324970	Nguyễn Khắc Triệu	26/11/2005	Bình Dương	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
38	29219323285	Nguyễn Huy Hoàng	01/10/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
39	29219040061	Hồ Nguyễn Thắng	26/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
40	29218457241	Trịnh Quang Thịnh	30/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
41	29218150943	Lê Văn Hưng	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
42	29218144012	Nguyễn Gia Bảo	03/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
43	29218063766	Trần Văn Hùng	11/08/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
44	29218059657	Đỗ Lê Quốc Thắng	10/10/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
45	29218046366	Nguyễn Đắc Hoàng Minh Anh	14/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
46	29217456321	Hồ Thanh Thắng	03/05/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.6	Đạt
47	29217429721	Lê Thành Nhân	08/05/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
48	29217364660	Huỳnh Lê Tuấn Kỳ	20/09/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
49	29217357988	Bùi Tấn Thịnh	24/07/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
50	29217357930	Nguyễn Văn Hữu Nhân	18/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
51	29217357406	Nguyễn Công Thức	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
52	29217357338	Nguyễn Gia Phong	27/04/2005	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
53	29217356380	Phan Nguyễn Bảo Minh	18/04/2005	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
54	29217354669	Đặng Đức Hoàng	15/01/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
55	29217353749	Phạm Duy Hoàng Việt	25/11/2005	Cao Bằng	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
56	29217351837	Nguyễn Trần Kim Long	07/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
57	29217350948	Đinh Sĩ Tùng	23/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
58	29217330523	Châu Quốc Hưng	07/11/2005	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
59	29217300016	Lê Quốc Hoàng	21/07/2005	Gia Lai	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
60	29217257420	Nguyễn Đình Anh	27/08/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
61	29217252597	Trần Nguyễn Tú Anh	16/11/2005	Nghệ An	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
62	29217238433	Đoàn Vĩnh Nguyên	24/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
63	29217145723	Nguyễn Trung Hiếu	13/09/2005	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
64	29216659091	Trần Đại Quý	25/12/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
65	29216655098	Huỳnh Đỗ Mạnh Quốc	02/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
66	29216565324	Lê Văn Nhật	03/10/2005	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
67	29216120372	Nguyễn Lê Anh Vũ	09/07/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
68	29215255092	Nguyễn Thanh Hạnh	29/12/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
69	29215124475	Phạm Xuân Phúc	01/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
70	29215053420	Lê Phước An	04/04/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
71	29215044545	Phan Đoàn Ngọc	29/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
72	29214956914	Trần Ngọc Hiếu	04/10/2005	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
73	29214946038	Đoàn Nguyễn Văn Quý	02/06/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
74	29214840947	Nguyễn Đồng Lê	14/06/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
75	29214758784	Lê Quốc Nghị	19/10/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
76	29214665464	Trần Lê Đình Nhân	24/11/2005	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
77	29214659855	Lê Thuận	26/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
78	29214658503	Đỗ Đình Đức	01/03/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
79	29214657908	Lê Văn Phong	26/10/2005	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
80	29214655000	Cao Văn Nhật	22/08/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
81	29214653943	Trương Cao Minh	15/12/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
82	29214652841	Lê Anh Tuấn	16/05/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
83	29214650674	Võ Trần Kha	05/03/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
84	29214645133	Nguyễn Hải	03/05/2005	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
85	29214641155	Bùi Mạnh Hiếu	16/11/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
86	29214639188	Bùi Xuân Thiên	16/01/2005	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
87	29214627184	Đoàn Lê Bình Việt	15/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
88	29214623028	Nguyễn Đức Duy Đan	02/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
89	29214621675	Phạm Thắng Lợi	07/12/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	5.0	7.0	Đạt
90	29214620102	Hoàng Đức Dũng	28/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
91	29214565441	Ngô Thị Lệ Nghia	18/02/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.0	Đạt
92	29214560253	Từ Duy Phát	11/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
93	29214539868	Võ Như Long	17/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
94	29214535764	Nguyễn Phước Vinh	05/12/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
95	29214526118	Trương Đức Huy	15/11/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
96	29214359374	Mai Văn Kiệt	06/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
97	29214353654	Phạm Quốc Bảo	18/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
98	29214350646	Trần Thị Kim Chi	17/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
99	29214327395	Hồ Chánh Luật	14/05/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
100	29214152680	Nguyễn Quốc Hoàng	26/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
101	29214134892	Cao Hữu Ánh	11/12/2005	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
102	29214121598	Đậu Đức Hưng	28/01/2005	Nghệ An	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
103	29214120604	Hồ Phước Đức	26/09/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
104	29214120522	Văn Tiến Huy	05/07/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	6.3	Đạt
105	29213540652	Cáp Hải Minh	21/04/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
106	29213253070	Hoàng Thành Đạt	30/10/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
107	29212556180	Nguyễn Khánh	25/06/2005	Phú Yên	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
108	29212554251	Phạm Công Vinh	13/08/2005	Quảng Bình	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
109	29212539158	Phạm Việt Trí	06/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
110	29212534231	Nguyễn Dương Thanh Lâm	19/12/2005	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
111	29212455422	Thái Hoàng Việt	07/03/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
112	29212357172	Lê Phú Quyền	19/05/2005	Huế	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
113	29212356862	Trần Thanh Sơn	24/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
114	29212355226	Nguyễn Viết Đạt	06/01/2005	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	7.0	Đạt
115	29212354240	Nguyễn Mai Anh Quốc	26/10/2005	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
116	29212354078	Nguyễn Văn Hữu	03/11/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.5	Đạt
117	29212347934	Ngô Nguyễn Ngọc Luân	18/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
118	29212344845	Đặng Đoàn Ngọc Tuấn	23/03/2005	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
119	29212344476	Thái Đình Vương	09/08/2005	Gia Lai	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
120	29212330758	Lê Chí Bảo	10/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
121	29212322912	Nguyễn Văn Quyền	24/04/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
122	29212322550	Nguyễn Minh Vĩ	17/12/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.3	Đạt
123	29212320073	Hà Ngọc Sang	25/03/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
124	29212254589	Bùi Đông San	16/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
125	29209535871	Lê Thị Mỹ Linh	23/11/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
126	29209521622	Trần Thị Thanh Nhân	17/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
127	29209443156	Nguyễn Thị Thu Trang	25/01/2005	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
128	29209424057	Nguyễn Thị Ngân Thương	11/11/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
129	29209423992	Nguyễn Thị Hồng Nhung	10/05/2005	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
130	29209421526	Nguyễn Kiều Ly	21/10/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
131	29209420777	Trần Thị Thảo Vân	24/07/1999	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
132	29209353491	Lê Kim Ngọc Nhi	27/04/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
133	29209324808	Võ Thị Thảo Nhi	08/01/2005	Gia Lai	Nâng cao	9.3	6.4	Đạt
134	29209323383	Trương Như Quỳnh	12/11/2005	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
135	29209221719	Đinh Thị Ngọc Hân	17/03/2005	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
136	29209023554	Nguyễn Châu Ngọc Trầm	19/08/2005	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
137	29208428873	Nguyễn Thị Thu Hiền	18/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
138	29208426460	Nguyễn Lê Ngọc Nguyên	19/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
139	29208248331	Nguyễn Thị Ngọc Hân	24/04/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
140	29208243262	Đặng Thị Ly Na	18/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
141	29208163126	Trần Ngọc Thảo Nguyên	30/03/2005	Hội An	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
142	29208162740	Nguyễn Trần Phương Uyên	19/03/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
143	29208162460	Nguyễn Thị Thu Hường	02/01/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
144	29208155847	Đinh Ngọc Linh	30/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
145	29208155396	Lê Thị Cẩm Tú	20/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
146	29208154182	Dương Thị Mỹ Linh	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
147	29208150767	Phạm Thị Ly Ly	02/04/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.9	Đạt
148	29208145757	Trần Thị Thủy Trâm	04/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
149	29208138083	Bùi Thị Hải Yến	10/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
150	29208137682	Nguyễn Thị Như Ý	06/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
151	29208137400	Lê Thị Diễm Hoa	06/11/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
152	29208124528	Võ Ngọc Ánh Tuyền	16/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.4	Đạt
153	29208123234	Phạm Thị Thúy Diễm	06/06/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
154	29208121361	Võ Thị Thùy Trinh	17/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
155	29208120932	Đoàn Thị Huyền Trang	05/09/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	7.3	Đạt
156	29208120733	Đặng Thị Minh Yến	14/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
157	29208120475	Lê Thị Thúy Vân	11/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
158	29208064662	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	29/05/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
159	29208063139	Lưu Nguyễn Yến Nhi	23/10/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
160	29208058057	Lê Thị Yến Như	08/08/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
161	29208051245	Nguyễn Thị Thu Hằng	11/05/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
162	29208049177	Nguyễn Thị Tú Uyên	15/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
163	29208046741	Võ Trần Anh Thư	27/03/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
164	29208037245	Lê Phan Nhật Kim	19/11/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
165	29207539092	Nguyễn Thị Thu Thúy	18/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
166	29207525911	Lê Thị Phương Linh	28/05/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
167	29207456325	Nguyễn Thị Minh Thư	28/02/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
168	29207456200	Nguyễn Thị Phương Thảo	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
169	29207454735	Nguyễn Thị Thanh Nhân	01/09/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
170	29207438154	Ngô Lê Minh Huyền	01/01/2005	Điện Bàn	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
171	29207437150	Trần Thị Lệ Hằng	16/06/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	8.6	Đạt
172	29207429626	Võ Thị Diệu	28/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
173	29207363693	Lê Na	05/06/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.4	Đạt
174	29207362965	Trương Thị Diệu Hiền	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
175	29207362946	Trần Bảo Hân	15/02/2005	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
176	29207351369	Dương Thị Tuyết Nhung	11/01/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
177	29207345475	Lê Thị Trà My	01/10/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
178	29207342164	Đinh Thị Phương Thảo	16/12/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
179	29207340144	Nguyễn Hải Hoài	02/08/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
180	29207339654	Hồ Thị Lan Hương	27/08/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
181	29207329714	Lê Thị Xuân Hiền	29/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
182	29207264791	Trần Thị Lan Trinh	29/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
183	29207264104	Nguyễn Thị Trà My	26/04/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
184	29207261885	Nguyễn Thùy Dung	06/12/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
185	29207257539	Lương Thị Yến Nhi	19/08/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
186	29207255385	Trần Thị Việt Hà	16/12/2005	Kon Tum	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt
187	29207255383	Nguyễn Đào Đoàn Châu	09/08/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
188	29207255381	Đặng Thị Ngọc Diễm	11/06/2005	Huế	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
189	29207254785	Trần An Hà Trang	15/11/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
190	29207252036	Phạm Thị Diệu Quỳnh	01/04/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
191	29207239970	Mai Nguyễn Thu Hiền	25/02/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
192	29207238039	Tô Ngọc Thanh Hà	31/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
193	29207180371	Phạm Thị Tuyền	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
194	29207164969	Đinh Thị Mỹ Đoàn	31/03/2005	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
195	29207154252	Lê Thị Hoài Thanh	11/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
196	29207153161	Trần Thị Thắm	06/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
197	29207150133	Nguyễn Thị Ngọc Hân	01/03/2005	Bình Định	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
198	29207148399	Đỗ Võ Quỳnh Như	04/11/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt
199	29207139859	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	30/01/2005	Phú Yên	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
200	29207129687	Huỳnh Vũ Ái Tuyết	04/11/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
201	29207129677	Phạm Thị Như	01/12/2005	Phú Yên	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
202	29207129676	Nguyễn Thị Thúy	06/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
203	29206853143	Phan Minh Nguyệt	15/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
204	29206846821	Nguyễn Thị Huệ	21/04/2005	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
205	29206845415	Nguyễn Thị Trang	07/10/2005	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
206	29206765754	Phạm Nguyễn Phương Uyên	31/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
207	29206764830	Huỳnh Thị Thanh Thanh	08/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
208	29206761095	Cao Hải Uyên	25/01/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
209	29206760053	Võ Thị Tiểu My	06/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
210	29206759422	Huỳnh Thị Ý Ý	26/09/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
211	29206759211	Nguyễn Thị Thảo Uyên	02/03/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
212	29206759011	Hà Thị Lý Anh	19/06/2005	Bình Định	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
213	29206758325	Lê Thu Hào	16/11/2005	Bình Định	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
214	29206757900	Trần Khánh Uyên	09/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
215	29206757768	Phan Thị Hoàng Oanh	19/05/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
216	29206757765	Phạm Bảo Trân	12/10/2005	Bình Định	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
217	29206755810	Võ Hồng Oanh	22/01/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
218	29206755573	Lê Huỳnh Yến Loan	24/10/2005	Phú Yên	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
219	29206755507	Trịnh Hoài Thương	22/06/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
220	29206754515	Nguyễn Thị Linh Châu	15/12/1997	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
221	29206754241	Trần Thị Thu Cúc	01/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
222	29206753302	Vương Thị Trà Giang	21/06/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
223	29206752387	Nguyễn Thị Ngọc Anh	24/06/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
224	29206751121	Ngô Nguyễn Yến Nhi	02/02/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
225	29206747906	Đỗ Thị Hương Kiều	30/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
226	29206741435	Nguyễn Thị Bảo Trâm	26/08/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.9	Đạt
227	29206739155	Phạm Thị Thu Hiền	16/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
228	29206732154	Lê Nguyễn Bảo Trâm	11/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
229	29206731814	Thái Thị Thanh Trúc	21/10/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
230	29206725012	Nguyễn Duy Như Quỳnh	17/02/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
231	29206720448	Đinh Thị Diệu Huyền	05/09/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
232	29206700064	Nguyễn Thị Thương Huyền	18/01/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
233	29206665059	Chúc Thị Huyền	15/02/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
234	29206662234	Phạm Lan Anh	24/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
235	29206661637	Nguyễn Diễm My	02/07/2005	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
236	29206661497	Nguyễn Xuân Hương	16/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
237	29206661190	Nguyễn Thị Thu Hiền	06/02/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
238	29206660578	Nguyễn Thục Tú Quyên	27/12/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
239	29206658899	Nguyễn Thị Kiều Trâm	14/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
240	29206658289	Lê Trương Ái Vy	29/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
241	29206649505	Lê Thị Linh	22/11/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
242	29206646188	Lý Thị Kim Luyến	10/11/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.8	Đạt
243	29206642645	Bùi Hoàng Vy	12/11/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
244	29206640894	Trần Thị Thanh Kiều	09/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
245	29206635908	Hoàng Vũ Anh Thư	23/10/2005	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
246	29206628485	Hồ Thị Ngọc Dung	15/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
247	29206565758	Võ Thị Hậu	17/10/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	7.3	Đạt
248	29206565555	Nguyễn Phạm Thùy Vi	21/01/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
249	29206565552	Lê Thị Ty	10/02/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
250	29206565322	Lê Thị Lan	06/01/2005	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
251	29206565183	Nguyễn Thị Thu	Thảo	10/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
252	29206565025	Nguyễn Thị Phương	Hậu	06/12/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
253	29206565022	Lê Thị Thảo	Nguyên	05/10/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
254	29206561001	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	02/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
255	29206560336	Nguyễn Thu	Thảo	05/05/2005	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
256	29206559246	Trần Hồ Trung	Như	06/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
257	29206558768	Nguyễn Thị	Phấn	06/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
258	29206558628	Trần Đặng Yến	Nhi	22/02/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
259	29206558578	Mai Thị Thanh	Phúc	24/06/2005	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
260	29206557655	Đoạn Thị Thu	Uyên	08/02/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
261	29206557578	Lê Thị Bích	Trâm	21/05/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
262	29206555658	Huỳnh Đặng Mỹ	Hân	14/04/2005	Phú Yên	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
263	29206552475	Nguyễn Thảo	Nguyên	23/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
264	29206551037	Nguyễn Thị Thương	Thanh	12/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
265	29206551025	Hồ Hoài	Thương	19/09/2005	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
266	29206549556	Đinh Ngọc	Quỳnh	19/06/2004	Thái Nguyên	Nâng cao	7.7	10.0	Đạt
267	29206548897	Lưu Thị Kiều	Quỳnh	28/01/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
268	29206548398	Ngô Thị Như	Quỳnh	02/09/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
269	29206547209	Vũ Thị Thanh	Tâm	23/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
270	29206546093	Phan Nguyễn Hoàng Như	Hải	07/02/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
271	29206544657	Nguyễn Thị Yến	Nhi	07/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
272	29206543282	Đỗ Hoàng	Trang	02/01/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
273	29206542083	Đoàn Thị Ngọc	Trà	10/01/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
274	29206541251	Võ Phan Trà	Giang	18/10/2005	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
275	29206538423	Phùng Thị	Phượng	26/03/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
276	29206534979	Lê Thị Minh	Tâm	09/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
277	29206532065	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	09/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
278	29206524591	Đoàn Lê	Thương	20/01/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
279	29206524490	Võ Thị Huỳnh	Triều	29/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
280	29206524141	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	01/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
281	29206522436	Lê Thị Hà	Phúc	18/08/2005	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
282	29206521415	Cao Thị Loan	Vy	06/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
283	29206520018	Đỗ Thị Hương	Hoanh	30/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
284	29206500118	Trần Thị	Thủy	10/02/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
285	29206265619	Trần Thị Thu	Thơ	22/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
286	29206264826	Phan Thùy	Linh	03/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.6	Đạt
287	29206257797	Nguyễn Thị Khánh	Hương	03/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
288	29206257565	Nguyễn Thị	Na	19/04/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	6.6	Đạt
289	29206255774	Hứa Ngọc Phương	Thy	02/08/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
290	29206255773	Lê Thủy	Tiên	18/09/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
291	29206248194	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	21/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
292	29206245929	Nguyễn Thị Ánh	Duyên	07/04/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
293	29206242548	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	29/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
294	29206240845	Bùi Thị	Huyền	20/05/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
295	29206235303	Nguyễn Lê Ánh	Tuyết	27/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
296	29206223278	Lê Ngọc Thảo	My	30/10/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
297	29206221916	Võ Thiên	Thanh	28/09/2005	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
298	29206153154	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/03/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
299	29206138485	Trần Thị Hồng	Anh	22/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
300	29206137761	Nguyễn Thị Phương	Trinh	09/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
301	29206135954	Nguyễn Thị Ngọc Trân	02/02/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
302	29205261970	Võ Thị Hồng Lành	19/04/2005	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
303	29205257119	Trần Đoàn Minh Thư	29/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
304	29205241164	Phan Mạnh Kim Huyền	18/11/2005	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
305	29205164744	Trương Huỳnh Mỹ Uyên	19/10/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
306	29205155663	Phạm Nguyễn Khánh Linh	05/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
307	29205124750	Lê Thị An Phú	16/09/2005	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
308	29205059841	Lê Hoài Anh Phương	23/11/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
309	29205024561	Lê Thị Tường Vi	30/01/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
310	29204965812	Nguyễn Thị Thanh Trà	24/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
311	29204959314	Phan Thị Lành	29/06/2005	Quảng Bình	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
312	29204957291	Trần Thị Ái Ly	19/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
313	29204956947	Phan Minh Thu Hương	04/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
314	29204956854	Nguyễn Hoàng Ny	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
315	29204955744	Lê Thị Phương Ngọc	08/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
316	29204955194	Phạm Hà Khánh Đoan	03/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
317	29204955058	Võ Thị Huyền	16/05/2005	Nghệ An	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
318	29204954935	Hà Thị Ngọc Lan	10/02/2005	Bắc Giang	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
319	29204953428	Lê Thị Thúy Phương	02/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
320	29204952140	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	04/10/2005	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
321	29204951058	Nguyễn Thị Như Quỳnh	06/03/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
322	29204950854	Nguyễn Đặng Thùy Linh	07/08/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
323	29204950766	Trương Thị Lan Duyên	09/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
324	29204950388	Nguyễn Thị Thùy Linh	07/08/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
325	29204942250	Chê Lữ Thùy Dương	14/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
326	29204939753	Nguyễn Thị Kiều Trang	14/10/2005	Gia Lai	Nâng cao	9.0	5.1	Đạt
327	29204938880	Phan Lê Hương Giang	11/10/2005	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
328	29204864480	Trần Minh Nguyệt	12/08/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
329	29204863992	Nguyễn Thị Phương Vy	08/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.6	Đạt
330	29204860346	Nguyễn Thị Tường Vy	04/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
331	29204859847	Nguyễn Thị Như Ngọc	04/03/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
332	29204855466	Nguyễn Nguyên Như Ý	12/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
333	29204849173	Tô Thị Thảo Uyên	30/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
334	29204838406	Phan Hoàng Phương Thảo	02/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
335	29204760390	Phạm Nguyễn Tường Vy	02/04/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
336	29204757072	Phạm Thị Hoài Thy	14/07/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.1	Đạt
337	29204755537	Huỳnh Thị Thu Thủy	31/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
338	29204755473	Huỳnh Thị Thu Bình	17/12/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.3	Đạt
339	29204749731	Lý Thị Hiền	27/05/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.0	Đạt
340	29204663339	Đỗ Thị Kim Phụng	14/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
341	29204662480	Phạm Thị Quỳnh Như	28/04/2005	Bình Định	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
342	29204661599	Văn Khánh Hân	19/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
343	29204661481	Hồ Nguyễn Việt Tâm	12/10/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.8	Đạt
344	29204661377	Ngô Huyền Thanh	08/04/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
345	29204660650	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	11/05/2005	Bình Định	Nâng Cao	6.3	7.6	Đạt
346	29204659993	Phạm Thị Hải Yến	28/11/2005	Đắk Nông	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
347	29204659857	Trần Thị Thu Thảo	21/05/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
348	29204659507	Nguyễn Thị Xuân My	07/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
349	29204659505	Nguyễn Phạm Cát Linh	03/06/2005	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	7.0	Đạt
350	29204659078	Phạm Thị Yến Nhi	05/08/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
351	29204659076	Nguyễn Thị Mỹ Thanh	08/01/2005	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
352	29204658643	Nguyễn Thị Đoan Trinh	17/10/2005	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
353	29204658562	Trần Lê Như Ý	20/01/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
354	29204658504	Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh	02/08/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
355	29204656765	Dương Thị Hồng Ngọc	26/03/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
356	29204655123	Lê Nguyễn Hồng Loan	02/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
357	29204654453	Huỳnh Thị Bích Ngọc	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
358	29204654223	Nguyễn Thị Lê Trinh	02/11/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	5.1	Đạt
359	29204653584	Nguyễn Thanh Nhân	28/07/2005	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
360	29204651940	Lê Thị Lộc	28/06/2005	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
361	29204651861	Nguyễn Thị Hồng Thắm	11/03/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
362	29204651630	Lưu Thị Diễm Mi	03/10/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
363	29204650432	Trần Thị Mỹ Nhật	27/03/2005	Đắk Nông	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
364	29204649975	Vũ Thanh Thùy	22/06/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
365	29204648626	Nguyễn Thị Uyên Nghi	16/05/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
366	29204647661	Nguyễn Thu Uyên	10/09/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
367	29204645869	Trần Thanh Thúy	06/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
368	29204645546	Nguyễn Thị Mỹ Yến	04/07/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
369	29204642921	Nguyễn Âu Cơ	19/11/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
370	29204640789	Trần Thị Thu Hoài	09/08/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
371	29204640015	Đỗ Thị Hồng Hà	30/09/2005	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
372	29204638298	Nguyễn Ngọc Mai Trâm	20/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
373	29204637464	Nguyễn Thị Hồng Vân	08/11/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
374	29204636385	Nguyễn Trần Phương Thảo	22/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.4	Đạt
375	29204634908	Thương Tô Mỹ Như	18/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
376	29204634810	Ung Thị Thúy	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
377	29204634478	Võ Thị Mỹ Tâm	07/06/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
378	29204633530	Đặng Bảo Anh	26/03/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.4	Đạt
379	29204627776	Trần Thị Quỳnh Nhi	24/09/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
380	29204627680	Trương Lê Ngọc Trâm	07/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
381	29204624432	Lê Diễm Quỳnh	10/11/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
382	29204622953	Trương Mỹ Hoa	02/03/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
383	29204622804	Văn Thị Kiều Nga	22/05/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
384	29204622607	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	02/01/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
385	29204622350	Lê Thị Ánh Ngọc	03/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
386	29204621540	Võ Thị Diễm	18/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
387	29204621203	Nguyễn Thị Phương Trang	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
388	29204621005	Phạm Trần Yến Nhi	02/11/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
389	29204620818	Nguyễn Thị Trúc Quyên	02/04/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
390	29204620753	Trần Thị Thu Thủy	24/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
391	29204620110	Phan Ngọc Phương Trinh	08/04/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
392	29204564148	Nguyễn Trần Hà My	21/12/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
393	29204560585	Huỳnh Thị Thu Thảo	07/04/2005	Chư Sê - Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
394	29204557061	Trần Thị Phương Yên	26/11/2005	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
395	29204557059	Bùi Thị Quỳnh Nga	14/04/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
396	29204556370	Nguyễn Ngọc Phương Duyên	20/08/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
397	29204556045	Bùi Lê Như Trúc	30/10/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
398	29204555431	Trần Thị Phương Nhi	01/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
399	29204543232	Nguyễn Phương Thảo	04/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
400	29204539818	Nguyễn Thị Thùy Trang	09/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
401	29204539507	Trần Thị Bích Ngọc	28/06/2005	Quy Nhơn	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
402	29204524760	Trần Thị Mai Liên	23/11/2005	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
403	29204520779	Thái Thị Linh Sương	12/01/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	6.0	Đạt
404	29204464934	Đỗ Thị Kim Thoa	31/01/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
405	29204461831	Võ Thị Cẩm Thương	19/10/2005	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
406	29204459709	Trần Thị Ngọc Hân	08/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
407	29204455077	Nguyễn Khánh Giang	15/05/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
408	29204454922	Mai Phan My Nương	21/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
409	29204445918	Phan Diễm Kiều	02/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
410	29204440016	Nguyễn Thị Thanh Thùy	09/12/2005	QUẢNG NGÃI	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
411	29204426013	Nguyễn Thị Minh Tuyền	22/02/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.9	Đạt
412	29204425783	Trần Thị Hoài Yến	26/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
413	29204363096	Thiều Ngọc Huyền	26/08/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
414	29204362493	Lê Hoàng Ánh Dương	03/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
415	29204361320	Võ Thị Ánh Quyên	27/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
416	29204361156	Phạm Thị Mỹ Trang	02/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
417	29204359123	Lê Thị Linh Linh	22/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
418	29204354434	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	15/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
419	29204354305	Lê Thị Hồng Trinh	10/02/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
420	29204351491	Cao Thị Như Ý	02/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
421	29204346972	Nguyễn Thanh Nhật Vi	06/08/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
422	29204345382	Lê Huỳnh Huyền Trân	20/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.1	Đạt
423	29204335727	Trần Khánh Linh	19/05/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
424	29204334353	Nguyễn Lê Huyền	24/10/2005	Bình Định	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
425	29204333528	Trần Thị Hoàng Ni	21/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
426	29204327334	Nguyễn Hoài Phương Nhiên	10/01/2005	Phú Yên	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
427	29204322013	Nguyễn Xuân Bảo Ngọc	28/09/2005	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
428	29204164609	Ngô Thuý Huyền	07/08/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
429	29204164487	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	20/12/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	6.1	Đạt
430	29204154889	Lê Thị Thu Huyền	20/08/2005	Hà Tĩnh	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
431	29204145170	Võ Huyền Trâm	28/12/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
432	29204140254	Đặng Thị Thảo Nguyên	20/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
433	29204139811	Nguyễn Thị Minh Phương	17/02/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
434	29204131692	Nguyễn Thị Ánh Nhung	28/07/2005	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	8.8	Đạt
435	29203637302	Ngô Thị Kiều Tiên	11/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
436	29203564806	Nguyễn Thị Kim Thùy	04/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
437	29203465704	Tạ Hiền Thy	28/10/2005	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
438	29203450296	Nguyễn Thị Thành Danh	07/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
439	29202764591	Nguyễn Thảo Nhân	26/08/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
440	29202757585	Lê Thị Thu Uyên	22/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.0	Đạt
441	29202750127	Trần Ngọc Hạnh Trang	07/03/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
442	29202740397	Phạm Thị Bảo Ngọc	16/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
443	29202737178	Hà Đoàn Ngọc Huyền	06/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
444	28219604274	Nguyễn Bảo Khang	21/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
445	28219602924	Đoàn Việt Quốc Quân	07/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
446	28219602879	Văn Đức Thiện	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
447	28219506775	Hồ Bảo Thành	01/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
448	28219505457	Lê Việt Thành	01/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
449	28219449154	Nguyễn Khánh Toàn	08/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
450	28219447238	Lê Huỳnh Thu	12/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
451	28219406121	Dương Tuấn Phong	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
452	28219406023	Phan Thị Như Ánh	11/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
453	28219405845	Phan Trung Nguyên	03/10/2004	Buôn Ma Thuột	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
454	28219350393	Nguyễn Ngọc Vũ	22/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
455	28219346536	Nguyễn Hữu Hoàng	11/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
456	28219339370	Lê Thành Nhân	28/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
457	28219336319	Nguyễn Đức Tâm	14/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
458	28219305999	Nguyễn Quốc Việt	31/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
459	28219301001	Nguyễn Văn Đạt	19/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
460	28219241553	Phan Văn Thành	18/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
461	28219201688	Nguyễn Đức Mạnh	18/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
462	28219103262	Nguyễn Duy Thanh	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	9.9	Đạt
463	28219101650	Lý Huy Tín	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
464	28219033947	Trần Hoàng	31/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.1	Đạt
465	28218450530	Nguyễn Tiến Thân	01/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
466	28218304750	Nguyễn Thành Tuấn	25/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
467	28218254388	Nguyễn Sáng	16/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
468	28218251558	Trần Cao Sơn	05/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	8.5	Đạt
469	28218251544	Phan Nguyễn Hoàng Phúc	14/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
470	28218250753	Tạ Quang Bình	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
471	28218242693	Đặng Lê Trọng Nghĩa	15/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
472	28218206669	Phùng Thị Hoa	22/03/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
473	28218202539	Phạm Quốc Bảo	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
474	28218200370	Nguyễn Lâm Gia Kiệt	26/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
475	28218200298	Huỳnh Việt Anh	09/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
476	28218151248	Trần Lương Thùy Linh	02/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
477	28218145697	Hứa Văn Hoàng Vũ	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
478	28218144186	Lê Văn Thiên Chiêu	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
479	28218143292	Trịnh Kỳ Phong	28/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
480	28218141947	Nguyễn Nhật Quốc	18/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
481	28218138239	Huỳnh Nhật Huy	13/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.3	Đạt
482	28218136356	Đặng Tiến Tuấn	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
483	28218136340	Lương Văn Khoa	10/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
484	28218136261	Nguyễn Hữu Hoàng Thạch	15/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
485	28218130469	Đình Gia Quân	30/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
486	28218128741	Nguyễn Trương Quốc Huy	03/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
487	28218126942	Hà Minh Thường	02/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
488	28218125464	Đào Sỹ Quốc	21/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
489	28218125221	Trần Lê Khánh Duy	09/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
490	28218122017	Nguyễn Trịnh Hoàng Việt	05/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
491	28218105857	Nguyễn Toàn Thắng	16/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
492	28218104213	Huỳnh Văn Phúc	19/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
493	28218103453	Nguyễn Việt Dũng	26/06/2004	Phú Thọ	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
494	28218102684	Ngô Văn Cường	02/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
495	28218102631	Trần Văn Cường	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
496	28218102568	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
497	28218102451	Phan Thị Hoa	05/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
498	28218102264	Trần Trọng Phúc	14/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
499	28218101854	Nguyễn Khánh Hoài	18/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
500	28218101769	Nguyễn Tuấn Anh	07/04/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
501	28218101755	Lê Anh Quốc Bảo	27/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
502	28218101523	Nguyễn Văn An	02/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
503	28218100524	Lê Công Viên	10/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
504	28218100450	Đặng Văn Lịch	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
505	28218100393	Phạm Trung Trí	02/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
506	28218052773	Phạm Hồng Nguyên	18/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
507	28218050646	Nguyễn Thị Bảo Trâm	21/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
508	28218049647	Nguyễn Anh Vũ	18/11/2004	Quy Nhơn	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
509	28218045425	Mai Hoàng Lộc	31/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
510	28218045391	Lương Đức Tài	08/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
511	28218040790	Lê Chính Trọng	16/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
512	28218034958	Đỗ Thị Minh Thảo	04/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
513	28218033451	Phan Văn Huy	19/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
514	28218032222	Phạm Đoàn Viết Long	26/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
515	28218028288	Nguyễn Công Thế	04/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
516	28218023058	Đỗ Thanh Danh	12/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
517	28218006731	Nguyễn Thị Minh Ca	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
518	28218006296	Lê Trí Kiệt	20/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
519	28218005091	Nguyễn Gia Bảo	30/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
520	28218004624	Lưu Đức Huệ	19/09/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
521	28218004318	Ngô Trọng Tín	01/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
522	28218004225	Nguyễn Xuân Trường	20/03/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
523	28218004024	Trần Quang Diệp	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
524	28218003924	Lê Nguyễn Nhật Hiếu	03/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
525	28218003900	Đoàn Thanh Trà	08/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
526	28218002858	Trần Hữu Thắng	04/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
527	28218002046	Đinh Thị Tường Vy	21/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
528	28218001735	Lê Quang Phong	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
529	28218001585	Vũ Tài Lân	04/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
530	28218000457	Nguyễn Thế Anh	05/03/2004	Bắc Giang	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
531	28218000369	Phạm Ngọc Hào	25/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
532	28218000311	Lê Thanh Thiên	10/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
533	28217749263	Nguyễn Văn Hậu	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
534	28217706788	Nguyễn Minh Tài	12/02/2004	Nghệ An	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
535	28217704019	Nguyễn Đức Khôi	02/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
536	28217702814	Vũ Hoài Nam	08/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
537	28217702754	Nguyễn Hùng Xuyên	19/05/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
538	28217538423	Ngô Duy Hậu	28/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
539	28217450917	Nguyễn Minh Hùng	30/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
540	28217431670	Phan Thanh Hiếu	30/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
541	28217405562	Nguyễn Việt Cường	16/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
542	28217354762	Nguyễn Sỹ Tuấn Hùng	10/10/2001	Hà Nội	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
543	28217354025	Đỗ Lâm Gia Kiệt	22/09/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
544	28217353802	Lê Khang Nghi	05/11/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
545	28217351707	Lưu Nguyễn Hồng Phúc	05/07/2004	Tây Ninh	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
546	28217348676	Nguyễn Thái Văn Hùng	05/07/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
547	28217337961	Vũ Trần Nam Khánh	03/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	8.3	Đạt
548	28217337804	Đoàn Lê Sang	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
549	28217305637	Lê Ngọc Nhật Anh	29/04/2004	Huế	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
550	28217305032	Quảng Võ Thanh Hiếu	19/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
551	28217301008	Nguyễn Hữu Nhật	Nam	13/12/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
552	28217300140	Nguyễn Hoàng	Đạt	17/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.9	Đạt
553	28217235242	Nguyễn Trung	Hiếu	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
554	28217204684	Nguyễn Văn Tuấn	Đạt	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
555	28217131033	Huỳnh Nguyễn Yến	Nhi	24/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
556	28217102547	Phạm Tấn	Hoàng	26/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
557	28217102347	Ngô Quốc	Chí	11/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
558	28217102275	Nguyễn Hoàng Tường	Vi	24/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
559	28217101550	Lương Tuấn	Anh	13/05/2004	Đắk Nông	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
560	28216906485	Trần Quốc	Trường	14/11/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	8.3	Đạt
561	28216906311	Ngô Bùi Văn	Hưng	30/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
562	28216901083	Cao Gia	Huy	13/11/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
563	28216854489	Nguyễn Quang	Nhật	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
564	28216806037	Trần Xuân	Quyền	24/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
565	28216803689	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	12/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
566	28216704189	Tôn Thị Út	Trình	29/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
567	28216703259	Trần Thị	Tình	21/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
568	28216654855	Ngô Nhật Anh	Đức	11/01/2004	Hà Nội	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
569	28216654748	Phạm Duy	Toàn	20/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
570	28216651424	Phan Thị Kim	Tiên	04/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
571	28216649995	Nguyễn Tiến	Tài	08/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
572	28216649648	Võ Minh	Hải	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
573	28216649635	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	22/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
574	28216648032	Huỳnh Phương	Sanh	13/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
575	28216647411	Phạm Nguyễn Hoàng	Nguyên	12/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
576	28216638791	Lê Văn	Trúc	09/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
577	28216606394	Lê Nguyễn Trường	Vỹ	20/06/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
578	28216605989	Trần Gia	Trúc	23/05/2004	Vĩnh Long	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
579	28216605722	Phạm Hữu	Thành	16/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
580	28216604045	Lê Trọng	Huy	20/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
581	28216602458	Võ Sinh	Công	22/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
582	28216602284	Huỳnh Kim Bảo	Đạt	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
583	28216602207	Lâm Trần Quang	Sang	02/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
584	28216554530	Nguyễn Đức	Tài	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
585	28216551081	Huỳnh Thị Ánh	Mỹ	30/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
586	28216548112	Lê Cao Anh	Hưng	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
587	28216545465	Nguyễn Lan	Nhi	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
588	28216543813	Hồ Thị Thu	Ngân	12/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.4	Đạt
589	28216536154	Võ Thành	Tài	21/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
590	28216520600	Trần Thị Khánh	Quỳnh	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
591	28216503565	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	21/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
592	28216501584	Hồ Hoàng	Vũ	06/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
593	28216501401	Bùi Văn	Vũ	30/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
594	28216500732	Nguyễn Kiều Thúy	Vi	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
595	28216500658	Tiêu Việt	Nghị	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
596	28216500330	Mai Tuyết	Tâm	01/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
597	28216252424	Thái Nhất	Huy	28/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
598	28216246856	Phan Thị	Thắm	23/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
599	28216245498	Phạm Khánh Huy	Hào	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
600	28216244308	Phan Phú	Toàn	09/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
601	28216242598	Trần Duy Mẫn	17/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
602	28216234199	Nguyễn Thị Anh Thy	05/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
603	28216222385	Phạm Thê Kha	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
604	28216206551	Nguyễn Văn Thuật	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
605	28216206207	Lê Trần Gia Bảo	18/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
606	28216205819	Phạm Thị Thúy An	26/11/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
607	28216205153	Phan Lê Quốc Khánh	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
608	28216204311	Đặng Thị Thảo Ly	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
609	28216204092	Triệu Bảo Nguyên	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
610	28215250133	Huỳnh Quốc Việt	18/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
611	28215153507	Nguyễn Duy Dũng	16/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
612	28215150303	Nguyễn Tuấn Linh	20/06/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
613	28215150160	Nguyễn Tấn Dũng	20/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
614	28215133276	Lê Bá Phước	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
615	28215106406	Nguyễn Song Tài	13/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
616	28215105970	Trịnh Hoàng Anh	09/08/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
617	28215104781	Huỳnh Trương Anh Văn	26/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
618	28215103848	Phan Nguyễn Phúc Hậu	03/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
619	28215103636	Hoàng Long Vũ	16/06/2004	Nghệ An	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
620	28215002605	Nguyễn Ngọc Hiếu	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
621	28215002526	Nguyễn Trần Nhựt Minh	28/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
622	28215000718	Phan Phùng Tấn Khải	01/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
623	28214954772	Cao Bá An	18/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
624	28214953812	Nguyễn Đức Lượng	27/10/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
625	28214948209	Thái Tuấn Tú	05/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
626	28214925721	Nguyễn Xuân Tùng	27/11/2004	Nam Định	Nâng cao	8.0	9.3	Đạt
627	28214905675	Quách Ngọc Như Quỳnh	14/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
628	28214905549	Đặng Tấn Phong	25/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
629	28214904886	Trần Văn Giáp	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
630	28214904819	Phan Văn Thanh Phước	10/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
631	28214903826	Hà Phước Sơn	19/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
632	28214902646	Bùi Minh Thiên	30/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
633	28214900374	Phan Thanh Nhật	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
634	28214853951	Hồ Quốc Việt	21/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
635	28214852959	Phạm Nguyễn Quang Trường	29/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
636	28214852854	Huỳnh Văn Nhật Phong	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
637	28214851448	Lê Mạnh Toàn	11/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
638	28214851065	Bùi Minh Lâm	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
639	28214847029	Nguyễn Trọng Đại	19/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
640	28214838836	Trần Công Đức	24/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
641	28214834178	Võ Thị Như Bình	04/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.1	Đạt
642	28214831174	Nguyễn Thảo	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
643	28214805504	Quách Trường Thịnh	10/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
644	28214803915	Trần Bình Đạt	08/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
645	28214754224	Đặng Phước Nghĩa	21/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
646	28214752704	Trương Minh Quang	12/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
647	28214752702	La Quang Phát	27/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
648	28214752546	Văn Đức Huy	31/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	7.8	Đạt
649	28214752543	Đặng Tiến Đạt	01/04/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
650	28214731173	Văn Đức Thắng	24/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	8.4	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
651	28214706020	Lê Công Chiến	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
652	28214700371	Nguyễn Thị Thanh Thư	15/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
653	28214654145	Nguyễn Văn Thống	10/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
654	28214652661	Trương Công Phúc	16/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
655	28214651860	Võ Minh Tuấn	04/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
656	28214651147	Vy Kim Long	30/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
657	28214651141	Trần Hồ Anh Tuấn	15/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
658	28214649543	Hoàng Văn Bảo Quốc	24/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
659	28214648820	Nguyễn Đăng Thành	17/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
660	28214646555	Lê Văn Phú Thịnh	09/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
661	28214645717	Lê Tiến Dũng	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
662	28214644940	Lê Văn Huy	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
663	28214643772	Võ Anh Quân	30/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
664	28214642420	Đoàn Minh Quân	26/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.1	Đạt
665	28214641933	Bùi Nguyễn Bảo Ngọc	24/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
666	28214641555	Phạm Anh Kiệt	03/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
667	28214640694	Ngô Thế Hiển	10/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
668	28214640692	Văn An Phúc	29/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
669	28214639985	Trần Hoàng Phước	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
670	28214639639	Văn Thị Thúy Diễm	15/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
671	28214638371	Hồ Tấn Nghĩa	16/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
672	28214637683	Ông Văn Cường	10/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
673	28214637550	Lê Nguyễn Thục Uyên	25/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
674	28214637188	Nguyễn Đặng Đức Duy	12/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.6	Đạt
675	28214636751	Trần Xuân Tiến	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
676	28214635729	Trần Văn Anh	26/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
677	28214634799	Võ Xuân Quang	10/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
678	28214628675	Lê Thiện Tuấn	14/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
679	28214626494	Nguyễn Hồng Đại	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
680	28214625489	Nguyễn Lê Hiệt	16/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
681	28214624660	Trương Quang Hoàng	25/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
682	28214622833	Phạm Hữu Tài	02/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
683	28214620671	Lê Trung Hiếu	10/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
684	28214606801	Tạ Minh Hải	29/04/2004	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
685	28214606309	Phạm Ngọc Thịnh	15/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
686	28214605902	Hồ Hữu Quang	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
687	28214605512	Trần Xuân Trung	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
688	28214605259	Nguyễn Ngọc Minh Kha	13/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
689	28214605234	Nguyễn Quang Vinh	23/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
690	28214605218	Nguyễn Xuân Dũng	08/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
691	28214605197	Nguyễn Danh Thái	02/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
692	28214604991	Phan Văn Hiếu	27/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
693	28214604744	Nguyễn Bảo Thân	08/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
694	28214604468	Phạm Thị Xuân Linh	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
695	28214604224	Đồng Xuân Nguyên	29/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
696	28214604202	Lê Quý	03/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
697	28214603938	Đỗ Hưng Thịnh	02/06/2003	Nam Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
698	28214603799	Lê Xuân Hiếu	27/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
699	28214603512	Nguyễn Bá Nguyên	14/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
700	28214603500	Nguyễn Trung Hiếu	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
701	28214603468	Trần Long Vũ	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
702	28214603395	Lê Ích Nhân	03/08/2004	Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
703	28214603393	Nguyễn Thanh Tịnh	15/09/2004	Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
704	28214603301	Trần Nguyệt Ánh	14/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
705	28214603204	Nguyễn Việt Toàn	15/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
706	28214602849	Nguyễn Đăng Việt Anh	08/04/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	7.0	Đạt
707	28214602433	Phạm Thị Như Lợi	20/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
708	28214602393	Phạm Đức Thuận	25/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
709	28214602277	Trương Minh Yên	14/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
710	28214602145	Lê Văn Nam	02/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
711	28214601955	Võ Đình Phúc	29/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
712	28214601903	Nguyễn Hoàng An	15/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
713	28214601634	Lê Văn Luận	20/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
714	28214601463	Trương Lê Hữu Phúc	06/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
715	28214601421	Trương Lê Duy Khánh	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
716	28214601328	Đinh Thị Kim Thoa	14/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
717	28214601250	Phạm Hữu Đạo	02/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
718	28214601181	Huỳnh Đức Hiếu	23/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
719	28214601167	Trần Hữu An	13/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
720	28214601070	Võ Văn Bình	06/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
721	28214600994	Lê Anh Tuấn	23/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
722	28214600843	Huỳnh Văn Lâm	02/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
723	28214600749	Trương Văn Hiên	17/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
724	28214600618	Mai Ngọc Hải	15/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
725	28214600560	Lê Đình Minh Quân	05/11/2004	Huế	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
726	28214600187	Nguyễn Văn Đạt	24/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
727	28214554930	Ngô Quang Tính	04/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
728	28214554602	Đỗ Đăng Tấn	28/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
729	28214553603	Nguyễn Quang Tiến	12/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
730	28214552879	Nguyễn Trường Giang	09/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
731	28214552805	Nguyễn Việt Quốc Đạt	09/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
732	28214552364	Lý Võ Lâm	24/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
733	28214551704	Nguyễn Văn Phúc	24/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
734	28214550888	Mai Diễm Phúc	05/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
735	28214550807	Lê Duy Hải	03/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
736	28214550663	Trần Phước Nhất	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
737	28214545352	Hoàng Ngọc Vũ	06/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
738	28214523704	Trần Hồng Phúc	18/10/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
739	28214506865	Khuất Quang Cường	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
740	28214505656	Phạm Thành Trung	30/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
741	28214505109	Hồ Minh Phúc	17/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
742	28214504035	Lê Đắc Bảo Minh	14/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
743	28214503234	Võ Đình Trường	03/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
744	28214502431	Phạm Hà Nghiêm	05/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
745	28214500647	Mai Anh Vũ	15/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
746	28214500514	Mai Quốc Huy	19/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
747	28214452715	Trần Phú	07/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
748	28214452608	Lâm Phi Dương	19/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
749	28214437672	Hoàng Mạnh Tuấn	31/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
750	28214436039	Vũ Hoàng Bách	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
751	28214425119	Võ Phước Hiệu	20/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
752	28214402370	Đỗ Quốc Tiến	22/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
753	28214402122	Trần Văn Nhất	16/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
754	28214354664	Phan Đình Quốc Việt	08/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
755	28214353395	Văn Đức Trọng	08/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
756	28214353179	Hoàng Minh Tiến	31/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
757	28214352585	Nguyễn Trần Đăng Phát	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
758	28214351719	Nguyễn Trung Đức	19/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
759	28214351530	Nguyễn Văn An	28/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
760	28214350601	Lê Đình Anh	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
761	28214349661	Trần Đức Hùng	07/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
762	28214348318	Đỗ Trọng Tân	10/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.4	Đạt
763	28214339644	Đỗ Nhật Nguyên	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
764	28214336780	Lê Phước Ngọc Qui	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
765	28214334007	Trần Huy Hoàng	21/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
766	28214332370	Văn Bá Bảo Lộc	16/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
767	28214331860	Đình Văn Tấn Phúc	17/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
768	28214329736	Trần Việt Nhân	03/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	6.6	Đạt
769	28214328738	Lê Việt Minh Huy	09/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
770	28214327002	Lê Quốc Cường	15/12/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	6.5	Đạt
771	28214325485	Võ Hoàng Vũ	10/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
772	28214324844	Nguyễn Trần Quyết	10/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
773	28214324174	Nguyễn Quốc Tuấn	24/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
774	28214321573	Trần Trương Dâng	16/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
775	28214320112	Huỳnh Thị Hoa Sim	14/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.9	Đạt
776	28214306962	Vũ Đình Chinh	19/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
777	28214306721	Nguyễn Duy Minh	08/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
778	28214306108	Hồ Tá Quý	20/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
779	28214305684	Nguyễn Hoàng Tiên Tiến	09/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
780	28214305610	Huỳnh Thị Kim Thịnh	09/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
781	28214305386	Nguyễn Như Hải Triều	17/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
782	28214304515	Lê Việt Quang	09/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
783	28214303996	Lê Thắng Huy	22/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
784	28214303772	Dương Hải Anh	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
785	28214303697	Lưu Văn Quang	09/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
786	28214302800	Hoàng Lê Sơn	23/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
787	28214302119	Lê Quốc Tấn	24/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
788	28214301853	Đào Anh Tuấn	06/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
789	28214301333	Mông Văn Đạt	01/04/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
790	28214301276	Nguyễn Văn Thiệu	05/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
791	28214301272	Huỳnh Đăng Huy	19/05/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
792	28214301047	Trần Đình Phúc	11/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
793	28214300922	Phan Thanh Kiệt	14/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
794	28214300904	Trương Hiếu Kỳ	27/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
795	28214300803	Đào Tăng Vỹ	11/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
796	28214203862	Vũ Hồng Công	04/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
797	28214201815	Trần Văn Luân	15/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
798	28214200772	Trần Quang Quốc Đạt	29/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
799	28214151604	Nguyễn Tấn Phúc	19/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
800	28214134979	Nguyễn Tiến Tân	02/02/2004	Huế	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
801	28214134416	Trần Quang Trung	11/11/2004	Huế	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
802	28214134394	Dương Thanh Phương	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
803	28214106737	Phạm Văn Lộc	12/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
804	28214106734	Trần Đình Bảo Nhân	11/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
805	28214103854	Phạm Khải Nguyên	29/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
806	28214103335	Nguyễn Công Quyền	30/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
807	28214102777	Trần Đức Hiếu	13/09/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
808	28214101928	Lô Viết Minh	15/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
809	28214101365	Nguyễn Đăng Thi	16/06/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
810	28214101119	Nguyễn Đắc Tuấn Anh	26/01/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
811	28214100488	Nguyễn Trọng Tin	01/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
812	28214100288	Hàn Ngọc Tâm	11/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
813	28213780316	Nguyễn Đắc Thắng	21/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
814	28213653033	Lê Quang Trường	28/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
815	28213603666	Nguyễn Võ Gia Huy	30/07/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
816	28213548970	Nguyễn Oanh Quốc	16/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
817	28213446337	Nguyễn Quốc Chánh	14/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
818	28213403378	Trần Đức Kiên	10/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
819	28213320509	Lê Như Lập	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
820	28213247649	Nguyễn Bùi Gia Huy	31/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
821	28213243451	Trần Hữu Thanh Phong	03/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
822	28213206039	Lâm Ty Gon	28/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
823	28213203923	Huỳnh Văn Long	01/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
824	28213202513	Hoàng Văn Mạnh	14/02/2004	Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
825	28213201486	Lê Hoài Đức	30/10/2004	Bình Định	Nâng cao	5.7	5.8	Đạt
826	28213201394	Huỳnh Phúc Thành	13/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
827	28213152948	Phan Công Linh	13/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
828	28213142757	Trương Văn Hoàng Lâm	08/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
829	28213104088	Nguyễn Thành Long	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
830	28213103385	Nguyễn Duy Luân	29/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
831	28213102908	Hà Xuân Huy	21/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
832	28213101882	Lê Trung Tú	30/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
833	28213100970	Hồ Ngọc Đại	11/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
834	28213100853	Kiều Quang Thương	15/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
835	28213100669	Đoàn Mạnh Thanh Nam	01/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.9	Đạt
836	28212945269	Tô Đình Sơn	10/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
837	28212751849	Lê Trung Tấn Vũ	14/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
838	28212751825	Trần Việt Hùng	18/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
839	28212751178	Đào Thanh Hải	03/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
840	28212750396	Vô Văn Nhân	04/01/2004	Huế	Nâng Cao	9.7	8.1	Đạt
841	28212750141	Hà Thanh Dương	01/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
842	28212750109	Trần Duy Thoại	03/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
843	28212746993	Nguyễn Phú Toàn	17/11/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	6.7	8.0	Đạt
844	28212746383	Nguyễn Khánh Thiện	11/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
845	28212745420	Cao Lê Hoàn	11/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
846	28212742912	Huỳnh Tiến Thành	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
847	28212740242	Phạm Đắc Nhân Tâm	01/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
848	28212740003	Hồ Duy Phú	24/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
849	28212739839	Đặng Công An	06/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
850	28212735970	Đoàn Văn Tráng	20/08/2003	Buôn Ma Thuột	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
851	28212728575	Võ Đăng Tiến	27/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
852	28212727754	Lê Trung Kiên	17/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
853	28212706272	Nguyễn Long Hải	12/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
854	28212705926	Nguyễn Quang Nam Anh	26/04/2004	Huế	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
855	28212705795	Nguyễn Long Vũ	29/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
856	28212705574	Phạm Hoàng Thân	17/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
857	28212705409	Nguyễn Văn Phú	13/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.6	Đạt
858	28212704157	Triệu Minh Thành	06/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
859	28212703879	Lê Cảnh Vũ	15/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
860	28212703876	Hoàng Văn Tùng	28/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
861	28212703522	Nguyễn Xuân Vinh	19/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
862	28212703405	Lê Quang Phú	12/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
863	28212703152	Hồ Công Nhật	01/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	9.9	Đạt
864	28212702937	Trần Văn Huy	17/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
865	28212702928	Võ Đình Thành	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
866	28212701526	Huỳnh Thế Trình	15/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
867	28212701404	Nguyễn Công Tài	04/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.1	Đạt
868	28212701395	Phan Văn Quân	22/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
869	28212700695	Nguyễn Lê Tiến Thành	12/10/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
870	28212700445	Trần Văn Thắng	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
871	28212637493	Nguyễn Khánh Hoàng	24/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
872	28212602406	Nguyễn Văn Sơn	03/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.9	Đạt
873	28212602150	Nguyễn Đào Anh Tuấn	19/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
874	28212549675	Hoàng Minh Phúc	11/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
875	28212504613	Trần Minh Quân	30/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
876	28212504308	Phù Thanh Huy	04/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
877	28212502915	Nguyễn Văn Dũng	01/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
878	28212501034	Trịnh Đình Duy	05/03/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
879	28212500190	Nguyễn Đình Hiếu	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
880	28212500120	Hồ Quốc Đạt	21/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
881	28212452897	Lê Văn Tấn	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.1	Đạt
882	28212452708	Lê Đức Dương	04/09/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
883	28212448348	Nguyễn Chí Trung	08/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
884	28212448089	Trần Thanh Cường	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
885	28212438893	Phạm Anh Quân	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
886	28212438497	Trần Lê Vinh	30/09/2002	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
887	28212406603	Đoàn Huy Đoàn	19/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
888	28212405074	Phạm Trường Sơn	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
889	28212404253	Lê Bá Quân	24/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
890	28212402102	Phạm Hoàng Nhật Minh	28/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
891	28212401512	Phan Quang Thái	16/05/2003	Quảng Trị	Nâng cao	5.7	8.3	Đạt
892	28212354709	Hồ Vũ Quang Huy	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
893	28212354222	Nguyễn Ngọc Trường Khánh	02/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.1	Đạt
894	28212353889	Nguyễn Tấn Đạt	09/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.8	Đạt
895	28212353875	Huỳnh Ngô Gia Bảo	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
896	28212353553	Lê Văn Tuấn	12/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
897	28212353285	Đặng Quang Nhật	19/05/2004	Ninh Bình	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
898	28212353238	Đoàn Đức Kiệt	30/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
899	28212353185	Nguyễn Minh Hoài	05/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
900	28212352728	Nguyễn Thành Đạt	16/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
901	28212352727	Trương Hữu Dương	21/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.4	Đạt
902	28212352083	Nguyễn Chí Thụ	13/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
903	28212351778	Nguyễn Hoài Nam	24/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
904	28212351346	Nguyễn Đăng Quyn	03/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
905	28212350862	Phan Thành Luân	05/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
906	28212350627	Nguyễn Văn Chung	20/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
907	28212350333	Bùi Đỗ Sang	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
908	28212350192	Lê Tạ Gia Huy	23/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
909	28212349908	Hoàng Lê Minh	22/06/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
910	28212349722	Nguyễn Chí Hiếu	23/06/1999	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
911	28212349651	Nguyễn Đức Hải	19/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
912	28212349392	Mỹ Duy Hà	29/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
913	28212348065	Nguyễn Nhật Thành	22/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
914	28212347327	Phan Văn Nhật Tú	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
915	28212346171	Nguyễn Văn Thương	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
916	28212346137	Nguyễn Quốc Tịnh	26/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
917	28212339500	Võ Văn Hưng	14/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
918	28212338478	Lê Tự Lực	11/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
919	28212336919	Nguyễn Thanh Tùng	02/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
920	28212336519	Nguyễn Công Quý	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
921	28212336054	Đinh Viêt Hiệu	04/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
922	28212335420	Bùi Văn Đức	13/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
923	28212335311	Trần Đình Bảo	07/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.1	Đạt
924	28212334948	Nguyễn Văn Vĩ	24/03/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
925	28212332330	Trần Khải	31/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
926	28212327576	Tăng Quốc Huy	21/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
927	28212326941	Phan Quyền Anh	20/02/2004	Đaklak	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
928	28212324396	Võ Bình Giang	13/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
929	28212320996	Diệp Triều Phong	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
930	28212320014	Cái Viêt Cung	18/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
931	28212306404	Lê Phạm Viêt Hưng	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
932	28212306398	Trần Đức Long	16/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
933	28212306329	Lương Tuấn Anh	02/05/2004	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
934	28212306132	Trà Thanh Trung	23/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
935	28212306095	Bùi Minh Hiếu	30/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
936	28212306046	Huỳnh Anh Vũ	16/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
937	28212306030	Đàm Hoàng Nguyên Khánh	20/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
938	28212305995	Trần Văn Phúc	03/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
939	28212305952	Phan Quốc Nhật	26/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
940	28212305852	Nguyễn Gia Bảo	05/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
941	28212305725	Trương Hoàng Phúc	25/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
942	28212305695	Lê Nguyễn Hậu	26/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
943	28212305580	Nguyễn Thành Đức	11/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
944	28212305413	Nguyễn Phước Quốc Thịnh	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
945	28212305181	Nguyễn Đức Trung Quân	28/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
946	28212305085	Nguyễn Văn Tuấn Phát	29/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
947	28212304861	Phạm Gia Kiệt	01/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
948	28212304616	Võ Đăng Kha	27/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
949	28212304581	Nguyễn Văn Hoàng Tâm	25/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
950	28212304220	Trần Vũ Lâm	08/05/2004	Kon Tum	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
951	28212304058	Cao Hữu Đan Huy	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
952	28212303978	Phạm Văn Thành Đạt	22/07/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
953	28212303952	Hồ Mừng	08/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
954	28212303809	Phan Đình Duy	21/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
955	28212303613	Nguyễn Minh Quốc	01/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
956	28212303596	Nguyễn Thành Đạt	06/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
957	28212303547	Nguyễn Văn Linh	23/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
958	28212303504	Nguyễn Hồng Việt	19/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
959	28212303481	Phạm Công Quý	23/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
960	28212303057	Trần Minh Độ	23/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.7	6.3	Đạt
961	28212302902	Nguyễn Lý Hữu Đang	28/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
962	28212302889	Tạ Phong Thanh	02/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
963	28212302824	Trần Văn Quang Vũ	22/09/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
964	28212302720	Nguyễn Đức Nhật	17/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
965	28212302694	Nguyễn Tấn Anh	11/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
966	28212302244	Lê Phạm Khắc Huy	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
967	28212302243	Phạm Duy Hoàng	12/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
968	28212302227	Nguyễn Thanh Tuấn	27/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
969	28212302091	Đỗ Xuân Quân	11/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
970	28212302011	Nguyễn Anh Kha	31/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
971	28212301633	Thái Văn Quốc	16/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
972	28212301589	Võ Đức Toàn	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
973	28212301527	Nguyễn Mạnh Cường	27/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
974	28212301521	Võ Xuân Nam	03/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
975	28212301345	Phạm Trung Đức	22/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
976	28212301308	Võ Anh Khoa	17/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
977	28212301196	Đoàn Anh Nhật Trí	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
978	28212301170	Nguyễn Đình Nguyên	15/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
979	28212301155	Huỳnh Tấn Tài	30/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
980	28212301061	Hoàng Duy Ngọc	07/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
981	28212301054	Phạm An	24/11/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
982	28212301053	Nguyễn Xuân Bảo	13/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
983	28212300995	Nguyễn Thành Bình An	25/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
984	28212300980	Đậu Văn Bách	07/11/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
985	28212300963	Mai Lý Hồng Tâm	08/03/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	9.5	Đạt
986	28212300916	Trần Văn Lộc	01/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
987	28212300877	Phạm Văn Chí Hoàng	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
988	28212300849	Phan Văn Hưng	02/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
989	28212300756	Nguyễn Ngọc Trí	03/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
990	28212300699	Lê Hữu Nam	27/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
991	28212300621	Nguyễn Thành Phúc	18/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
992	28212300543	Nguyễn Văn Nhân	22/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
993	28212300528	Trần Tuấn Nguyên	24/11/2004	Gia Lai	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
994	28212300482	Nguyễn Trọng Phú	20/02/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
995	28212300348	Nguyễn Tiến Thắng	03/01/2004	Hưng Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
996	28212300290	Võ Nguyễn Trung Đắc	23/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
997	28212300212	Trần Văn Hải	30/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
998	28212300139	Đỗ Xuân Cường	20/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
999	28212300010	Trịnh Hồ Tiến Đạt	11/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1000	28212300003	Lê Trọng Long Vũ	12/08/2004	Đak Lak	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1001	28212253672	Nguyễn Đức Thế	07/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1002	28212253613	Trịnh Kiêm	08/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
1003	28212249750	Trịnh Nhật Huynh	06/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt
1004	28212234589	Hoàng Minh Quân	20/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1005	28212224635	Nguyễn Văn Kiệt	07/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1006	28212205604	Đặng Đức Tài	14/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1007	28212201430	Nguyễn Thanh Triệu Duy	12/10/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
1008	28212201361	Đặng Quốc Bảo	25/10/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1009	28212200950	Nguyễn Văn Đức	15/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1010	28212200122	Lê Huỳnh Anh Tuấn	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
1011	28212149129	Trương Quang Trúc	09/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1012	28212135697	Hoàng Dương Vũ	15/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1013	28212106302	Lê Ngọc Tường Nguyên	27/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1014	28211349105	Nguyễn Xuân Khoa	28/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
1015	28211342267	Phạm Quang Minh	21/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1016	28211337211	Nguyễn Tấn Hoài Anh	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1017	28211337136	Nguyễn Tấn Phát	29/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
1018	28211334779	Nguyễn Thái Hòa	23/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1019	28211304550	Lê Nhân Vũ	09/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1020	28211154819	Phạm Quốc Hưng	21/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1021	28211153735	Trịnh Thiên Thanh Sang	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1022	28211152666	Nguyễn Tấn Tâm	05/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1023	28211150479	Phạm Minh Hải	09/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
1024	28211150005	Trần Khánh Hưng	07/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1025	28211149308	Nguyễn Đăng Quang	24/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1026	28211149087	Đoàn Sỹ Thành	21/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1027	28211146692	Lương Minh Vũ	17/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
1028	28211145153	Thái Hoàng Bảo	19/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1029	28211145061	Nguyễn Nho Chính	21/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1030	28211126437	Trần Tuấn Minh	15/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1031	28211122124	Tạ Thành Duy	26/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1032	28211105894	Nguyễn Hữu Anh Việt	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1033	28211105572	Nguyễn Thế Trung	21/10/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1034	28211105236	Lê Anh Hoàng	18/12/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1035	28211104896	Nguyễn Hải Đăng	23/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1036	28211103358	Đặng Xuân Phúc	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1037	28211102532	Nguyễn Thành Luân	25/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1038	28211100096	Đào Minh Hiếu	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
1039	28210406043	Trần Lê Công Tú	02/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1040	28210301285	Nguyễn Đại Dương	17/06/2004	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1041	28210254116	Trần Ngọc Lại	03/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1042	28210205744	Phan Nhật Thi	13/03/2004	Đak Lak	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1043	28210204329	Nguyễn Thanh Pháp	21/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1044	28210202768	Nguyễn Quốc Hưng	13/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1045	28210202007	Lê Thiện Phương	05/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
1046	28210200145	Trương Quốc Trung	09/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1047	28210200071	Phan Văn An	18/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1048	28209538080	Phạm Thị Huyền Nhi	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1049	28209506732	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1050	28209506530	Lê Thị Thu Hiền	23/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1051	28209505252	Nguyễn Thị Lắm	09/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1052	28209505177	Lê Thị Sương	26/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1053	28209503673	Phan Trần Tuyết	02/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1054	28209501924	Đàm Thị Thảo	19/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1055	28209500591	Nguyễn Thị Xuân	02/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1056	28209450238	Lê Kiều Cẩm	28/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1057	28209449564	Nguyễn Thị Minh	01/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1058	28209447522	Hoàng Thị Kỳ	25/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1059	28209446339	Phạm Thị Thanh	24/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
1060	28209446141	Nguyễn Thị Thanh	11/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1061	28209445558	Trần Thị Phương	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
1062	28209443698	Lê Thị Tuyết	10/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1063	28209440371	Nguyễn Thị Thu	11/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
1064	28209439718	Nguyễn Thị Thùy	31/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1065	28209437355	Lương Hương	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1066	28209425134	Mai Nguyễn Huyền	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
1067	28209424598	Phan Ngọc Kiều	20/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.9	Đạt
1068	28209424381	Nguyễn Thị Minh	06/03/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1069	28209405118	Nguyễn Anh	05/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1070	28209404842	Lê Thị Thiện	05/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1071	28209404639	Dương Thị Thương	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.4	Đạt
1072	28209404363	Ngô Thị Quế	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1073	28209404112	Hồ Thị Thúy	18/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
1074	28209402321	Trần Vũ Hoài	30/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1075	28209402313	Đinh Hà	03/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1076	28209400891	Lê Thu	02/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1077	28209350805	Nguyễn Ngọc	23/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1078	28209350159	Hồ Thị Thanh	27/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1079	28209348409	Nguyễn Phạm Thu	04/06/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1080	28209348212	Nguyễn Thị Thảo	18/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
1081	28209343348	Kiều Thị Thu	03/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
1082	28209341486	Nguyễn Thị Kim	03/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1083	28209339287	Nguyễn Thị Hoàng	22/03/2004	Đà Lạt	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
1084	28209338225	Nguyễn Thị Bích	26/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
1085	28209336343	Nguyễn Thị Hà	06/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1086	28209327699	Huỳnh Phan Hoàng	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1087	28209327165	Nguyễn Thị Lành	19/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1088	28209326823	Lưu Công Thủy	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1089	28209306287	Nguyễn Thị Mỹ	03/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
1090	28209305565	Nguyễn Võ Phương	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1091	28209302723	Phạm Thị Nga	15/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1092	28209302514	Ngô Thị Yên	13/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1093	28209301244	Huỳnh Nhã	02/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1094	28209247999	Mai Quỳnh	15/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
1095	28209238485	Nguyễn Thị Mỹ	06/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1096	28208780330	Huỳnh Ngọc Trường	29/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1097	28208680328	Trương Thị Trang	13/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1098	28208453230	Nguyễn Thị Trạch	20/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1099	28208443312	Trương Thị Bảo	24/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1100	28208429925	Lê Nguyễn Thanh	16/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1101	28208402533	Trần Ánh Hồng	27/11/2004	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
1102	28208401069	Lê Mạnh Tường	18/09/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1103	28208400888	Hoàng Thị Huệ	10/01/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1104	28208400888	Hoàng Thị Huệ	10/01/2004	Đắk Nông	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1105	28208352857	Đinh Phan Thanh Thúy	08/06/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1106	28208322993	Lê Thị Kim Chi	19/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1107	28208321233	Bùi Thị Á Tiên	04/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1108	28208306062	Phạm Mỹ Duyên	10/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1109	28208303439	Nguyễn Minh Thư	14/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1110	28208300036	Võ Thị Mơ	04/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1111	28208253998	Nguyễn Khánh Hằng	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1112	28208251543	Nguyễn Thị Thảo	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1113	28208251532	Bùi Hải Yến	18/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1114	28208245578	Trần Kim Hân	27/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1115	28208244972	Ngô Hoàng Yến Nhi	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1116	28208240368	Hồ Thị Thu Hương	27/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1117	28208239594	Nguyễn Thị Bích Nhi	24/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1118	28208229738	Ngô Thị Cẩm Tiên	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.0	Đạt
1119	28208223575	Trần Thị Kim Ngân	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1120	28208205741	Nguyễn Thị Sao Ly	03/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1121	28208205571	Đàm Vương Nguyệt Yên	06/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1122	28208204821	Trần Hồ Thiên Nguyên	29/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
1123	28208204435	Lê Yên Nhi	16/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1124	28208202235	Nguyễn Hà Thu Thảo	10/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1125	28208202169	Đặng Thị Tuyết Trinh	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1126	28208202034	Lê Nguyên Bảo Trân	10/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
1127	28208201878	Đặng Thị My My	21/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
1128	28208201728	Bùi Thị Linh Chi	24/01/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1129	28208201553	Trần Huyền Trinh	30/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1130	28208201217	Đinh Thị Thu Thủy	03/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1131	28208201156	Tổng Thị Mỹ Lệ	10/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1132	28208200981	Trần Thị Anh Thư	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1133	28208200774	Trần Thị Minh Anh	04/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
1134	28208154868	Nguyễn Thị Minh Tuyền	14/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1135	28208154763	Huỳnh Thị Mỹ Nhung	29/08/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
1136	28208154549	Võ Thị Phương Thảo	27/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1137	28208154254	Nguyễn Bảo Khánh Ngân	09/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1138	28208154245	Nguyễn Thị Ái Xuân	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
1139	28208153477	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1140	28208153475	Nguyễn Thị Ngọc Diện	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1141	28208153369	Bùi Nguyễn Thảo Anh	21/08/2003	Kiên Giang	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
1142	28208152868	Nguyễn Thị Phương Thúy	26/04/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	10.0	6.1	Đạt
1143	28208152867	Nguyễn Thị Thanh Thảo	08/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1144	28208152798	Hồ Thị Phương	20/05/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
1145	28208152382	Nguyễn Vũ Anh Thư	20/08/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1146	28208152326	Nguyễn Thị Thanh Thu	24/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
1147	28208152323	Trần Thị Thu Thao	13/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1148	28208151912	Trương Hồng Minh Thương	24/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1149	28208151910	Nguyễn Thị Thu Thủy	16/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1150	28208151714	Nguyễn Thị Thúy Kiều	14/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1151	28208151419	Vi Thị Kiên	29/12/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1152	28208151401	Nguyễn Thị Minh Anh	13/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
1153	28208151176	Hồ Thị Thảo My	17/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1154	28208151073	Nguyễn Thị Liên	31/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1155	28208150674	Hoàng Bùi Nguyên Trang	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
1156	28208150219	Phan Thị Thu Trang	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1157	28208150083	Văn Thị Phương Linh	22/08/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1158	28208150062	Đặng Thị Ngọc Hiền	20/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
1159	28208150023	Võ Thị Thu Hiền	31/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1160	28208149389	Nguyễn Thùy Dung	22/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1161	28208148475	Bùi Thanh Nhi	29/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1162	28208147568	Lê Thị Hồng Phấn	15/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1163	28208143989	Võ Thị Thùy Nhi	25/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
1164	28208142242	Trần Thị Thùy Trang	22/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1165	28208141275	Bùi Lê Thảo Phương	05/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1166	28208140048	Đặng Mai Trinh	24/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1167	28208140022	Lê Thị Xuân Phương	19/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
1168	28208139872	Nguyễn Lâm Trúc Phương	01/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1169	28208139689	Lê Đình Thúy Nga	13/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
1170	28208139308	Nguyễn Thị Hậu	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1171	28208138339	Lê Thị Như Quỳnh	18/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
1172	28208136280	Nguyễn Thị Y Na	27/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1173	28208135643	Đặng Thị Diễm	26/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1174	28208135246	Lê Thị Kim Liễu	06/06/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1175	28208132703	Lê Thị Diễm Quỳnh	08/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1176	28208132099	Nguyễn Thị Thúy Phương Uyên	17/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1177	28208131193	Nguyễn Nhã Bảo Vy	13/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1178	28208130474	Đỗ Lê Trúc Mi	11/08/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1179	28208128069	Trần Ngọc Sê Ny	17/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
1180	28208127286	Trương Thị Thanh Thúy	14/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1181	28208126220	Uông Thị Quỳnh Như	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1182	28208122880	Hồ Thị Thanh Xuân	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1183	28208122368	Từ Thị Mỹ Xoan	27/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
1184	28208122211	Trần Nguyễn Nhật My	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1185	28208121845	Nguyễn Thị Thảo Hân	10/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1186	28208106843	Nguyễn Thị Diệu	26/08/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1187	28208106350	Trần Ly Na	20/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1188	28208106349	Lê Ngọc Ý Nhi	15/08/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
1189	28208106250	Võ Ngọc Cẩm Tú	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1190	28208106242	Lê Nguyễn Khánh Tuyền	08/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1191	28208106106	Trần Thị Ý Như	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1192	28208105974	Hứa Thảo Vy	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
1193	28208105827	Văn Thị Kim Nhung	14/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1194	28208105772	Nguyễn Thị Thùy Linh	06/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1195	28208105595	Đỗ Thị Hạnh	25/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1196	28208105564	Huỳnh Thị Vân Anh	24/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1197	28208105513	Nguyễn Thị Phương Lan	10/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1198	28208105491	Nguyễn Thị Loan	23/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1199	28208105291	Lê Thị Mỹ Hương	16/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1200	28208105171	Đỗ Thị Giang	07/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1201	28208105040	Nguyễn Thị Xuân Phúc	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1202	28208104928	Trần Thị Diệu Cẩm	20/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
1203	28208104590	Nguyễn Thị Huỳnh Anh	14/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	7.0	Đạt
1204	28208103972	Nguyễn Gia Nhi	23/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1205	28208103958	Lê Ngô Quỳnh Hương	20/04/2004	Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1206	28208103940	Nguyễn Thị Ái Linh	12/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
1207	28208103828	Trần Quỳnh Giang	20/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1208	28208103686	Nguyễn Thị Anh Thư	23/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1209	28208103584	Phạm Thị Mỹ Duyên	09/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1210	28208103121	Nguyễn Thị Trúc Ly	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1211	28208102867	Ngô Thị Tú Uyên	28/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1212	28208102863	Phan Huỳnh Thảo My	13/06/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1213	28208102787	Trần Thị Tuyết Ngân	10/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1214	28208102498	Võ Hồ Diệu Vi	09/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1215	28208102314	Phạm Nguyễn Hoài An	09/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1216	28208101942	Nguyễn Phương Anh	12/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
1217	28208101910	Nguyễn Thị Như Quỳnh	05/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1218	28208101802	Phan Thị Nhã My	08/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1219	28208101779	Nguyễn Trúc Ly	29/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1220	28208101754	Phạm Thị Thùy Dương	13/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
1221	28208101546	Cao Thị Vân Ly	16/05/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1222	28208101400	Huỳnh Như Quỳnh	12/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1223	28208101360	Đặng Thị Nhi	28/09/2004	Huế	Nâng cao	10.0	7.3	Đạt
1224	28208101243	Võ Thị Bé	03/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1225	28208101241	Nguyễn Thị Diệu	28/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1226	28208101109	Huỳnh Thị Thùy Trang	24/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1227	28208101004	Nguyễn Phạm Diệu Hân	29/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1228	28208100741	Nguyễn Đỗ Ngọc Yến	20/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1229	28208100664	Trần Thị Thanh Thảo	01/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1230	28208100383	Trương Thị Thanh Thúy	29/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1231	28208100121	Đồng Trần Hoàng Nguyên	29/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1232	28208100046	Nguyễn Tú Uyên	05/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1233	28208054729	Nguyễn Thị Việt Ngân	09/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1234	28208054653	Lê Huỳnh Kim Huệ	13/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
1235	28208053626	Dương Thị Minh Thảo	10/03/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1236	28208053169	H Bưởi Kbuôr	24/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1237	28208052913	Hồ Thị Thanh Tiền	15/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
1238	28208052811	Phạm Nguyễn Thùy Vy	17/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1239	28208052295	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	06/11/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1240	28208051685	Hồ Thị Mỹ Hạnh	21/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
1241	28208049478	Nguyễn Trần Diệu Phương	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1242	28208049424	Thái Thị Minh Anh	08/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1243	28208047929	Mai Thị Thảo Ngân	14/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1244	28208047682	Nguyễn Thị Hoàng Vĩ	13/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1245	28208045207	Lương Nguyễn Minh Thư	02/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1246	28208041965	Đoàn Thị Bích Hạnh	13/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1247	28208040700	Nguyễn Phan Hoài Thư	07/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1248	28208040213	Hoàng Kim Ngân	14/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1249	28208039257	Phan Thị Hằng	13/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1250	28208039256	Nguyễn Huỳnh Hoài Thương	02/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1251	28208038632	Nguyễn Hoài Anh	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1252	28208037364	Trương Thị Hoàng Nhi	16/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.9	Đạt
1253	28208036232	Lê Song Diệu Hiền	04/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1254	28208036094	Nguyễn Thị Thanh Trâm	24/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1255	28208035310	Nguyễn Thị Trà Xiêm	30/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
1256	28208035301	Trần Tuyết Ngân	20/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1257	28208034946	Trần Quỳnh Như	14/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1258	28208034926	Nguyễn Thị Yến Nhi	30/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1259	28208034773	Lê Thị Thanh Huyền	26/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
1260	28208034537	Huỳnh Thị Thu Hiền	28/04/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1261	28208034385	Trần Thị Quỳnh Anh	30/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1262	28208032409	Huỳnh Thị Kim Ngọc	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1263	28208031702	Nguyễn Thị Thùy Trang	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1264	28208031328	Dương Thị Ngọc Thư	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1265	28208030194	Nguyễn Thị Thêm	21/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1266	28208029156	Nguyễn Thị Bích Ngọc	17/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1267	28208028350	Trần Lan Anh	02/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
1268	28208027475	Võ Trần Phúc Ngân	28/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1269	28208027313	Hoàng Thị Bích Vy	22/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
1270	28208027141	Phạm Hồng Thảo Nhi	08/10/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	8.0	5.1	Đạt
1271	28208025228	Giáp Thị Huyền Trang	16/08/2004	Bắc Giang	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1272	28208025116	Võ Thị Quỳnh Anh	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
1273	28208024752	Văn Thị Thục Trinh	29/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1274	28208022928	Trần Thị Yến Nhi	03/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1275	28208020589	Võ Thị Bích Nga	05/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1276	28208020522	Dương Thị Mỹ Hạnh	13/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1277	28208006879	Nguyễn Thị Thảo Vy	10/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1278	28208006871	Châu Kiều Như	02/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1279	28208006728	Lê Thị Anh	14/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1280	28208006609	Phạm Thị Thảo Nguyên	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.4	Đạt
1281	28208006601	Nguyễn Thị Thảo Vy	09/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1282	28208006569	Phạm Thị Quỳnh Như	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1283	28208006094	Trần Thị Như Ý	19/12/2004	Qui Nhơn	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
1284	28208005760	Nguyễn Thị Phương Nhi	04/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1285	28208005673	Hà Thanh Thảo	17/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1286	28208005640	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	30/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1287	28208005561	Nguyễn Thị Mai Thúy	08/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1288	28208005423	Nguyễn Thị Loan Phương	19/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1289	28208005404	Nguyễn Nho Phương Thảo	30/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1290	28208005206	Trương Thị Kim Trinh	04/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1291	28208004946	Lê Triệu Vy	13/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1292	28208004696	Phạm Thị Mai Phi	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1293	28208004386	Trần Thị Phúc	10/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1294	28208004382	Đỗ Ngọc Thanh Lan	13/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1295	28208004374	Trần Thị Tuyết Mai	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
1296	28208004373	Nguyễn Thị Bích Ngọc	30/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1297	28208004370	Nguyễn Lưu Thu Vân	04/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1298	28208004346	Lê Thị Minh Anh	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1299	28208004333	Lê Thị Hồng Yến	30/10/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1300	28208004207	Phạm Huyền Na	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1301	28208004162	Võ Thị Ngọc Linh	15/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1302	28208004114	Đỗ Thị Như Quỳnh	26/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1303	28208004094	Lê Thị Kim Chi	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	7.1	Đạt
1304	28208004086	Phạm Như Quỳnh	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1305	28208003815	Đinh Ngọc Gia Hân	04/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1306	28208003696	Phan Nguyễn Minh Sa	19/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1307	28208003560	Lê Thị Mỹ Hạnh	21/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1308	28208003349	Lê Thị Thu Thắm	11/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1309	28208003116	Lê Kim Ngân	11/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1310	28208002969	Lê Thị Thúy Kiều	26/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1311	28208002909	Nguyễn Thị Hồng Phấn	16/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1312	28208002652	Trần Thị Dạ Thảo	24/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
1313	28208002509	Phan Thị Cẩm Ly	20/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
1314	28208002475	Trần Thị Thái Hậu	29/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1315	28208002425	Trương Thị Ánh Nguyệt	25/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1316	28208002336	Nguyễn Thị Hoài Thương	11/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1317	28208002162	Đặng Thùy Trang	30/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
1318	28208002019	Huỳnh Đặng Kỳ Duyên	08/10/2003	Hậu Giang	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1319	28208001901	Nguyễn Thị Phương Thảo	27/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1320	28208001739	Trương Hoàng Mi	13/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1321	28208001719	Nguyễn Thị Như Quỳnh	14/10/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	5.4	Đạt
1322	28208001590	Nguyễn Thị Thùy Nhung	08/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1323	28208001290	Phạm Ngọc Loan Trinh	26/12/2004	Hungary	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1324	28208001232	Huỳnh Thị Tài	28/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1325	28208001082	Lê Thị Bảo Trang	10/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1326	28208001038	Lê Thị Bảo Ân	10/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1327	28208001005	Nguyễn Thị Mỹ Linh	28/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1328	28208000880	Nguyễn Thị Việt Hà	05/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.9	Đạt
1329	28208000844	Võ Thị Mỹ Lệ	24/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1330	28208000639	Trần Thị Cẩm Ly	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1331	28208000472	Kỳ Thị Kim Ngân	10/03/2004	Hải Dương	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1332	28208000430	Trần Thị Minh Nguyệt	09/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1333	28208000084	Trần Thị Thu Thương	26/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1334	28207727115	Đàm Thị Hà Mỹ	05/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1335	28207704612	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	13/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1336	28207702170	Nguyễn Hà Thiên Trúc	22/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1337	28207701774	Trần Nguyễn Khánh Hoàng	13/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1338	28207700427	Võ Thị Thanh Tâm	07/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1339	28207505944	Huỳnh Thị Phương Nhung	01/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1340	28207505095	Lê Thị Thanh My	07/05/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1341	28207451618	Lại Thị Nguyệt Sương	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1342	28207431025	Nguyễn Hạ Lam	15/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1343	28207430780	Nguyễn Thị Minh Tú	15/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.4	Đạt
1344	28207403932	Lê Trần Khánh Ngọc	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1345	28207354884	Võ Thị Thu Thủy	14/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1346	28207354657	Nguyễn Thị Hồng Loan	22/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.9	Đạt
1347	28207354311	Nguyễn Thị Phương Anh	04/04/2004	Hà Nội	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
1348	28207354023	Nguyễn Thị Quỳnh Như	23/07/2004	Tây Ninh	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
1349	28207353801	Đặng Thị Minh Ngân	04/11/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1350	28207353054	Nguyễn Tôn Khánh Đoàn	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1351	28207351485	H Niã Byă	24/04/2004	Đăk Lăk	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
1352	28207347353	Phan Nguyễn Thảo Ngân	23/08/2004	Quy Nhơn	Nâng cao	9.7	6.4	Đạt
1353	28207340653	Lâm Hồng Ánh	12/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1354	28207334460	Hồ Thị Hải Yến	21/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1355	28207333787	Lê Hoàng Nhật Hạ	17/07/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
1356	28207330952	Nguyễn Đình Bảo Ngọc	06/10/2004	Khánh Hoà	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1357	28207306845	Lê Thị Hiếu	20/11/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
1358	28207306757	Phạm Quỳnh Nhật Vy	08/07/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1359	28207306511	Trần Nguyễn Bảo Quyên	27/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1360	28207306422	Nguyễn Hà Mai Thảo	12/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
1361	28207306214	Đặng Minh Khuê	18/11/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1362	28207304536	Dương Phan Văn Anh	05/01/2004	Huế	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
1363	28207303265	Lê Thị Thu Thảo	28/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
1364	28207254606	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	25/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1365	28207254496	Lê Thị Ngọc Linh	30/11/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1366	28207254400	Trần Thị Lê Vy	28/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1367	28207254282	Nguyễn Hương Giang	16/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1368	28207253702	Huỳnh Phạm Mai Phương	25/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1369	28207252273	Trần Thị Thương	22/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	5.1	Đạt
1370	28207252170	Nguyễn Thị Hoài Phong	13/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	7.8	Đạt
1371	28207252019	Trần Thị Hằng	07/09/2004	Nghệ An	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
1372	28207250179	Nguyễn Ngọc Tường Vi	03/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	10.0	Đạt
1373	28207250163	Hồ Thị Thúy Trinh	13/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1374	28207250128	Nguyễn Thùy Dương	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1375	28207249030	Nguyễn Thị Như Quỳnh	20/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1376	28207247210	Nguyễn Thị Diễm Ly	17/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1377	28207245326	Trần Quỳnh Như	02/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1378	28207242241	Lương Thị Tuyết Kim	14/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1379	28207237757	Nguyễn Thị Bích Quà	06/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1380	28207236002	Cáp Thị Mỹ Duyên	16/01/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1381	28207230884	Phạm Trần Ngọc Ánh	03/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
1382	28207228766	Võ Thị Ngọc Phương	29/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1383	28207206565	Thân Thị Mai	18/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
1384	28207206212	Nguyễn Thị Phương Trang	07/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1385	28207204718	Nguyễn Anh Thư	11/03/2004	Bình Định	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1386	28207204603	Nguyễn Phương Chi	19/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1387	28207203792	Châu Bảo Ngọc	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1388	28207202579	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
1389	28207154232	Nguyễn Thị Thanh Chi	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1390	28207152926	Võ Quỳnh Như	15/08/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1391	28207150474	Trần Kiều Ngọc Hiếu	08/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
1392	28207144825	Trần Nguyễn Bảo Châu	18/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1393	28207144397	Võ Thị Cẩm Tú	10/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1394	28207142155	Phạm Thị Tuyết Hoàng	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
1395	28207136561	Nguyễn Thị Ngọc Anh	23/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1396	28207133184	Hồ Thị Thu Thủy	17/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1397	28207130716	Nguyễn Hoàng Thùy Trang	25/11/2004	Đăk Lăk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1398	28207127683	Nguyễn Đình Hạ Vi	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1399	28207106620	Nguyễn Thị Ngọc Thư	10/11/2004	Kon Tum	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1400	28207106149	Nguyễn Thị Phương	14/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1401	28207106148	Võ Thị Mỹ	Duyên	12/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1402	28207105155	Phan Thị	Thuận	22/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1403	28207104817	Đinh Thị	Tâm	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1404	28207104573	Ông Thị Khánh	Vy	31/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1405	28207104022	Nguyễn Yến	Nhi	18/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1406	28207103529	Nguyễn Thị Thu	Hương	09/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1407	28207103209	Vũ Thị Thu	Thúy	26/05/2004	Bình Phước	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1408	28207103198	Trần Nguyễn Thu	Hiền	20/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
1409	28207103182	Nguyễn Thị Khánh	Trâm	26/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1410	28207102772	Võ Bích	Thảo	16/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1411	28207102551	Rơ Mah	Ngân	02/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1412	28207102445	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	29/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1413	28207102307	Nguyễn Thị Anh	Thư	13/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1414	28207101798	Trương Hà Phương	Uyên	23/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1415	28207101532	Bùi Thị Ngọc	Sang	09/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1416	28207101456	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1417	28207101296	Hoàng Hồng	Điệp	04/01/2004	Cao Bằng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1418	28207101216	Nguyễn Phan Nhật	Ánh	07/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1419	28207100907	Phạm Thị	Son	14/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1420	28207100830	Phạm Ngọc Hoàng	Châu	11/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1421	28207100730	Huỳnh Thị Hồng	Huế	24/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.4	Đạt
1422	28207100605	Lê Nguyễn Hồng	Nhung	08/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1423	28207100598	Phan Thị	Trang	08/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1424	28207100376	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	17/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1425	28207100241	Đoàn Thị Thanh	Như	21/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1426	28206954595	Trần Thị Phương	Nhung	12/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
1427	28206952191	Hồ Hoàng Tổ	Quyên	05/10/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1428	28206950773	Tán Ngọc Bảo	Trâm	13/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
1429	28206945506	Nguyễn Thị	Linh	16/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
1430	28206944281	Đặng An	Hòa	22/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
1431	28206934766	Lê Nguyễn Thị Hiền	Diệu	11/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1432	28206929749	Võ Đăng Kim	Nguyên	26/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
1433	28206922735	Từ Huyền Ngọc	Thùy	06/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1434	28206920331	Nguyễn Võ Tuyết	Quỳnh	16/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
1435	28206906115	Lê Thị Hồng	Linh	02/10/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1436	28206904575	Trần Thị My	Ly	27/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1437	28206904291	Nguyễn Thị Hồng	Tuyết	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1438	28206904288	Mai Thị Thu	Huyền	17/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
1439	28206903291	Lê Thị Như	Quỳnh	07/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1440	28206901941	Nguyễn Thị	Thắm	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
1441	28206900885	Lê Đỗ Trà	My	12/07/2001	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
1442	28206900731	Lê Nguyễn Như	Ngọc	04/08/2004	Bình Phước	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1443	28206900642	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	16/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1444	28206900458	Ngô Phạm Minh	Thư	22/12/2004	Bình Thuận	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1445	28206853386	Hồ Thị Chơn	Tịnh	27/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1446	28206845712	Phạm Khánh	Linh	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1447	28206841890	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	11/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1448	28206833883	Mai Như Ý	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1449	28206822076	Đỗ Quý Phi	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.6	Đạt
1450	28206754728	Ngô Thị Hồng	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
1451	28206754637	Nguyễn Thị Hồng	09/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1452	28206754633	Phạm Thị Quỳnh	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1453	28206754556	Trần Thị Thùy	18/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1454	28206754500	Nguyễn Thị	22/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1455	28206754233	Lê Thị Nhi	25/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1456	28206752410	Võ Linh Mơ	11/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1457	28206751649	Đỗ Thị Minh	18/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1458	28206751174	Bùi Thanh Hà	16/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1459	28206750962	Lê Thị Lệ	28/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1460	28206750515	Nguyễn Ngọc Hải	20/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
1461	28206750131	Đào Thị Thúy	19/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1462	28206749944	Võ Thị Thúy	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1463	28206749441	Hồ Thị Tú	30/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1464	28206748405	Nguyễn Hà Thanh	19/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1465	28206746067	Nguyễn Thị Thanh	08/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1466	28206740617	Nguyễn Ngọc Bảo Gia	28/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1467	28206740575	Đỗ Thị Khánh	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
1468	28206736150	Nguyễn Thị Mỹ	15/02/2004	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
1469	28206736044	Nguyễn Thị Thanh	03/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1470	28206734815	Mai Thị Phương	05/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1471	28206733807	Lê Linh Anh	16/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1472	28206731865	Tôn Nữ Trâm	28/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1473	28206731306	Nguyễn Thị	12/06/2004	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1474	28206721483	Phạm Thị Thanh	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1475	28206720559	Đặng Thị Minh	19/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1476	28206706540	Lê Thị Minh	26/06/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1477	28206706209	Võ Thị Mỹ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1478	28206706153	Lê Thị Thanh	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1479	28206705908	Nguyễn Thị Minh	24/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1480	28206705556	Lương Thị	12/03/2004	Điện Bàn	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
1481	28206705080	Quảng Thị Hoàng	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1482	28206705042	Cao Thị Thu	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1483	28206704844	Lê Thị Ngọc	20/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1484	28206704689	Trần Thị Hiếu	24/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1485	28206704416	Dương Thị Mỹ	21/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1486	28206704222	Trần Lê Thanh	01/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1487	28206704108	Đặng Thị	29/12/2003	Huế	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1488	28206703782	Lưu Thị	16/04/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1489	28206703639	Nguyễn Ngọc	25/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1490	28206703531	Trần Tú	31/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1491	28206703007	Trần Thị Thu	02/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.9	Đạt
1492	28206702994	Nguyễn Thị Ngọc	08/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1493	28206702973	Bùi Thị Thùy	Linh	19/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1494	28206702887	Nguyễn Thị Tường	Vi	11/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1495	28206702751	Nguyễn Thị Thu	Huyền	03/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1496	28206702742	Võ Phạm Kiều	Oanh	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1497	28206702414	Lê Minh	Thư	17/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1498	28206702069	Mai Thu	Hiền	07/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1499	28206702059	Ngô Thị Diệu	Trâm	13/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1500	28206702044	Trần Thị Mỹ	Duyên	15/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1501	28206701793	Nguyễn Thị	Hương	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1502	28206701752	Đinh Thị Xuân	Mai	26/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1503	28206701707	Phan Thị Kiều	Hân	24/07/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1504	28206701180	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	19/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1505	28206701000	Ngô Phan Hồng	Trà	18/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1506	28206700882	Lê Thị Khánh	Huyền	10/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1507	28206700862	Phan Thị Hà	Mi	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
1508	28206700753	Võ Thị Kim	Thoa	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1509	28206700511	H-Loai	Ênuôl	26/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1510	28206700165	Nguyễn Thị Thu	Trang	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1511	28206654421	Huỳnh Thị Thu	Thùy	14/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1512	28206653699	Đỗ Quỳnh	Nhi	30/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.7	7.4	Đạt
1513	28206653681	Nguyễn Cao Minh	Trang	17/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1514	28206653492	Trần Thị Mỹ	Nguyên	08/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
1515	28206653210	Trần Thị Mỹ	Duyên	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1516	28206652921	Lương Thị Hoài	Trang	05/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1517	28206652458	Trần Thị Y	Bình	11/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1518	28206651255	Phạm Ngọc Hiền	My	10/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1519	28206649998	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	17/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
1520	28206649046	Ya Ly	Phượng	20/04/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1521	28206646867	Trần Thị Thương	Tín	23/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1522	28206639319	Huỳnh Lê Như	Ý	13/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1523	28206638713	Nguyễn Ngọc	Khánh	29/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1524	28206637721	Trần Thị Thanh	Nhàn	19/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
1525	28206637107	Phạm Hồng Mỹ	Duyên	01/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1526	28206632294	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	11/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1527	28206632264	Nguyễn Thị	Truyền	30/10/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
1528	28206631910	Trần Thị Tố	Quyên	07/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1529	28206626027	Trương Ngọc Diệu	Thịnh	25/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
1530	28206621878	Đinh Phạm Khánh	Hương	22/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
1531	28206621490	Bùi Thị Anh	Thư	27/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1532	28206620477	Nguyễn Thị Thái	Dương	26/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1533	28206607016	Lâm Tường	Vy	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1534	28206606140	Nguyễn Thạch	Thảo	24/05/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
1535	28206606050	Nguyễn Quỳnh Bảo	Châu	02/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1536	28206606017	Nguyễn Hà Phương	Linh	02/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1537	28206605426	Đỗ Nguyễn Đan	Phượng	27/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1538	28206605185	Nguyễn Thị Tú Uyên	01/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1539	28206605047	Thái Thúy Hiền	27/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1540	28206604259	Nguyễn Trương Yến Nhi	26/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1541	28206603863	Nguyễn Hoàng Khánh Vy	19/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1542	28206603787	Nguyễn Kim Ngân	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1543	28206602977	Trần Thị Nhi	18/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1544	28206602838	Hồ Thị Lệ Thu	14/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1545	28206602822	Phạm Thị Mỹ Nương	06/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1546	28206602070	Trần Nguyễn Bảo Nhi	22/05/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1547	28206602051	Lê Thị Huyền Diệu	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1548	28206601834	Nguyễn Thị Phương	30/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
1549	28206601823	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	30/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1550	28206601689	Phan Thị Thanh Bình	11/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1551	28206601644	Lê Thị Diệu Huyền	20/04/2004	Hà Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1552	28206601013	Tạ Thị Quỳnh Như	10/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1553	28206600871	Võ Thị Trinh	03/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
1554	28206600747	Nguyễn Thái Anh Thư	01/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1555	28206600309	Vũ Thị Thanh Mơ	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1556	28206600144	Đinh Cao Hiền Thực	29/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1557	28206554765	Lê Thị Kim Thảo	03/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1558	28206554605	Trần Thị Ánh Tuyết	14/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1559	28206554460	Nguyễn Lê Diệu Hằng	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1560	28206554167	Lê Thị Hồng Loan	14/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
1561	28206553666	Nguyễn Thị Nghi	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1562	28206553538	Hồ Phương Nga	14/12/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1563	28206553537	H Mỹ Tâm Miô	06/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1564	28206553328	Nguyễn Thị Vân Khánh	01/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1565	28206553191	Trần Thị Thu Hà	11/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1566	28206553132	Lý Thị Xuyên Chi	06/08/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1567	28206552831	Đặng Ngọc Tâm Oanh	15/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1568	28206552754	Trần Mai Bảo Ngọc	29/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1569	28206552077	Nguyễn Đào Nguyên Trinh	01/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1570	28206552076	Nguyễn Chế Nam Trân	28/04/2004	Huế	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
1571	28206551989	Nguyễn Thị Anh Thơ	23/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1572	28206551984	Trần Thị Quỳnh Như	20/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1573	28206551877	Trần Phương Thảo	18/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1574	28206551819	Đinh Thị Hiền Sương	02/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1575	28206551758	Trần Thị Thu Hiền	24/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1576	28206551673	Mai Thị Thương	10/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1577	28206551638	Đỗ Thị Ly Na	16/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1578	28206551507	Nguyễn Thị Phương Linh	27/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1579	28206551125	Nguyễn Thị Ngọc My	05/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
1580	28206551064	Nguyễn Nhật Mai	01/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1581	28206551037	Mai Hoàng Tuyết Nhi	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1582	28206550996	Triệu Thị Thùy Linh	08/09/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1583	28206550846	Phạm Thị Hương	Giang	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1584	28206550775	Võ Thị Ly	Na	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1585	28206550572	Lê Thị Thanh	Thúy	23/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1586	28206549248	Lê Thị Vi	Va	06/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1587	28206549097	Trịnh Thị Thúy	Nga	20/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1588	28206548765	Đỗ Nguyễn Trúc	Quỳnh	26/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1589	28206548325	Trần Thị	Quyên	07/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1590	28206548148	Nguyễn Thị Hạ	Nhi	02/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1591	28206547746	Tôn Nữ Nhã	Ngọc	27/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1592	28206546880	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	12/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1593	28206546509	Phạm Thị Hoàng	Trâm	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1594	28206546317	Phạm Thị Hồng	Hạnh	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1595	28206545883	Nguyễn Thị Mai	Hương	22/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1596	28206545707	Mai Trần Thanh	Tâm	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
1597	28206545216	Nguyễn Thị Nguyệt	Vy	03/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1598	28206542778	Võ Thị Minh	Diệu	10/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1599	28206542514	Trần Thị Thu	Hà	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
1600	28206542027	Nguyễn Thị Hạnh	Dung	22/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1601	28206541503	Đinh Thị	Trinh	25/07/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1602	28206541123	Lê Thị	Vy	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1603	28206540584	Đặng Thị Bảo	Ngọc	03/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1604	28206539707	Trần Thị	Ngọc	27/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1605	28206539655	Dương Thị	Hiền	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
1606	28206539542	Đặng Thị Quỳnh	Như	23/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
1607	28206539134	H'Chinh	Niê	12/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1608	28206537764	Phan Thị Mỹ	Châu	03/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1609	28206537606	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	02/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
1610	28206536910	Nguyễn Thị Thảo	Trâm	09/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1611	28206534971	Trần Thu	Hiền	28/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1612	28206534905	Trần Thị Thúy	Hiền	01/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1613	28206533467	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1614	28206531454	Lê Thị Huỳnh	Nhi	30/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1615	28206524929	Huỳnh Thị Ngọc	Nữ	27/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1616	28206523701	Đặng Thị Kim	Chi	18/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1617	28206522889	Huỳnh Thị Hồng	Thanh	27/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1618	28206522199	Trương Thu	Hào	20/11/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
1619	28206521521	Nguyễn Thị Song	Tiên	16/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1620	28206521500	Đinh Thị Thu	Lời	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1621	28206520813	Nguyễn Thị	Phượng	25/02/2004	Kon Tum	Nâng cao	7.3	6.8	Đạt
1622	28206506969	Đặng Huỳnh Lệ	Quyên	07/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1623	28206506937	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	14/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1624	28206506888	Nguyễn Thị Mai	Hương	18/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1625	28206506755	Nguyễn Thị Phượng	Dung	08/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
1626	28206506723	Trần Thị Quỳnh	Chi	29/11/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1627	28206506452	Hoàng Tổ	Uyên	03/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1628	28206506271	Nguyễn Thị Nhật Tân	22/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1629	28206506257	Trương Nhật Trinh Anh	26/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1630	28206506051	Nguyễn Thị Cảnh Linh	23/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
1631	28206506025	Lê Thị Cẩm Nhi	25/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1632	28206505681	Trần Thị Thúy Vy	07/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1633	28206505490	Phạm Thị Kỳ Diệu	07/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1634	28206505005	Phan Thu Trinh	09/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1635	28206504793	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	26/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1636	28206504683	Lê Thị Như Quỳnh	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1637	28206504655	Võ Thùy Dung	30/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1638	28206504631	Hồ Thị Mỹ Dung	17/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1639	28206504467	Phạm Thị Thu Cẩm	24/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1640	28206504400	Nguyễn Thị Thùy Dương	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1641	28206504320	Dương Thị Thùy Giang	23/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1642	28206504272	Thái Thị Thương	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1643	28206504246	Trần Thị Ngọc Liên	10/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1644	28206504158	Nguyễn Thị Thanh Ngân	25/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1645	28206504151	Trịnh Thị Hoàng Oanh	20/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1646	28206504141	Trần Bích Hà	15/07/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1647	28206504117	Nguyễn Lâm Nhi	28/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1648	28206504109	Huỳnh Nguyễn Quỳnh Như	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.4	Đạt
1649	28206503746	Hoàng Thị Mỹ Duyên	13/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1650	28206503671	Nguyễn Thị Mỹ Ty	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1651	28206503648	Đoàn Thị Dung	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1652	28206503622	Trần Lê Ngọc Vy	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1653	28206503615	Phan Thị Thu Hiền	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1654	28206503607	Nguyễn Thị Ý Hoàng	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1655	28206503599	Nguyễn Văn Anh	19/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1656	28206503528	Bùi Thị Thu Trà	15/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1657	28206503520	Lê Thị Thanh Hoa	20/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
1658	28206503491	Dương Thụy Xu Ny	20/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1659	28206503430	Vũ Thị Anh Thư	04/02/1999	Hải Dương	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1660	28206503389	Hà Minh Tú	30/06/2004	Thái Bình	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1661	28206503380	Trịnh Thị Huyền	14/07/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
1662	28206503315	Nguyễn Trà Giang	10/10/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1663	28206503178	Lê Khánh Ly	02/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1664	28206503107	Nguyễn Võ Bảo Trâm	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1665	28206503097	Trương Thị Phương Thảo	06/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1666	28206503071	Đinh Thị Kim Ngân	07/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1667	28206503063	Nguyễn Thị Li	20/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1668	28206502823	Cao Thị Kiều Trinh	20/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1669	28206502758	Trần Đặng Thị Khánh Tâm	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1670	28206502648	Nguyễn Thị Tường Vi	26/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1671	28206502565	Đinh Thị Thanh Xuân	30/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1672	28206502561	Tăng Thị Thu Thảo	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1673	28206502558	Trịnh Thị Mỹ	Huỳnh	04/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1674	28206502542	Nguyễn Thị Thảo	My	20/05/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1675	28206502470	Phạm Đỗ Huyền	Minh	10/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1676	28206502432	Đặng Thị Thu	Nữ	20/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
1677	28206502419	Nguyễn Phan Thanh	Tâm	30/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1678	28206502399	Mai Thị Ái	Vi	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1679	28206502378	Võ Thị Mỹ	Duyên	12/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1680	28206502363	Võ Phan Hồng	Viên	28/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1681	28206502332	Võ Kim	Phượng	26/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1682	28206502295	Nguyễn Thanh	Thảo	20/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1683	28206502194	Trần Ngọc Ý	Như	08/12/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1684	28206502144	Nguyễn Thị Khánh	Linh	01/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1685	28206501968	Cao Thị Ngọc	Thảo	01/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1686	28206501925	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	25/10/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1687	28206501876	Huỳnh Thị Ly	Duyên	23/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1688	28206501837	Trà Thị Quỳnh	Như	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1689	28206501788	Lê Thị Quỳnh	Như	16/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
1690	28206501784	Võ Thị	Hoài	04/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1691	28206501782	Hoàng Thị Mỹ	Linh	26/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1692	28206501780	Lê Thị Kiều	Oanh	03/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
1693	28206501770	Phạm Thị	Ngọc	03/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1694	28206501472	Trần Thị Hiền	Lương	24/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1695	28206501340	Nguyễn Đặng Ngọc	Linh	23/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1696	28206501337	Trịnh Thị Diễm	Quỳnh	02/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.8	Đạt
1697	28206501288	Ngô Võ Ngọc	Nhi	29/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1698	28206501274	Lê Thảo	Vy	19/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1699	28206501226	Nguyễn Thị Bích	Như	03/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1700	28206501142	Đoàn Quỳnh	Hương	12/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
1701	28206501074	Võ Thị	Bông	14/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1702	28206501064	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	26/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1703	28206501031	Tạ Thị Yến	Nhi	05/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1704	28206500932	Trần Thị Ngọc	Diễm	11/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1705	28206500883	Võ Thị Gia	Lưu	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1706	28206500818	Đào Huỳnh Yên	Ly	17/04/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1707	28206500710	Lê Nguyễn Thanh	Thùy	07/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
1708	28206500596	Hồ Thị	Hương	23/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1709	28206500555	Trác Thị Lệ	Nguyên	01/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1710	28206500537	Nguyễn Thị Thủy	Hằng	29/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1711	28206500523	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	22/11/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1712	28206500507	Trần Thị Kiều	Oanh	05/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1713	28206500407	Nguyễn Võ Thùy	Dương	14/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1714	28206500297	Vũ Phương	Nhi	03/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1715	28206500258	Đặng Yến	Như	01/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1716	28206500237	Nguyễn Thị Thúy	Huyền	04/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
1717	28206500218	Đoàn Khánh	Ly	08/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1718	28206500215	Nguyễn Thị Thanh	Hương	20/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1719	28206500176	Bùi Đỗ Anh	Thư	04/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1720	28206454213	Nguyễn Thị Thanh	Thư	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1721	28206354527	Mai Thị Thanh	Thanh	22/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1722	28206354461	Nguyễn Thị Hằng	Nga	26/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1723	28206304068	Lê Thị Dung	Nhi	01/06/2004	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1724	28206301922	Nguyễn Thị Thanh	Phuong	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1725	28206254997	Nguyễn Khánh	Linh	06/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1726	28206254900	Trần Vũ Anh	Thi	20/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
1727	28206254725	Trần Anh	Thơ	25/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1728	28206254655	Đỗ Thu	Trâm	22/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
1729	28206254645	Võ Thị Mỹ	Hậu	07/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1730	28206254569	Lê Thị Trà	My	23/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1731	28206254509	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	02/01/2004	Kon Tum	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1732	28206254272	Đoàn Lê Nguyên	Bảo	20/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1733	28206254209	Hồ Hoàng Khánh	Nguyên	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1734	28206254125	Bùi Đoàn Tố	Uyên	19/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1735	28206252690	Nguyễn Lê Yến	Trâm	08/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1736	28206252625	Lê Trần Bảo	Trâm	10/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1737	28206252621	Nguyễn Vũ Anh	Thư	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1738	28206252562	Nguyễn Thị Phương	Thảo	04/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1739	28206252467	Võ Thị Hồng	Linh	18/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1740	28206252334	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1741	28206252031	Lê Trần Minh	Châu	06/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1742	28206251486	Nguyễn Thị Yến	Nhi	10/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1743	28206251408	Nguyễn Thị Lâm	Anh	01/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1744	28206251225	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	02/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1745	28206250449	Trần Thị Thu	Thảo	03/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1746	28206249283	Nguyễn Thị Hương	Giang	11/05/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1747	28206248976	Nguyễn Thùy	Diệu	15/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1748	28206247220	Nguyễn Thị Kiều	Trân	02/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1749	28206246767	Thân Thị Tuyết	Ni	06/02/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
1750	28206246675	Phạm Thị	Phương	24/03/2004	Ninh Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1751	28206246550	Phan Thị Khánh	Ly	26/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1752	28206245658	Lê Thị Diễm	Hương	26/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1753	28206237453	Lê Khánh	Huyền	29/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1754	28206236563	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	16/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1755	28206236493	Ngô Thị Kim	Vân	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1756	28206235201	Lê Thị Diệu	Huyền	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1757	28206232346	Trần Thị Diệu	Hiền	08/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1758	28206230462	Nguyễn Phan Thanh	Tú	07/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1759	28206227730	Phạm Thị Như	Hiếu	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1760	28206227450	Lê Nguyễn Thanh	Tú	09/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1761	28206227190	Mai Thị Kim	Lý	26/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1762	28206223310	Lê Nguyễn Ngọc	Tuyền	14/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1763	28206222896	Huỳnh Thị Việt Trinh	01/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1764	28206221662	Nguyễn Thị Thơ	31/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1765	28206206922	Nguyễn Thị Ngọc Hà	04/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1766	28206206520	Nguyễn Thái Hà Na	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1767	28206206116	Nguyễn Thị Thanh Phương	12/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1768	28206206067	Trần Thị Mỹ Ngọc	20/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1769	28206206038	Hà Thị Ánh Tuyết	03/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1770	28206205983	Nguyễn Thị Thùy Dung	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
1771	28206205458	Phan Lê Quỳnh	16/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1772	28206205278	Trần Thị Kim Chi	05/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
1773	28206205264	Lê Nữ Thanh Trang	07/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1774	28206204952	Trần Thùy Linh	19/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1775	28206204901	Nguyễn Thị Tường Ly	10/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1776	28206204792	Trần Thị Thủy	02/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1777	28206204648	Nguyễn Thu Thảo	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
1778	28206204637	Thân Trần Thái Châu	27/09/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1779	28206204497	Châu Ngọc Anh	20/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1780	28206204491	Võ Hoàng Thủy Tiên	04/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1781	28206204439	Đặng Thị Bích Tuyền	29/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1782	28206204428	Võ Hoàng Mai Thi	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1783	28206204300	Phan Thanh Thúy	20/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1784	28206204156	Nguyễn Thùy Dung	23/01/2004	Cà Mau	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
1785	28206203976	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	25/12/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
1786	28206203537	Nguyễn Lê Tường Vi	20/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1787	28206203442	Nguyễn Ái Thùy Dung	06/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1788	28206203142	Ngô Thị Hồng Nhung	13/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1789	28206203023	Võ Thị Nga	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1790	28206202816	Đinh Ngọc Hân	16/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
1791	28206202760	Trần Thị Mỹ Duyên	08/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1792	28206202713	Võ Thị Thanh Hồng	03/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1793	28206202529	Phạm Võ Kiều Ngân	08/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1794	28206202525	Nguyễn Thị Mai Anh	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1795	28206202503	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	14/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1796	28206202189	Lê Khánh Tiên	26/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1797	28206202068	Đào Khánh Ly	03/03/2004	Lạng Sơn	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1798	28206202061	Võ Thị Trà Giang	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1799	28206201947	Trần Thị Mỹ Linh	06/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1800	28206201905	Cao Nữ Lan Anh	19/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1801	28206201852	Bùi Thị Mỹ Vân	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1802	28206201805	Nguyễn Lê Thị Thảo Nguyên	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1803	28206201614	Nguyễn Châu Linh	15/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1804	28206201530	Hà Thị Thiều Tiên	29/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1805	28206201279	Tưởng Thị Ngọc Dương	09/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1806	28206201218	Hoàng Thị Tố Uyên	11/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1807	28206200711	Nguyễn Thị Kim Quyên	10/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1808	28206200590	Lương Huyền Trang	18/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1809	28206200201	Trần Khánh Huyền	17/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1810	28206200052	Lê Thị Yến Chi	02/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
1811	28206200032	Trần Văn Anh	30/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1812	28206146838	Nguyễn Thị Thùy Linh	20/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
1813	28206137665	Trần Thị Trà My	23/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1814	28206132737	Nguyễn Thị Phương Thảo	06/06/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
1815	28206132649	Tô Thị Tú Quyên	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
1816	28206128947	Lê Quỳnh Tiên	15/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1817	28206121597	Trần Quế Anh	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1818	28206105643	Đỗ Quỳnh Hương	20/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1819	28206105368	Đặng Nguyễn Ngọc Uyên	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1820	28206104807	Hồ Thủy Tiên	02/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1821	28206104384	Nguyễn Nhiên Thảo	29/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1822	28206101971	Trần Thị Thảo Anh	10/12/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
1823	28206101518	Nguyễn Thị Huyền Trang	02/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1824	28206100771	Tôn Võ Thảo Nguyên	30/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1825	28206100502	Trần Thị Thảo Vi	26/11/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1826	28206100127	Võ Văn Anh	05/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1827	28205254631	Nguyễn Hoàng Anh	17/11/2004	Huế	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
1828	28205254427	Văn Đình Minh Uyên	16/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1829	28205254016	Phạm Thị Ngọc Thanh	17/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1830	28205253316	Ma Thị Linh	29/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1831	28205240706	Phạm Thị Thanh Thảo	04/03/2004	Nghệ An	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
1832	28205224358	Nguyễn Thị Phương Thảo	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1833	28205206909	Lê Ra Ayun	17/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
1834	28205206719	Nguyễn Hoàng Bảo Hân	22/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1835	28205205446	Nguyễn Ngọc Dạ Ly	10/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1836	28205205418	Võ Hoài Thu	22/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.4	Đạt
1837	28205204242	Đặng Thị Kim Tiết	29/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1838	28205203437	Huỳnh Thị Trà My	09/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1839	28205203006	Ksor Nguyễn Bảo Ngọc	09/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1840	28205202792	Ngô Lê Nhật Hạ	14/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1841	28205201124	Võ Hà Anh Thư	07/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1842	28205201090	Trần Thị Ngọc Ánh	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1843	28205200864	Võ Thị Hoàng Diệu	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
1844	28205200782	Nguyễn Thị Vân Anh	26/02/2003	Yên Bái	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1845	28205200475	Phùng Thị Thanh Ngân	19/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1846	28205154665	Nguyễn Minh Thùy Linh	07/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1847	28205153651	Lê Long Nhi	02/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1848	28205153649	Nguyễn Thị Lý	27/12/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1849	28205153577	Nguyễn Thị Diệu Linh	01/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1850	28205152850	Mai Thị Cẩm Tú	18/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1851	28205151971	Trần Thị Thùy Trâm	12/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1852	28205151856	Nguyễn Yến Nhi	23/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1853	28205151701	Trương Thị Mỹ	Hiền	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
1854	28205149987	Nguyễn Thị Thanh	Hoài	04/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1855	28205149469	Nguyễn Đặng Thúy	Hiền	09/06/2004	Buôn Ma Thuột	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1856	28205141297	Võ Thị	Hạnh	26/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1857	28205140602	Võ Bích	Ngọc	09/11/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1858	28205136254	Nguyễn Hà Khánh	Linh	15/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1859	28205129941	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	17/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1860	28205128372	Nguyễn Hà	Phượng	08/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1861	28205120669	Đỗ Thị Thanh	Tuyền	02/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1862	28205120449	Phạm Yến	Nhi	16/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1863	28205106739	Nguyễn Kiều Diễm	My	15/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1864	28205105144	Lê Đình Hạ	Vy	24/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1865	28205104199	Vũ Ngọc Khánh	Hà	24/02/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1866	28205103688	Đình Hồng	Anh	29/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
1867	28205103415	Kiều Ngọc	Lan	07/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1868	28205102875	Trần Thảo	Vân	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1869	28205102744	Trần Thị Ánh	Thúy	17/08/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
1870	28205102664	Nguyễn Thị Kim	Thư	25/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1871	28205102580	Lê Thị Anh	Thư	04/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
1872	28205102174	Trần Hà	Anh	13/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1873	28205102163	Huỳnh Ái Phương	Uyên	12/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1874	28205102103	Nguyễn Minh	Trâm	01/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1875	28205102008	Huỳnh Thị Ánh	Tuyết	21/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.9	Đạt
1876	28205101374	Lê Trần Thanh	Uyên	12/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1877	28205054946	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	19/02/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1878	28205054223	Lê Thị Thanh	Mơ	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1879	28205053985	Võ Hạnh	Trân	23/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1880	28205053984	Lê Thị Thùy	Trang	28/08/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
1881	28205052331	Nguyễn Đăng Phương	Uyên	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1882	28205051882	Võ Thị	Duyên	13/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
1883	28205046401	Nguyễn Thị Bích	Loan	03/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1884	28205044390	Bùi Thị	Ánh	01/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
1885	28205034452	Lương Thị Tuyết	Loan	22/06/2004	Hậu Giang	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1886	28205033288	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	22/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1887	28205024480	Đặng Thị Kim	Hạnh	05/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.3	Đạt
1888	28205005777	Trương Thị	Thắm	02/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.4	Đạt
1889	28205004610	Lý Thị	Diễm	20/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1890	28205001897	Phạm Việt An	Khánh	11/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1891	28205001579	Trần Thị Phương	Thảo	12/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1892	28205000948	Đặng Thị Tường	Vi	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1893	28205000051	Nguyễn Thị Kiều	Trang	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1894	28204954887	Hoàng Thị Tuyết	Nhung	29/03/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1895	28204954711	Lê Thị Ngọc	Tú	20/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1896	28204954207	Đặng Thị Thùy	Trang	26/01/2004	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1897	28204954083	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	21/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1898	28204953971	Lê Phạm Hồng Nhung	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1899	28204953969	Huỳnh Phúc Ngân	13/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1900	28204953963	Ngô Diệu Hương	10/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1901	28204953952	Trương Thị Mỹ An	15/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1902	28204953876	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	19/05/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1903	28204953870	Phạm Hoài Bảo Trâm	19/08/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1904	28204953866	Phạm Thị Thanh Thúy	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1905	28204953815	Trần Thị Kiều Ngân	23/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1906	28204953811	Phan Thị Bảo Linh	29/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1907	28204953779	Nguyễn Thị Khánh Linh	04/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1908	28204953777	Nguyễn Thúy Liễu	28/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1909	28204953725	Hoàng Thị Hiệp	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1910	28204953721	Trần Thị Anh Đào	18/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
1911	28204953013	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	04/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1912	28204951880	Trương Thị Kiều Vy	01/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1913	28204951738	Đỗ Lê Hồng Văn	18/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1914	28204951445	Nguyễn Thu Sương	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1915	28204951114	Trần Diệu Xoan	03/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1916	28204951038	Lê Hà Kiều Anh	28/05/2004	Ninh Bình	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1917	28204950870	Phan Võ Kiều Oanh	02/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1918	28204950432	Đỗ Thị Lan Anh	06/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1919	28204950053	Nguyễn Thị Huệ	25/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1920	28204949565	Hoàng Thị Bình An	15/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1921	28204948095	Nguyễn Thị Ngọc Bích	28/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1922	28204946425	Tổng Khánh Vy	07/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1923	28204946410	Nguyễn Thị Tâm Anh	14/05/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1924	28204942764	Lương Xuân Thư	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1925	28204940570	Nguyễn Thùy Linh	24/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
1926	28204940091	Lê Thị Ngọc Anh	13/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1927	28204939470	Dương Hà My	01/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1928	28204937818	Nguyễn Hiền Lan Anh	24/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1929	28204937090	Nguyễn Thị Ái Nhi	01/09/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1930	28204936517	Lê Phạm Thanh Huyền	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.9	Đạt
1931	28204934536	Nguyễn Thị Thúy Vân	28/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1932	28204934447	Đặng Thị Kiều Oanh	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1933	28204932015	Phùng Thị Nhật Vy	01/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1934	28204931697	Nguyễn Thảo Vy	23/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
1935	28204920744	Huỳnh Mai Kiều Diễm	19/12/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
1936	28204920704	Lê Phan Thảo Quỳnh	12/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1937	28204920586	Phạm Ngọc Đoan Trang	16/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1938	28204906994	Trần Thị Thu Lài	07/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1939	28204906593	Lê Thị Thanh Tú	08/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
1940	28204906545	Đoàn Thị Ánh Hồng	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
1941	28204905971	Nguyễn Thị Như Ý	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1942	28204905289	Lê Đào Phương Hậu	24/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1943	28204904979	Võ Thị Thùy Trang	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
1944	28204904965	Trần Huỳnh Hà Vy	18/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1945	28204904900	Hồng Vy	20/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1946	28204904668	Nguyễn Thị Yến Ni	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1947	28204904606	Đặng Thị Mỹ Lệ	17/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
1948	28204904540	Tôn Nữ Thị Thùy Trâm	27/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1949	28204904538	Phạm Thị Trinh	18/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.9	Đạt
1950	28204904011	Trần Ngọc Kiều Thu	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1951	28204903975	Nguyễn Thị Huyền	28/10/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1952	28204903831	Lê Phương Nhi	02/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1953	28204903750	Nguyễn Thị Ngọc Thư	15/01/2004	Kontum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1954	28204903743	Đặng Trần Bảo Trân	02/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1955	28204903707	Trương Thị Như	30/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1956	28204903642	Trần Thị Cẩm Nhung	11/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1957	28204903606	Lê Xuân Mai	16/11/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1958	28204903214	Nguyễn Thị Hoài Yến	18/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1959	28204902943	Cao Thị Ly	09/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
1960	28204902898	Lê Nữ Thiên Thư	05/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1961	28204902804	Lê Thị Mỹ Hiền	12/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.6	Đạt
1962	28204902737	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	03/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1963	28204902639	Hồ Nguyễn Thị Mỹ Yên	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1964	28204902560	Nguyễn Thị Thúy Vân	02/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1965	28204902500	Đỗ Thị Kiều Linh	12/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1966	28204902443	Lê Thị Thúy Oanh	27/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1967	28204901994	Phan Phương Huyền	19/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
1968	28204901829	Trịnh Thị Thành	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1969	28204901822	Võ Phương Thảo	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1970	28204901661	Lê Thị Mỹ Tiên	09/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1971	28204901598	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	11/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1972	28204901451	Phan Nguyễn Ngọc Quỳnh	19/10/2004	Huế	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1973	28204901257	Hoàng Thị Vân Anh	21/05/2000	Huế	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1974	28204901199	Nguyễn Thị Huyền Thương	25/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1975	28204900866	Nguyễn Thị Như Ý	21/07/2004	Đắk Nông	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
1976	28204900816	Phạm Thị Minh Tâm	18/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1977	28204900724	Trần Thị Huệ Quyên	21/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
1978	28204900595	Nguyễn Lâm Tâm Như	13/12/2004	Bình Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1979	28204900572	Nguyễn Thùy Dung	01/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1980	28204900508	Trần Hoài Sương	20/05/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1981	28204900448	Nguyễn Thiên Ngân	20/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1982	28204900336	Trương Thị Trà Mi	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1983	28204900254	Châu Ánh Trang	29/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1984	28204900013	Nguyễn Thị Minh Tuyết	10/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1985	28204854947	Nguyễn Thị Tường Vi	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1986	28204854756	Mai Thị Bích Ngọc	09/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
1987	28204854214	Đỗ Hồng Hạnh	27/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1988	28204853942	Nguyễn Thị Yến	Nhi	06/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1989	28204853935	Phan Thị Tâm	Hiếu	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1990	28204853934	Lê Trương Gia	Hân	12/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1991	28204853713	Phạm Phương	Linh	28/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1992	28204853633	Nguyễn Thị Huỳnh	Hương	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1993	28204853560	Trần Thị Minh	Châu	10/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1994	28204852957	Đinh Thị	Trang	29/07/2004	Đà Lạt	Nâng Cao	9.0	8.9	Đạt
1995	28204852856	Trần Thị Thu	Thanh	24/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1996	28204850602	Nguyễn Lê Ngọc	Trang	20/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1997	28204847163	Nguyễn Thị Anh	Thư	02/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1998	28204844962	Phan Thị Thanh	Hằng	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1999	28204844340	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	08/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2000	28204843858	Tạ Đình Hồng	Chuyên	07/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2001	28204842296	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2002	28204829397	Nguyễn Thị Thùy	Yến	04/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2003	28204829236	Đặng Trương Tường	Nguyên	28/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2004	28204828768	Đỗ Nguyễn Thảo	Vy	12/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
2005	28204827601	Trần Phương	Thảo	19/08/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2006	28204825587	Lữ Thụy Gia	Hân	02/11/2004	Bình Định	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
2007	28204822751	Nguyễn Hạ	My	18/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2008	28204805487	Vy Thị Nhật	Ly	18/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2009	28204805111	Đinh Trần An	Na	25/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2010	28204804855	Lê Thị Yến	Nhi	03/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2011	28204804846	Dương Thị Thùy	Linh	17/09/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2012	28204804739	Trương Yến	Nhi	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
2013	28204803674	Lê Thị Mỹ	Hạnh	14/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2014	28204803568	Dương Thị Hồng	Uyên	14/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2015	28204802948	Dương Nguyễn Thùy	Trang	08/03/2004	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2016	28204802774	Trần Lê Thu	Thảo	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.6	Đạt
2017	28204802586	Nguyễn Thị Bích	Ly	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2018	28204801958	Nguyễn Thị Phương	Thanh	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2019	28204801480	Nguyễn Thị Anh	Huyền	26/01/2004	Ban Mê Thuật	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2020	28204800736	Đinh Đặng Thùy	Duyên	29/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2021	28204800716	Trần Mỹ	Lệ	29/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2022	28204753559	Hồ Nguyễn Thảo	Vy	17/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2023	28204752703	Nguyễn Thị Hồng	Phương	17/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2024	28204752489	Nguyễn Hạnh	Dung	03/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2025	28204751591	Đào Thị Như	Thơm	01/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2026	28204750711	Phạm Thị Thảo	Nguyên	01/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.4	Đạt
2027	28204749904	Nguyễn Thị Mai	Thương	26/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2028	28204749529	Lê Thị Huyền	Trân	04/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2029	28204748045	Trần Đặng Hoàng	Trang	04/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2030	28204747732	Võ Thị Tuyết	Giang	15/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2031	28204746366	Ngô Thị	Thương	21/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2032	28204743180	Lê Tống Khánh	Linh	05/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2033	28204725039	Đoàn Thị Kim Thảo	21/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2034	28204724602	Bạch Thị Ngọc Huyền	04/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2035	28204724274	Lê Cẩm Nhung	27/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2036	28204720075	Võ Thị Ánh Dương	19/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2037	28204706838	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2038	28204706379	Đỗ Hoàng Nhung	28/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2039	28204706232	Nguyễn Hồ Thị Khánh Hiền	26/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2040	28204706187	Nguyễn Thị Thanh Nhi	07/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2041	28204705276	Nguyễn Tuyết Vân	14/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2042	28204705269	Nguyễn Hồng Vân	14/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2043	28204702030	Lê Mỹ Duyên	13/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
2044	28204700972	Phạm Thị Diệu Hiền	05/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2045	28204654799	Nguyễn Thị Bảo Ngân	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2046	28204654731	Nguyễn Thị Thanh Hằng	24/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2047	28204654646	Phạm Thị Thanh Hằng	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2048	28204654193	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	01/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2049	28204653707	Phan Thị Nữ	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2050	28204653533	Nguyễn Thị Phi Nhung	25/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2051	28204653532	Kiều Thị Mỹ Nhung	11/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2052	28204653530	Trần Thị Yến Nhi	11/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2053	28204653450	Phan Thị Thúy Nguyệt	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
2054	28204653449	Trần Ngọc Thảo Nguyên	19/08/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
2055	28204653374	Huỳnh Thị Bích Nguyên	07/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2056	28204653373	Phan Bích Ngọc	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2057	28204653290	Nguyễn Thị Hoài Thương	23/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
2058	28204653281	Lưu Thị Kim Ngân	18/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
2059	28204653279	Nguyễn Ngọc Li Na	10/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2060	28204653164	Phạm Thị Khánh Linh	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2061	28204653042	Nguyễn Thị Kim Tiên	06/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2062	28204652990	Lê Thị Hoài Thương	27/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
2063	28204652989	Lê Nguyễn Hoài Thương	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2064	28204652895	Nguyễn Thị Băng Tâm	04/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
2065	28204652891	Nguyễn Ngọc Khánh Quyên	24/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
2066	28204652825	Lê Trúc Quyên	24/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2067	28204652697	Nguyễn Thị Thu Hồng	21/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2068	28204652602	Trần Thị Thu Hiền	10/09/2004	Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2069	28204652601	Nguyễn Thị Hiền	15/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2070	28204652600	Nguyễn Thị Diệu Hiền	22/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2071	28204652440	Phạm Thị Mỹ Hà	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
2072	28204652430	Tô Thị Mỹ Yên	10/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2073	28204652429	Lê Nguyễn Như Ý	16/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2074	28204652012	Nguyễn Dân Dân	16/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2075	28204652011	Trần Thị Kim Chi	21/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2076	28204652010	Trần Phương Chi	13/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2077	28204651959	Nguyễn Thúy Vi	21/10/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2078	28204651948	Lê Thị Minh Châu	03/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2079	28204651813	Nguyễn Thị Vi	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2080	28204651752	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	23/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2081	28204651723	Đỗ Thị Tuyết Nhung	22/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2082	28204651679	Trương Thị Mỹ Nhung	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	8.4	Đạt
2083	28204651620	Võ Thị Diễm My	17/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2084	28204651541	Tô Nguyễn Tường Vy	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2085	28204651534	Võ Thị Mai	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2086	28204650785	Trần Lê Diễm Tâm	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2087	28204650730	Phan Hoàng Hà Nhi	08/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2088	28204650659	Nguyễn Thị Thùy Linh	28/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2089	28204650639	Nguyễn Văn Anh	08/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
2090	28204650370	Phan Thị Mỹ Linh	16/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2091	28204650248	Phạm Nhã Thy	26/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
2092	28204650217	Nguyễn Thị Sen	20/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2093	28204650202	Nguyễn Phạm Ái Cẩm	04/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2094	28204650098	Nguyễn Hương Giang	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2095	28204650069	Trần Phạm Thanh Hắng	07/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2096	28204649924	Nguyễn Thùy Vân Nhi	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
2097	28204649411	Phan Minh Ánh	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2098	28204648803	Trương Thị Cúc Nhược	09/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2099	28204648663	Lê Thị Hoài Thương	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.1	Đạt
2100	28204648532	Lê Thị Hoàng Oanh	21/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
2101	28204648304	Nguyễn Thị Thùy Trang	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2102	28204648077	Phan Thị Ngọc Hải	02/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2103	28204647984	Phan Thị Hạnh	11/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
2104	28204647831	Trần Thị Thảo My	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2105	28204647820	Võ Thị Thu Hà	08/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2106	28204647817	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	05/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2107	28204647734	Võ Thị Như Quỳnh	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2108	28204647709	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	22/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2109	28204646853	Vương Thị Thúy Hà	08/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2110	28204646825	Nguyễn Thị Hồng Thắm	15/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
2111	28204646606	Nguyễn Hồng Nhung	25/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2112	28204646545	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	18/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2113	28204645867	Phan Thị Kim Ngân	03/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2114	28204645593	Võ Thị Kim Duyên	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2115	28204644729	Lê Thị Yến Vy	04/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2116	28204644594	Trần Thị Mỹ Hạnh	03/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt
2117	28204644295	Trần Như Anh Thư	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2118	28204644286	Nguyễn Thị Thanh Trúc	01/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2119	28204643782	Trần Thị Mỹ Duyên	27/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2120	28204643774	Lê Thùy Trang	06/12/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
2121	28204643330	Phạm Thị Thùy Trang	10/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
2122	28204643182	Lê Kiều Trinh	22/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2123	28204642633	Nguyễn Thị Kim	Anh	05/12/2004	Đăk Lăk	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
2124	28204642508	Nguyễn Thị Kiều	Chinh	23/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2125	28204642489	Phạm Thị Phương	Sao	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2126	28204642344	Hồ Thị Hoa	Lan	01/09/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2127	28204641801	Bùi Thị Thanh	Dung	21/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2128	28204641630	Hồ Thị Ly	Na	15/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2129	28204641497	Trương Thị Xuân	Nhi	01/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2130	28204640389	Hoàng Thị Kiều	Oanh	16/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
2131	28204640286	Phạm Thị	Thùy	28/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	9.5	Đạt
2132	28204639966	Trần Thị Thu	Hồng	07/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
2133	28204639786	Trần Thảo	Uyên	09/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2134	28204639013	Trương Thị Thanh	Hằng	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2135	28204638962	Nguyễn Thị Bích	Trâm	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2136	28204637420	Hoàng Thị Thủy	Tiên	13/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2137	28204637392	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	19/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2138	28204637316	Lương Thị Xuân	Trang	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2139	28204636981	Hồ Ngọc	Hân	26/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2140	28204636066	Võ Thu	Hiền	09/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2141	28204635946	Ngô Thị Thúy	Vy	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2142	28204635877	Nguyễn Thị Hồng	Nhiên	06/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2143	28204635713	Trương Thị Phương	Thảo	18/04/2004	Huế	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
2144	28204634993	Lê Thảo	Trang	28/08/2004	Đăk Lăk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2145	28204634901	Nguyễn Diễm	Quỳnh	09/12/2004	QUẢNG NGÃI	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2146	28204634810	Trần Lê Ngọc	Thiện	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2147	28204634504	Hồ Lê Bảo	Uyên	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2148	28204634403	Hồ Thị Ngọc	Quỳnh	16/11/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
2149	28204634160	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2150	28204634089	Lê Trần Thúy	An	30/03/2004	Đăk Nông	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2151	28204633962	Bùi Vũ Hoài	Thu	21/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2152	28204633832	Huỳnh Thị Từ	Ny	24/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2153	28204633793	Nguyễn Hồng Thùy	Phương	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2154	28204632878	Võ Thị Vân	Anh	19/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2155	28204631933	Lê Bách Thy	Hào	16/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2156	28204631556	Trương Thị Hoài	Thương	06/11/2004	Đăk Lăk	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
2157	28204630133	Phạm Thị Tố	Loan	17/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
2158	28204628773	Nguyễn Thị Diệu	Hà	15/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
2159	28204627186	Huỳnh Giang	Hạ	16/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2160	28204626931	Phạm Thị Mỹ	Dung	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2161	28204625678	Huỳnh Thị Mỹ	Hương	09/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2162	28204625290	Cao Thị Mỹ	Tâm	27/07/2004	Đăk Lăk	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2163	28204624974	Nguyễn Thị Trúc	Linh	21/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2164	28204624785	Nguyễn Thị Thu	Trang	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2165	28204624126	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	27/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2166	28204622582	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2167	28204622239	Trần Kim	Oanh	23/12/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2168	28204621842	Trần Thị Ánh Tuyết	21/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
2169	28204621463	Nguyễn Anh Tú	22/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2170	28204621140	Nguyễn Thị Thu Nga	28/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
2171	28204606988	Lê Thị Khánh Huyền	30/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2172	28204606822	Phạm Thị Thùy Linh	20/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
2173	28204606718	Hứa Việt Thanh Trúc	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2174	28204606714	Dương Quỳnh Thư	06/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2175	28204606674	Trần Kỳ Khánh Ngân	22/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2176	28204606573	Đinh Thị Tường Vy	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2177	28204606505	Phạm Thị Thảo Nguyên	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
2178	28204606490	Nguyễn Hoàng Thảo Uyên	21/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2179	28204606288	Hoàng Thị Kim Loan	02/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2180	28204606136	Lê Thị Quỳnh Liên	11/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2181	28204606103	Trần Thị Kim Như	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2182	28204606077	Nguyễn Thị Trà My	16/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2183	28204605886	Trần Mạnh Phước Tâm	23/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2184	28204605843	Trần Thị Mỹ Ngọc	06/10/2004	Huế	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2185	28204605802	Trần Thị Mỹ Thành	08/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2186	28204605739	Trần Thu Hằng	03/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2187	28204605709	Huỳnh Thị Phương Thảo	10/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2188	28204605707	Nguyễn Hồ Hoàng Nhi	05/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2189	28204605669	Trương Thị Kim Đoan	06/05/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2190	28204605659	Trần Lê Bội Trân	18/11/2004	Huế	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2191	28204605614	Đàm Ngọc Hoài Nhi	27/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2192	28204605528	Nguyễn Thị Thùy Dung	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2193	28204605415	Trần Thị Ngọc Trâm	27/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2194	28204605298	Lê Thị Ngọc Quỳnh	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2195	28204605285	Đặng Huỳnh Tuyết Trinh	12/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2196	28204605265	Nguyễn Thị Loan	19/02/2004	Daklak	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2197	28204605239	Trần Ngọc Diễm	08/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2198	28204605215	Đỗ Thị Bích Tài	16/01/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2199	28204605214	Nguyễn Thị Kiều Oanh	10/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
2200	28204605175	Dương Thị Thanh Nhân	05/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2201	28204605162	Nguyễn Thị Diệu Hiền	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2202	28204604974	Hồ Thị Hồng Thắm	23/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2203	28204604960	Nguyễn Trinh Ngọc Châu	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2204	28204604953	Thân Ngọc Đoan Tâm	09/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2205	28204604949	Nguyễn Thị Thanh Nhân	21/12/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2206	28204604906	Nguyễn Tú Anh	12/06/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2207	28204604862	Cao Đặng Thùy Dung	28/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2208	28204604835	La Thị Kim Anh	15/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
2209	28204604833	Phạm Thị Thúy Huyền	09/08/2004	Hà Nam	Nâng Cao	5.0	5.4	Đạt
2210	28204604752	Trần Thị Kim Phượng	12/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2211	28204604660	Phạm Lê Mỹ Linh	20/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
2212	28204604557	Lê Thị Hồng Vân	24/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ	
2213	28204604501	Đinh Thị Huyền	Trân	03/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
2214	28204604412	Võ Thị Lệ	Quyên	20/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
2215	28204604395	Huỳnh Thị Hồng	Thắm	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2216	28204604271	Hứa Ngọc Tường	Vi	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2217	28204604267	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2218	28204604227	Nguyễn Kim Khả	Nhi	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2219	28204604226	Phạm Thị Xuân	Nở	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2220	28204604186	Mai Thị Hoài	Thương	12/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2221	28204604133	Thân Thảo	Vy	25/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2222	28204604126	Lê Thị Ánh	Tuyết	13/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2223	28204604096	Trần Thị Minh	Thư	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2224	28204604095	Nguyễn Thị Thùy	Dung	02/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2225	28204604083	Nguyễn Trương Diệu	Vy	01/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2226	28204604033	Lê Trúc	Phương	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2227	28204604001	Lê Trần Như	Nguyệt	13/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2228	28204603963	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	17/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2229	28204603913	Lê Hoàng	Anh	26/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2230	28204603877	Lê Nhi	Huyền	29/03/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
2231	28204603822	Đỗ Thị Thu	Hậu	01/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2232	28204603812	Đặng Thị Thanh	Tiền	16/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2233	28204603784	Nguyễn Thị Trà	My	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2234	28204603713	Đoàn Thị Bích	Thủy	11/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2235	28204603679	Lê Thị Kim	Hòa	11/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2236	28204603626	Lê Trần Khánh	Vy	14/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2237	28204603492	Lê Huỳnh	Như	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2238	28204603350	Tôn Lê Ngọc	Lan	12/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2239	28204603317	H Uyên	Miô	11/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2240	28204603300	Võ Thị Ngọc	Quyên	26/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2241	28204603263	Nguyễn Thị Hoài	Phúc	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2242	28204603246	Nguyễn Thị Thanh	Châu	14/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2243	28204603245	Trần Thị Thanh	Tịnh	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
2244	28204603226	Huỳnh Thị Ánh	Ngọc	16/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
2245	28204603043	Ngô Thị Phương	Thảo	29/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2246	28204602967	Vũ Thị Thảo	Nguyên	13/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
2247	28204602906	Nguyễn Lê Diễm	Ngọc	08/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2248	28204602894	Bùi Thị Thanh	Thảo	19/08/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
2249	28204602890	Đỗ Thu	Thảo	22/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
2250	28204602884	Trần Thị Kim	Quyên	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2251	28204602869	Trần Thị Thu	Uyên	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2252	28204602826	Nguyễn Thị Thanh	Hạnh	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2253	28204602819	Bùi Nữ Mỹ	Tiên	16/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
2254	28204602812	Trần Thị Thanh	Huyền	28/03/2003	Nam Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2255	28204602788	Nguyễn Thị	Thọ	02/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2256	28204602765	Nguyễn Ngọc	Nhi	23/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2257	28204602698	Ngô Hoàng Thùy	Trâm	23/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2258	28204602667	Lê Thị Thanh Loan	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2259	28204602596	Lê Minh Thư	05/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
2260	28204602583	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	12/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2261	28204602541	Phạm Phương Yến	08/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2262	28204602520	Phan Thị Mỹ Lệ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2263	28204602490	Đinh Thị Thu Thảo	22/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2264	28204602460	Dương Bảo Châu	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
2265	28204602381	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	22/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2266	28204602139	Võ Thanh Nga	07/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2267	28204602096	Nguyễn Thị Ngọc Mai	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2268	28204602035	Phạm Thị Thanh Tâm	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2269	28204601990	Đỗ Thúy Hằng	02/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
2270	28204601983	Dương Thị Nhật Truyền	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2271	28204601943	Nguyễn Thị Quỳnh	20/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	6.5	Đạt
2272	28204601884	Nguyễn Thị Yến Nhi	29/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2273	28204601763	Lê Hoài Trâm	12/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2274	28204601749	Nguyễn Thị Bích Diệu	09/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2275	28204601744	Dương Thị Khánh Mơ	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2276	28204601723	Từ Thị Như	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2277	28204601720	Nguyễn Thu Uyên	14/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2278	28204601693	Hồ Thùy Trang	22/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2279	28204601581	Phan Thị Hà Anh	28/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2280	28204601552	Bùi Lê Phương Anh	02/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2281	28204601493	Nguyễn Thảo Uyên	11/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2282	28204601467	Trịnh Thị Yến Nhi	14/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2283	28204601464	Trần Tôn Thủy Tiên	21/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2284	28204601433	Phạm Thị Thu Thảo	04/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
2285	28204601424	Nguyễn Thị Diệu Hiền	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2286	28204601295	Trần Thị Trang	03/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2287	28204601215	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	01/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.9	Đạt
2288	28204601198	Ngô Thị Quỳnh Nhi	28/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2289	28204601179	Ngô Phạm Thanh Ngân	30/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2290	28204601177	Trần Thị Thương	13/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
2291	28204601139	Huỳnh Thị Thủy Tiên	15/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2292	28204601132	Phạm Thị Hoàng Vi	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2293	28204601089	Đỗ Hoàng Phương Thảo	14/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2294	28204600701	Lê Thị Bích Nga	11/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.9	Đạt
2295	28204600680	Lê Tuyết Anh	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2296	28204600673	Nguyễn Thị Mỹ Linh	27/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	10.0	Đạt
2297	28204600631	Đỗ Thị Thanh Thảo	24/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
2298	28204600577	Nguyễn Thị Trúc Ly	26/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2299	28204600544	Đinh Thị Thu Hiền	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2300	28204600536	Lã Thị Thanh Hằng	01/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2301	28204600516	Phạm Thị Bích Huyền	25/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.9	Đạt
2302	28204600462	Nguyễn Thị Kim Ngân	09/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2303	28204600391	Huỳnh Hà Trà My	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2304	28204600361	Nguyễn Thị Minh Ánh	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
2305	28204600357	Phạm Thị Thúy Tâm	03/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2306	28204600355	Bùi Thị Anh Thư	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2307	28204600253	Nguyễn Lê Băng Trinh	22/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2308	28204600102	Nguyễn Thị Bích Hợp	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2309	28204554418	Lê Thị Thảo	02/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.1	Đạt
2310	28204553662	Phạm Thị Kiều Vy	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2311	28204553660	Nguyễn Thị Thúy Uyên	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
2312	28204553604	Nguyễn Thị Thùy Trang	15/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
2313	28204553548	Đỗ Thị Thanh Tâm	14/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2314	28204553545	Ngô Thị Như Quỳnh	25/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2315	28204553422	Trương Thị Nhị	05/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2316	28204553309	Ngũ Lê Khánh Ly	17/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2317	28204552739	Trần Thị Yến Vy	26/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2318	28204552465	Nguyễn Phạm Khánh Quỳnh	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2319	28204552301	Ngô Nhật Hạ	28/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
2320	28204551902	Nguyễn Thị Thu Hoài	28/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
2321	28204551730	Lê Thị Mỹ Trinh	10/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	7.3	Đạt
2322	28204551452	Trương Thị Mỹ Hạnh	09/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2323	28204551168	Nguyễn Thị Thu Hằng	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2324	28204550456	Nguyễn Thị Kim Thuận	23/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
2325	28204550452	Hà Tống Thảo Nhi	16/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2326	28204550283	Nguyễn Bảo Phương Ngọc	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2327	28204550102	Võ Thị Tường Vy	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2328	28204550052	Đào Bích Ly	09/12/2003	Huế	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2329	28204549784	Trương Thị Thu Thanh	16/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2330	28204549724	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2331	28204549267	Võ Thị Hồng Hậu	25/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2332	28204544890	Bạch Thị Thu Diễm	24/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2333	28204544765	Trần Bích Diễm	14/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2334	28204544325	Nguyễn Anh Thơ	28/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2335	28204544065	Hoàng Thị Ly	15/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2336	28204543045	Nguyễn Lê Ái Nhi	30/12/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	5.1	Đạt
2337	28204540190	Nguyễn Trà My	22/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2338	28204538619	Hồ Xuân Hương	16/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2339	28204535042	Lê Như Quỳnh	31/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2340	28204533783	Võ An Na	30/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2341	28204533472	Nguyễn Thị Thu Huyền	20/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
2342	28204529134	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	22/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2343	28204528135	Hoàng Ngọc Thủy Tiên	28/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2344	28204527255	Phạm Thị Ngọc Vy	03/05/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
2345	28204526570	Dương Thị Ngọc	02/06/2004	Thái Nguyên	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2346	28204522875	Phan Hương Giang	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2347	28204506870	Huỳnh Ngọc Hà	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2348	28204506770	Lê Thị Khánh	Ly	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2349	28204506636	Trần Thị Khánh	Huyền	06/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2350	28204506303	Dương Thị Mỹ	Hạnh	08/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
2351	28204505818	Võ Đặng Yến	Vi	27/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2352	28204505623	Phạm Lê Quỳnh	Như	14/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2353	28204505459	Nguyễn Bảo	Như	09/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
2354	28204505400	Nguyễn Thị Kim	Ngân	03/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
2355	28204505373	Lê Phương	Trúc	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2356	28204505290	Trần Thị Kim	Quyên	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2357	28204505048	Đặng Thảo	Vy	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2358	28204504865	Nguyễn Thảo	Vân	05/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2359	28204504805	Nguyễn Thị Hằng	Ni	12/01/2004	Đak Lak	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2360	28204504560	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	15/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
2361	28204504277	Nguyễn Thụy	Diệu	29/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
2362	28204504150	Lê Nguyễn Bảo	Hân	01/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2363	28204504072	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	29/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2364	28204504050	Cao Thị Vĩnh Hiền	Trang	14/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2365	28204503841	Lê Thị Thảo	Ái	25/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2366	28204503365	Ngô Thị Quỳnh	Như	09/09/2004	Huế	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2367	28204503222	Lê Thị Mỹ	Giang	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2368	28204503085	Nguyễn Thị Yến	Linh	31/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.9	Đạt
2369	28204502552	Nguyễn Thúy	Ly	15/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2370	28204502232	Nguyễn Thị	Thúy	23/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2371	28204502067	Trương Thị Kim	Thảo	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2372	28204501914	Bùi Lê Hà	Vi	18/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2373	28204501730	Hồ Mỹ	Duyên	25/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2374	28204501551	Nguyễn Ánh	Kim	09/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2375	28204501539	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	23/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2376	28204501495	Phạm Thị Như	Ý	20/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2377	28204501423	Lê Thị Hồng	Phương	27/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2378	28204501211	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2379	28204501023	Trương Thị Quỳnh	Nhi	20/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2380	28204500645	Nguyễn Thị Cẩm	Thạch	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2381	28204500557	Ngô Thị Thu	Sương	02/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2382	28204500513	Huỳnh Tiên	Giang	22/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
2383	28204500455	Nguyễn Ty	Ty	16/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2384	28204500384	Lê Thị	Vy	27/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	7.5	Đạt
2385	28204500299	Đoàn Thị Mỹ	Thơm	19/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2386	28204500278	Đinh Ngọc Tường	Vy	23/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2387	28204500251	Lê Phương	Thảo	15/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2388	28204500202	Võ Thị Yến	Mi	29/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2389	28204454163	Đàm Mai	Phương	13/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2390	28204453990	Dương Thị	Lê	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
2391	28204453988	Trần Thị Thanh	Hằng	19/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2392	28204453151	Trần Tĩnh	Yên	11/11/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2393	28204452653	Phan Thị Hồng Nhung	11/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2394	28204452651	Nguyễn Bích Ngân	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2395	28204452610	Trần Thị Thùy Linh	19/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2396	28204451742	Hồ Thị Phương	20/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
2397	28204446154	Phạm Thị Thảo Quyên	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2398	28204445983	Bùi Thị Ngọc Vy	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.9	Đạt
2399	28204439115	Nguyễn Thị Ánh Nhật	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2400	28204433803	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	22/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2401	28204406970	Võ Lương Thanh Huyền	01/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2402	28204406946	Trần Thị Ánh Nguyên	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
2403	28204406738	Trần Ngọc Anh Thi	25/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2404	28204406625	Huỳnh Thị Lệ Hoa	16/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2405	28204406130	Đặng Thị Mỹ Trinh	24/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
2406	28204405582	Nguyễn Thị Thu Ngân	11/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2407	28204405245	Trần Thị Bích Ngọc	14/04/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
2408	28204403413	Bùi Thị Kiều Loan	06/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2409	28204403220	Hồ Quỳnh Minh Châu	23/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2410	28204403219	Đỗ Thị Tâm Như	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2411	28204402959	Đặng Thị Ngọc Lan	13/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2412	28204402944	Nguyễn Thị Dung	07/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2413	28204402821	Lê Thị Lan Anh	19/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2414	28204402809	Ngô Nguyễn Xa Ri	09/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2415	28204402767	Ngô Thị Cẩm Tú	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2416	28204402691	Bùi Thị Kiều Diễm	12/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.1	Đạt
2417	28204402355	Phạm Thị Ngọc Khánh	30/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.1	Đạt
2418	28204401950	Võ Thị Như Ý	21/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
2419	28204401324	Hứa Gia Mẫn	06/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2420	28204401271	Phạm Thị Ngọc Hiếu	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.1	Đạt
2421	28204401029	Võ Thị Hiếu	07/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2422	28204400089	Bùi Thị Thảo Ngân	28/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2423	28204400081	Lê Thanh Tuyền	08/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2424	28204354936	Nguyễn Thị Kim Chi	10/04/2004	Hà Tây	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2425	28204354851	Phan Trần Linh Trang	07/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2426	28204354677	Huỳnh Thị Phương Ngọc	03/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2427	28204354652	Lê Thị Hoài Nhi	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
2428	28204354629	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	06/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2429	28204354109	Đinh Thị Quỳnh Thương	28/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2430	28204353588	Đào Nguyễn Hoàng Vy	28/04/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
2431	28204353465	Nguyễn Phương Uyên	30/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2432	28204353398	Phạm Thị Thanh Tuyền	19/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2433	28204353394	Ông Phan Bảo Trân	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
2434	28204353233	Cao Thị Trang	01/08/2004	Huế	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
2435	28204353106	Nguyễn Thị Thanh Thủy	17/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2436	28204352721	Huỳnh Thị Thảo	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2437	28204352433	Trịnh Thị Cẩm Ly	01/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2438	28204352376	Phạm Thị Thảo	Linh	16/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2439	28204351333	Lê Thị Kim	Dung	17/02/2004	Huế	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
2440	28204351301	Trần Thu	Uyên	04/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2441	28204351237	Trần Thị Ngọc	Như	08/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
2442	28204351025	Trần Phạm Diễm	Hiếu	13/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2443	28204350691	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giang	07/11/2001	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.0	Đạt
2444	28204350197	Trần Đoàn Bảo	Khôi	04/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2445	28204350132	Nguyễn Thị Kim	Lan	24/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
2446	28204350106	Lê Thị Huyền	Diệu	31/01/2004	Kiên Giang	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2447	28204349830	Lê Thị Cẩm	Ly	03/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2448	28204349825	Tạ Thị Thanh	Thanh	16/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2449	28204348925	Nguyễn Trà	My	22/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2450	28204347850	Trần Nguyễn Bảo	Uyên	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
2451	28204347456	Nguyễn Lưu	Đan	01/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
2452	28204346409	Đinh Thị	Diệp	02/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2453	28204346159	Trần Mai	Thảo	01/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2454	28204345807	Hồ Thị Hiếu	Ngân	27/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.1	Đạt
2455	28204345765	Phạm Thị Tường	Vy	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
2456	28204345359	Nguyễn Thị Việt	Trinh	24/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2457	28204337623	Trần Thị Hoài	Trinh	08/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2458	28204337515	Lê Thị Hồng	Nhung	17/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2459	28204336455	Nguyễn Thị Kim	Phi	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2460	28204336453	Trần Thị Hồng	Tú	04/02/2004	Kiên Giang	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2461	28204332778	Võ Thị Thanh	Ngân	28/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.4	Đạt
2462	28204332589	Thân Khánh	Ngọc	25/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2463	28204331695	Võ Thị Thu	Hằng	29/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2464	28204328236	Nguyễn Mỹ	Linh	15/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2465	28204327474	Nguyễn Thị Yến	Nhi	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2466	28204325742	Dương Thị Thúy	Vân	22/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2467	28204323698	Lê Phạm Mai	Hương	16/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2468	28204322977	Hồ Thị Thanh	Thảo	07/03/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2469	28204322650	Phạm Thị	Nguyên	19/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2470	28204322392	Phạm Thị Trà	My	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2471	28204322014	Phan Thị Thu	Liên	02/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
2472	28204321663	Huỳnh Hồng	Ngọc	29/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2473	28204321624	Ngô Nguyễn Trúc	Lam	14/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2474	28204321170	Hồ Thị Tú	Trinh	18/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2475	28204320947	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	25/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
2476	28204306880	Ngô Thị Minh	Huyền	24/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
2477	28204306873	Huỳnh Hà	Như	30/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2478	28204306693	Trần Phạm Phương	Linh	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
2479	28204306393	Phan Thị Tuyết	Mai	13/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2480	28204306169	Trần Thị Ngọc	Hiếu	07/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2481	28204306157	Phan Thị	Hồng	14/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2482	28204306036	Nguyễn Trần Khánh	Linh	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2483	28204305947	Huỳnh Thị Như Thương	28/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.9	Đạt
2484	28204305339	Ngô Thị Mỹ Nhung	20/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2485	28204305083	Nguyễn Thị Kiều Thương	23/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2486	28204304990	Phan Lê Bảo Ngọc	18/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
2487	28204304941	Mai Anh Thư	22/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2488	28204304938	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	17/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2489	28204304281	Phan Thị Hồng Nhung	17/03/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2490	28204304168	Nguyễn Thị Hồng Nhi	07/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2491	28204304005	Nguyễn Thị Ngọc Bích	11/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2492	28204303762	Hà Thị Nhi	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2493	28204303691	Nguyễn Thị Ánh Nhi	30/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.4	Đạt
2494	28204303629	Ngô Thị Thu Hà	05/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2495	28204303503	Đặng Trần Mỹ Duyên	30/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2496	28204303386	Trịnh Thị Ngọc Hiếu	30/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2497	28204303374	Phạm Thị Mỹ Linh	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
2498	28204303353	Lê Nguyễn Phương Nhi	27/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2499	28204303333	Nguyễn Thị Dịu Ly	01/01/2004	Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2500	28204303145	Nguyễn Thị Minh Thảo	13/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
2501	28204303123	Trần Thị Lệ Thi	10/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2502	28204303102	Đinh Nguyễn Thy Quỳnh	07/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2503	28204302976	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2504	28204302921	Phạm Nguyễn Tường Mi	08/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
2505	28204302856	Lê Hoàng Minh Nguyệt	29/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2506	28204302369	Lâm Như Phúc	15/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2507	28204302323	Trịnh Thị Diễm My	25/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	5.1	Đạt
2508	28204302263	Nguyễn Thị Thùy Trang	16/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2509	28204302236	Hoàng Thị Ngọc Oanh	20/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2510	28204302178	Nguyễn Thị Hồng Diễm	09/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2511	28204302095	Nguyễn Thị Gia Hân	22/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2512	28204301913	Bùi Ngọc My	28/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2513	28204301857	Lê Thị Lê Na	09/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2514	28204301809	Lê Thị Thu Thương	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2515	28204301671	Nguyễn Thị Thu Huyền	18/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2516	28204301621	Phạm Thị Minh Thân	04/03/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2517	28204301506	Nguyễn Thị Hương Giang	10/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2518	28204301503	Đỗ Thị Thu Thương	10/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2519	28204301489	Nguyễn Thị Thu Phương	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2520	28204301443	Ông Thị Tố Trâm	29/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2521	28204301329	Nguyễn Thị Phương Thảo	06/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2522	28204301208	Dương Thị Mỹ Hiền	17/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2523	28204301110	Nguyễn Trần Thùy Trinh	13/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2524	28204301009	Huỳnh Thị Ngọc Nhị	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2525	28204300898	Nguyễn Thị Xuân Dung	03/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2526	28204300465	Nguyễn Thị Ni Châu	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2527	28204300266	Đặng Thị Hoàng Phúc	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2528	28204154940	Võ Thị Thu	Nguyên	29/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2529	28204154882	Đỗ Hoàng Phương	Nhi	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
2530	28204154818	Huỳnh Hà	My	20/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2531	28204154732	Phùng Thị Bích	Trang	18/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
2532	28204154672	Trần Nguyễn Diệu	Thúy	27/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2533	28204154604	Võ Khánh	Linh	13/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2534	28204154596	Lã Thị Như	Quỳnh	07/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
2535	28204154528	Hà Thị Ngọc	Nguyên	08/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2536	28204151607	Trần Anh	Thư	31/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2537	28204150733	Vương Thị Ngọc	Viên	24/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2538	28204150520	Nguyễn Thị Diệu	My	03/05/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2539	28204149854	Trần Thảo	Vân	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2540	28204149472	Nguyễn Thị Thu	Huyền	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2541	28204147864	Phan Ngọc	Anh	04/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2542	28204147716	Trần Thị Thanh	Quỳnh	11/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2543	28204144482	Ngô Võ Yến	Vy	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2544	28204142243	Hồ Thị Ánh	Diệu	28/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2545	28204141690	Vũ Thị Kim	Quỳnh	08/10/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2546	28204139566	Huỳnh Thanh	Tuyền	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
2547	28204138856	Lê Thị	Hằng	17/05/2004	Thanh Hoá	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2548	28204138436	Tô Thị Thanh	Huyền	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2549	28204138193	Lê Thị Huyền	Hoa	04/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2550	28204137790	Trần Nguyễn	Trang	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	8.6	Đạt
2551	28204135158	Trương Doanh	Doanh	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2552	28204131271	Lê Phạm Quỳnh	Như	15/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	7.8	Đạt
2553	28204128278	Phạm Trà	Giang	06/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
2554	28204123002	Văn Thị Hoài	Thương	12/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2555	28204106596	Lê Thị Bích	Vân	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2556	28204106409	Trần Thị Huyền	Trang	20/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2557	28204106352	Lê Như	Yên	21/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2558	28204106308	Cao Thị Thanh	Trúc	04/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
2559	28204105868	Bùi Thị Kim	Thi	12/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2560	28204105475	Phạm Thị	Quỳnh	02/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2561	28204105157	Nguyễn Thị Thanh	Trà	17/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2562	28204105114	Trần Thị Thảo	Vy	21/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
2563	28204104822	Đào Thị Mỹ	Anh	02/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
2564	28204104709	Đặng Thị Hiền	Thục	18/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
2565	28204104172	Nguyễn Thị Duy	Khánh	10/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2566	28204104002	Đỗ Như	Quỳnh	21/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2567	28204103734	Nguyễn Thị Tường	Vy	14/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
2568	28204103519	Bùi Thụy Tường	Vy	26/01/2004	Khánh Hoà	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2569	28204103463	Trần Tích	Ngân	19/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2570	28204103369	Vương Thị Kim	Tuyền	06/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
2571	28204102857	Nguyễn Mỹ	Hiền	18/10/2004	Kontum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2572	28204102643	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	12/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2573	28204102446	Đường Thị Bảo Khánh	29/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
2574	28204102391	Tường Thị Như Lộc	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
2575	28204101935	Lâm Trần Hồng Hạnh	27/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2576	28204100884	Mai Thị Thùy Kiều	11/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2577	28204100712	Nguyễn Hoàng Nhật Nguyên	14/10/2004	Huế	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2578	28204100320	Trương Anh Thư	19/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2579	28203680319	Phạm Xuân Mai	27/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2580	28203630418	Đinh Thị Thu Trang	05/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2581	28203603700	Võ Thị Lan Châu	08/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
2582	28203553143	Trần Thị Phương Trinh	12/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
2583	28203541399	Lê Thị Linh Chi	07/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2584	28203524704	Nguyễn Thị Bích Yến	24/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
2585	28203505405	Dương Thị Thúy Quỳnh	22/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2586	28203504843	Ngô Ngọc Ánh	10/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2587	28203502912	Nguyễn Thiệu Vy	04/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2588	28203502896	Trần Thị Phương Trinh	31/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2589	28203500663	Trần Thị Thúy	30/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2590	28203001315	Quách Thị Thúy Hiền	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2591	28202849246	Nguyễn Văn Anh	16/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
2592	28202848199	Ma Thị Chư	01/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2593	28202838649	Phan Thùy Vy	10/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
2594	28202827695	Nguyễn Trịnh Anh Thư	22/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2595	28202806716	Đoàn Thị Thanh Thảo	10/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2596	28202805344	Nguyễn Thị Hồng Hoa	01/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2597	28202800951	Trịnh Hồng Hoa	01/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2598	28202800874	Lê Mai Phương Trang	02/10/2004	Đak Lak	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2599	28202800469	Bùi Thảo Trang	30/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2600	28202741911	Hồ Ngọc Thùy Trúc	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2601	28202738950	Dương Ngọc Bảo Nhi	05/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2602	28202737484	Nguyễn Kiều Trang	16/03/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2603	28202737268	Trần Nguyễn Thảo Duyên	14/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2604	28202735841	Lê Thị Minh Phúc	06/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2605	28202734092	Đặng Ngọc Thảo Vy	07/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
2606	28202726910	Nguyễn Thị Trà Giang	30/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2607	28202723601	Lê Thị Hoài Ngọc	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2608	28202705204	Lê Thảo Ngân	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2609	28202704925	Nguyễn Thị Nhung	20/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2610	28202704218	Võ Nguyễn Thùy Dương	14/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.6	Đạt
2611	28202702251	Trần Thị Hồng Thúy	18/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2612	28202701662	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2613	28202701632	Mai Thị Minh Anh	15/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2614	28202701172	Lê Thị Yến Nhi	24/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2615	28202701099	Lê Ngọc Diệu Tiên	04/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2616	28202700418	Bùi Huyền Diệu Ny	31/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2617	28202700323	Trần Hà Mỹ Hạnh	28/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ	
2618	28202700200	Hồ Thị Thu	Hiền	06/08/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	9.3	Đạt
2619	28202700159	Lê Việt Huyền	Trân	06/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2620	28202204448	Lê Thị	Tuyền	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2621	28201143043	Nguyễn Thị	Liên	14/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.1	Đạt
2622	28200422345	Lê Thị Thùy	Linh	20/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2623	28200402882	Lê Châu	Quyên	27/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2624	27265280159	Phan Thị Ngọc	Minh	20/09/1996	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	8.1	Đạt
2625	27265280158	Nguyễn Thị Thương	Thủy	30/05/1986	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2626	27265280154	Phan Thị Nguyệt	Ánh	06/11/1996	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2627	27265280150	Lê Thị Phương	Trang	15/08/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2628	27265280147	Nguyễn Thị	Thuyết	15/04/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2629	27265280145	Cao Thị	Thúy	20/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2630	27265280143	Trịnh Thị Hà	Thanh	03/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2631	27265280142	Võ Thị Như	Quỳnh	19/11/1989	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2632	27265280139	Chẳng Dũng	Quồ	07/01/1992	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
2633	27265280137	Phạm Trương Tuyết	Ngà	28/02/1994	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2634	27265280136	Ngô Thị	Vi	29/08/1991	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2635	27265280132	Trần Thị Tuyết	Nhung	28/10/1988	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2636	27265280125	Huỳnh Thị	Linh	01/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2637	27265280124	Nguyễn Thị Oánh	Linh	17/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2638	27265280123	Dương Nữ Thảo	Lan	27/08/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2639	27265280121	Nguyễn Ngọc Hồng	Khuyên	23/03/1996	Hồng Kông	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
2640	27265280118	Nguyễn Thị	Hiếu	24/02/1995	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2641	27265280115	Trần Thị Thanh	Hiền	30/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2642	27265280114	Nguyễn Lê Khánh	Hiền	29/10/1997	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2643	27265280109	Đặng Thị	Giao	20/03/1979	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2644	27265280108	Trương Thị	Giang	07/08/1995	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2645	27265280107	Trương Thị Kim	Dung	21/01/1996	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2646	27265280106	Hồ Thị	Diệu	16/06/1995	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2647	27265280105	Tạ Thị Ngọc	Bích	19/08/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2648	27265280104	Bùi Thị Kim	Anh	17/05/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2649	27265280103	Nguyễn Thị Kim	Anh	26/06/1980	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2650	27265280102	Nguyễn Thị Tú	Anh	08/08/1998	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2651	27265280101	Phan Thị Ngọc	Ân	20/12/1995	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2652	27218780027	Trần Việt	Khuê	24/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2653	27218753259	Nguyễn Viết Trường	An	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2654	27218747910	Nguyễn Văn	Thành	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2655	27218747489	Lương Quốc	Kỳ	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2656	27218743559	Nguyễn Bùi Lê	Huy	30/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2657	27218739229	Nguyễn Thiệu Lê	Nguyên	02/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2658	27218737550	Nguyễn Hữu	Tuấn	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2659	27218736189	Nguyễn Hoàng	Huy	08/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2660	27218735185	Phan Thanh	Long	06/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2661	27218733604	Lê Trần Bình	An	18/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2662	27218731799	Nguyễn Quang	Thiệu	12/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2663	27218728304	Phan Văn Hoàng	12/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
2664	27218724961	Mai Đông Sun	01/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2665	27218702411	Đoàn Văn Sinh	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2666	27218701752	Ngô Minh Nhân	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2667	27218653935	Trần Phong Nhã	11/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2668	27218653747	Đậu Hoàng Đạt	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2669	27218653548	Nguyễn Kỳ Song	03/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2670	27218645630	Phạm Phú Trọng	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2671	27218644065	Trần Đức Cường	19/05/2003	Bình Phước	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2672	27218643934	Võ Thanh Diệu	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2673	27218642886	Nguyễn Bá Tấn	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2674	27218641742	Kiều Văn Hiệp	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2675	27218639469	Nguyễn Văn Kiên	01/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	9.9	Đạt
2676	27218638447	Mai Cao Trường Vũ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2677	27218638320	Trần Ngọc Gia Bảo	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2678	27218637687	Phạm Ngọc Bảo	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2679	27218633228	H Quyền Niê	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2680	27218631360	Nguyễn Anh Khoa	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2681	27218629679	Phạm Thành Long	10/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2682	27218621943	Cổ Thành Duy	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2683	27218620503	Phạm Văn Minh	09/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2684	27218620477	Huỳnh Ngọc Mẫn	01/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2685	27218620244	Nguyễn Gia Huy	29/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2686	27218602598	Cao Ngọc Lê Na	11/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2687	27218602325	Võ Huỳnh Giao	05/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2688	27218602073	Đỗ Văn Triệu	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2689	27218602039	Phượng Gia Linh	15/04/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2690	27218601738	Hoàng Quốc Việt	25/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2691	27218601620	Nguyễn Tuấn Thanh	14/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2692	27218601427	Lương Hải Đăng	19/09/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2693	27218528870	Lê Trung Kiên	13/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2694	27218445653	Huỳnh Mỹ Duyên	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2695	27218245446	Bùi Quang Huy	18/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2696	27218243140	Thái Văn Hy	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
2697	27218240949	Phan Việt Khánh	15/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2698	27218240243	Huỳnh Kim Phú	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2699	27218240186	Nguyễn Quốc Hưng	18/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2700	27218239586	Dương Hoàng Nhật	06/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2701	27218239397	Văn Thanh Hoàng Nam	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
2702	27218238448	Phạm Thanh Lành	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2703	27218229385	Nguyễn Lương Sơn	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2704	27218228557	Phạm Ngọc Hưng	28/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
2705	27218227933	Mai Văn Nhật	16/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2706	27218227851	Võ Hoàng Hà	20/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2707	27218202142	Nguyễn Phạm Minh Huy	07/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2708	27218202102	Võ Thanh Duy	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2709	27218201739	Lê Đức Đại	19/06/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	5.1	Đạt
2710	27218138678	Phạm Anh Tuấn	09/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2711	27218129339	Lê Hà Dương	12/08/2003	Huế	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2712	27217733435	Lê Bùi Anh Tuấn	16/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2713	27217732414	Phan Như Khang	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.4	Đạt
2714	27217544891	Lê Ngọc Tân Châu	02/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
2715	27217542736	Võ Như Thúy Ngân	06/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2716	27217539597	Nguyễn Phan Việt Hoàng	06/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2717	27217534390	Nguyễn Hữu Tín	08/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2718	27217532704	Lê Vũ Mỹ Hằng	20/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2719	27217522908	Phạm Lê Hồng Nhân	12/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2720	27217445935	Nguyễn Xuân Quốc Thảo	07/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2721	27217342095	Dương Văn Hoàng Phúc	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2722	27217332954	Đào Ngọc Khánh Vy	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2723	27217327797	Nguyễn Ngọc Thảo Sương	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2724	27217253054	Nguyễn Quỳnh Minh Hiếu	31/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2725	27217249813	Võ Châu Sơn	17/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2726	27217246761	Nguyễn Ngọc Hiền	17/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2727	27217243754	Lê Quang Giang	06/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2728	27217243052	Mai Xuân Pháp	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2729	27217240771	Nguyễn Bá Hùng	09/02/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2730	27217240228	Phạm Mạnh Bảo	11/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	7.9	Đạt
2731	27217239740	Huỳnh Nguyễn Hoàng Vũ	25/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2732	27217237741	Phạm Minh Tuấn	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2733	27217231192	Lê Tự Quốc Nam	16/03/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2734	27217228555	Võ Nguyễn Thanh Lâm	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2735	27217222514	Trần Văn Thanh Tùng	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2736	27217220334	Đoàn Tuấn Nguyên	14/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2737	27217202615	Phạm Duy Luân	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2738	27217201149	Trần Bảo Khánh	23/08/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
2739	27217200882	Trương Hoàng Ngọc Nhi	24/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.9	Đạt
2740	27217152519	Nguyễn Xuân Bảo	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2741	27217146090	Hà Đại Lợi	07/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2742	27217145582	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	12/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2743	27217144878	Lê Ngọc Chinh	27/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2744	27217143625	Trương Ngọc Kỳ Duyên	20/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2745	27217143497	Đinh Hoàng Mơ	17/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2746	27217141479	Nguyễn Hữu Thắng	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2747	27217140939	Lê Tấn Huy	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
2748	27217140008	Nguyễn Thanh Tài	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2749	27217139845	Đặng Trần Minh Quân	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2750	27217138091	Bùi Văn Phong	04/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2751	27217136620	Trần Nhí Kha	23/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2752	27217136125	Triệu Đức Mạnh	10/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2753	27217135700	Trương Bá Khoa	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2754	27217135224	Nguyễn Hữu Tài	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2755	27217135116	Phạm Huỳnh Tường Vy	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2756	27217134003	Trần Đình Khang	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2757	27217133907	Trần Phương Diễm	13/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2758	27217133883	Phan Nguyễn Ngọc Diễm	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2759	27217133852	Nguyễn Lê Kim Phụng	31/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2760	27217133738	Hoàng Trần Thúy Vy	17/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2761	27217133352	Sử Hoàng Tú Quyên	25/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2762	27217133018	Trần Nguyễn Thu Huyền	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
2763	27217132965	Nguyễn Kim Thanh Trúc	23/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2764	27217132620	Nguyễn Minh Hòa	16/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2765	27217132618	Lữ Đình Hòa	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
2766	27217132174	Nguyễn Minh Đức	13/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2767	27217131784	Đoàn Văn Lại	01/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2768	27217131544	Nguyễn Hoàng Phúc	21/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2769	27217130749	Vương Khánh Duy Anh	11/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2770	27217130071	Trần Văn Tứ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2771	27217129959	Phan Nhật Anh	11/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2772	27217129389	Trần Quốc Tuấn	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2773	27217129069	Đỗ Anh Tú	24/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2774	27217129040	Lê Duy Hòa	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2775	27217128782	Trần Huỳnh Bảo Chi	22/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2776	27217128739	Nguyễn Khắc Anh	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2777	27217128728	H'trùng Mlô	21/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2778	27217128676	Vũ Bá Khánh	24/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2779	27217128480	Y Tâm Hwing	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2780	27217128397	Trần Minh Khải	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2781	27217128243	Hàn Anh Quân	16/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
2782	27217127461	Bùi Văn Lợi	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2783	27217126224	Huỳnh Ngọc A Ly	05/06/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2784	27217125897	Lê Xuân Chí Trung	09/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2785	27217125794	Phạm Trần Quý Dương	30/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2786	27217125242	Trần Ngọc Mai	17/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2787	27217124848	Nguyễn Huỳnh Hữu Hùng	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2788	27217124781	Nguyễn Anh Triều	01/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2789	27217123844	Nguyễn Trương Hải Hà	13/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2790	27217102897	Đỗ Kim Thành	09/03/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2791	27217102715	Lê Công Tấn Tuấn	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2792	27217102556	Đặng Thu Phương	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2793	27217102339	Nguyễn Bá Trung	28/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2794	27217102218	Lê Thanh Hiếu	14/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2795	27217101754	Nguyễn Trung Nam	22/10/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2796	27217101741	Nguyễn Phúc Sơn Ca	20/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2797	27217101134	Trang Minh Phúc	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2798	27217101082	Nguyễn Phương Anh	23/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2799	27217100634	Huỳnh Đình Khiêm	20/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2800	27217100378	Trần Minh Trí	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2801	27217100367	Lê Trung Hiếu	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2802	27217100068	Nguyễn Phúc Vinh	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2803	27217043641	Nguyễn Văn Vui	07/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2804	27217042354	Đoàn Ngọc Thảo	10/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2805	27217042351	Trần Đức Dũng	26/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2806	27217040114	Đoàn Anh Duy	01/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2807	27217038969	Đỗ Phan Phú Trị	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2808	27217034784	Phạm Quốc Nguyên	15/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
2809	27217034000	Trương Nhật Duy	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2810	27217032643	Nguyễn Thanh Thắng	15/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2811	27217028683	Phạm Vũ Thái	18/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2812	27217003022	Nguyễn Hữu Thành	20/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2813	27217002783	Lê Thảo Hiền	18/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2814	27217002362	Huỳnh Minh Quý	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2815	27216842638	Nguyễn Thanh Hoàng Ngâr Huệ	21/04/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2816	27216748935	Nguyễn Thanh Quyền	22/09/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2817	27216734849	Lê Tây Nguyên	24/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2818	27216729115	Nguyễn Chí Thanh	11/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
2819	27216700892	Lê Văn Thành	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2820	27216653201	Trương Lê Hoàng Vy	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2821	27216644236	Phan Diệp Lâm	07/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2822	27216633618	Nguyễn Trần Nhật Linh	10/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2823	27216145306	Phan Công Sinh	27/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
2824	27216102079	Trần Đăng Vỹ	26/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2825	27216100883	Phạm Đoàn Anh Quân	26/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2826	27216100593	Phan Duy Xuân	07/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2827	27215602448	Lê Thế Hiếu	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2828	27215600077	Lê Quốc Khánh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2829	27215450347	Võ Duy Khang	21/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2830	27215450270	Trần Ngọc Hiếu	26/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2831	27215450203	Trịnh Anh Dũng	23/11/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2832	27215450202	Trần Nguyễn Quốc Cường	27/05/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2833	27215449744	Hoàng Trọng Thiên Trí	12/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2834	27215445811	Trần Văn Thông	03/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2835	27215445605	Nguyễn Mạnh Cường	24/06/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2836	27215445597	Nguyễn Đình Tài	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2837	27215445596	Trương Công Bản	02/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2838	27215442394	Trần Minh Dũng	27/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2839	27215439598	Trần Ngọc Uyển My	14/06/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2840	27215439556	Lại Minh Tuấn	22/12/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2841	27215436857	Cao Trương Bảo Trung	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2842	27215434375	Huỳnh Tuấn Khanh	05/09/2003	Cần Thơ	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2843	27215433751	Trần Minh Nam	02/03/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
2844	27215433345	Kiều Thành Thảo Nguyên	31/05/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2845	27215432714	Nguyễn Bích Ngọc	14/03/2003	Hà Nội	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2846	27215431884	Nguyễn Thanh Tuyền	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2847	27215431654	Lê Nguyễn Quỳnh Trân	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2848	27215431296	Nguyễn Bùi Hòa Thịnh	20/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
2849	27215422798	Đào Việt Tiến	07/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.4	Đạt
2850	27215421566	Lê Nguyễn Tấn Đạt	07/02/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2851	27215402645	Lê Nguyễn Trung Định	02/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2852	27215402433	Nguyễn Phước Thái Hưng	30/01/2003	Huế	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2853	27215402237	Trịnh Công Khánh Huy	09/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2854	27215402181	Lê Bá Quốc Dĩ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2855	27215402118	Phạm Đăng Quang	16/09/2003	Bình Thuận	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
2856	27215402074	Trịnh Quốc Hưng	06/09/2000	Huế	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2857	27215401828	Lê Huyền My	04/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2858	27215400291	Huỳnh Quốc Vương	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2859	27215353430	Lê Thành Nha	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.4	Đạt
2860	27215352591	Trần Trọng Toàn	22/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
2861	27215352590	Lê Đức Tiến	04/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
2862	27215352341	Võ Ngọc Thiện	17/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2863	27215352273	Ngô Hồng Quân	15/01/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
2864	27215352271	Dương Minh Phương	15/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
2865	27215352269	Hoàng Hữu Phúc	01/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2866	27215352059	Trịnh Hoàng Minh	30/08/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
2867	27215351940	Dương Thanh Long	07/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2868	27215351800	Nguyễn Đức Khải	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2869	27215351498	Trần Anh Hiếu	10/10/2003	Bắc Giang	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2870	27215351497	Phan Thanh Hiếu	01/06/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.7	9.8	Đạt
2871	27215351496	Trần Thông Hiệp	02/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2872	27215351417	Bùi Đức Hào	17/11/2003	Đồng Nai	Nâng Cao	9.3	8.6	Đạt
2873	27215351415	Lưu Duy Hải	26/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
2874	27215351311	Nguyễn Lê Dương	02/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	7.6	Đạt
2875	27215351182	Vương Hoàng Dũng	06/11/2003	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2876	27215351181	Hoàng Đình Dũng	12/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
2877	27215345892	Phan Văn Khởi	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2878	27215345862	Nguyễn Võ Hiếu Hạnh	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2879	27215345573	Hoàng Thị Kim Liễu	01/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2880	27215345206	Hồ Thanh Trúc	15/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2881	27215345031	Hoàng Như Huyền	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2882	27215344607	Hồ Thị Thảo Hiền	11/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2883	27215344159	Bùi Lê Ánh	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2884	27215343759	Đoàn Duy Minh	06/10/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2885	27215343699	Nguyễn Quý Hào	05/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2886	27215342754	Trương Hồ Thảo Ly	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
2887	27215342627	Võ Đặng Như Hòa	10/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2888	27215338122	Phạm Văn Trình	06/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2889	27215338038	Bùi Thanh Gia Huy	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2890	27215336568	Phan Xuân Hoa	11/06/2003	Đồng Nai	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2891	27215335333	Lê Quang Vũ	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
2892	27215335056	Võ Trần Thục Nhi	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2893	27215333941	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	09/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
2894	27215332590	Trịnh Lê Na	26/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2895	27215332064	Nguyễn Quang Tùng	16/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2896	27215331981	Nguyễn Bá Kiên	18/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2897	27215331348	Nguyễn Hữu Tri	12/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2898	27215330980	Nguyễn Thanh Vũ	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
2899	27215330758	Lê Văn Cao Tài	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2900	27215303044	Trương Trọng Nguyễn	28/07/2003	Cà Mau	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2901	27215303032	Hồ Lê Tuấn Anh	16/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2902	27215303027	Đặng Minh Quan	04/01/2003	Trà Vinh	Nâng Cao	7.3	6.9	Đạt
2903	27215302867	Nguyễn Việt Hưng	25/12/2003	Sơn La	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
2904	27215302793	Lê Văn Quang Anh	08/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2905	27215302573	Trịnh Chí Đạt	21/10/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
2906	27215302470	Nguyễn Đình Anh Khoa	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2907	27215302090	Nguyễn Thanh Liêm	08/11/2003	Huế	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
2908	27215302071	Cao Trung Kiên	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
2909	27215301981	Vũ Duy Tuấn Anh	11/12/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2910	27215301970	Nguyễn Lê Thanh Huy	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
2911	27215301901	Nguyễn Tất Tuệ	08/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2912	27215301845	Phạm Quang Anh	08/02/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2913	27215301490	Hồ Công Phi Hoàng	20/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2914	27215254087	Trần Huyền My	24/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2915	27215253672	Trần Mạc Hồng Nhung	08/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2916	27215253575	Nguyễn Dương Hồng Anh	15/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2917	27215252673	Phạm Phúc Lâm	08/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
2918	27215252667	Phan Gia Lâm	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
2919	27215252666	Nguyễn Ngọc Lâm	13/04/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2920	27215252664	Nguyễn Đình Hồng	22/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2921	27215252645	Lê Trung Định	06/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2922	27215246047	Trần Văn Thạch	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2923	27215245781	Lê Duy Khánh	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2924	27215245615	Vũ Duy Thành	06/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2925	27215245604	Trần Minh Thư	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2926	27215242603	Hà Minh Ánh	28/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2927	27215242486	Trần Minh Nguyên	25/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
2928	27215242463	Hoàng Trọng Đại	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2929	27215239394	Nguyễn Quang Huy	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2930	27215237504	Hoàng Lê Trung Nghĩa	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
2931	27215236598	Phạm Mai Giang	23/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
2932	27215233546	Nguyễn Xuân Anh	12/04/2003	Bình Dương	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2933	27215202990	Dương Ngọc Kỳ	Thảo	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
2934	27215202879	Nguyễn Kiều	My	18/03/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2935	27215202744	Nguyễn Ngọc Bảo	Minh	18/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2936	27215202128	Lê Duy Anh	Quân	13/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2937	27215201979	Nguyễn Huy	Hoàng	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2938	27215201940	Phạm Thế	Chương	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
2939	27215200062	Nguyễn Ngọc	Lâm	16/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2940	27215143736	Trần Lê Bảo	Ngọc	29/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2941	27215143522	Lê Phước	Thiên	01/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2942	27215142855	Nguyễn Hữu	Nghĩa	11/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2943	27215131988	Nguyễn Lê Kiều	Trinh	23/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2944	27215103087	Võ Thạch Thảo	Nguyên	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2945	27215102902	Lê Hoài	Mơ	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2946	27215102484	Huỳnh Ngọc Lan	Anh	16/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2947	27215102368	Nguyễn Thùy	Trang	15/05/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2948	27215101843	Huỳnh Hà	My	10/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2949	27215100925	Nhữ Quốc	Trung	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2950	27214831717	Trần Thị Minh	Nhung	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2951	27214754136	Trịnh Minh	Tiến	19/12/2003	Thái Bình	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2952	27214753485	Nguyễn Trương Mẫn	Huyền	20/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2953	27214753008	Lê Quang	Bách	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2954	27214747943	Nguyễn Duy	Thanh	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2955	27214747900	Đình Thanh	Nhật	28/01/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2956	27214747567	Lê Chí	Công	24/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2957	27214745315	Trương Thái Nhật	Phương	09/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2958	27214744952	Nguyễn Hà	Phương	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2959	27214743507	Nguyễn Ngô Anh	Thư	13/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2960	27214743080	Huỳnh Trần Nhac	Long	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2961	27214742137	Nguyễn Văn	Bin	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2962	27214740321	Nguyễn Nhật Anh	Tuấn	26/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2963	27214739388	Lê Khải Vô	Khuyết	02/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2964	27214739155	Trần Nhật	Hào	22/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2965	27214738081	Lê Tiến	Trường	19/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2966	27214737716	Nguyễn Văn	Lành	14/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2967	27214730270	Nguyễn	Vũ	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
2968	27214728990	Trần Quan	Ngọc	21/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2969	27214728879	Cao Gia	Lâm	24/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2970	27214726626	Nguyễn Văn	Duy	24/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2971	27214720634	Nguyễn Đỗ	Hoàng	01/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2972	27214720590	Đặng Nam	Khánh	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2973	27214720348	Lê Nguyên	Khà	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2974	27214702532	Dương Nguyễn Thu	Thạnh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2975	27214701495	Đặng Việt	Trúc	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2976	27214701382	Trần Hoàng Uyên	Nhi	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2977	27214538223	Huỳnh Công Minh	Tú	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2978	27214346128	Lê Phan Cẩm	Giang	04/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2979	27214344864	Phan Trần Thanh	Phương	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2980	27214342656	Trần Thái	Vinh	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2981	27214341440	Võ Hoàng Hồng	Khánh	06/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2982	27214341355	Thái Văn Anh	Đàm	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2983	27214336900	Nguyễn Văn	Vinh	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2984	27214334458	Nguyễn Thọ	Đạt	25/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2985	27214329264	Phạm Phú	Quốc	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2986	27214326931	Phan Quốc	Danh	25/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2987	27214326866	Trần Huy	Hoàng	26/01/2003	Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2988	27214324643	Nguyễn Phúc	Nguyên	08/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2989	27214303045	Đào Ngọc	Huy	15/01/2003	Hưng Yên	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2990	27214301666	Trần Quốc	Huy	11/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2991	27214301024	Nguyễn Hoàng	Phước	12/03/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2992	27214300365	Bùi Văn	Thành	27/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2993	27214239794	Vũ Nhật	Minh	11/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2994	27214153688	Dương Tâm	Nhi	17/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2995	27214142191	Lê Ngọc	Minh	10/01/2000	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	5.6	Đạt
2996	27214140784	Trần Thanh	Tin	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2997	27213939222	Lê Quang	Vinh	13/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
2998	27213933684	Lê Diệp Khánh	Mai	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2999	27213922810	Trần Duy	Huy	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3000	27213853342	Nguyễn Kiều	Trinh	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3001	27213843962	Võ Phương	Diệu	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3002	27213841858	Lê Xuân	Ngọc	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3003	27213836771	Nguyễn Quỳnh	Chi	05/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3004	27213836621	Nguyễn Ánh Nhật	Trinh	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3005	27213834929	Lê Kiều Nhã	Nghi	12/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3006	27213831479	Nguyễn Minh	Tâm	14/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3007	27213803123	Mai Trần Ánh	My	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3008	27213802951	Lê Yến	Ngọc	26/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3009	27213801662	Đặng Mai	An	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3010	27213801337	Nguyễn Khánh	Huyền	17/03/2003	Hà Tây	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3011	27213801199	Phan Thùy	Linh	23/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3012	27213800186	Trịnh Lê	Vy	23/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3013	27213780004	Bùi Hoài	Duy	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3014	27213754069	Hồ Việt Anh	Thông	25/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3015	27213753904	Trần Ngọc Tường	Vy	24/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3016	27213753755	Phan Minh	Thái	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3017	27213753393	Đoàn Công	Ý	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3018	27213753351	Trịnh Ngọc	Hải	18/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3019	27213753009	Nguyễn Anh	Khoa	04/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.9	Đạt
3020	27213750002	Phạm Đình	Hòa	30/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3021	27213749928	Nguyễn Văn Thái	Dương	19/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3022	27213745960	Nguyễn Trần Minh	Thư	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3023	27213744047	Nguyễn Văn Bảo	Bảo	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3024	27213743698	Trương Ngọc	Ánh	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3025	27213743060	Phan Nguyễn Gia	Huy	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3026	27213742575	Phan Quỳnh	Chi	04/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3027	27213742391	Nguyễn Anh	Tài	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3028	27213740503	Ngô Tuấn	Kiệt	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3029	27213739408	Hoàng Ngọc	Tô	26/01/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3030	27213738930	Đỗ Hoàng	Phương	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3031	27213732732	Nguyễn Hữu Trâm	Anh	03/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
3032	27213732252	Nguyễn Ngọc Mai	Khanh	08/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3033	27213729977	Nguyễn Văn	Hoàng	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3034	27213728635	Trần Quý	Dương	29/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3035	27213727323	Mai Đức	Việt	07/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3036	27213722046	Đinh Văn	Văn	13/04/2003	Hà Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3037	27213721703	Phạm Khang	Ninh	12/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3038	27213720087	Nguyễn Đình Bảo	Trọng	12/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3039	27213702431	Nguyễn Quốc	Anh	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3040	27213702334	Đỗ Phạm Quỳnh	Chi	14/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3041	27213700401	Huỳnh Trần Vĩnh	Hưng	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3042	27213700121	Huỳnh Đăng	Khoa	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
3043	27213646028	Nguyễn Mai Ái	Nhi	02/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3044	27213642607	Võ Phan Tường	Vi	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3045	27213601862	Phạm Công	Ý	27/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3046	27213528535	Đỗ Đức Đại	Vệ	28/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
3047	27213500391	Đinh Ngọc	Quân	22/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3048	27213445193	Nguyễn Đăng	Khoa	21/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3049	27213353592	Ngô Nguyễn Loan	Châu	15/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
3050	27213353322	Phạm Lê Mỹ	Luyến	15/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3051	27213350375	Lê Duy	Vĩ	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3052	27213350191	Trần Hoàng	Ân	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.0	5.4	Đạt
3053	27213349817	Nguyễn Trường	Phước	30/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
3054	27213345432	Nguyễn Đặng Hương	Vi	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3055	27213343820	Trịnh Bảo	Trâm	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3056	27213343789	Huỳnh Thanh	An	30/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3057	27213343706	Cao Ngọc	Mùi	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3058	27213343363	Nguyễn Thanh	Nga	05/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
3059	27213337010	Đoàn Gia	Huy	10/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3060	27213334928	Lê Minh	Châu	11/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3061	27213331821	Trần Đào Yến	Mơ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3062	27213328020	Châu Phương	Dung	17/07/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3063	27213324100	Lưu Vương Hà	My	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3064	27213323227	Huỳnh Nguyễn Gia	Hiếu	26/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3065	27213302791	Trần Nguyễn Tường	Vi	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3066	27213302527	Lê Thị Kiều	Trang	01/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3067	27213301892	Nguyễn Huỳnh	Nhi	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3068	27213301540	Nguyễn Anh Tuấn	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
3069	27213301016	Nguyễn Doãn Nam	24/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3070	27213243565	Nguyễn Khánh Linh	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
3071	27213241242	Lê Gia Kiệt	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3072	27213240846	Hoàng Thành Đạt	31/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3073	27213239579	Lê Thanh Chung	03/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3074	27213238852	Hoàng Quốc Huy	15/05/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3075	27213236587	Đỗ Thanh Như Sĩ	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3076	27213231525	Ngô Nguyên Toàn	28/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3077	27213224556	Nguyễn Minh Hiễn	14/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3078	27213201142	Nguyễn Thu Thảo	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3079	27213153961	Nguyễn Mai Bảo Ngân	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3080	27213153850	Nguyễn Tiến Mạnh	17/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3081	27213153706	Trần Khánh Huyền	01/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3082	27213153317	Nguyễn Nữ Ny Ny	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
3083	27213153185	Nguyễn Đình Phi	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
3084	27213152817	Nguyễn Văn Nam	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3085	27213149550	Nguyễn Ngọc Trung	24/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3086	27213149427	Nguyễn Thiện Luân	16/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3087	27213149276	Nguyễn Đình Hoàng	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3088	27213149233	Phùng Trọng Hiếu	11/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3089	27213148959	Trần Quốc Cường	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3090	27213145426	Phan Phạm Nguyên Vũ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3091	27213144121	Lê Đào Quỳnh Anh	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3092	27213143811	Trần Đặng Hoàn Đan	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3093	27213143701	Trương Hoàng Anh Thư	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
3094	27213138418	Nguyễn Đức Tuấn	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3095	27213133999	Nguyễn Trần Tường Vy	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.1	Đạt
3096	27213133920	Nguyễn Thị Phương	22/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3097	27213132750	Nguyễn Trần Trâm Anh	03/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3098	27213126561	Nguyễn Hiếu Hậu	06/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3099	27213124739	Trần Bảo Thuận	01/11/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3100	27213124153	Nguyễn Hoàng Yến	15/03/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3101	27213123372	Võ Khánh Ly	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3102	27213123224	Ngô Văn Quý	17/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3103	27213102877	Võ Thu Hà	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3104	27213102826	Lưu Trúc Ly	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.6	Đạt
3105	27213102402	Phạm Thảo Anh	30/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3106	27213102261	Huỳnh Nhật Quý	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3107	27213100772	Nguyễn Văn Trung	20/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3108	27213053409	Phạm Thị Ngọc Linh	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
3109	27213045055	Huỳnh Đức	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3110	27212953005	Nguyễn Mai Thảo Hiễn	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3111	27212943684	Ngô Nguyễn Thùy Linh	29/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3112	27212942522	Thái Nguyễn Minh Hoàng	05/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3113	27212933638	Nguyễn Hồ Kim Nhân	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3114	27212929889	Đặng Văn Hưng	15/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
3115	27212901080	Võ Huỳnh Mỹ Chi	20/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3116	27212846174	Võ Trần Như Quỳnh	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3117	27212844261	Trần Gia Linh	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3118	27212844235	Nguyễn Hữu Ngọc Thảo	24/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3119	27212843216	Nguyễn Văn Minh	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3120	27212843168	Lê Tự Khánh	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3121	27212831731	Nguyễn Hoàng Bảo Hân	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
3122	27212822630	Đặng Quang Khánh	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3123	27212821353	Lê Huỳnh Hà Minh	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3124	27212753946	Nguyễn Vũ Minh Hương	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3125	27212743996	Châu Ngọc Công Hiếu	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.4	Đạt
3126	27212739372	Nguyễn Minh Quang	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3127	27212731540	Nguyễn Hữu Quang Bình	01/11/2000	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3128	27212727267	Đặng An Nguyên	25/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3129	27212702810	Võ Đức Thịnh	28/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3130	27212702794	Phạm Thế Mạnh	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3131	27212702631	Võ Thế Lâm	07/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3132	27212702523	Phan Khánh Quỳnh	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3133	27212701899	Trần Lê Phương Thảo	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3134	27212700695	Lê Minh Huy	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3135	27212653620	Đỗ Hồ Trúc Vy	07/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3136	27212653500	Trần Thanh Kiều Oanh	10/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3137	27212651494	Nguyễn Hữu An	10/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3138	27212645515	Võ Trần Kiều Mẫn	19/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3139	27212645247	Võ Nguyễn Hoài Ngọc	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3140	27212644988	Nguyễn Trần Thùy Dung	29/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3141	27212644420	Nguyễn Thanh Vân	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3142	27212644127	Phạm Như Quỳnh	04/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
3143	27212644057	Nguyễn Khánh Ly	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3144	27212643768	Lê Phương Dung	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
3145	27212643697	Phạm Hoàng Nhi	21/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3146	27212643511	Trần Võ Lệ Quỳnh	18/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3147	27212642232	Lê Nho Phúc	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3148	27212638386	Trương Tuấn Kiệt	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.1	Đạt
3149	27212633614	Nguyễn Trần Quỳnh Như	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3150	27212632046	Nguyễn Kiều Duyên	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3151	27212629833	Trần Văn Quang	10/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
3152	27212624050	Lê Minh Châu	28/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3153	27212620880	Tô Anh Quang	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3154	27212603091	Đinh Thục Phương	12/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3155	27212602137	Nguyễn Công Hoàng	15/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3156	27212601898	Nay H' Duyên	28/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3157	27212601716	Trần Nguyễn Ngọc Ánh	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3158	27212601704	Phạm Thị Lan	Hương	25/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
3159	27212601484	Nguyễn Hoàng	Phong	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3160	27212601482	Nguyễn Ngọc	Hiền	23/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3161	27212601425	Phạm Cao Như	Thủy	31/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3162	27212600975	Vương Thanh	Huyền	12/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
3163	27212553047	Phan Trịnh	Diễm	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.4	Đạt
3164	27212542885	Phạm Huy	Hùng	21/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3165	27212541264	Phạm Trung	Hiếu	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3166	27212539107	Nguyễn Văn	Tấn	05/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3167	27212537868	Nguyễn Nhật	Minh	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3168	27212536678	Nguyễn Hồng	Ngọc	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
3169	27212526693	Phạm Anh	Tài	03/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3170	27212526199	Mai Ngọc	Trâm	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3171	27212500497	Lê Tuấn	Anh	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3172	27212453197	Võ Mỹ	Kim	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
3173	27212450053	Trần Phước	Thịnh	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3174	27212450051	Trần Mạnh	Thi	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3175	27212447639	Phạm Xuân	Hưng	06/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3176	27212445210	Nguyễn Phạm Thúy	Trinh	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3177	27212443075	Lê Thị	Quý	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3178	27212442535	Nguyễn Trường	An	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3179	27212439572	Nguyễn Đại	Hàng	28/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3180	27212436836	Nguyễn Ngọc Tâm	Bình	17/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3181	27212436497	Trần Thúy	Vân	27/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3182	27212436468	Nguyễn Tất	Toàn	24/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3183	27212435584	Phan Minh	Huy	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3184	27212435576	Lê Ngọc Duy	Luân	14/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3185	27212435549	Đặng Trần	Thực	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3186	27212431728	Trần Thanh	Uyên	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3187	27212428667	Phạm Khánh	Triều	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3188	27212427832	Trương Ngọc Tường	Vi	04/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3189	27212422932	Ông Ích Thảo	Vân	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3190	27212402414	Nguyễn Đăng	Hiếu	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3191	27212401047	Ngô Văn	Viễn	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
3192	27212401017	Đỗ Yên	Thùy	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3193	27212400959	Huỳnh Đức	Tùng	24/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3194	27212353239	Lê Hồng	Nhung	02/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3195	27212340544	Văn Viết	Bôn	17/07/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3196	27212329244	Châu Quốc	Thiện	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
3197	27212328906	Ngô Đình	Khải	30/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3198	27212302634	Trương Ngọc Như	Quỳnh	24/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
3199	27212301200	Văn Viết	Sỹ	21/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
3200	27212301163	Lê Hoài	Thương	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3201	27212300329	Nguyễn Bá	Luân	01/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3202	27212280019	Ngô Quốc	Vinh	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3203	27212254158	Trần Tấn Khang	09/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
3204	27212254149	Nguyễn Trà My	07/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3205	27212253748	Trương Mai Oanh	22/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3206	27212253675	Lê Thanh Kiệt	03/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3207	27212253642	Trương Việt Thoại	10/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
3208	27212253540	Trần Phan Ngọc Trân	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3209	27212253529	Nguyễn Lê Diệu Oanh	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3210	27212253329	Phạm Mai Hoài Bào	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3211	27212253188	Trần Lê Anh Thư	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3212	27212253120	Phan Hoàng Trang	19/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3213	27212253065	Phạm Trần Kim Anh	29/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3214	27212253018	Nguyễn Lê Diệu Thanh	02/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3215	27212252687	Lương Dương Vinh	03/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
3216	27212249903	Lê Hồ Minh Quốc	24/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3217	27212247060	Nguyễn Văn Đỗ	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3218	27212247035	Nguyễn Hoàng Minh	05/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3219	27212246970	Lê Bá Duy	08/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3220	27212246365	Nguyễn Đoàn Ngọc Linh	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3221	27212246140	Phạm Thu Thủy	15/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3222	27212245924	Nguyễn Công Huy	24/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3223	27212245636	Trần Đình Nghĩa	27/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3224	27212245501	Huỳnh Lâm Anh Thư	20/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3225	27212245371	Trần Văn Hậu	01/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3226	27212245288	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	01/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3227	27212245065	Võ Việt Kha	31/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3228	27212245048	Đỗ Anh Phương	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
3229	27212244931	Nguyễn Lê Khánh Vy	24/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3230	27212244450	Nguyễn Văn Thuận	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3231	27212244351	Nguyễn Anh Thư	28/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3232	27212244254	Lê Thanh Trà	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3233	27212244102	Lê Đức Luân	18/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3234	27212243980	Nguyễn Tuấn Anh	27/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3235	27212243815	Đặng Trần Phương Uyên	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3236	27212243794	Lương Minh Quang	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3237	27212243679	Nguyễn Văn Thành	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3238	27212243672	Nguyễn Anh Tuấn	22/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3239	27212243653	Lê Văn Bào	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
3240	27212243542	Nguyễn Văn Mùi	03/07/2003	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3241	27212243488	Bùi Duy Khánh	05/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3242	27212243422	Phạm Quốc Duy	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3243	27212243354	Lê Nhật Huy	05/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3244	27212243259	Mai Tấn Đôn	18/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
3245	27212243208	Nguyễn Hữu Thông	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3246	27212243158	Trần Bảo An	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3247	27212242818	Trần Thanh Vọng	30/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3248	27212242547	Trần Huỳnh Trúc	Linh	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3249	27212242500	Đỗ Ngọc	Linh	15/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3250	27212242465	Bùi Anh	Vũ	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3251	27212242441	Nguyễn Dương	Hiếu	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
3252	27212242438	Nguyễn Thế	Quang	20/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
3253	27212242168	Nguyễn Thị Hoài	Ân	07/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3254	27212241582	Nguyễn Thành	Trung	02/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3255	27212241534	Phan Nhật	Minh	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3256	27212241375	Nguyễn Văn	Minh	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3257	27212241273	Võ Hoàng	Phúc	12/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3258	27212241076	Nguyễn Thanh	Sơn	11/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3259	27212240992	Nguyễn Việt	Chính	05/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3260	27212240878	Võ Hồng	Hiệp	19/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.9	Đạt
3261	27212240863	Huỳnh Nguyễn Như	Ngọc	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3262	27212240804	Nguyễn Châu	Hạnh	23/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3263	27212240501	Nguyễn Văn Minh	Nhật	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3264	27212240364	Trần Xuân	Lành	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3265	27212240275	Nguyễn Nhật	Huy	17/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3266	27212240220	Đình Thanh Nam	Khánh	17/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
3267	27212240202	Trần Nguyễn Hữu	Thịnh	25/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3268	27212239605	Đình Thanh	Tâm	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3269	27212239552	Võ Dương Yến	Nhi	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3270	27212239541	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	27/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3271	27212239467	Nguyễn Quốc	Hoàn	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3272	27212239376	Nguyễn Hồ	Phát	22/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3273	27212239167	Nguyễn Lê Việt	An	22/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3274	27212238431	Lưu Trần Anh	Khoa	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3275	27212238211	Lê Tuấn	Anh	24/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3276	27212238194	Bùi Thị Phúc	Nguyên	13/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
3277	27212238072	Trần Đức	Tài	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3278	27212237673	Lê Văn	Ánh	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3279	27212237560	Trần Công	Nhật	14/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3280	27212236356	Trương Quang	Phú	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3281	27212236299	Phạm Quang	Vinh	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3282	27212235951	Phùng Việt	Nam	12/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.1	Đạt
3283	27212235925	Phan Phước	Thời	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3284	27212235226	Nguyễn Lâm Bảo	Bảo	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3285	27212235191	Hồ Bá	Huy	03/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3286	27212234992	Nguyễn Duy	Hiếu	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3287	27212234965	Nguyễn Quỳnh	Trang	16/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
3288	27212234376	Lê Ngọc	Anh	12/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3289	27212234297	Nguyễn Ngọc	Quyền	16/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
3290	27212234269	Ngô Nhật	Minh	18/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3291	27212234200	Lê Minh	Phúc	02/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3292	27212234046	Võ Phúc	Danh	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3293	27212234036	Đặng Công Tuấn	24/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3294	27212234020	Nguyễn Đình Thái Dương	24/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3295	27212233987	Nguyễn Trần Hạ Vy	02/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
3296	27212233719	Lê Đào Hồng Phúc	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3297	27212233700	Trần Văn Sơn	01/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3298	27212233528	Đỗ Quang Hưng	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3299	27212233480	Trần Công Khoa	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3300	27212233373	Phạm Thanh Trí	03/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3301	27212232670	Nguyễn Ngọc Hiếu	05/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3302	27212232345	Hồ Võ Lê Vương	03/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3303	27212231805	Bùi Xuân Hoàng	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3304	27212230553	Nguyễn Minh Thành	04/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3305	27212230462	Phạm Đại Phước	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3306	27212230121	Tô Minh Đô	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3307	27212229671	Bùi Hà Phan	09/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3308	27212229571	Nguyễn Đăng Phong	05/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
3309	27212229450	Nguyễn Ngọc Khoa	05/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3310	27212229038	Nguyễn Quốc Tiến	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3311	27212228975	Nguyễn Vũ Thiên Bảo	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3312	27212228842	Tần Hải Sơn	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3313	27212228708	Tăng Bá Tiến	16/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3314	27212228632	Lê Đình Hòa	15/02/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
3315	27212228035	Phan Võ Trường Vũ	19/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3316	27212227900	Lê Huyền Trang	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3317	27212227129	Trần Văn Lên	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3318	27212225680	Phí Trần Quang Huy	22/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3319	27212225387	Phạm Hoàng Huy	06/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3320	27212224049	Ngô Ngọc Huy	23/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3321	27212223752	Nguyễn Anh Thư	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3322	27212223580	Nguyễn Gia Huy	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3323	27212221766	Cao Gia Huy	09/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3324	27212221406	Đỗ Tuấn Kiệt	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3325	27212221107	Nguyễn Ngọc Quý	18/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.9	Đạt
3326	27212220881	Nguyễn Văn An	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
3327	27212220501	Nguyễn Hồng Phúc	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3328	27212203084	Nguyễn Lê Huyền My	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3329	27212203050	Trà Nguyễn Khánh Vy	17/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
3330	27212203004	Mai Hữu Trí	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3331	27212202843	Tôn Thất Quý	19/10/2003	Huế	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3332	27212202786	Lê Thọ Quốc Khanh	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3333	27212202635	Lê Trọng Phúc Huy	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3334	27212202618	Lê Hoàng Bảo Ngọc	30/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3335	27212202593	Phạm Văn Hiếu	07/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3336	27212202335	Trần Lê Xuân	25/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
3337	27212202275	Nguyễn Quang Sơn	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3338	27212202243	Hoàng Nhật Anh	16/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3339	27212201991	Chu Gia Hải	14/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3340	27212201857	Huỳnh Hải Huy	10/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3341	27212201768	Lê Văn Hiếu	19/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3342	27212201763	Nguyễn Thị Nhật Vy	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3343	27212201755	Hoàng Tấn Phong	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3344	27212201726	Nguyễn Công Trường	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3345	27212201589	Bùi Thanh Lợi	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3346	27212201532	Võ Như Nghĩa	22/11/2003	Hà Tây	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
3347	27212201483	Nguyễn Hoàng Thiện	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3348	27212201403	Đặng Việt Tùng	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
3349	27212201379	Trần Văn Tín	04/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.4	Đạt
3350	27212201368	Lê Nhật Thảo Ly	23/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
3351	27212201252	Nguyễn Văn Hữu Lễ	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3352	27212201227	Trần Khánh	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
3353	27212201111	Lê Phương Hồng Nhung	28/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3354	27212201019	Trần Bảo Ngọc	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3355	27212200987	Nguyễn Thăng Gia Huy	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3356	27212200971	Nguyễn Văn Thế	16/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3357	27212200840	Nguyễn Kim Quang	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3358	27212200768	Hồ Phi Tùng	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3359	27212200756	Hoàng Mạnh Hùng	22/08/2001	Phú Thọ	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3360	27212200202	Phạm Phương Loan	25/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3361	27212180006	Tạ Huy Hoàng	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3362	27212154241	Kiều Văn Hậu	20/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3363	27212153861	Trương Đàm Ngọc Ly	19/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.1	Đạt
3364	27212153583	Nguyễn Bá Việt	16/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3365	27212153546	Nguyễn Phú Thu Trâm	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3366	27212153214	Đồng Nguyễn Bằng Huyền	08/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3367	27212153085	Nguyễn Trần Trung Thịnh	30/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3368	27212152811	Nguyễn Phương Thuận	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
3369	27212152804	Lê Nguyễn Phương Lan	19/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3370	27212152203	Nguyễn Quốc Thanh	16/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3371	27212152040	Lê Anh Tài	30/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3372	27212151130	Đỗ Đăng Hữu Trí	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3373	27212149961	Trần Minh Phi	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3374	27212146717	Huỳnh Nhật Khoa	15/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3375	27212146684	Trần Nguyễn Khánh	28/07/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3376	27212146659	Huỳnh Tấn Đạt	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3377	27212146658	Đặng Tiến Đạt	11/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3378	27212146494	Đặng Vương	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3379	27212146466	Dương Văn Huy	22/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3380	27212146065	Phan An Thuy	30/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3381	27212145858	Phạm Duy Trung	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3382	27212145581	Nguyễn Thị Lệ Quyên	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3383	27212145331	Nguyễn Văn Quyền	24/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
3384	27212145073	Lê Tấn Mỹ	16/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3385	27212144939	Trương Hồng Nhung	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3386	27212144868	Phạm Anh Tú	23/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3387	27212144779	Nguyễn Huỳnh Thùy Trâm	08/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3388	27212144218	Trần Xuân Quý	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3389	27212144190	Nguyễn Thanh Lâm	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3390	27212144006	Nguyễn Đức Ánh	08/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3391	27212143984	Nguyễn Thành Tài	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3392	27212143622	Nguyễn Đăng Thế	06/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3393	27212143479	Đoàn Lê Phương Trinh	23/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3394	27212143317	Nguyễn Bình An	28/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3395	27212142349	Nguyễn Trung Hiếu	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3396	27212142320	Mai Đức Mẫn	07/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3397	27212142199	Nguyễn Ngọc Tri	10/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3398	27212142178	Nguyễn Tuấn Hiệp	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
3399	27212142110	Trần Quang Vinh	16/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3400	27212141909	Trần Thanh Tân	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3401	27212141441	Phan Phước Ngọc	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3402	27212141334	Trần Văn Huy	29/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3403	27212141197	Châu Hùng Anh	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3404	27212141162	Lương Thiện	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3405	27212140195	Trần Quốc Khánh	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3406	27212140124	Nguyễn Minh Huân	14/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3407	27212139529	Nguyễn Minh Tâm	06/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3408	27212139444	Nguyễn Hoàng Anh	20/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3409	27212139038	Phạm Minh Huy	19/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3410	27212138939	Trần Thành Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3411	27212137517	Võ Tuấn Kiệt	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3412	27212137149	Phan Đức Trường	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3413	27212137135	Nguyễn Ngọc Minh Hà	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3414	27212135921	Hoàng Văn Hưng	10/11/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3415	27212135309	Lê Quyết Thắng	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3416	27212135093	Thái Văn Anh	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3417	27212134395	Nguyễn Văn Thành	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3418	27212134292	Nguyễn Đôn Hào	23/01/2003	Huế	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3419	27212133757	Nguyễn Đức Huy	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
3420	27212132756	Nguyễn Mai Linh	01/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3421	27212132360	Lê Đăng Uý	27/04/2003	Thanh Hoá	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3422	27212131491	Phan Ngô Huy Hoàng	15/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
3423	27212130414	Trần Công Phúc	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3424	27212129480	Lâm Xuân Hiếu	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3425	27212129101	Nguyễn Văn Nguyên	08/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3426	27212129084	Hà Minh Trí	25/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3427	27212129076	Nguyễn Tăng Thông	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3428	27212128902	Hồ Phi Úc	26/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3429	27212128883	Trần Khánh Huy	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3430	27212128875	Nguyễn Văn Đức	15/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3431	27212126789	Nguyễn Hữu Vũ	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3432	27212126041	Lê Hữu Cần	09/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3433	27212126015	Nguyễn Công Thiên Trường	26/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
3434	27212125683	Từ Quang Trí	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3435	27212125327	Huỳnh Lê Thành Luân	15/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3436	27212125291	Hồ Thanh Thịnh	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3437	27212124878	Đặng Ngọc Hiển	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3438	27212124178	Phan Vy Bảo Hân	26/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3439	27212122344	Hoàng Gia Bảo	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3440	27212121905	Phạm Công Mạnh	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3441	27212121804	Trương Khánh Nguyên	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3442	27212121700	Huỳnh Dương Quang Tin	14/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3443	27212121029	Trương Tuấn Anh	04/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3444	27212120580	Đoàn Anh Tài	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3445	27212103053	Nguyễn Mậu Tài	02/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
3446	27212102849	Quách Hải Hậu	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
3447	27212102827	Trần Lí Bân	22/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.4	Đạt
3448	27212102788	Văn Trung Quân	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3449	27212102653	Nguyễn Đức Đăng Khoa	07/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3450	27212102451	Nguyễn Việt Hoàng	04/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3451	27212102424	Đậu Ngọc An	22/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3452	27212102356	Hà Văn Trường	22/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
3453	27212102327	Phạm Minh Nhật	24/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3454	27212102294	Nguyễn Thanh Toàn	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3455	27212102088	Nguyễn Gia Huy	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3456	27212102061	Lê Văn Tri	05/07/2003	Huế	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3457	27212102041	Nguyễn Bá Tuấn Anh	13/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3458	27212101883	Huỳnh Công Nhật	10/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3459	27212101868	Trần Trung Trường	21/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3460	27212101491	Lê Nguyên Bảo Duyên	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3461	27212101418	Trần Văn Thịnh	31/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
3462	27212101329	Trương Phú Duy	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
3463	27212101162	Nguyễn Hữu Phát	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
3464	27212100723	Nguyễn Ngọc Toàn	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
3465	27212100539	Phan Hồng Hân	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3466	27212100490	Võ Như Quang Phúc	26/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3467	27212100487	Võ Hoài Nam	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3468	27212100294	Bùi Linh Cường	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3469	27211749236	Phạm Ngọc Ánh	09/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3470	27211748952	Phạm Ngọc Tâm	08/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3471	27211748874	Nguyễn Ngọc Quang	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3472	27211748763	Đào Tuấn Hưng	03/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3473	27211736464	Lê Tấn Hoàn	Phúc	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.6	Đạt
3474	27211732053	Nguyễn Công	Trãi	09/12/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
3475	27211727695	Tổng Quốc	Tuấn	16/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3476	27211721615	Phạm Duy	Bảo	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3477	27211653290	Lý Trường	Phúc	30/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3478	27211645940	Trần Tích	Tân	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.6	Đạt
3479	27211633898	Trần Quang	Thành	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
3480	27211620006	Nguyễn Ngọc	Tiến	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3481	27211602676	Nguyễn Văn Ái	Quốc	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3482	27211549430	Lê Minh	Việt	16/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
3483	27211549286	Đào Trần Minh	Phượng	15/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
3484	27211549251	Nguyễn Duy	Khuyên	06/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.4	Đạt
3485	27211545357	Huỳnh Văn	Hiếu	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3486	27211542608	Nguyễn Tiến	Hưng	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3487	27211542371	Nguyễn Đình	Phước	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3488	27211542091	Nguyễn Thanh	Đạt	26/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3489	27211540486	Nguyễn Ngọc	Luân	26/03/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3490	27211539685	Lê Hùng	Vỹ	13/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3491	27211539590	Trần Văn	Hậu	04/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3492	27211536881	Lê Tấn	Hải	14/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3493	27211535096	Bùi Anh	Phượng	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3494	27211534495	Huỳnh Văn	Cảnh	02/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3495	27211529745	Lê Quốc	Huy	03/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3496	27211529539	Võ Anh	Tuấn	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3497	27211502819	Tạ Thanh	Phong	14/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3498	27211502531	Phạm Hữu	Nghĩa	25/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3499	27211502468	Nguyễn Xuân	Thanh	22/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3500	27211502361	Nguyễn Văn Quốc	Thắng	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3501	27211502291	Đỗ Văn	Thắng	01/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
3502	27211502182	Nguyễn Thành	Đạt	04/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3503	27211502150	Lê Trung	Hòa	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
3504	27211502040	Lê Văn Hoài	Minh	18/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3505	27211502026	Nguyễn Triết	Khang	22/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
3506	27211501884	Nguyễn Việt	Nguyên	13/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3507	27211501815	Nguyễn Lê	Nhân	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3508	27211501645	Võ Quốc	Thái	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3509	27211501088	Phạm Dương Thái	Vũ	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
3510	27211500775	Nguyễn Đức	Huy	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3511	27211353911	Hoàng Trọng Nhật	Thiên	05/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3512	27211353813	Nguyễn Hữu	Đông	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3513	27211349468	Nguyễn Phi	Kha	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3514	27211349466	Trần Quốc	Hưng	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3515	27211349184	Nguyễn Trọng	Hoàng	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3516	27211349099	Huỳnh Quốc	Việt	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3517	27211349005	Ksor	Gruin	07/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3518	27211348985	Hà Chung Tuấn	05/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3519	27211348932	Võ Văn Nhựt	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
3520	27211348821	Hoàng Trung Nguyên	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3521	27211348799	Đình Quốc Trung	29/06/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3522	27211345930	Nguyễn Quốc Tuấn	27/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3523	27211345622	Lê Văn Đức	14/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3524	27211345440	Nguyễn Duy Long	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3525	27211344961	Nguyễn Minh Dũ	29/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3526	27211344269	Trần Quý Bảo	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3527	27211344141	Phạm Văn Truyền	26/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3528	27211344135	Võ Hữu Khánh	12/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3529	27211344133	Nguyễn Thanh Tùng	28/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.9	Đạt
3530	27211344011	Dương Phạm Anh Thi	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3531	27211343860	Phạm Trần Thanh Nhiên	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3532	27211343564	Trần Lê Ngọc Lâm	20/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3533	27211343402	Trần Xuân Thành	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3534	27211343326	Nguyễn Quốc Hưng	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3535	27211343033	Chu Duy Quang	19/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3536	27211342914	Bùi Trường An	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3537	27211342881	Hồ Viêt Sang	03/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3538	27211342753	Hồ Văn Minh	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3539	27211342725	Nguyễn Nhật Hoàng	19/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3540	27211342720	Phạm Duy Tuấn	10/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3541	27211342665	Lê Huy Cường	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
3542	27211342582	Lê Đức Thiện	28/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3543	27211342560	Trương Thanh Hòa	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3544	27211342390	Nguyễn Hòa	19/12/2003	Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3545	27211342310	Lê Đức Truyền	07/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3546	27211342239	Trần Quang Hậu	05/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3547	27211342050	Trần Nguyễn Nhân Huy	20/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
3548	27211342030	Lê Hoàng Vũ	13/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
3549	27211341812	Trần Duy Hiếu	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3550	27211341624	Mai Văn Tâm	01/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3551	27211341497	Trương Thế Bảo	04/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3552	27211341368	Nguyễn Lương Hải	23/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3553	27211340732	Đặng Trần Phi	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
3554	27211340660	Lê Tuấn Anh	22/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3555	27211340550	Phùng Đức Trọng	22/09/2003	Nam Định	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3556	27211340480	Trịnh Minh Chiến	19/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3557	27211340367	Lê Huỳnh Đức	13/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
3558	27211340205	Lâm Văn Điệp	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3559	27211339884	Võ Huỳnh Tiêu Khôi	21/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3560	27211339346	Nguyễn Trường Sa	26/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3561	27211339262	Nguyễn Hoài Thiên	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
3562	27211338176	Trương Văn Tú	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3563	27211337645	Nguyễn Duy Phúc	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3564	27211336997	Hà Quang Trọng	20/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3565	27211336723	Huỳnh Nguyễn Gia Phúc	07/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3566	27211336689	Trương Thiên Long	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3567	27211336523	Nguyễn Thái Bảo	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3568	27211336231	Đoàn Minh Hà	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3569	27211336083	Trần Công Quý	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.9	Đạt
3570	27211335807	Trà Thanh Vọng	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3571	27211335768	Nguyễn Đức Trung	10/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3572	27211334771	Nguyễn Hữu Tài	18/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3573	27211334636	Lê Văn Đạt	11/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3574	27211334457	Phạm Ngọc Khánh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3575	27211334304	Phạm Huy Hoàng	25/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3576	27211333964	Phan Hữu Tiến	21/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3577	27211333962	Ngô Văn Hiếu	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3578	27211333726	Nguyễn Ngọc Bùi	18/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3579	27211333639	Nguyễn Văn Quyền	03/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3580	27211333279	Phan Nguyễn Tuấn Huy	18/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3581	27211333136	Phạm Việt Hùng	29/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3582	27211332658	Hoàng Xuân Quang	09/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3583	27211331437	Ngô Minh Trí	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
3584	27211331415	Nguyễn Tuấn Hiền	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3585	27211331021	Lại Ngọc Tấn Vũ	16/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3586	27211330736	Bùi Nguyễn Đức Lộc	04/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3587	27211329905	Văn Ngọc Nhật Trí	19/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3588	27211329762	Lê Huy Khiêm	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3589	27211329387	Nguyễn Văn Hiếu	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3590	27211329266	Đặng Nhật Cường	08/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3591	27211329208	Nguyễn Trung Nguyên	20/09/2003	Kon Tum	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
3592	27211329164	Phan Tuấn Long	27/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3593	27211328616	Trần Đình Tiến Đạt	11/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3594	27211328212	Lê Thanh Trực	31/12/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3595	27211328097	Phạm Ngọc Thanh	04/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3596	27211328037	Nguyễn Bá Phúc	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3597	27211327816	Phạm Văn Quốc Huy	13/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3598	27211327005	Trần Văn Toàn	07/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3599	27211325234	Phạm Tiến Huy	09/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3600	27211325154	Hoàng Quốc Khánh	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3601	27211324440	Nguyễn Anh Kỳ	17/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3602	27211323969	Nguyễn Văn Tiến Đạt	05/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3603	27211322905	Nguyễn Thanh Sơn	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3604	27211322833	Hồ Trung Kiên	18/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3605	27211321850	Thái Thiện Tâm	26/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3606	27211321831	Nguyễn Trung Phong	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
3607	27211321595	Đặng Duy Đức	26/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3608	27211321307	Nguyễn Tấn Đạt	17/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3609	27211321109	Huỳnh Minh Phát	24/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3610	27211320995	Lê Quang Lưu	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3611	27211320346	Nguyễn Tuấn Vũ	25/08/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	8.0	6.9	Đạt
3612	27211303112	Nguyễn Thành Phú	09/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3613	27211302650	Trần Quang Lâm	09/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3614	27211302539	Hồ Việt Thực	16/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3615	27211302404	Tổng Việt Bảo	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.4	Đạt
3616	27211302316	Phan Văn Thành Hưng	20/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3617	27211302307	Trần Hữu Tài	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3618	27211302279	Huỳnh Lưu Ngọc Phúc	16/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
3619	27211301915	Nguyễn Văn Trường	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3620	27211301693	Võ Duy Vũ	01/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3621	27211301671	Võ Thanh Tiên	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3622	27211301528	Võ Huy Hoàng	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3623	27211301404	Võ Minh Lực	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3624	27211301178	Phan Ngọc Đức	26/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
3625	27211301108	Trần Đại Nghĩa	22/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3626	27211300984	Đặng Thế Hiệu	26/11/2003	Nam Định	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3627	27211300981	Đoàn Mạnh Nam	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3628	27211300829	Trương Lê Danh	27/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3629	27211300716	Lê Phi Hùng	13/02/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3630	27211300286	Hoàng Minh Tâm	25/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3631	27211247962	Nguyễn Văn Khải	07/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3632	27211243990	Phan Song Nhật Phương	08/04/2003	Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3633	27211243294	Lê Thị Nguyên Linh	23/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3634	27211241655	Hồ Ngọc Lâm	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3635	27211241045	Phan Quốc Cường	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3636	27211236303	Lê Việt Hoàng Nhân	28/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3637	27211235882	Trần Anh Tuấn	06/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3638	27211235512	Ngô Quốc Anh	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
3639	27211230575	Lê Nguyễn Nhật Thăng	06/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3640	27211226957	Trần Hoàng Gia Bảo	15/10/2003	Huế	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3641	27211223167	Nguyễn Thành Bảo	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3642	27211221281	Trần Vĩnh Phú	13/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3643	27211203203	Nguyễn Trần Quốc Anh	01/06/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3644	27211203183	Thái Gia Phúc	29/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3645	27211202459	Nguyễn Minh Tuấn	13/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3646	27211202260	Hồ Ngọc Tâm	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3647	27211202123	Trần Công Thành	30/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3648	27211201948	Nguyễn Huy Hoàng	31/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3649	27211201466	Đậu Thế Phi	20/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3650	27211200923	Hồ Duy Sang	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3651	27211200783	Lê Quốc Khánh	22/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
3652	27211135655	Trần Ngọc Hà	16/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3653	27208780040	Trần Lê Hoàng Anh	24/08/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
3654	27208747354	Nguyễn Thị Thu Hà	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3655	27208742324	Lương Võ Phương Vy	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3656	27208741740	Nguyễn Thị Mai Phương	18/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3657	27208740424	Huỳnh Thị Trúc	19/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3658	27208740362	Lê Thị Minh Nhung	01/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3659	27208739712	Nguyễn Thị Khánh Ly	07/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3660	27208739231	La Nguyễn Tường Vi	28/08/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3661	27208738599	Huỳnh Thị Ngọc Phương	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3662	27208737139	Nguyễn Bảo Uyên	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3663	27208735800	Đoàn Thị Cẩm Tú	25/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3664	27208734122	Phạm Bảo Nhi	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3665	27208734001	Trần Thị Bích Ngọc	31/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
3666	27208728466	Bành Lưu Văn Anh	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3667	27208725405	Nguyễn Hoàng Thảo Ly	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3668	27208720248	Phạm Thị Hồng Ngọc	25/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3669	27208720128	Hồ Thị Trâm Vy	19/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3670	27208702913	Nguyễn Thị Thanh Hằng	05/12/2003	Cam Ranh	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3671	27208701610	Trần Thảo My	09/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3672	27208700781	Lê Quỳnh Phương Nhi	11/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3673	27208700724	Nguyễn Yến Nhi	15/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3674	27208680022	Bùi Thị Thanh Loan	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3675	27208653732	Hoàng Thị Kim Nguyên	27/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3676	27208653576	Phạm Thị Diễm Mi	16/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3677	27208653032	Võ Thị Kiều Oanh	18/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3678	27208647762	Nguyễn Thị Oanh Kiều	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3679	27208647427	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3680	27208646083	Nguyễn Thị Kim Ngân	03/11/2003	Bình Dương	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3681	27208642259	Vy Thị Hiền	09/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3682	27208641641	Nguyễn Hà Tú Anh	21/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3683	27208639582	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	30/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
3684	27208638434	Nguyễn Lâm Huyền	30/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3685	27208638331	Đỗ Thị La	12/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3686	27208637394	Nguyễn Khánh Huyền	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3687	27208635820	Phạm Thị Thanh Thanh	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
3688	27208632347	Hà Thị Kiều Oanh	08/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3689	27208631111	Nguyễn Thị Hoài Thương	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3690	27208630996	Võ Thanh Tuyền	04/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3691	27208629917	Nguyễn Vũ Anh Thư	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3692	27208627629	Nguyễn Thị Thanh Bình	29/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3693	27208627502	Trần Thảo My	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3694	27208623234	Trần Thị Thục Cẩm	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3695	27208621175	Hoàng Thị Hồng Vy	03/06/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
3696	27208621003	Phạm Lê Linh Đan	12/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3697	27208602763	Nguyễn Thị Hải Linh	01/08/2003	Thái Bình	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3698	27208602491	Bùi Đăng Lan Anh	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3699	27208602119	Nguyễn An Nhi	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3700	27208601825	Vũ Hồng Hiếu	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3701	27208601559	Nguyễn Thị Phương Hiền	24/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3702	27208601435	Lý Thị Thùy Nhị	30/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3703	27208601079	Huỳnh Thị Mai Trinh	31/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3704	27208600878	Võ Thị Hải Lý	27/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3705	27208600557	Văn Đoàn Huyền Trang	28/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3706	27208600368	Nguyễn Quỳnh Na	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3707	27208600245	Nguyễn Thị Kim Ngọc	11/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3708	27208600181	Đỗ Khánh Linh	02/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3709	27208600144	Hoàng Thị Thu Trang	22/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3710	27208439285	Nguyễn Thị Kiều	16/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
3711	27208438340	Phan Thị Minh Phượng	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3712	27208427319	Nguyễn Thị Thanh Ngân	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3713	27208235817	Trương Như Ý	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3714	27207643283	Huỳnh Vũ Huyền Trân	07/11/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
3715	27207620389	Hồ Thị Thùy Linh	29/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3716	27207550396	Lê Mỹ Duyên	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3717	27207543549	Lê Thị Khánh Ly	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3718	27207541283	Hoàng Thị Thiên Lý	25/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3719	27207540496	Lê Thị Mỹ Duyên	11/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3720	27207539095	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	24/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
3721	27207538566	Đặng Thị Nhung	23/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3722	27207535079	Lê Thị Thanh Huyền	17/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3723	27207534909	Dương Thị Đào	02/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3724	27207534358	Hoàng Thị Trà My	08/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3725	27207532522	Đinh Thị Hồng Phượng	03/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3726	27207532438	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	06/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3727	27207531526	Phạm Thị Tiểu Ý	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.0	Đạt
3728	27207531516	Võ Thiện Ý	19/06/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3729	27207531432	Phan Thị Ngọc Ánh	17/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
3730	27207530852	Vũ Thị Lê	04/02/2000	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3731	27207528287	Nguyễn Thị Diễm	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3732	27207527163	Thái Thu Thúy Diễm	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3733	27207523833	Nguyễn Thị Thành An	16/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3734	27207503077	Trịnh Thị Ngọc My	17/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
3735	27207502429	Đinh Thị Mỹ Hằng	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3736	27207502018	Nguyễn Thị Cẩm Ly	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3737	27207501264	Nguyễn Thị Lan	18/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3738	27207500600	Chu Thị Ngọc Ánh	10/08/2003	Hải Dương	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3739	27207500486	Đinh Thị Oanh	24/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3740	27207500157	Trương Thị Thắm	08/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3741	27207444398	Nguyễn Thị Mào Vy	23/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3742	27207430416	Trương Thị Kim An	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3743	27207401211	Nguyễn Thị Ái Trang	20/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3744	27207347190	Võ Thị Thùy Dương	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3745	27207342254	Nguyễn Thị Kim Ngân	11/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3746	27207340506	Đinh Hoàng Yến	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3747	27207340301	Ngô Đặng Thùy Dung	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3748	27207340292	Nguyễn Châu Pha	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3749	27207337419	Nguyễn Thị Thùy Vân	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3750	27207331445	Lê Thị Mai Hương	20/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3751	27207323886	Ngô Thị Quỳnh Nhi	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3752	27207302476	Đinh Huỳnh My Ny	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3753	27207302235	Nguyễn Thị Hồng Hiền	19/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3754	27207280016	Phan Thị Thu Hiền	08/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3755	27207280012	Nguyễn Lam Hà	19/11/2002	Tam Kỳ	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
3756	27207253211	Bùi Thị Dung Nhi	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3757	27207252478	Trương Thị Ái Vy	03/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3758	27207252445	Nguyễn Thị Thu Trinh	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
3759	27207252318	Nguyễn Thị Mỹ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3760	27207252226	Bùi Thị Hương Ly	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3761	27207249810	Nguyễn Thị Hồng Soa	08/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3762	27207249775	Nguyễn Thị Huệ	01/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3763	27207246252	Hồ Thị Anh Thư	20/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3764	27207246225	Ngô Thị Ngọc Thuận	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3765	27207244539	Mai Thị Anh Thư	25/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3766	27207243453	Huỳnh Thị Thu Sương	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3767	27207242235	Hồ Thị Thanh Tâm	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3768	27207241245	Võ Thị Yến Nhi	12/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3769	27207241193	Lê Thị Như Quỳnh	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
3770	27207240182	Đào Thị Xuân Quỳnh	15/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3771	27207239300	Trương Hải Như	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3772	27207237671	Đặng Thị Tố Quyên	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3773	27207237413	Nguyễn Thị Diệu My	14/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
3774	27207237015	Dương Khánh Vy	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3775	27207236449	Đặng Thị Thanh Tâm	10/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3776	27207236197	Lê Thị Nhật Nam	03/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3777	27207235851	Lý Ngọc Lan	29/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3778	27207235060	Nguyễn Thị Tường Vy	08/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
3779	27207234590	Lê Nguyễn Tuyết Ngân	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3780	27207234316	Phẩm Thị Nguyên Trang	25/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3781	27207234044	Phạm Thị Nhung	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3782	27207233916	Trần Thị Thùy Linh	03/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3783	27207233270	Huỳnh Thị Như Quỳnh	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3784	27207232552	Phan Thị Thu Hiền	27/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3785	27207231982	Nguyễn Thị Hoài Thương	07/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3786	27207231382	Nguyễn Thị Như Hằng	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3787	27207230386	Nguyễn Văn Trung	30/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3788	27207229075	Nguyễn Thị Mỹ Linh	26/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3789	27207228730	Nguyễn Vũ Tịnh Quyên	23/07/2003	Hội An	Nâng Cao	5.0	7.3	Đạt
3790	27207228451	Nguyễn Nhật Khang	10/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3791	27207228136	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3792	27207227829	Đỗ Thị Mai Hương	05/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3793	27207227415	Lê Nguyễn Xuân Yên	01/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3794	27207227233	Lê Thị Minh Giang	01/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3795	27207226849	Phan Bá Như Tâm	07/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3796	27207223403	Võ Thị Mỹ Loan	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3797	27207222325	Vi Thị Hồng Thắm	16/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3798	27207222203	Đinh Thị Kim Lan	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3799	27207221532	Nguyễn Thị Thanh Uyên	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3800	27207220609	Dương Thị Mai Hương	24/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3801	27207220468	Nguyễn Thị Tâm	12/04/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3802	27207202838	Đinh Thị Hằng	14/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3803	27207202668	Nguyễn Thị Tây Thi	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
3804	27207202211	Đoàn Thị Thùy Dương	01/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.4	Đạt
3805	27207202033	Trần Mỹ Duyên	01/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3806	27207201907	Trần Thị Thuỳ Trang	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3807	27207201374	Nguyễn Thị Khánh Linh	14/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3808	27207201331	Nguyễn Thị Phương Thảo	26/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3809	27207200730	Nguyễn Thị Diệu	05/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3810	27207200552	Phan Trần Bảo Trâm	29/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3811	27207200199	Lê Thị Quỳnh Trâm	16/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3812	27207200046	Nguyễn Thị Ny Na	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3813	27207153936	Nguyễn Thị Thu Hiền	07/07/2003	Bến Cát	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3814	27207153285	Ngô Thị Hồng Nhung	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3815	27207152986	Ngô Thị Thanh Tâm	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
3816	27207152647	Phạm Thị Ngọc Mùi	27/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3817	27207152556	Võ Thị Cúc	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3818	27207152184	Hoàng Ngọc Bảo Trâm	06/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3819	27207150448	Phan Thị Anh Thư	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
3820	27207147747	Nguyễn Thu Phương	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
3821	27207147294	Đỗ Như Tuyết Nhi	27/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3822	27207146875	Võ Thị Y Ngân	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3823	27207146805	Nguyễn Thị Như Ý	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3824	27207146213	Nguyễn Thị Phương Dung	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3825	27207144305	Đinh Hà Ngân	22/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3826	27207144021	Trần Thị Thu Lý	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3827	27207143916	Hồ Thị Hiếu	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
3828	27207143440	Nguyễn Thị Tuyết Trâm	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
3829	27207143366	Trương Thị Thanh Huyền	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3830	27207143293	Phạm Thị Hương Giang	11/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3831	27207142782	Hoàng Lê Quỳnh Mai	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
3832	27207142712	Nguyễn Thị Cẩm Tú	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3833	27207142571	Nông Thị Thu	Hoài	28/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3834	27207142513	Hồ Thị	Diễm	31/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3835	27207142416	Nguyễn Mạnh	Cường	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3836	27207141751	Nguyễn Ngọc Kim	Khánh	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3837	27207141615	Lê Thị Thủy	Tiên	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3838	27207141592	Nguyễn Thị Thu	Hà	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3839	27207141358	Trần Lê Lan	Hương	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3840	27207141051	Nguyễn Vi	Tường	16/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3841	27207140954	Trần Thị	Mơ	12/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3842	27207140948	Thái Thị Thúy	Vi	05/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3843	27207140635	Nguyễn Huỳnh Ái	Ly	14/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3844	27207140631	Nguyễn Tạ Thanh	Trúc	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3845	27207140573	Bùi Thị Phương	Nga	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3846	27207140437	Huỳnh Phạm Hương	Giang	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3847	27207140430	Vũ Bùi Hương	Giang	22/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3848	27207140181	Bùi Phạm Thanh	Ngân	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
3849	27207139716	Phạm Thị Thanh	Huyền	12/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
3850	27207138543	Trần Hoàng Ái	Vi	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3851	27207138525	Đặng Thị Thúy	Kiều	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
3852	27207138453	Lê Nguyễn Trang	Anh	06/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3853	27207138119	Lê Phạm Tuyết	Nhi	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3854	27207137995	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	27/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3855	27207137198	Đỗ Thị Kim	Anh	18/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3856	27207137080	Trần Hà	My	02/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3857	27207137064	Văn Thị Thanh	Thảo	08/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3858	27207136307	Võ Thị Thanh	Thảo	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3859	27207136007	Trần Thị Thu	Yên	15/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.4	Đạt
3860	27207135834	Lê Thị Mỹ	Linh	03/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3861	27207135607	Trần Thị Hoàng	Lan	08/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3862	27207134401	Phạm Lê Uyên	Nhi	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3863	27207133735	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
3864	27207133034	Trần Thị Phương	Ngân	14/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3865	27207133010	Nguyễn Thị Kim	Yến	27/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3866	27207132468	Lê Thị Khánh	Thư	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
3867	27207131794	Đào Thị Thu	Thảo	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3868	27207131624	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3869	27207131320	Lê Thị Thanh	Thảo	25/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3870	27207131201	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3871	27207131162	Nguyễn Thị	Hà	25/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3872	27207130900	Phan Thị Minh	Trang	14/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3873	27207130708	Huỳnh Thanh	Hà	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
3874	27207130518	Lê Thị Thu	Ny	05/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3875	27207130473	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	02/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3876	27207129929	Phạm Khánh	Linh	18/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3877	27207129752	Phan Thị Thảo	Nhi	12/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3878	27207129095	Lê Thị Như Thiên	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3879	27207128967	Lê Thị Mỹ Duyên	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3880	27207128839	Nguyễn Thị Thu Thương	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3881	27207128646	Nguyễn Thị Kiều Diễm	13/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3882	27207128591	Trương Thị Ngọc Lan	17/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3883	27207128582	Bùi Ngọc Vân Khánh	04/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.1	Đạt
3884	27207128512	Nguyễn Thị Thu Hiền	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3885	27207128507	Nguyễn Mai Anh	09/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3886	27207128427	Lê Kim Quy	13/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3887	27207128299	Ngô Thị Mỹ Nương	04/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3888	27207128224	Lê Thùy Như Ý	19/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3889	27207128085	Đặng Thị Diễm	11/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3890	27207127705	Nguyễn Thị Thanh Hà	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3891	27207127067	Nguyễn Thị Hoài Ngọc	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3892	27207125392	Nguyễn Nữ Thiên Minh	09/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3893	27207125390	Khúc Thu Sang	02/08/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
3894	27207125326	Lê Thị Hoài My	07/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3895	27207124833	Nguyễn Lê Tường Vy	28/09/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3896	27207124663	Nguyễn Vương Thục Khanh	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3897	27207124632	Trần Thương Hạ Thảo	16/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3898	27207123168	Lê Thị Mỹ Phương	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3899	27207122720	Nguyễn Thị Huyền My	29/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3900	27207121852	Trương Ngọc Thảo Nguyên	03/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3901	27207121767	Nguyễn Hoàng Quỳnh Như	06/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3902	27207121752	Phạm Lê Uyên My	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3903	27207121481	Nguyễn Thị Hải Nhân	27/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3904	27207121356	Nguyễn Cao Hoàng Kim	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
3905	27207120931	Nguyễn Thị Khánh Dương	23/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3906	27207120879	Nguyễn Thị Thanh Thảo	19/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3907	27207120791	Bạch Huỳnh Ngọc Trân	22/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3908	27207120555	Nguyễn Thị Như Quỳnh	08/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3909	27207120147	Đặng Thị Thu Hoài	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3910	27207103121	Ngô Thị Ánh Quỳnh	08/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
3911	27207102908	Châu Thị Mỹ Dung	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3912	27207102765	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	12/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
3913	27207102577	Trần Thị Tâm Phúc	15/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3914	27207102076	Trần Thị Thủy Tiên	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3915	27207102070	Mai Thị Kim Ngọc	30/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3916	27207101932	Nguyễn Thị Diễm Thúy	20/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3917	27207101865	Lê Thị Thu Ngọc	26/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3918	27207101733	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	07/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3919	27207101317	Trần Hoàng Ngọc Anh	22/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3920	27207101221	Ngô Thị Tuyết Nhi	07/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3921	27207101004	Trần Quỳnh Oanh	13/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3922	27207100850	Dương Nguyễn Khánh Giang	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3923	27207100694	Nguyễn Thị Hồng	Thư	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3924	27207100654	Hồ Yến	Nhi	13/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3925	27207100474	Đỗ Trần Thanh	Loan	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3926	27207100430	Võ Thị Thu	Thảo	10/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3927	27207100408	Lê Thanh	Nga	18/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3928	27207100174	Nguyễn Thị Kim	Hồng	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3929	27207100134	Hoàng Thị Thủy	Tiên	06/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3930	27207100064	Nguyễn Thị Thu	Sang	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
3931	27207040167	Trần Thị Thúy	Nhung	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3932	27207033074	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3933	27207029088	Cao Thị	Linh	09/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3934	27206824485	Lý Diễm	Hằng	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
3935	27206648246	Trần Phạm Hương	Ly	28/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3936	27206648194	Tạ Thị	Lần	12/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3937	27206647534	Phạm Thị Thanh	Tâm	03/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
3938	27206640479	Lê Thị Cẩm	Huyền	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3939	27206635615	Võ Thị Thùy	Diễm	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3940	27206634901	Hứa Trần Thị Thúy	Tiên	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3941	27206628703	Vũ Thị Minh	Phương	12/06/2003	Nam Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3942	27206628099	Ngô Lê Cẩm	Tiên	26/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3943	27206622653	Lê Thị	Huyền	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3944	27206602220	Nguyễn Hồng	Nhi	23/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3945	27206345127	Đỗ Thị Yến	My	03/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.6	Đạt
3946	27206301535	Đinh Thị Thùy	Dương	13/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
3947	27205653521	Nguyễn Thị Hạnh	Nhi	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
3948	27205635357	Nguyễn Thị Thanh	Thư	02/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
3949	27205450496	Lại Thế Hoàng	Oanh	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3950	27205450495	Trần Thị	Như	04/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
3951	27205450460	Trần Thị Gia	Nguyên	14/12/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3952	27205450424	Bùi Võ Hoàn	Nguyên	30/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3953	27205449765	Võ Huỳnh Thảo	Uyên	08/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3954	27205445680	Hồ Lê Hà	My	07/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
3955	27205444233	Lê Thị Thanh	Nhàn	05/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3956	27205442386	Nguyễn Ngọc Thanh	Cẩm	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3957	27205439267	Nguyễn Ngọc Yên	Nhi	24/10/2003	Kiên Giang	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3958	27205439257	Trần Trà	Linh	26/07/2003	Điện Biên	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
3959	27205437750	Lê Diễm	Quỳnh	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
3960	27205437142	Đinh Ngọc Bảo	Trâm	25/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3961	27205436618	Lê Thị Hồng	Thơm	13/08/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3962	27205435338	Nguyễn Lê Khánh	Ngân	03/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3963	27205434809	Nguyễn Mai	Khanh	30/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.1	Đạt
3964	27205434656	Đặng Nguyễn Phương	Anh	21/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3965	27205434042	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	10/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3966	27205433978	Phạm Thị Giang	Linh	07/01/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3967	27205431644	Võ Quỳnh	Nhi	21/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3968	27205431007	Nguyễn Diệp Bảo Khanh	17/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3969	27205430452	Trần Phương Hà	06/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
3970	27205427392	Võ Ngọc Châu Khanh	03/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	7.3	Đạt
3971	27205426908	Phan Tuyết Nhi	14/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3972	27205426444	Đinh Phạm Uyên Thi	07/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3973	27205402242	Nguyễn Lan Nhi	22/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3974	27205402194	Trần Thị Ngọc Trâm	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3975	27205402019	Nguyễn Hoàng Phương Nhi	14/10/2003	Cần Thơ	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3976	27205401960	Hồ Xuân Hương	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3977	27205401799	Lê Thị Hòa Ngọc	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3978	27205401064	Nguyễn Lê Ngọc Ngọc	10/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3979	27205400566	Trần Thị Thúy Tiên	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3980	27205400015	Lê Thị Thảo Nguyên	15/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3981	27205352620	Huỳnh Thị Ngọc Vân	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3982	27205352617	Lê Cao Cát Tường	13/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3983	27205352608	Nguyễn Hoàng Minh Trí	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3984	27205352607	Trần Kiều Xuân Trâm	08/02/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3985	27205352606	Phan Thị Ngọc Trâm	21/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
3986	27205352587	Nguyễn Thị Thanh Thúy	07/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3987	27205352340	Trần Thị Phương Thảo	02/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
3988	27205352336	Trần Thị Thanh Tâm	03/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3989	27205352278	Đinh San San	31/10/2003	Tiền Giang	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3990	27205352221	Võ Ngọc Quỳnh Như	01/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3991	27205352129	Nguyễn Lê Kim Nguyên	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3992	27205352127	Lê Nguyễn Đông Nghi	21/05/2003	Bảo Lộc	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3993	27205352061	Nguyễn Hiếu Ngân	21/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3994	27205352060	Lê Hoàng Kim Ngân	16/01/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3995	27205351903	Nguyễn Nữ Tú Linh	29/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3996	27205351708	Đỗ Nguyễn Minh Kha	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3997	27205351706	Lê Hương Minh Huyền	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
3998	27205351705	Chế Thị Bích Huyền	07/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3999	27205345569	Nguyễn Kim Lê Toàn	24/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
4000	27205345555	Lê Tăng Lực	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.9	Đạt
4001	27205343035	Phạm Trần Nhật Vi	23/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
4002	27205342916	Võ Lê Thùy Quyên	21/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
4003	27205342598	Nguyễn Thị Ngọc Hân	04/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
4004	27205342342	Nguyễn Thị Như Ý	11/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
4005	27205342186	Mai Lâm Phương	14/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4006	27205341521	Lê Mai Minh Huyền	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
4007	27205337717	Nguyễn Thị Nhật Ý	12/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4008	27205337662	Đặng Lê Thảo Nhi	07/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4009	27205336615	Nguyễn Thị Ngân	20/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
4010	27205331768	Nguyễn Thị Phương Thảo	16/02/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4011	27205330770	Trần Ngọc Thanh Đoan	06/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
4012	27205330212	Đặng Tuyết Lâm	31/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4013	27205326889	Thái Thị Minh	Hải	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4014	27205326828	Trương Khánh	Linh	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
4015	27205324992	Lê Phương	Thảo	01/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	10.0	Đạt
4016	27205302729	Trần Thị Thu	Anh	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4017	27205302625	Cù Vĩnh	Hoa	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4018	27205302602	Nguyễn Thị Yến	Vi	15/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4019	27205302167	Trần Thị Bảo	Vy	02/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
4020	27205302054	Đặng Phan Ý	Thương	16/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4021	27205302011	Hoàng Thảo	Nhi	16/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
4022	27205302009	Lê Hoàng Thục	Uyên	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4023	27205300567	Võ Hoàng	Oanh	26/01/2003	Bình Phước	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
4024	27205300407	Đặng Ngô Vũ	Nhi	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4025	27205300036	Phan Thị Tuyết	Mai	26/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
4026	27205254095	Phạm Tuyết	Trinh	13/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4027	27205253814	Đỗ Nguyễn Viễn	Hương	11/07/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
4028	27205252663	Phan Kim Thiên	Hoàng	18/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
4029	27205252655	Nguyễn Khánh	Hân	22/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4030	27205252654	Võ Thị Ngọc	Hạnh	09/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4031	27205252644	Võ Thị Như	Đào	08/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4032	27205252643	Võ Thị	Dương	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4033	27205252642	Phạm Thị Hải	Dương	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
4034	27205252635	Đỗ Thùy	Duyên	18/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4035	27205252634	Nguyễn Thị Thanh	Dung	26/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
4036	27205252633	Trương Thị Quỳnh	Chi	18/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4037	27205249980	Bùi Thị Thanh	Xuân	05/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4038	27205249863	Mai Trần Hương	Trâm	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
4039	27205249823	Hoàng Khánh	Trang	21/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4040	27205249820	Nguyễn Thị Hoài	Thương	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4041	27205249781	Huỳnh Thị Quý	Thuận	29/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4042	27205249747	Phạm Thị Diệu	Thanh	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4043	27205249677	Đỗ Thị Hồng	Như	29/12/2002	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
4044	27205246145	Ngô Thị Tuyết	Nhung	19/01/2003	Lộc Ninh	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
4045	27205245967	Nguyễn Thị Thùy	Trang	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
4046	27205245587	Trần Kim	Oanh	29/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4047	27205245457	Võ Thị Mỹ	Ni	07/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4048	27205244238	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	21/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4049	27205242937	Dương Thị Hồng	Thắm	16/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4050	27205242880	Hồ Lê Như	Diễm	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4051	27205242634	Phan Thị Kim	Cúc	02/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4052	27205242455	Nguyễn Thị Tệ	Nhi	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4053	27205242400	Hồ Đặng Bảo	Trinh	05/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
4054	27205241924	Đỗ Thị Bích	Lệ	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
4055	27205241848	Huỳnh Mai	Thuy	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4056	27205241443	Đỗ Thị Nhã	Ca	11/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4057	27205241097	Nguyễn Võ Thùy	An	14/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4058	27205240212	Thái Thị Hồng Nhung	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
4059	27205239621	Nguyễn Thị Ngọc Hà	28/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4060	27205238812	Lê Nguyễn Thảo Hiền	03/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
4061	27205238241	Phan Thị Thúy Vân	12/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4062	27205237937	Phan Thị Minh Thoa	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4063	27205236196	Lê Thủy Tiên	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4064	27205235885	Nguyễn Tiểu Hân	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
4065	27205234652	Ngô Thị Thùy Linh	19/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
4066	27205234591	Chế Trần Thi	13/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4067	27205233768	Nguyễn Thị Hồng Liên	16/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4068	27205231427	Huỳnh Như Ngọc	19/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4069	27205230323	Trần Thị Thanh Hằng	27/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
4070	27205229162	Vương Thị Quỳnh Hương	26/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4071	27205228722	Lê Nguyễn Thanh Thùy	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4072	27205228686	Vương Thị Mỹ Loan	18/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4073	27205227807	Vương Thị Khánh Ninh	04/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
4074	27205227181	Trần Thảo Quyên	19/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4075	27205226921	Hoàng Trần Bảo Tịnh	31/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
4076	27205226882	Hà Kiều Nhi	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4077	27205226762	Nguyễn Trâm Anh	31/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4078	27205226758	Lê Thị Kim Ngân	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4079	27205203097	Nguyễn Thị Minh Thương	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
4080	27205202866	Trần Thị Thanh Thảo	02/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4081	27205202475	Nguyễn Ngọc Khánh Chi	10/12/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4082	27205202249	Lương Bảo Ngọc	10/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4083	27205202133	Nguyễn Thị Thanh Vy	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
4084	27205202111	Lê Trần Diệu Hương	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4085	27205202104	Nguyễn Thu Hiền	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4086	27205202085	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	29/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4087	27205202000	Võ Thị Thanh Trúc	09/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4088	27205201934	Vũ Thị Kiều Trang	23/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4089	27205201712	Nguyễn Minh Quân	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4090	27205200554	Đặng Hoàng Thanh Trúc	02/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
4091	27205200520	Phan Thị Ánh Linh	29/05/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4092	27205200225	Bàn Thị Mai	12/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4093	27205200094	Bùi Thị Khánh Vy	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4094	27205153578	Lê Thị Thanh Hương	13/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4095	27205146064	Trần Thị Minh Quỳnh	31/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4096	27205144513	Nguyễn Thị Đoàn Triệu Mẫn	27/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4097	27205143741	Huỳnh Thị Ngọc Ly	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4098	27205143091	Đỗ Lê Kiều Trang	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4099	27205142393	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4100	27205141024	Lê Nguyễn Khánh Ly	20/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4101	27205140726	Lê Thị Kiều My	14/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
4102	27205140483	Lê Phan Ánh Duyên	09/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4103	27205140369	Bùi Thị Thu Hà	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4104	27205140354	Trần Nữ Quỳnh Như	07/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4105	27205140343	Hoàng Lê Quỳnh An	01/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4106	27205139673	Trần Thị Như Quỳnh	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4107	27205139314	Hoàng Thị Thương Thương	10/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4108	27205139284	Trần Thị Huyền	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4109	27205138955	Ngô Thị Hoàng Mỹ	14/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4110	27205138877	Cao Thảo Linh	05/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4111	27205138875	Lê Thị Khánh Trang	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4112	27205138834	Nguyễn Thị Thanh Nga	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4113	27205137733	Võ Ái Pho	23/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
4114	27205137548	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	20/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4115	27205137272	Phùng Thị Hoài Thương	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4116	27205137183	Hồ Thị Thu	26/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4117	27205136035	Bùi Thái Kim Ngân	27/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4118	27205135941	Trương Thị Huyền Anh	22/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4119	27205135867	H' Sơ Rin Niê	27/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4120	27205135792	Tâm	15/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4121	27205135146	Mai Thị Thu Trang	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4122	27205134843	Nguyễn Thị Vân	23/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4123	27205134148	Nguyễn Thị Phương Hạnh	30/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4124	27205132565	Nguyễn Thị Mai Ngọc	10/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4125	27205130458	Trần Thị Diễm	14/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4126	27205130335	Trần Thị Thu Phương	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4127	27205130320	Phạm Thị Thúy Quỳnh	30/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4128	27205127404	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	08/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4129	27205127154	Nguyễn Thị Ngân	28/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4130	27205126167	Võ Thị Thu Hà	18/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4131	27205121655	Lê Thị Thanh Thắm	05/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4132	27205103016	Nguyễn Thị Thanh Ngân	10/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4133	27205102845	Nguyễn Thị Huyền Áo	14/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4134	27205101772	Phạm Thị Tường Vy	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4135	27205101249	Lâm Thị Cẩm Giang	11/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4136	27205100717	Nguyễn Thị Phương Trính	15/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4137	27205100556	Đinh Thị Mỹ Hạnh	27/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4138	27205100456	Nguyễn Thị Thu Hà	24/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4139	27205100082	Trần Thị Như Quỳnh	10/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
4140	27204844505	Hoàng Thị Kiều Trang	19/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4141	27204842883	Đoàn Thị Ly	23/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.9	Đạt
4142	27204830719	Nguyễn Lệ Hiền Mai	23/03/2003	Buôn Ma Thuột	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4143	27204802168	Phan Thái Thiên Thiên	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4144	27204802134	Mai Thị Mơ	08/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
4145	27204802099	Chu Thúy Hằng	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4146	27204801106	Đinh Thị Cẩm Tú	29/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4147	27204754239	Lê Thị Kim Ngân	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4148	27204753396	Hoàng Thị Ngọc Ly	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4149	27204753080	Phạm Thị Mỹ Tê	20/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4150	27204752812	Trương Thị Hạ Ly	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4151	27204747569	Nguyễn Thị Phương Dung	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4152	27204747504	Đỗ Thị Bình An	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4153	27204743297	Nguyễn Thị Quyên	22/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
4154	27204742439	Trần Thị Minh Châu	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4155	27204742430	Lê Thị Xuân Hằng	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4156	27204742177	Trần Đình Lệ Quyên	12/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4157	27204742176	Thân Thị Kiều Hương	05/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4158	27204742175	Trần Hồng Quyên	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4159	27204742172	Võ Nữ Yến Nhi	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4160	27204742171	Võ Ngọc Na	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
4161	27204742170	Võ Thu Ni	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
4162	27204742145	Trần Thị Thái Tiên	27/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4163	27204741683	Phan Quỳnh Như	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
4164	27204740409	Phan Như Quỳnh	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4165	27204739872	Nguyễn Thị Thu Thảo	28/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4166	27204739411	Đặng Trần Kim Quý	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4167	27204738135	Huỳnh Thị Kim Phụng	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4168	27204738045	Ngô Thị Xuân Thanh	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4169	27204736164	Trần Mỹ Duyên	12/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4170	27204731343	Tô Thị Thu Hiền	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4171	27204730845	Ngô Thị Thanh Hà	10/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
4172	27204730433	Võ Thị Ngọc Ẩn	05/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4173	27204729856	Hoàng Anh Thư	15/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4174	27204729844	Trần Thị Diễm Quỳnh	22/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
4175	27204729305	Võ Nhật My	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4176	27204727441	Huỳnh Thị Thu Thảo	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
4177	27204723834	Trần Thị Tuyết Nhi	25/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
4178	27204721586	Nguyễn Thị Ngọc Hân	20/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4179	27204720978	Nguyễn Thị Thu Thủy	24/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
4180	27204720635	Lương Thị Kiều Trinh	22/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4181	27204720585	Nguyễn Thị Như Ngọc	27/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
4182	27204720416	Phan Nguyên Thảo	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4183	27204703005	Hoàng Thị Ánh Nguyệt	06/07/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4184	27204702776	Phạm Thị Hoài Anh	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4185	27204702403	Nguyễn Thị Hoàng My	14/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
4186	27204702311	Thân Thị Quỳnh	29/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
4187	27204702234	Tăng Ngọc Duyên	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4188	27204702109	Trần Thị Trang	02/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
4189	27204702077	Lăng Thị Xuân Ánh	26/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4190	27204702035	Trần Thị Hồng Vân	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4191	27204701859	Trần Thị Trà Vy	26/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4192	27204701699	Nguyễn Thị Lệ Hoa	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4193	27204701545	Nguyễn Thị Lan	Hương	11/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4194	27204700668	Trần Thị Việt	Hà	31/01/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4195	27204700349	Nguyễn Trần Nhã	Phương	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4196	27204601824	Trần Thị Ánh	Nguyệt	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4197	27204541551	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4198	27204541504	Hoàng Thị Thanh	Nhàn	20/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4199	27204539735	Trương Thị Bảo	Trâm	25/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4200	27204525188	Trần Thị Minh	Khuê	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
4201	27204500918	Nguyễn Thị Thùy	Dung	09/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4202	27204353154	Tổng Hà Thu	Ngân	04/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4203	27204348686	Võ Thị Như	Quỳnh	13/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4204	27204348475	Phạm Kim	Ngân	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4205	27204348343	Nguyễn Thị Hồng	Lý	10/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4206	27204348308	Nguyễn Trần Khánh	Linh	09/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
4207	27204347751	Nguyễn Hồ Minh	Thy	23/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
4208	27204343352	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	08/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
4209	27204343335	Phạm Thị Thanh	Huyền	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4210	27204342662	Lê Thị Minh	Châu	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
4211	27204341468	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4212	27204340710	Trương Thị Diễm	Quỳnh	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4213	27204339049	Nguyễn Hoàng Ánh	Ngân	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
4214	27204338618	Trần Quỳnh	Trâm	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4215	27204337320	Lê Vũ Khánh	Nhi	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
4216	27204334191	Trần Phương	Mai	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4217	27204331542	Nguyễn Hoa	Tranh	01/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
4218	27204330443	Lê Thị Hạnh	Nguyên	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4219	27204330342	Trần Thiên	Tâm	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4220	27204329543	Nguyễn Thủy	Nhật	04/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4221	27204327187	Trần Ngọc Quỳnh	Thy	14/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4222	27204327044	Bùi Trần Ngọc	Quỳnh	25/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4223	27204326937	Bùi Thị Hồng	Vân	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
4224	27204324881	Trịnh Thị Như	Quỳnh	26/05/2002	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
4225	27204324802	Nguyễn Hào Linh	Chi	31/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4226	27204324083	Huỳnh Thị Cẩm	Tú	17/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4227	27204322424	Phạm Thị Như	Quỳnh	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4228	27204321724	Hồ Thị Minh	Hằng	06/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4229	27204320113	Ngô Châu	Vỹ	15/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4230	27204300370	Trần Phương	Uyên	22/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4231	27204244089	Huỳnh Thị Thu	Hiền	28/06/2003	An Giang	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4232	27204144142	Nguyễn Lê Kim	Oanh	24/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4233	27204130907	Nguyễn Lê Bảo	Trân	13/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4234	27203945927	Nguyễn Thị Như	Ý	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4235	27203944975	Nguyễn Thị Anh	Châu	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4236	27203944132	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4237	27203942076	Văn Thị Thu	Uyên	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4238	27203941399	Bùi Đăng Như	Quỳnh	02/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4239	27203939724	Trần Thị Anh	Thương	03/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4240	27203939102	Đào Thị Phương	Mai	03/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4241	27203938561	Trần Thị	Phúc	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
4242	27203938247	Lê Phan Như	Quỳnh	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4243	27203935588	Trương Thị Thùy	Dương	02/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4244	27203934631	Phan Thị Tố	Linh	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4245	27203932595	Ngô Thị	Linh	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4246	27203927337	Võ Hương	Yên	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4247	27203926355	Hoàng Quỳnh	Mai	20/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4248	27203921640	Huỳnh Thị Thùy	Trang	22/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
4249	27203921535	Trần Thị Thanh	Quyên	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
4250	27203902916	Ma Thị Huyền	Linh	30/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4251	27203902789	Phạm Thị My	My	31/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4252	27203902761	Nguyễn Thị Tuyết	Trang	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4253	27203901066	Lê Thị	Thắm	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4254	27203853799	Đỗ Thị Thảo	Vy	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
4255	27203853265	Nguyễn Thị Kim	Hoàng	21/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4256	27203850443	Nguyễn Đăng Quỳnh	Anh	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4257	27203850169	Nguyễn Thị Hà	Vi	01/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
4258	27203850129	Lê Thị Minh	Tú	20/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4259	27203850128	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	14/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
4260	27203850126	Nguyễn Thị Mỹ	Trình	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4261	27203850088	Tán Thị Ngọc	Trâm	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4262	27203849989	Trần Lê Phương	Thảo	17/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4263	27203849959	Mai Thị	Tâm	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
4264	27203849718	Nguyễn Thị Hà	Ly	21/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4265	27203849689	Maria Vi	Loan	15/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4266	27203844148	Lê Thị Thùy	Duyên	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4267	27203844054	Ngô Thị Kim	Tiên	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4268	27203844041	Phạm Thị Hạnh	Nguyên	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4269	27203843553	Hồ Thị Huyền	Trang	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4270	27203843420	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
4271	27203842786	Đinh Thị Tường	Vi	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4272	27203842093	Đặng Hoa Thủy	Tiên	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4273	27203842084	Phan Thị Mỹ	Duyên	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4274	27203841767	Bạch Thị Cẩm	Nhung	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4275	27203841763	Trần Thu	Huyền	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4276	27203841651	Trần Thị Hoàn	Mỹ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4277	27203840907	Nguyễn Ngọc Thùy	Trâm	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4278	27203840526	Đồng Thị Trúc	Quỳnh	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4279	27203839301	Võ Thị Ngọc	Châu	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.0	Đạt
4280	27203838766	Nguyễn Thị Thu	Hường	01/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4281	27203838643	Nguyễn Thị Hoài	My	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4282	27203837957	Phan Nguyễn Khánh	Huyền	24/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4283	27203837388	Trần Lê Uyên	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
4284	27203836994	Dương Thị Thu Na	26/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
4285	27203836814	Trần Thị Hà Nhung	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
4286	27203836310	Nguyễn Thị Kiều Linh	13/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4287	27203836190	Nguyễn Thị Châu Sang	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4288	27203835057	Lê Thị Ngân	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4289	27203833236	Mai Thị Thu Hòa	06/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4290	27203831143	Lê Thị Khánh Huyền	11/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4291	27203830928	Phạm Thị Vy	09/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4292	27203830062	Trần Út Quyên	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4293	27203830039	Đinh Thị Tường Vy	29/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4294	27203830010	Nguyễn Linh Sương	30/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
4295	27203829417	Lê Thị Thoa	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4296	27203828919	Võ Ngọc Bảo Thiên	16/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4297	27203828530	Phan Thị Tường Vi	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4298	27203828481	Trương Thị Minh Nguyệt	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4299	27203828378	Mai Thị Kiều Tiên	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4300	27203828186	Phan Nguyễn Tường Vi	17/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4301	27203828048	Nguyễn Thị Thu Hà	18/08/2003	Phú yên	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4302	27203828042	Bùi Thị Mỹ Hạnh	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
4303	27203827724	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	12/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4304	27203827395	Nguyễn Thị Minh Châu	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4305	27203827204	Nguyễn Thị Như Bình	26/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4306	27203822204	Trần Thị Kim Duyên	30/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4307	27203820462	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	16/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4308	27203820382	Ngô Phương Hoa	30/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4309	27203802961	Hồ Thị Như Quỳnh	28/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4310	27203802842	Trần Nhã Linh	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4311	27203802831	Trần Minh Thư	26/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4312	27203802799	Vũ Thị Kim Oanh	11/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4313	27203802605	Lê Thị Phương Thúy	28/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4314	27203802587	Nguyễn Lê Diễm Quỳnh	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4315	27203802488	Lê Thị Phương Nhi	28/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4316	27203802415	Nguyễn Thị Mai Nhi	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
4317	27203802265	Mai Thị Kim Thư	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4318	27203802213	Hồ Khánh Nhi	27/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
4319	27203802110	Bùi Thị Thi	23/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	7.4	Đạt
4320	27203801861	Hồ Thanh Thảo	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4321	27203801619	Nguyễn Thị Thanh Hà	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4322	27203801590	Nguyễn Thị Kiều Trinh	21/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4323	27203801280	Đặng Thị Cẩm Ly	03/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4324	27203801181	Nguyễn Phùng Linh Chi	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4325	27203801158	Lê Thị Thu Hà	13/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4326	27203800970	Nguyễn Thị Bảo Linh	18/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4327	27203800629	Trần Thị Phương Linh	28/05/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4328	27203752997	Phạm Thị Kim Thùy	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4329	27203750451	Rơ Lan Thu Thủy	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4330	27203750330	Nguyễn Thị Như Quỳnh	26/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4331	27203750143	Nguyễn Thị Diệu My	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4332	27203750140	Phạm Thị Mai	26/08/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4333	27203750074	Trần Thị Mai Linh	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4334	27203749888	Nguyễn Bảo Yên	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4335	27203745813	Trần Thị Huyền Diệu	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4336	27203745502	Thái Thị Như Ngọc	06/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4337	27203744608	Huỳnh Thị Như Ý	29/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
4338	27203743987	Cáp Thị Yến Nhi	01/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.1	Đạt
4339	27203743904	Lê Thị Thanh Tâm	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4340	27203742087	Đặng Khánh Vy	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4341	27203739890	Trương Trà Giang	23/09/2003	Lào Cai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4342	27203739142	Lê Thị Anh Thy	28/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4343	27203738544	Nguyễn Thị Thủy Tuyên	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4344	27203738385	Phạm Huỳnh Như	12/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4345	27203738174	Đặng Ngọc Hà	20/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4346	27203737428	Trần Nguyễn Hồng Ân	23/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4347	27203736721	Trần Thị Thiện Thương	23/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4348	27203735945	Lê Thị Hiếu Linh	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4349	27203734556	Lê Thị Hồng Minh	13/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4350	27203733137	Võ Thị Bảo Trinh	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4351	27203733101	Võ Thị Thùy Diễm	22/08/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4352	27203731568	Võ Minh Diệu	06/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4353	27203731401	Trần Thị Như Quỳnh	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4354	27203730656	Phạm Thị Hoài My	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
4355	27203728581	Nguyễn Thị Diệp Chi	08/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
4356	27203727200	Nguyễn Thị Như Quỳnh	24/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4357	27203727188	Lê Thị Bảo Trâm	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4358	27203727132	Lương Hồng Phúc	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
4359	27203727039	Lê Phan Ngọc Vy	25/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4360	27203724400	Bùi Ngọc Khánh Linh	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4361	27203722953	Đặng Thị Yến Vi	27/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4362	27203720254	Đặng Hồng Nhung	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4363	27203702571	Trần Thị Thùy Dung	21/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4364	27203702438	Trần Thị Kim Oanh	19/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4365	27203702322	Trần Thị Ngọc Huyền	04/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.4	Đạt
4366	27203702320	Đại Diệu Ngọc Linh	20/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4367	27203702016	Nguyễn Lê Kiều Oanh	29/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
4368	27203701032	Nguyễn Thị Anh Trinh	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
4369	27203700903	Nguyễn Hoàng My	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4370	27203700411	Ngô Thị Phú Quý	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4371	27203700303	Hoàng Thị Yến Bình	10/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
4372	27203700275	Nguyễn Hoàng Thảo Ngân	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4373	27203633769	Phạm Thị Ngọc Tuyết	15/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4374	27203628578	Mai Thảo Linh	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4375	27203626723	Võ Thị Thanh Hằng	20/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4376	27203626094	Lê Thị Thủy Nhân	21/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4377	27203602957	Nguyễn Thị Tuyết Ly	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
4378	27203602738	Nguyễn Thị Ân	04/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4379	27203542333	Nguyễn Hoàng Trúc Đan	20/06/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	9.3	Đạt
4380	27203541680	Nguyễn Thị Hiền	18/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4381	27203538823	Lê Nguyễn Phương Uyên	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4382	27203526335	Nguyễn Thị Quỳnh Tâm	20/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4383	27203521974	Nguyễn Trần Ngọc Bé	12/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4384	27203521425	Huỳnh Thị Kim Phượng	22/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
4385	27203502670	Đặng Thị Ngọc Vân	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4386	27203444311	Đặng Thị Yến Nhi	24/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4387	27203354173	Nguyễn Thị Khánh Linh	09/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4388	27203353602	Lê Thị Hoài Thu	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
4389	27203353545	Vũ Thị Diệu Linh	31/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
4390	27203353323	Trịnh Thị Phụng	02/06/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4391	27203353106	Nguyễn Thị Thảo Vy	16/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4392	27203350352	Võ Thị Mỹ Yên	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4393	27203350350	Đỗ Thị Thúy Vy	12/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4394	27203350227	Phạm Thị Tuyền	02/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4395	27203350153	Nguyễn Thị Thu Hiền	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4396	27203350110	Nguyễn Vy Trà Giang	29/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4397	27203350079	Nguyễn Trà Giang	25/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4398	27203350008	Trần Bạch Dương	03/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4399	27203350005	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	27/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4400	27203349977	Lê Thị Phương Thảo	18/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4401	27203349942	Trần Diệu Quỳnh Dung	11/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4402	27203349932	Võ Bạch Như Quỳnh	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4403	27203349664	Nguyễn Lý Thị Khánh Nhi	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4404	27203349661	Lý Thị Nhất	26/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4405	27203349613	Hồ Thị Nguyệt	16/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4406	27203349611	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4407	27203349610	Nguyễn Phương Thảo Ngọc	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
4408	27203349356	Nguyễn Khánh Ly	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4409	27203349306	Dương Thị Kim Lợi	30/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4410	27203349244	H Lich Siu	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4411	27203349210	Võ Thị Huyền	20/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4412	27203346030	Hoàng Thị Kiều Oanh	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4413	27203345951	Lê Thị Hồng Gấm	16/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4414	27203345054	Phạm Thị Hương	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4415	27203344948	Phạm Thị Nhã	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4416	27203344288	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	27/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4417	27203344228	Nguyễn Thị Huyền Trang	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4418	27203344107	Võ Thị Hồng Nhung	16/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4419	27203344060	Lê Thị Thu Hà	01/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4420	27203343847	Phạm Thị Hằng Nga	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4421	27203343834	Nguyễn Thị Ngọc Loan	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
4422	27203343441	Trần Thị Thùy Trang	10/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
4423	27203343434	Lê Thị Kim Anh	19/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4424	27203343350	Trần Thị Diễm My	17/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4425	27203342966	Hồ Thị Thanh Thùy	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.1	Đạt
4426	27203342865	Lê Nguyễn Anh Thư	02/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4427	27203342844	Mai Thị Lệ Hoa	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4428	27203342052	Đào Hà Kiều Anh	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4429	27203341959	Vũ Thị Loan	09/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4430	27203341772	Trần Đình Hoài Thương	10/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4431	27203341749	Lê Phan Hoài Phương	13/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4432	27203341696	Nguyễn Thị Diệu Linh	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4433	27203340973	Hà Thị Mỹ Dung	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
4434	27203340685	Trần Phạm Nhật Vy	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4435	27203340560	Nguyễn Thanh Thùy	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
4436	27203340529	Lê Mi Na	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4437	27203340412	Bành Thị Tuyết Nhi	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4438	27203340319	Trần Thị Hà Châu	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4439	27203340318	Phan Đặng Kiều Trinh	20/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
4440	27203340253	Hồ Thị Đan Thuận	16/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4441	27203340200	Hồ Mỹ Quỳnh	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4442	27203339992	Phạm Thị Huyền Trang	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4443	27203339628	Phạm Thị Thanh Nhân	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4444	27203339390	Lưu Thị Diễm Phúc	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4445	27203339336	Nguyễn Thị Kim Oanh	02/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4446	27203339246	Nguyễn Thị Thu Uyên	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4447	27203339199	Phạm Thị Kim Phượng	22/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4448	27203339034	Trần Thị Ngọc Quế	09/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4449	27203338809	Nguyễn Thị Cẩm Khanh	10/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4450	27203338238	Phan Trần Diệu Tâm	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4451	27203338187	Trần Thị Kiều Ni	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4452	27203338018	Ma Thị Ngọc Ánh	19/05/2003	Thái Nguyên	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
4453	27203337660	Phan Thị Kiều My	22/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4454	27203337000	Lê Thị Quý Trinh	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4455	27203336958	Lê Thị Phương Loan	27/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4456	27203336871	Dương Thị Thanh Lam	06/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4457	27203336438	Nguyễn Thị Lệ Quyên	17/02/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4458	27203335964	Phạm Thị Thùy Linh	16/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4459	27203335677	Phạm Thị Tuyết Như	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4460	27203335624	Trần Thị Kim Yến	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4461	27203334666	Phan Thảo Vân	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4462	27203334583	Lê Thị Hồng Hạnh	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4463	27203334448	Lê Thị Hồng Nhung	19/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4464	27203334213	Nguyễn Thị Kim Loan	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
4465	27203334062	Trần Thị Diệu Ly	10/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4466	27203333793	Nguyễn Thị Kim Dung	21/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4467	27203333217	Phạm Thị Kiều Trinh	14/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4468	27203332909	Phạm Thị Hải Ly	13/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4469	27203332661	Lê Thị Minh Nguyệt	26/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4470	27203332027	Phan Thị Thúy Mỹ	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4471	27203331646	Nguyễn Thị Thu Hằng	06/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
4472	27203331588	Nguyễn Lan Nhi	23/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4473	27203331346	Phan Thúy Hiền	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4474	27203331181	Mai Thị Mỹ Loan	07/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4475	27203331171	Đặng Thị Nhân	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4476	27203330613	Phan Thị Bích Ngọc	14/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4477	27203329704	Nguyễn Đình Huỳnh Na	21/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4478	27203328926	Lương Hoàng Diễm Ngân	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4479	27203328893	Hồ Thị Thanh Ngân	08/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4480	27203328402	Lê Thị Quỳnh Như	18/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4481	27203327999	Trương Thị Hằng Nga	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4482	27203327810	Hồ Thị Hoàng My	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4483	27203327774	Tưởng Thị Thùy Trâm	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4484	27203327588	Nguyễn Thị Bích Nga	02/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4485	27203327220	Nguyễn Vũ Ni Na	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4486	27203327109	Nguyễn Thị Thu Thanh	28/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4487	27203326817	Lê Thị Tuyết Nhi	14/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4488	27203326764	Trần Thị Mỹ Kiều	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4489	27203325746	Hồ Thị Hoài Na	21/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4490	27203325030	Lê Thị Thanh Thúy	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4491	27203324844	Dương Thị Thu Hà	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4492	27203324324	Nguyễn Thị Tâm Nhi	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
4493	27203323004	Nguyễn Thị Hiền	12/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4494	27203322724	Huỳnh Thị Thanh Trang	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4495	27203321936	Phan Thị Thanh Huyền	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4496	27203321437	Phạm Thị Thúy Vân	06/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4497	27203321084	Phan Thị Thu Hằng	12/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4498	27203320814	Nguyễn Thị Hồng Nhung	19/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
4499	27203320800	Lê Trần Văn Anh	22/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
4500	27203320474	Nguyễn Thị Quỳnh Trân	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4501	27203320107	Huỳnh Thị Vi	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4502	27203303158	Bùi Thị Huyền Trang	05/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4503	27203303132	Hồ Thị My My	20/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4504	27203303116	Huỳnh Thị Lệ Mỹ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4505	27203303062	Trần Thị Trinh	10/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4506	27203302839	Hà Phi Sony	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4507	27203302837	Đinh Nguyễn Bảo Trâm	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4508	27203302766	Nguyễn Hà Châu	11/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4509	27203302735	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	21/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4510	27203302572	Phạm Thị Thanh Tuyền	15/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4511	27203302410	Nguyễn Thị Thanh Hà	29/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4512	27203302262	Hoàng Minh Lệ Uyên	10/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4513	27203302239	Trần Nguyễn Hồng An	18/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4514	27203302197	Lê Thị Quỳnh Trang	24/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4515	27203302190	Trần Thị Vân Anh	21/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4516	27203302156	Lê Nguyễn Tiểu Văn	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4517	27203302140	Lê Thị Ngọc Hiếu	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4518	27203302124	Nguyễn Thị Thùy Hương	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4519	27203302023	Nguyễn Hoài Bảo Ngọc	23/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4520	27203302014	Lê Thị Ngọc Lan	02/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4521	27203302005	Nguyễn Thùy Trang	07/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4522	27203301972	Nguyễn Thị Huyền Trân	01/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4523	27203301927	Phạm Thị Bích Ngọc	17/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4524	27203301573	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	19/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4525	27203301297	Trần Thị Anh Bình	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4526	27203301103	Nguyễn Thị Phước Sương	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4527	27203301091	Lê Thị Hoài Thương	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4528	27203300951	Vũ Đào Bích Trâm	03/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4529	27203300847	Võ Thị Thanh Huyền	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4530	27203300821	Võ Thị Khánh Linh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4531	27203300803	Nguyễn Phan Hà Châu	30/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4532	27203300773	Nguyễn Phan Cẩm Tú	08/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4533	27203300597	Nguyễn Thị Thanh Mai	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4534	27203300572	Huỳnh Tường Vy	10/03/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4535	27203300562	Lâm Thị Tâm Như	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4536	27203300533	Kiều Thị Giang	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4537	27203300377	Lê Thị Thương	03/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4538	27203300358	Dương Huệ Mẫn	07/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4539	27203300237	Phạm Khánh Ly	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4540	27203300072	Phan Thị Thùy Trang	24/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4541	27203253694	Huỳnh Thị Kim Trang	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4542	27203253218	Bùi Hoàng Sa	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
4543	27203242931	Kiều Thị Yến Trà	01/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4544	27203241391	Nguyễn Ngọc Linh Chi	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4545	27203240691	Võ Thị Giang	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4546	27203239481	Đỗ Thị Nghĩa	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4547	27203239357	Nguyễn Thị Bích Ngọc	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
4548	27203239029	Nguyễn Thị Thu Hương	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4549	27203238845	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	13/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4550	27203237814	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	03/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4551	27203236913	Hoàng Hà My	14/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4552	27203236643	Hoàng Thị Cẩm Nhân	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4553	27203234698	Nguyễn Thị Kim Phượng	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4554	27203228319	H Tuệ Niê	24/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4555	27203223374	Nguyễn Thị Hà My	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4556	27203222109	Hồ Ngọc Thu Uyên	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4557	27203221190	Tôn Nữ Khánh Thư	19/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4558	27203202719	Vương Thị Thanh Nga	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4559	27203202506	Lê Ngọc Tú Uyên	01/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
4560	27203202419	Trần Thị Ngọc Mai	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4561	27203201989	Nguyễn Thị Uyên Nhi	26/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4562	27203200176	Trần Bích Quyên	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4563	27203200084	Lê Hoài Phương	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4564	27203153498	Lê Thị Hồng Đạm	27/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4565	27203153210	Lý Thị Vân Trinh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4566	27203152981	Trần Thị Cẩm Ly	02/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4567	27203149700	Hồ Nguyễn Hoàng Oanh	02/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4568	27203149521	Nguyễn Thị Yến My	07/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4569	27203149492	Phan Thị Ngọc Trâm	22/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4570	27203149436	Tạ Thị Thu Trang	15/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
4571	27203149275	Trần Kim Hòa	07/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4572	27203149177	Nguyễn Thị Hậu	19/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4573	27203149141	Nguyễn Thị Tuyết Thanh	27/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.6	Đạt
4574	27203149032	Nguyễn Bích Duyên	26/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
4575	27203148994	Hồ Thị Kim Dung	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4576	27203148993	Trần Thị Diệu	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4577	27203148929	Phan Thị Phương	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4578	27203148923	La Phan Trâm Ân	10/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4579	27203145361	Trịnh Thị Lan	23/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
4580	27203145346	Nguyễn Thị Ngọc Hoàng Uyên	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
4581	27203144149	Võ Thị Tính	19/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
4582	27203143963	Hoàng Thị Ngọc Quyên	05/01/2003	Đàklak	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4583	27203143853	Đỗ Thị Xuân Quỳnh	20/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4584	27203143319	Nguyễn Thị Thu Diệu	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4585	27203143174	Nguyễn Thị Mỹ Hạ	23/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
4586	27203142893	Huỳnh Thị Thái Quỳnh	11/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4587	27203142868	Võ Như Lý	10/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4588	27203142755	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	04/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4589	27203142033	Phan Thị Cẩm Vân	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
4590	27203141486	Vương Diệu Huyền	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4591	27203141082	Nguyễn Thị Quỳnh Như	26/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4592	27203141006	Nguyễn Thị Kim Ngân	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4593	27203140387	Lê Yến Trinh	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4594	27203139523	Lý Thị Kiều My	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
4595	27203139503	Nguyễn Thị Đan Thanh	07/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4596	27203138827	Nguyễn Thị Thảo Phương	21/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4597	27203138620	Trương Thị Kim Ngọc	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4598	27203138360	Lê Thị Thu Thảo	07/02/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
4599	27203137252	Hồ Thị Trúc	19/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4600	27203136156	Lê Thị Bảo Trâm	23/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.4	Đạt
4601	27203134672	Hồ Thị Thanh Kỳ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
4602	27203134187	Dương Thị Ngân	25/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
4603	27203133001	Trần Thị Phương Trang	21/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4604	27203131443	Đặng Ngọc Bích	19/11/1999	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4605	27203131269	Nguyễn Thị Minh Thư	31/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4606	27203131223	Đinh Thị Ý Nhi	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4607	27203130847	Nguyễn Phương Hiền	15/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4608	27203130251	Võ Đoàn Minh Thư	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4609	27203130142	Dương Thị Như Phương	08/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4610	27203130074	Bùi Thị Như Ý	14/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
4611	27203129710	Hoàng Thị Hoài Thương	19/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4612	27203128950	Đinh Thị Thảo Vy	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4613	27203128034	Huỳnh Hồ Mỹ Tâm	29/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4614	27203126113	Nguyễn Lê Hà Vi	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4615	27203125748	Trần Nhật Linh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4616	27203124894	Bùi Thị Ánh Ngọc	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
4617	27203123037	Nguyễn Thị Ngân Thuyền	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4618	27203122766	Đoàn Thị Quỳnh Chi	03/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4619	27203121451	Đinh Thị Ánh Mai	25/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4620	27203121276	Nguyễn Thị Thu Thúy	15/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4621	27203121068	Hồ Đặng Thị Phương Quỳnh	17/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4622	27203102998	Nguyễn Thị Bảo Nhật	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
4623	27203102949	Phan Thị Thảo Nhung	13/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4624	27203102940	Bùi Thị Quỳnh Như	19/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4625	27203102939	Nguyễn Thị Ngọc Anh	25/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4626	27203102896	Nguyễn Thị Xuân An	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4627	27203102733	Cao Thị Kim Trang	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4628	27203102728	Bùi Thị Anh Thư	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4629	27203102727	Hồ Thị Yến Linh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4630	27203102705	Châu Thị Thanh Trà	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4631	27203102628	Lê Thị Bích	29/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
4632	27203102610	Đinh Thị Thiên Hương	25/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4633	27203102449	Lê Ngọc Châu Hân	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4634	27203102297	Trần Thị Ngọc Vân	21/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4635	27203102223	Phan Thanh Thiên Ngân	25/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
4636	27203102205	Nguyễn Thị Ánh Phương	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4637	27203102022	Hồ Thị Mỹ Trinh	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4638	27203101567	Nguyễn Thị Nhật Anh	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4639	27203101510	Trương Thị Kiều Mi	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
4640	27203101356	Nguyễn Thị Tường Vy	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
4641	27203101335	Lê Hồng Diễm	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4642	27203101205	Nguyễn Thị Kim Quỳnh	19/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4643	27203100727	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
4644	27203100693	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4645	27203001346	Nguyễn Ngọc Khánh Huyền	09/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4646	27202980009	Nguyễn Thị Hải Vy	11/05/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4647	27202952389	Ngô Thị Việt Khanh	22/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4648	27202947118	Lê Thị Trang	18/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4649	27202944266	Nguyễn Thị Hoài Duyên	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4650	27202943414	Lê Thị Cẩm Tú	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4651	27202941771	Lê Thị Liên	06/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4652	27202940420	Nguyễn Thanh Trường Giang	02/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4653	27202939340	Lê Thị Kim Ngọc	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
4654	27202939338	Hồ Thị Út Tuyền	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.9	Đạt
4655	27202939324	Trần Thị Thanh Dung	10/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4656	27202937554	Lê Hoài Thanh	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4657	27202936635	Phan Thị Ngọc Trinh	05/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4658	27202935906	Trần Thúy Diễm	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4659	27202935823	Nguyễn Thị Út Duyên	15/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4660	27202934693	Lương Thị Diệp	19/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4661	27202934454	Nguyễn Thị Cẩm Hương	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4662	27202934399	Huỳnh Thị Thanh Thắm	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4663	27202934173	Lê Thủy Thủy Ngân	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4664	27202934150	Nguyễn Thị Thúy Hằng	16/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4665	27202930861	Nguyễn Thị Thu Ba	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4666	27202930831	Hồ Thị Thu Thủy	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4667	27202929657	Trần Thị Thiên Thư	16/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
4668	27202929368	Trần Lê Thu Vy	11/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4669	27202929025	Nguyễn Thị Hiền Vy	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
4670	27202928533	Đoàn Lê Yến Nhi	10/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4671	27202926904	Nguyễn Thị Trúc Linh	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
4672	27202924897	Trần Thu Quyền	24/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4673	27202924263	Trương Thị Vinh	29/12/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4674	27202923986	Nguyễn Thị Thương	13/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4675	27202902840	Nguyễn Thị Lan Nhi	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
4676	27202902781	Phạm Thị Thanh Trúc	26/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
4677	27202902637	Nguyễn Thị Thanh Hằng	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4678	27202902425	Phan Thị Cẩm Ly	19/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4679	27202901185	Trần Thị Bích Trâm	25/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4680	27202900697	Phan Ngọc Tường Vy	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4681	27202900494	Trần Huệ Như	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
4682	27202900208	Nguyễn Thị Phương	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4683	27202852931	Huỳnh Thị Nga	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
4684	27202851138	Phan Trần Tú Trinh	23/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4685	27202851136	Lý Thị Lan Trâm	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4686	27202851114	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	11/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4687	27202850292	Nguyễn Thị Quỳnh Như	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4688	27202850290	Trần Thị Bích Ngọc	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4689	27202849808	Phạm Thị Ánh Liễu	01/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4690	27202849423	Trần Thị Ái Diệu	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4691	27202845121	Trần Thị Hồng Ngọc	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4692	27202844287	Võ Thị Thúy Vân	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4693	27202843396	Nguyễn Thị Kim Oanh	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4694	27202841255	Hoàng Thị Mỹ Linh	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
4695	27202838784	Trần Thị Hoài Linh	02/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4696	27202837213	Ngô Thị Thanh Thúy	27/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
4697	27202835675	Bùi Thu Trâm	09/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4698	27202834488	Lê Yến Nhi	08/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4699	27202830389	Nguyễn Tuyết Nhi	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4700	27202827924	Võ Thị Mỹ Duyên	25/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4701	27202821782	Võ Thị Tường Vi	07/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
4702	27202821592	Nguyễn Phương Đoan	19/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4703	27202802360	Tô Thị Liễu	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4704	27202802251	Mai Lê Kiều Trinh	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4705	27202802178	Lê Mỹ Duyên	27/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4706	27202801480	Cao Thị Xuân Uyên	02/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4707	27202752848	Nguyễn Thị Xuân Mai	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
4708	27202746352	Lê Thị Bảo Ngọc	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4709	27202745621	Trần Thị Thơm	06/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4710	27202743827	Lê Thị Thảo Nguyên	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4711	27202742375	Phạm Thị Thu Thảo	13/01/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4712	27202741914	Nguyễn Hoàng Thu Ngân	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4713	27202741859	Đào Khánh Ly	30/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4714	27202741574	Hoàng Lê Mỹ Duyên	13/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4715	27202738508	Lê Thị Kim Huệ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4716	27202735193	Hoàng Thị Thanh Bình	21/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4717	27202733110	Lê Thị Thanh Trúc	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4718	27202731575	Nguyễn Thủy Tiên	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4719	27202730807	Phạm Thị Huyền Vy	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
4720	27202729640	Nguyễn Thị Ngọc	24/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4721	27202727016	Nguyễn Thị Tường Vi	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4722	27202722582	Trần Thị Diễm Quỳnh	04/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4723	27202702868	Đỗ Thị Thu Phương	17/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4724	27202702777	Trần Thị Tường Vân	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4725	27202702678	Võ Thị Diễm My	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4726	27202702638	Thái Thị Minh Phương	17/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4727	27202702622	Hà Thị Thùy Duyên	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
4728	27202700535	Nguyễn Thị Bích Ngọc	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4729	27202680033	Huỳnh Thị Vĩnh	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
4730	27202680013	Lê Thị Uyển Nhi	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4731	27202653610	Lê Thị Hải Yến	26/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4732	27202653577	Trịnh Thị Ngọc Duyên	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4733	27202653310	Lê Na	23/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4734	27202653255	Nguyễn Thị Kim Nguyên	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4735	27202652026	Trịnh Nguyễn Thúy Vy	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
4736	27202652013	Hoàng Thị Mai Trinh	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4737	27202652005	Ngô Uyên Giang	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4738	27202651883	Ngô Thùy Dương	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4739	27202647344	Đặng Thị Thanh Phương	13/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4740	27202647340	Đặng Thị Kiều Oanh	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4741	27202647051	Võ Trúc Ly	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4742	27202647000	Dương Đoàn Kiều Linh	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4743	27202646549	Nguyễn Ngọc Hoàng Lan	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4744	27202644088	Trịnh Thị Kim Thương	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.3	Đạt
4745	27202643991	Nguyễn Thị Ánh Lý	25/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4746	27202643379	Đặng Thị Phương Thảo	23/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
4747	27202642996	Nguyễn Khánh Quỳnh	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4748	27202642773	Trần Thị Thu Hiền	17/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4749	27202642373	Bạch Thị Như Ý	14/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4750	27202642218	Trần Thúy Hiền	12/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
4751	27202642129	Lê Thị Nga	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4752	27202641658	Trương Thị Kiều Trinh	30/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4753	27202641535	Võ Thị Ly	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4754	27202641396	Trương Hải Yến Nhi	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4755	27202640820	Nguyễn Thị Thanh Thương	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
4756	27202640794	Nguyễn Thị Hồng Thắm	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4757	27202640681	Đoàn Nguyễn Như Quỳnh	02/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4758	27202640352	Phạm Phương Thảo	05/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4759	27202640087	Nguyễn Thị Trúc	26/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4760	27202639463	Ngô Thị Bích Mùi	20/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4761	27202639323	Trương Thị Hương Giang	06/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4762	27202639074	Nguyễn Thị Thùy Trâm	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4763	27202638972	Nguyễn Thị Hồng Nhung	08/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4764	27202638608	Nguyễn Thùy Trang	06/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
4765	27202637643	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4766	27202637538	Phạm Thị Mỹ Duyên	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4767	27202637296	Bùi Phan Quỳnh Anh	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4768	27202631929	Trần Thị Mỹ Tâm	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4769	27202630815	Nguyễn Thị Thảo Nhung	12/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4770	27202630772	Lê Thị Thùy Trang	31/07/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4771	27202630768	Nguyễn Thanh Hà	11/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4772	27202629986	Lê Ngọc Lan	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4773	27202629955	Đoàn Ngọc Hiếu	10/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4774	27202629613	Nguyễn Thị Hồng Thúy	25/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4775	27202629504	Đoàn Thị Mỹ Lại	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
4776	27202629414	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	13/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
4777	27202629087	Nguyễn Thị Thu Phương	13/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4778	27202628763	Nguyễn Thị Phương Anh	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4779	27202628544	Võ Thị Hương Giang	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
4780	27202624211	Bùi Thị Hoài Thương	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4781	27202622388	Lê Thị Lan Anh	20/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4782	27202621102	Phan Lê Ánh Dương	17/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
4783	27202620373	Nguyễn Thanh Huyền	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4784	27202603092	Nguyễn Thị Thu Diệu	22/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.9	Đạt
4785	27202603089	Đinh Thị Tường Vy	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
4786	27202602943	Hoàng Thị Bảo Uyên	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4787	27202602855	Từ Thị Yến Nhi	01/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
4788	27202602823	Nguyễn Thị Quý	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.3	Đạt
4789	27202602780	Nguyễn Thị Ái Lương	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4790	27202602708	Huỳnh Ngọc Khánh Đoàn	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4791	27202602550	Ngô Dương Ngọc Trâm	15/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4792	27202602494	Hồ Nguyên Bảo Khanh	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4793	27202602398	Phạm Khánh Dương	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
4794	27202602374	Võ Thị Hiếu Lan	18/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4795	27202602179	Nguyễn Thị Liễu	09/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4796	27202602174	Võ Thị Nhung	06/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
4797	27202602012	Đặng Thị Tùng Chi	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4798	27202601870	Ngô Thị Nga	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4799	27202601517	Phan Thị Ngọc Thoa	15/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4800	27202601493	Nguyễn Thị Như Quỳnh	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4801	27202601366	Hoàng Thị Thu Thúy	11/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
4802	27202601328	Lê Thị Mỹ Linh	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
4803	27202601272	Phan Thị Thục Trinh	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4804	27202600018	Võ Thị Bảo Hà	17/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
4805	27202552286	Phạm Huyền Trang	06/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4806	27202552239	Phạm Kim Ngân	14/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
4807	27202545137	Trần Thị Hiền	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4808	27202544979	Nguyễn Thị Minh Khuê	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4809	27202543631	Nguyễn Thị Thanh Xuân	03/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4810	27202543463	Nguyễn Thị Thảo Vi	22/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
4811	27202542291	Đào Thị Quỳnh Như	21/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4812	27202542283	Trần Thị Mỹ Duyên	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4813	27202541898	Đào Nguyễn Khải Hà	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4814	27202541218	Cao Thị Diệu Linh	15/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4815	27202540053	Nguyễn Thị Kim Thoa	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4816	27202539443	Phạm Ly Na	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4817	27202539438	Hồ Thị Bích Ngọc	24/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4818	27202537961	Lê Thị Hồng Nhung	05/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4819	27202537459	Võ Thùy Trang	14/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4820	27202537458	Phan Thị Lệ Huyền	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
4821	27202534442	Nguyễn Mai Phương	07/06/1999	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4822	27202530889	Ngô Thị An	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4823	27202530663	Hồ Kim Phụng	12/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4824	27202529465	Trương Thị Bích Chinh	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
4825	27202526427	Mai Thị Quỳnh	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4826	27202525962	Nguyễn Thị Tuệ Nam	23/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4827	27202525957	Võ Thị Mỹ Quyên	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4828	27202525829	Võ Thị Thùy Trang	12/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4829	27202523024	Lương Thị Hương	19/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4830	27202521411	Nguyễn Kim Tuyền	04/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4831	27202520949	Lê Thị Kim Ngân	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4832	27202502621	Đinh Thị Kim Nga	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4833	27202500069	Nguyễn Thùy Duyên	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4834	27202480038	Nguyễn Vũ Hằng Mi	26/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4835	27202450689	Huỳnh Thị Tuyết Trang	30/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4836	27202449653	Trương Thị Diễm Quỳnh	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
4837	27202449474	Nguyễn Trần Hoàng Oanh	10/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4838	27202449408	Mai Thị Ái Nhi	29/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
4839	27202449352	Trần Lê Diệu Nguyên	30/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
4840	27202448887	Mai Thái Hoàng My	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4841	27202447635	Nguyễn Thị Kim Huệ	24/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4842	27202444730	Võ Thị Thanh Thúy	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4843	27202443530	Mang Thị Ngọc Hà	02/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4844	27202442280	Ngô Thị Thanh Hằng	20/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4845	27202441806	Phan Thu Hiền	28/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4846	27202441457	Nguyễn Vũ Trà My	07/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4847	27202440043	Phạm Nhật Linh	27/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4848	27202439901	Phan Huyền Bảo Trân	25/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4849	27202439583	Huỳnh Thị Ngọc Xuân	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4850	27202439221	Phạm Thị Mai Trinh	22/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4851	27202438897	Nguyễn Thị Thu Nhi	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4852	27202438860	Phạm Thị Duyên	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4853	27202438835	Lê Thị Thành	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4854	27202438028	Phan Lê Anh Thư	07/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4855	27202437499	Trương Thị Nguyệt Hằng	25/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4856	27202436799	Đặng Thị Trâm	17/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4857	27202430941	Lê Ngọc Trúc Lâm	05/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4858	27202429540	Võ Thị Yến Vy	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4859	27202429344	Nguyễn Lâm Bích Chi	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4860	27202427889	Nguyễn Thị Hoa	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4861	27202426395	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
4862	27202426348	Nguyễn Hà Hạnh Nhi	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4863	27202426321	Nguyễn Hà Huyền Nhi	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4864	27202426046	Lê Thị Quỳnh Hoa	17/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4865	27202424605	Mai Thị Mỹ Linh	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
4866	27202423353	Phạm Thị Thu My	11/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4867	27202423201	Nguyễn Thị Kim Thương	28/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ	
4868	27202422182	Từ Ngọc Diệu	Quỳnh	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4869	27202421780	Lê Ngọc Bảo	Châu	26/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
4870	27202420119	Lê Thị Hồng	Nhung	04/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
4871	27202402606	Nguyễn Thị Thùy	Dung	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4872	27202402546	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	08/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
4873	27202402106	Nguyễn Thị Yến	Ly	14/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4874	27202401706	Nguyễn Thị Trà	My	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4875	27202401660	Đặng Thị Thảo	Nguyên	07/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4876	27202401640	Phan Thị Bảo	Hân	03/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4877	27202401236	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4878	27202401026	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	18/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	7.4	Đạt
4879	27202400799	Lưu Thị Huỳnh	Như	12/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4880	27202400220	Đặng Ngọc Hồng	Nhung	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4881	27202353730	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4882	27202349853	Hà Thị Hương	Thào	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
4883	27202345987	Phạm Thị	Hiền	17/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
4884	27202343137	Trương Thị Tường	Vi	04/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4885	27202341300	Trần Thị Phương	Thư	19/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4886	27202329217	Phạm Thị Thanh	Trà	18/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4887	27202326672	Chung Thị Thu	Trang	07/01/2003	Bình Phước	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
4888	27202325767	Hoàng Thị Hồng	Nhung	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4889	27202302704	Đoàn Thị	Liều	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4890	27202302559	Trần Thị Phương	Linh	03/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4891	27202302505	Bùi Nguyễn Hồng	Hà	13/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4892	27202302418	Lương Thị Anh	Thư	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4893	27202302010	Phùng Kim	Ngân	18/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4894	27202301583	Hứa Thị Thanh	Hường	19/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
4895	27202280032	Đặng Thị Bích	Ngọc	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
4896	27202280023	Lương Đoàn Mỹ	Linh	04/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4897	27202280018	Ngô Lê Trúc	Ly	02/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4898	27202254099	Lê Thị Ngọc	Hà	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4899	27202253808	Ngô Thị Kim	Loan	14/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4900	27202253525	Nguyễn Thị Yến	Nhi	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4901	27202253438	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	27/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4902	27202253341	Phạm Thị Lan	Anh	04/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4903	27202253224	Phan Thị Tuyết	Phượng	26/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4904	27202253203	Phan Thị Trúc	Linh	03/01/2003	Hồ Chí Minh	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
4905	27202253130	Nguyễn Thị Hiền	Vi	28/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4906	27202253038	Phạm Thị Tố	Nữ	07/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4907	27202252990	Nguyễn Thị Phương	Anh	03/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	10.0	Đạt
4908	27202252778	Phùng Thị Diễm	Quỳnh	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
4909	27202252042	Nguyễn Thị Minh	Thư	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4910	27202251868	Nguyễn Thị Diễm	Thùy	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
4911	27202251865	Bùi Biên	Thùy	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4912	27202251646	Nguyễn Thị	Thào	08/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4913	27202249683	Nguyễn Thị Thùy Phương	30/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4914	27202249003	Nguyễn Thị Hồng Nhung	12/10/2003	Huế	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4915	27202249002	Võ Thị Nhi	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
4916	27202248898	Nguyễn Thị Thúy Xinh	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
4917	27202247850	Nguyễn Thị Thảo Vân	13/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4918	27202247608	Phạm Thị Bảo Uyên	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4919	27202247498	Lâm Hoàng Mỹ Linh	08/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4920	27202247496	Cai Thị Như Linh	27/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4921	27202247448	Võ Thị Vạn Kim	08/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4922	27202247039	Võ Hoàn Mỹ	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4923	27202246973	Lê Nguyễn Nhân Duyên	06/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.6	Đạt
4924	27202246932	Nguyễn Thị Kim Dung	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4925	27202246827	Phan Thị Cẩm Ly	31/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4926	27202246801	Trương Tiểu Băng	08/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4927	27202246375	Võ Thị Thanh Trà	25/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4928	27202245955	Nguyễn Thị Mỹ Lành	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
4929	27202245588	Lưu Thị Hà	29/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4930	27202245383	Phạm Thị Quyên	23/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4931	27202245075	Nguyễn Thị Kiều Trang	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4932	27202244900	Đoàn Thị Nhã Trúc	09/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4933	27202244331	Nguyễn Nữ Hoàng Anh	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4934	27202244314	Ngô Phạm Uyên Vy	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4935	27202244270	Nguyễn Thị Mỹ Linh	03/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4936	27202244173	Trần Thị Na	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
4937	27202244072	Nguyễn Thị Vân Anh	06/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4938	27202244014	Nguyễn Thị Như Quỳnh	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
4939	27202244012	Phạm Thị Thúy Ni	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4940	27202244005	Tô Thị Mùi	01/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4941	27202244000	Phan Thị Lệ Quyên	01/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4942	27202243998	Trần Thị Diễm Hương	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4943	27202243943	Nguyễn Thị Băng Nhạn	23/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4944	27202243889	Tô Thị Thúy Ngân	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	10.0	Đạt
4945	27202243807	Trần Thị Mỹ Duyên	17/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4946	27202243602	Cao Thị Thanh Hà	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
4947	27202243599	Nguyễn Thị Kim Phượng	29/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4948	27202243582	Nguyễn Thị Vinh	20/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4949	27202243344	Trần Thị Hoài Vy	11/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4950	27202243141	Trần Mỹ Ngọc	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
4951	27202243069	Đinh Thị Bích Hoa	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4952	27202243056	Võ Thị Bích Hằng	26/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4953	27202242922	Trần Thị Ngọc Diệp	02/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4954	27202242918	Bùi Thị Ánh Thảo	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4955	27202242887	Lữ Thị Yến Ni	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4956	27202242774	Trần Thị Thúy Kiều	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
4957	27202242715	Dương Thị Kim Phúc	15/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ	
4958	27202242551	Võ Thị Tú	Trinh	09/05/2003	Bình Thuận	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
4959	27202242429	Dương Phương	Thào	27/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4960	27202242335	Nguyễn Phan Nhật	Uyên	26/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
4961	27202242296	Nguyễn Thị Bích	Trâm	25/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4962	27202242179	Nguyễn Thị Thu	Huyền	01/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
4963	27202242169	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4964	27202242159	Trần Khánh	Ngân	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4965	27202242149	Lý Thị	Hiền	09/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4966	27202242090	Nguyễn Thị Thúy	Vy	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4967	27202242051	Lê Thị Mỹ	Cầm	12/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
4968	27202242024	Trần Quỳnh	Anh	11/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
4969	27202241987	Phạm Quốc	Huy	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4970	27202241869	Võ Thị Kiều	Anh	26/05/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
4971	27202241855	Nguyễn Tổng Tường	Vy	28/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4972	27202241657	Phùng Thị Huỳnh	Mai	03/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4973	27202241629	Nguyễn Thị Mỹ	Liên	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4974	27202241554	Trần Thị Minh	Châu	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4975	27202241435	Nguyễn Song Ngọc	Dung	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4976	27202241360	Lê Thị Thùy	Trang	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
4977	27202241075	Trần Thị Thu	Hiền	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4978	27202241019	Vũ Thị	Ngọc	18/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4979	27202241009	Hồ Thị Như	Quỳnh	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4980	27202241003	Nguyễn Trần Khánh	Linh	04/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4981	27202240981	Nguyễn Thị	Hà	02/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
4982	27202240960	Ngô Bảo	Tiên	10/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4983	27202240923	Lê Thị Mỹ	Linh	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4984	27202240869	Hồ Thị Quỳnh	Trang	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4985	27202240851	Nguyễn Thị	Thào	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4986	27202240823	Phạm Thị	Trinh	08/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4987	27202240662	Lê Nguyễn Khánh	Đoan	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4988	27202240661	Nguyễn Thanh Thiên	Nga	21/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
4989	27202240577	Nguyễn Diệu	Ny	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4990	27202240555	Phan Thị Thúy	Triều	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4991	27202240512	Lê Bảo	Hân	10/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4992	27202240489	Lê Thị Ngọc	Trâm	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
4993	27202240392	Đỗ Thị Thanh	Tâm	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4994	27202240366	Lê Thị Lệ	Quỳnh	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
4995	27202240206	Nguyễn Thị Hà	Vy	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4996	27202240162	Nguyễn Thị	Giang	05/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4997	27202240144	Ngô Nguyệt	Cầm	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4998	27202240139	Nguyễn Thị Thu	Thào	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4999	27202240120	Phan Thị Thanh	Tâm	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5000	27202240089	Nguyễn Thị Thúy	Nga	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
5001	27202239972	Lê Thị Ngọc	Huyền	18/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
5002	27202239946	Nguyễn Thị Thu	Diệu	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5003	27202239887	Ngô Thanh Thủy	02/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5004	27202239574	Trương Thị Thu Hà	18/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5005	27202239486	Trương Thị Hà	18/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5006	27202239449	Nguyễn Thị Lệ Hằng	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
5007	27202239393	Đoàn Thị Thanh Hằng	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5008	27202239331	Lê Thị My	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
5009	27202239297	Võ Thị Bảo Hân	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5010	27202239183	Nguyễn Thị Diệu Hiền	25/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
5011	27202239106	Phan Thị Đan Trâm	06/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5012	27202239032	Trần Thị Mỹ Trinh	02/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5013	27202239003	Nguyễn Thị Thùy Trang	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
5014	27202238778	Phan Nguyễn Huyền Linh	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5015	27202238764	Lê Đặng Hai Dương	21/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
5016	27202238756	Lê Thị Hồng Mai	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
5017	27202238704	Trần Thị Ngọc	23/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5018	27202238582	Nguyễn Thúy Huyền	17/11/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5019	27202238478	Nguyễn Thị Ánh Quỳnh	13/09/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	9.3	Đạt
5020	27202238437	Trần Thị Thanh Tuyền	04/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5021	27202238396	Đinh Thị Thảo Vy	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
5022	27202238336	Nguyễn Thị Như Quỳnh	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5023	27202238106	Huỳnh Thị Ái Nữ	12/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5024	27202238104	Nguyễn Thị Minh Hiếu	11/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
5025	27202238079	Lý Thị Phương Diễm	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5026	27202237938	Nguyễn Hoàng Sương	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
5027	27202237832	Võ Minh Nguyệt	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
5028	27202237777	Hoàng Thị Ngọc Oanh	25/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5029	27202237765	Huỳnh Thị Yến Vi	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5030	27202237700	Nguyễn Thị Trúc	24/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5031	27202237121	Trần Thị Thanh Nhân	23/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
5032	27202237031	Hồ Thị Kim Nhi	29/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
5033	27202236915	Nguyễn Tố Uyên	07/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
5034	27202236896	Trần Thị Phương Nhi	26/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5035	27202236581	Nguyễn Thị Bạch Thúy	15/07/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5036	27202236308	Phan Thị Thanh Hiền	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5037	27202236129	Nguyễn Thị Hoàng Yến	30/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5038	27202236119	Nguyễn Thị Thanh Bình	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5039	27202236010	Thái Trần Anh Thư	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5040	27202235996	Bùi Ngọc Trúc	06/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
5041	27202235682	Trần Phương Hải Yến	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
5042	27202235586	Mai Thị Dung	28/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
5043	27202235156	Đỗ Thị Lê Thùy	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
5044	27202235038	Trịnh Thị Mỹ Nhi	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5045	27202234783	Nguyễn Thị Kim Oanh	19/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5046	27202234708	Trần Nguyễn Minh Châu	09/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5047	27202234331	Nguyễn Thị Hằng Ny	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5048	27202234135	Phạm Thùy Linh	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5049	27202233927	Hồ Thị Yến Nhi	10/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5050	27202233379	Phan Thị Lên	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
5051	27202233023	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	05/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5052	27202232955	Tôn Thị Thanh Hiền	22/06/2003	Sơn La	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5053	27202232381	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	20/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5054	27202232203	Trần Thị Bích Thảo	03/01/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
5055	27202231943	Văn Thị Phương Nhi	13/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5056	27202231541	Nguyễn Thị Mỹ Lợi	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5057	27202231440	Võ Thị Hồng Nga	07/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
5058	27202231345	Hoàng Thị Ngọc Minh	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5059	27202231336	Phạm Thị Tuyết Thu	12/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5060	27202231323	Huỳnh Thị Minh Thư	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5061	27202231086	Nguyễn Quỳnh Như	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5062	27202230810	Phạm Nguyễn Mỹ Điều	17/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5063	27202230552	Cao Nguyệt Hà	08/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5064	27202230242	Vũ Ngọc Nga	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5065	27202229803	Lê Ánh Nguyệt	15/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
5066	27202229759	Lê Thủy Ngân	21/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5067	27202229656	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5068	27202229652	Lê Thị Thu Thương	05/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5069	27202229491	Nguyễn Thị Anh Thư	11/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
5070	27202229476	Trần Thị Thùy Linh	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5071	27202229474	Phạm Thị Hoàng Ly	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5072	27202229329	Nguyễn Thị Phương Thảo	06/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
5073	27202229205	Phan Thị Ny	01/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
5074	27202229071	Phạm Thị Hương	21/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5075	27202228985	Trịnh Hoài Châu Giang	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5076	27202228935	Nguyễn Thị Vân Sang	13/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5077	27202228896	Cao Thị Mỹ Linh	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5078	27202228716	Lưu Thị Thảo Vy	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5079	27202228674	Nguyễn Ngọc Châu Giang	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5080	27202228672	Phan Thị Ngọc Nhi	19/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5081	27202228584	Lê Thị Ngọc Trâm	29/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5082	27202227182	Nguyễn Thị Lê Duyên	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
5083	27202227119	Võ Thị Sao Mai	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5084	27202227077	Trần Thị Khánh Trinh	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5085	27202227042	Phan Thị Mỹ Tâm	04/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5086	27202227020	Lê Trần Gia Hân	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5087	27202226843	Nguyễn Thị Thảo Vy	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
5088	27202225364	Võ Mai Na	12/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5089	27202225363	Trương Thị Tuyết Nhi	08/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5090	27202225077	Nguyễn Thị Diễm Phúc	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5091	27202224953	Võ Thị Thuận Thảo	14/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5092	27202224934	Mai Thị Nhân	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5093	27202224756	Đinh Thị Kim	Linh	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5094	27202224644	Nguyễn Võ Thùy	Duyên	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5095	27202224479	Lê Thị Thanh	Tâm	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5096	27202224434	Nguyễn Thị Vân	Anh	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5097	27202224130	Lê Thị Hồng	Nghĩa	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5098	27202224095	Hồ Thị Bích	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
5099	27202223322	Phạm Thị Ái	Công	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
5100	27202222827	Huỳnh Thị	Mai	19/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5101	27202222510	Trần Thị Anh	Thư	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5102	27202222363	Nguyễn Thị Minh	Châu	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5103	27202222270	Trần Thị Yến	Duyên	22/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
5104	27202222101	Võ Thị Tường	Vy	24/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5105	27202221857	Diệp Bình	Nhi	25/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
5106	27202221681	Võ Thị Ngọc	Ánh	16/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5107	27202221612	Trần Thị Anh	Đài	08/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5108	27202221554	Nguyễn Thị Tú	Anh	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
5109	27202221524	Nguyễn Thị Minh	Trâm	12/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
5110	27202221326	Đoàn Thị Minh	Huyền	02/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
5111	27202220972	Diệp Thị Như	Yến	21/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5112	27202220935	Mai Ly	Na	19/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5113	27202220765	Cái Yến	Nhi	16/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5114	27202220690	Văn Thị Kim	Hoa	21/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
5115	27202220394	Võ Dương Phi	Phi	11/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5116	27202220390	Huỳnh Thị Thu	Ngân	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
5117	27202220280	Nguyễn Thị Phương	Linh	08/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
5118	27202203086	Nguyễn Thị Khánh	Quỳnh	13/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5119	27202203029	Tạ Thị Phương	Thảo	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
5120	27202202987	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	10/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
5121	27202202912	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5122	27202202905	Nguyễn Thị Phương	Thùy	14/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5123	27202202901	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5124	27202202898	Nguyễn Thị Huyền	Trang	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5125	27202202880	Nguyễn Thị	Hoa	03/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5126	27202202836	Mai Thị Thùy	Nhung	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
5127	27202202828	Lê Thị Ánh	Nguyệt	31/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5128	27202202820	Trần Thị Anh	Quỳnh	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
5129	27202202809	Huỳnh Thị Xuân	Quỳnh	25/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5130	27202202753	Nguyễn Thị Thu	Nga	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5131	27202202717	Nguyễn Lê	Phương	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5132	27202202707	Nguyễn Thị Thu	Hiền	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5133	27202202702	Võ Thị Thu	Hiệp	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
5134	27202202644	Lê Thị Phước	Nguyên	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5135	27202202616	Dương Thị Thu	Hiền	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
5136	27202202554	Dương Thị Diễm	Quỳnh	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5137	27202202544	Ngô Thị Hoài	Thương	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5138	27202202513	Lâm Yến Nhi	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
5139	27202202481	Nguyễn Thị Kim Sương	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
5140	27202202474	Trần Bảo Lan Anh	04/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
5141	27202202472	Huỳnh Thị Quỳnh Như	09/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
5142	27202202452	Trần Thùy Trang	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5143	27202202407	Ngô Thị Kiều Oanh	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5144	27202202365	Nguyễn Hoàng Ngọc Diệp	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5145	27202202344	Đỗ Thị Lan Anh	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
5146	27202202341	Đặng Thị Ngọc Ánh	18/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5147	27202202337	Phạm Thị Thúy Tình	08/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5148	27202202277	Lê Nguyễn Thực Đoan	16/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5149	27202202255	Phan Thị Thúy Hằng	08/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.6	Đạt
5150	27202202209	Phạm Thị Hồng Nhung	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5151	27202202155	Ngô Hồng Diễm	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
5152	27202202081	Nguyễn Thị Thu Thủy	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5153	27202202057	Nguyễn Thùy Dung	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
5154	27202202042	Ngô Thị Hồng Như	07/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5155	27202201921	Nguyễn Thị Kiều Trinh	17/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
5156	27202201918	Trần Minh Trang	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5157	27202201852	Ngô Thị Hoài Linh	17/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
5158	27202201812	Nguyễn Thị Thu Diễm	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5159	27202201742	Phạm Thị Thùy Trang	13/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
5160	27202201680	Võ Thị Huyền	14/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5161	27202201654	Lê Thị Thảo Ly	24/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
5162	27202201578	Nguyễn Thị Thảo Ngân	11/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5163	27202201553	Trần Thị Kiều Na	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5164	27202201487	Hoàng Thị Thanh Huyền	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
5165	27202201440	Nguyễn Thị Hà Hồng	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5166	27202201350	Nguyễn Thị Thanh Hằng	17/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5167	27202201267	Võ Thị Kiều Trang	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5168	27202201262	Dương Quốc Hoài Ân	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5169	27202201261	Hà Thị Hoài Nhi	22/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5170	27202201251	Nguyễn Thị Ty Na	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5171	27202201114	Nguyễn Thị Thanh Hiền	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5172	27202201113	Mai Thị Thu Huyền	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
5173	27202200969	Phạm Võ Thị Như Ý	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5174	27202200905	Nguyễn Thị Thúy	28/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
5175	27202200849	Lê Kim Ngọc Thư	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5176	27202200833	Nguyễn Quỳnh Giang	12/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5177	27202200822	Nguyễn Thị Phương Thảo	11/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5178	27202200782	Nguyễn Thị Nhã Phương	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5179	27202200749	Đỗ Thị Hồng Nhung	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
5180	27202200744	Nguyễn Thị Hiền	25/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
5181	27202200684	Nguyễn Thị Thúy Hằng	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
5182	27202200675	Hứa Nhật Minh	24/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5183	27202200632	Phan Thị Thu Trà	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5184	27202200590	Trương Thị Thúy Hà	17/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
5185	27202200395	Nguyễn Thị Kim Kiều	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5186	27202200387	Trần Thị Mỹ Lệ	06/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5187	27202200206	Nguyễn Thị Kim Huệ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
5188	27202200196	Hồ Thị Mỹ Linh	27/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5189	27202200161	Phạm Thị Phú	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5190	27202180005	Nguyễn Thị Hoài Thanh	28/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
5191	27202153798	Hồ Thị Thanh Nhân	26/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
5192	27202153772	Huỳnh Thị Thu Hằng	04/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5193	27202153709	Hồ Thị Hoài Nhi	16/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
5194	27202153564	Trần Thị Thanh	15/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5195	27202153353	Trần Thị Thu Hương	22/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5196	27202153343	Nguyễn Thị Nguyệt Nga	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
5197	27202152994	Hồ Thị Anh Thư	21/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5198	27202151650	Trần Thị Thanh Trúc	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5199	27202151392	Phạm Thị Tú Trinh	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
5200	27202151389	Hồ Thị Trinh	19/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5201	27202148773	Nguyễn Phan Hoài Thương	14/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
5202	27202148771	Đỗ Thị Như Thương	24/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5203	27202148172	Trần Thị Thu Thủy	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5204	27202147513	Nguyễn Thị Kim Ngân	19/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5205	27202147458	Đào Yến Nhi	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5206	27202147324	Nguyễn Thị Kiều My	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
5207	27202147321	Nguyễn Thị My My	31/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
5208	27202147221	Cao Thị Kim Thoa	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5209	27202147201	Châu Thị Khánh Hòa	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5210	27202147200	Trương Thị Kim Hòa	14/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
5211	27202147023	Phạm Thị Hồng Thịnh	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5212	27202146872	Hồ Thị Thục Linh	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5213	27202146861	Hương Thị Lệ	06/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5214	27202146595	Trương Thị Triệu Vy	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
5215	27202146566	Nguyễn Thảo Vy	18/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5216	27202146425	Lê Thảo Chi	25/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5217	27202146396	Trần Bảo Ngọc	19/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
5218	27202146151	Lê Thị Kiều Diễm	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
5219	27202145279	Võ Thị Trương Duyên	01/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
5220	27202145195	Trịnh Ngọc Thảo Anh	20/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	9.5	Đạt
5221	27202145106	Đặng Thị Hiền	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
5222	27202144932	Nguyễn Thị Thảo Nhi	24/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5223	27202144919	Phạm Thị Bảo Linh	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5224	27202144377	Nguyễn Thị Thu Vãn	13/04/2003	Kiên Giang	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
5225	27202144189	Phan Thị Mộng Mơ	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5226	27202143779	Huỳnh Thị Thái Phương	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5227	27202143711	Lê Thị Vân Huệ	07/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5228	27202143650	Lê Thị Thanh Hằng	20/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5229	27202143159	Trần Thị Hồng Hiệp	07/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5230	27202143111	Hồ Thị Thanh Hậu	29/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
5231	27202143040	Trương Thị Kiều Trâm	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
5232	27202142898	Nguyễn Lê Triệu Vy	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5233	27202142778	Hoàng Thị Ngọc Tài	25/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
5234	27202142288	Hồ Mai Anh	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
5235	27202142135	Lê Thị Vi	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5236	27202142132	Nguyễn Đức Duy	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5237	27202142103	Phạm Thảo Nguyên	03/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
5238	27202141954	Đoàn Thị Kim Trâm	03/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5239	27202141793	Nguyễn Kiều Khánh Linh	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5240	27202141783	Trần Thảo Ly	22/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
5241	27202141753	Trần Thị Thảo Đan	19/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
5242	27202141702	Nguyễn Minh Ánh	05/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5243	27202141689	Trần Thị Ánh Hồng	01/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5244	27202141549	Nguyễn Thị Quỳnh Như	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5245	27202141488	Hồ Thị Thu Thảo	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
5246	27202141350	Hồ Thị Điền	26/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5247	27202141327	Phan Thị Kim Chi	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5248	27202141163	Trần Thị Thảo Trang	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5249	27202141055	Nguyễn Thị Anh Thư	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5250	27202141020	Nguyễn Thị Quỳnh Duyên	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5251	27202141007	Ung Thị Thanh Huyền	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5252	27202140925	Lưu Thị Luyện	14/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
5253	27202140840	Thái Thị Minh Hiền	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5254	27202140738	Huỳnh Thị Kim Ngân	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
5255	27202140680	Nguyễn Thị Quỳnh Như	28/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5256	27202140393	Lý Thanh Trà	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5257	27202140320	Nguyễn Thị Hương Mơ	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.1	Đạt
5258	27202140213	Phạm Trần Yên Đan	05/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
5259	27202140103	Bùi Thị Kim Ly	13/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5260	27202139971	Huỳnh Thị Hoài Linh	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
5261	27202139893	Đặng Thị Khánh Huyền	07/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5262	27202139739	Nguyễn Thị Hải Yến	30/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
5263	27202139403	Lê Thị Linh	03/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5264	27202139298	Trần Trúc Linh	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5265	27202139154	Võ Nguyễn Nguyên Quỳnh	05/08/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5266	27202139123	Võ Anh Thơ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5267	27202138918	Đặng Thị Kim Trùng	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5268	27202138853	Nguyễn Thị Nguyệt	10/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
5269	27202138850	Trương Thị Thanh Tuyết	13/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5270	27202138843	Nguyễn Minh Thành Tâm	06/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5271	27202138675	Ngô Lê Diễm My	24/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5272	27202138596	Tưởng Thanh Sang	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5273	27202138583	Bùi Trần Uyên Nhi	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5274	27202138461	Huỳnh Thị Kim Tuyền	05/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
5275	27202138401	Nguyễn Thị Hồng Thảo	07/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5276	27202138233	Nguyễn Phương Thúy	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
5277	27202138100	Nguyễn Thị Thùy My	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
5278	27202138046	Tôn Nữ Thanh Xuân	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5279	27202138022	Dương Thị Thu Chính	22/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5280	27202137908	Phạm Thị Sang Xuân	06/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5281	27202137512	Nguyễn Thị Tường Vy	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5282	27202136250	Lê Thị Cương	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5283	27202136229	Phan Thị Thanh Tú	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5284	27202136057	Phạm Thị Thu Vân	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
5285	27202135872	Nguyễn Hà Như	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5286	27202135813	Nguyễn Thị Hồng Vi	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5287	27202135548	Trần Thị Tươi	02/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5288	27202135354	Lương Thị Thanh Hằng	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
5289	27202135204	Huỳnh Ngọc Thoa	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5290	27202134828	Lương Thị Lan Tường	22/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
5291	27202134779	Phạm Thị Thúy Hằng	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
5292	27202134621	Đoàn Thị Thảo Như	12/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5293	27202134386	Phạm Bích Ngọc	29/01/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
5294	27202134279	Trần Yến Nhi	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5295	27202134249	Võ Thị Thùy Trang	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
5296	27202134194	Nguyễn Thị Minh Thư	29/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
5297	27202134111	Trịnh Thị Na	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5298	27202133991	Lê Thị Quyên	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
5299	27202133737	Lê Thị Minh Thư	07/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5300	27202133710	Trần Thị Thanh Như	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5301	27202132832	Nguyễn Thị Hà My	02/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5302	27202131551	Thân Thị Kim Duyên	19/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5303	27202131076	Nguyễn Trịnh Thị Thuyền	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5304	27202131049	Nguyễn Thị Thúy Vi	31/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5305	27202131041	Đinh Thị Vỹ Tâm	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
5306	27202131005	Lê Thị Quỳnh Tiên	08/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
5307	27202130855	Nguyễn Thị Như Ý	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5308	27202130811	Trần Đoàn Huyền Trang	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5309	27202130565	Phạm Thị Ngọc Ánh	01/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5310	27202130523	Trần Thị Thanh Nhi	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5311	27202130077	Nguyễn Thị Bích Trâm	09/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
5312	27202129948	Nguyễn Thị Bích Ngọc	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5313	27202129586	Lê Thị Thanh Châu	11/06/2003	Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5314	27202129564	Nguyễn Thị Như Thuận	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
5315	27202129519	Võ Thị Hiền Vy	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
5316	27202129312	Phạm Thị Bích Ngân	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5317	27202129222	Nguyễn Thị Diễm Thương	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5318	27202129220	Lê Khánh Linh	28/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
5319	27202129175	Phạm Thị Thùy Diễm	11/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5320	27202129074	Bùi Thị Thùy Linh	09/07/2003	Nam Định	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
5321	27202128908	Hồ Thị Ngọc Linh	01/01/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5322	27202128675	Phạm Thị Thủy Tiên	05/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5323	27202128622	Doãn Thanh Dung	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
5324	27202128583	Trần Thị Thanh Ngân	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
5325	27202128539	Trần Thị Kim Ngân	13/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
5326	27202128483	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5327	27202128214	Hồ Thị Ngọc	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
5328	27202127903	Huỳnh Thị Trà My	11/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
5329	27202127894	Nguyễn Thị Minh Thảo	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5330	27202127861	Nguyễn Thị Thu Thảo	10/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5331	27202126430	Hồ Thị Cẩm Tú	28/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5332	27202126326	Hồ Thị Cẩm Vân	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5333	27202126230	Lê Hoàng Lan	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5334	27202125825	Nguyễn Thị Tình	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
5335	27202125293	Phạm Thị Thúy Tình	10/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
5336	27202124901	Lưu Thị Kim Anh	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5337	27202124899	Trương Thị Duyên	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
5338	27202124859	Phan Thị Vui	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
5339	27202124697	Lữ Thị Xuân Nguyệt	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
5340	27202124682	Mai Thị Thanh TÍNH	15/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5341	27202124308	Nguyễn Thị Thu Hằng	15/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5342	27202122467	Nguyễn Thị Thủy Nguyên	03/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5343	27202122152	Phạm Kim Khánh	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5344	27202121896	Nguyễn Như Phương	01/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
5345	27202121884	Nguyễn Thị Kim Luyến	02/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5346	27202121253	Nguyễn Đoàn Phương Uyên	11/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5347	27202120343	Lê Thị Nga	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5348	27202102982	Nguyễn Thùy Linh	25/09/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5349	27202102958	Trần Thị Ngọc Lan	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5350	27202102926	Đặng Thị Ngọc Sáng	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
5351	27202102894	Lê Thị Sen	27/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
5352	27202102768	Nguyễn Thị Xuân Thảo	22/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5353	27202102620	Nguyễn Thị Như Thảo	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5354	27202102422	Nguyễn Thị Thanh Ngân	20/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
5355	27202102310	Trần Phan Mỹ Ý	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
5356	27202102266	Đoàn Thị Bích Trâm	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
5357	27202102199	Nguyễn Trâm Anh	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5358	27202102113	Võ Thị Như Quỳnh	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
5359	27202102038	Võ Nguyễn Thiên Nga	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
5360	27202102037	Hồ Thị Khuyên	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5361	27202102029	Võ Lê Hoài Thương	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5362	27202101890	Lê Vương Diệu Chi	15/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5363	27202101813	Nguyễn Thị Thu	Phương	14/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5364	27202101798	Nguyễn Thị Anh	Thư	05/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5365	27202101630	Lê Thị	Huệ	08/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5366	27202101598	Võ Lê Hà	My	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5367	27202101511	Hồ Thị Thu	Nga	06/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5368	27202101417	Huỳnh Tố	Tâm	02/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5369	27202101232	Trần Ngân	Hà	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5370	27202101065	Phạm Thị Thu	Lành	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
5371	27202101046	Phạm Thị Cẩm	Duyên	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5372	27202101031	Đỗ Thị Minh	Hân	06/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5373	27202101025	Nguyễn Thị Thu	My	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
5374	27202100948	Lê Tuyết	Ngân	01/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5375	27202100939	Phan Quỳnh	Châu	01/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
5376	27202100909	Trần Thị Như	Ý	20/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5377	27202100834	Phạm Diệu Kim	Ngân	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
5378	27202100778	Nguyễn Hạ	Vy	06/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5379	27202100729	Phạm Thị Mỹ	Thuận	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5380	27202100620	Trương Thị	Nga	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
5381	27202100575	Võ Thị Thảo	Vy	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5382	27202100444	Nguyễn Thị Yến	Nhi	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
5383	27202100422	Đinh Thị Anh	Nguyên	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5384	27202100366	Hoàng Hồng Thu	Sương	18/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5385	27202100252	Trần Thị Thùy	Trang	03/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
5386	27202100235	Phạm Thị Bảo	Thi	09/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
5387	27202100167	Mai Hà	Phương	28/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
5388	27202100158	Mai Thị Tuyết	Nhi	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
5389	27202100085	Nguyễn Trần Huyền	Trâm	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5390	27202100066	Võ Thị Thùy	Nhung	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5391	27201530418	Võ Ngọc	Việt	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5392	27201237675	Đặng Thị Ngọc	Ánh	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
5393	27201234813	Đặng Châu	Nguyên	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
5394	26218736260	Trần Văn	Linh	05/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5395	26218735279	Trần Minh	Nguyên	13/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
5396	26218730943	Trần Quý	Long	17/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5397	26218642558	Lê Anh	Tuấn	22/08/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5398	26218642301	Nguyễn Đắc Văn	Quốc	09/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5399	26218641531	Võ Thành	Quang	28/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5400	26218635918	Phan Lê Ngọc	Hùng	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5401	26218631068	Nguyễn Đức Lê	Trường	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5402	26218625921	Nguyễn Hoàng	Quyn	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5403	26218620927	Lê Tiến	Đạt	08/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.9	Đạt
5404	26218600041	Trần Văn	Toàn	30/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5405	26217335256	Châu Nguyễn Quốc	Hưng	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
5406	26217333110	Hoàng Khâm Đức	Mạnh	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5407	26217330247	Võ Phi	Đức	29/03/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5408	26217326252	Trương Công Phúc	19/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5409	26217320614	Nguyễn Mạnh Quỳnh	19/09/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5410	26217300573	Lê Quang Phúc	12/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5411	26217241667	Nguyễn Phúc	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
5412	26217240006	Lê Trọng Phúc	16/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5413	26217239886	Phan Hữu Bảo Minh	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5414	26217239719	Đặng Công Nhân Hòa	09/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5415	26217236361	Lê Minh Đạt	02/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5416	26217236163	Nguyễn Văn Đức	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5417	26217235926	Lê Bảo Huy	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
5418	26217235602	Lê Chấn Hưng	03/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
5419	26217235187	Trần Đình Khải	09/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
5420	26217234976	Nguyễn Văn Huy	07/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5421	26217234727	Hoàng Đăng Quang	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5422	26217234188	Nguyễn Ngọc Hoàng Nam	14/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5423	26217234171	Phạm Ngọc Thông	19/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
5424	26217234128	Đặng Quang Minh	21/09/2002	Hải Phòng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5425	26217233761	Nguyễn Trần Thảo	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
5426	26217233125	Hồ Phước Thảo	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
5427	26217233112	Võ Hoàng Trường	22/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5428	26217232213	Nguyễn Chiù Ngọc Xuân	04/03/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5429	26217232126	Nguyễn Vũ Lộc Xuyên	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
5430	26217232009	Nguyễn Văn Huy Thạch	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5431	26217231333	Nguyễn Thanh Vân	06/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
5432	26217230589	Đỗ Ước Tâm	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5433	26217230057	Nguyễn Văn Cường	06/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
5434	26217227549	Nguyễn Tấn Dũng	08/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
5435	26217226708	Mai Xuân Mỹ	13/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
5436	26217226616	Trần Lê Đan Kha	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
5437	26217226204	Nguyễn Nhật Minh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
5438	26217226137	Võ Thùy Trang	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5439	26217225450	Phùng Đức Huy	12/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5440	26217224055	Huỳnh Bá Minh Tạo	05/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5441	26217223124	Huỳnh Nguyễn Anh Khoa	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
5442	26217222281	Nguyễn Thành Tín	02/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5443	26217200493	Hoàng Đình Thái	22/06/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5444	26217200258	Lê Tuấn Anh	20/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5445	26217200237	Đỗ Tấn Hoàng	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5446	26217200192	Nguyễn Cửu Anh Quân	25/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5447	26217142786	Nguyễn Văn Việt	25/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5448	26217142536	Doãn Đặng Tân	04/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5449	26217142328	Hoàng Minh Hiếu	27/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
5450	26217142313	Đỗ Hải Thanh Hà	17/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5451	26217142056	Nguyễn Lê Phước Huy	21/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5452	26217142047	Trần Ngọc Văn	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5453	26217142007	Trần Nguyên Huy	10/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
5454	26217140914	Nguyễn Văn Nhân	30/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
5455	26217140849	Nguyễn Phương Nam	12/10/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5456	26217140809	Đoàn Tuấn Minh	30/04/2002	Nam Định	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5457	26217136268	Trần Quân	28/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5458	26217136182	Đặng Quang Vũ	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5459	26217135577	Hồ Thị Mỹ Thu	20/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5460	26217135164	Ngô Văn Tuấn	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
5461	26217135162	Nguyễn Đình Dương	25/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.4	Đạt
5462	26217135119	Đỗ Thị Ngọc Trinh	13/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5463	26217134894	Trương Văn Anh Quân	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5464	26217134629	Đặng Công Thương	21/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
5465	26217134325	Nguyễn Ngọc Toàn	12/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5466	26217133944	Ngô Tấn Lợi	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
5467	26217133755	Tôn Thất Phú Nhật	24/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5468	26217133518	Nguyễn Bính Tú	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5469	26217133339	Phan Trung Kiên	10/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5470	26217133251	Nguyễn Thành Nam	23/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5471	26217132797	Trương Gia Bảo	08/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
5472	26217132505	Nguyễn Đức Nguyên	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5473	26217131692	Lê Văn Phúc	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5474	26217130704	Hà Tất Đạt	14/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5475	26217130685	Nguyễn Công Trí	21/06/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
5476	26217129382	Nguyễn Hữu Trung Toàn	08/01/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
5477	26217129145	Nguyễn Ngọc Phước	30/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5478	26217127757	Nguyễn Huy Bảo Quân	05/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5479	26217127690	Bùi Như Phụng	02/05/2002	Huế	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5480	26217127050	Lê Đình Đình	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
5481	26217126206	Lâm Tuấn Kiệt	03/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
5482	26217126199	Đặng Trung Quang	20/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5483	26217126073	Nguyễn Trung Thành	22/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5484	26217124806	Lê Tiến Dũng	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5485	26217124089	Trần Hồ Đình Minh	26/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5486	26217123321	Ngô Ngọc Tài	22/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5487	26217122703	Phan Văn Vũ	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5488	26217121737	Trần Hùng Dũng	18/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5489	26217120997	Nguyễn Long Vũ	05/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5490	26217100657	Đặng Nhật Linh	04/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5491	26217100387	Đinh Công Cường	24/09/2000	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
5492	26216739066	Phan Văn Lộc	05/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5493	26216535553	Nguyễn Anh Nguyên	06/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5494	26216331445	Nguyễn Tống Đạt	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5495	26216141953	Nguyễn Như Ngọc	02/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5496	26216132296	Lê Cường Thịnh	19/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
5497	26216130293	Lê Minh Bền	14/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5498	26216126848	Trần Bảo Nguyên	21/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5499	26216126674	Vũ Hoàng Lâm	06/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5500	26215442433	Lê Ngọc Đăng Khoa	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
5501	26215439517	Nguyễn Văn Toàn	14/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
5502	26215439508	Đoàn Hữu Thịnh	27/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
5503	26215439503	Chu Minh Tân	02/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
5504	26215439502	Võ Minh Tài	18/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5505	26215439501	Phạm Văn Sơn	27/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5506	26215439497	Võ Văn Quốc	08/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5507	26215439496	Đinh Anh Quân	08/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5508	26215439495	Huỳnh Công Quang	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5509	26215439466	Nguyễn Thái Hiệp	05/07/2001	Ninh Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5510	26215439454	Trương Anh Duy	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5511	26215436442	Đinh Quý Hưng	15/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5512	26215436193	Hồ Sỹ Tuấn	04/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
5513	26215435171	Nguyễn Ngô Dương Hạo	01/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
5514	26215434633	Nguyễn Đức Hoàng	15/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5515	26215433380	Trần Khải Hoàn	01/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
5516	26215433250	Phạm Huy	20/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5517	26215431102	Hoàng Gia Khánh	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
5518	26215426992	Nguyễn Anh Quốc Mậu	31/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5519	26215426294	Nguyễn Quốc Đạt	13/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5520	26215426021	Nguyễn Đình An	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5521	26215400436	Nguyễn Bảo Khiêm	15/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5522	26215400124	Nguyễn Quốc Hưng	05/02/2002	Tây Ninh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5523	26215400120	Ninh Thế Kỳ	06/01/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
5524	26215342454	Phạm Đình Hữu Nghĩa	31/10/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
5525	26215342255	Ngô Văn Hiếu	14/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5526	26215342060	Lê Trần Minh Hoàng	10/03/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5527	26215341707	Võ Việt Thắng	10/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
5528	26215341623	Nguyễn Nho Nhật Long	06/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
5529	26215339339	Lê Quang Thịnh	17/08/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
5530	26215339331	Phạm Ngọc Thạch	01/11/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
5531	26215339322	Dương Xuân Phương	16/01/2001	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
5532	26215339310	Trương Quang Anh Nghĩa	10/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
5533	26215339295	Lê Nguyễn Hà Lâm	05/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
5534	26215339291	Lê Nguyễn Minh Khoa	20/04/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
5535	26215339281	Vũ Quang Huy	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
5536	26215339279	Huỳnh Nam Huy	07/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5537	26215339271	Trần Xuân Hiền	16/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5538	26215336433	Đặng Thế Bảo Quân	05/09/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
5539	26215335523	Trần Trung Hiếu	02/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
5540	26215334991	Hồ Xuân Nhật	28/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5541	26215334948	Lương Hoàng Phúc	27/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
5542	26215334851	Hồ Vĩnh Khoa	04/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5543	26215334800	Đỗ Thành Lâm	08/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
5544	26215334628	Nguyễn Nhật Trường	21/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
5545	26215333896	Phạm Đình Phú	27/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
5546	26215332679	Nguyễn Đức Trung	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	8.4	Đạt
5547	26215332669	Nguyễn Văn An	17/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5548	26215332132	Nguyễn Hoài Đức	25/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
5549	26215331178	Lê Xuân Hải	22/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5550	26215326806	Phan Lê Minh Hoàng	23/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5551	26215300830	Nguyễn Quang Minh	18/08/2002	Huế	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
5552	26215300581	Hoàng Phước Hưng	22/01/2002	Huế	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5553	26215300513	Phan Như Thuần	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5554	26215241589	Hà Xuân Trường	30/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5555	26215239366	Huỳnh Văn Đức	10/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5556	26215236001	Lê Nguyễn Long Vũ	25/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
5557	26215235433	Lê Nguyễn Tất Quân	04/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5558	26215235174	Nguyễn Văn Hiếu	10/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
5559	26215234990	Phạm Gia Huy	24/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5560	26215232074	Nguyễn Thanh Thuận	10/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5561	26215223572	Trương Phú Trung	01/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
5562	26215222105	Phạm Trần Minh Trung	29/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5563	26215132759	Nguyễn Trung Đán	21/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5564	26215132723	Phan Lê Duy	25/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5565	26215100379	Đặng Hữu Phi Long	23/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5566	26214533847	Trần Công Minh	14/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5567	26214500533	Võ Phan Tiểu Long	24/07/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5568	26214342032	Dương Thanh Minh	21/12/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
5569	26214336612	Phạm Trung Thức	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
5570	26214336523	Nguyễn Đình Vinh Khang	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
5571	26214335974	Nguyễn Văn Tài	24/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5572	26214334846	Nguyễn Mạnh Cường	02/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5573	26214334671	Lê Trọng Bảo	03/11/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
5574	26214333709	Đỗ Minh Vũ	28/08/2002	Bình Dương	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
5575	26214332116	Nguyễn Lê Anh Thọ	16/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
5576	26214330783	Đặng Công Đạt	26/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5577	26214329125	Trần Văn Thái	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
5578	26214327352	Đậu Việt Anh	03/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5579	26214326862	Nguyễn Việt Tân	27/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5580	26214325425	Trần Công Bảo	20/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5581	26214320648	Phạm Hoàng Long	24/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
5582	26214320176	Nguyễn Anh Tuấn	14/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
5583	26214300409	Nguyễn Toàn Tỵ	20/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5584	26214300380	Lê Hữu Công	21/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5585	26214236256	Huỳnh Triệu Vỹ	21/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5586	26214134345	Nguyễn Quang Thái	29/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
5587	26214131366	Phạm Ngọc Vỹ	24/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5588	26213830009	Dương Đình Trí	20/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5589	26213730361	Lê Thị Kim Phượng	08/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5590	26213723196	Đỗ Nguyên Vũ	15/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5591	26213720481	Phạm Đức Đạt	25/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
5592	26213436377	Nguyễn Hồ Quốc Việt	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5593	26213435373	Lê Văn Quang	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5594	26213433976	Nguyễn Hồng Sơn	07/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5595	26213334601	Lê Thị Thanh Ngân	13/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
5596	26213333614	Đào Thế Đệ	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5597	26213333279	Lê Văn Sơn	12/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
5598	26213235830	Trần Đức Long	29/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
5599	26213235366	Nguyễn Anh Tài	16/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5600	26213231824	Nguyễn Đức Tấn Đạt	27/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5601	26213226645	Nguyễn Đông Hồ	08/07/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5602	26213223234	Nguyễn Hữu Cao Sơn	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
5603	26213142539	Phạm Đức Anh	18/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5604	26213136716	Lý Huy Khang	03/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
5605	26213131551	Lê Xuân Phú	10/09/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5606	26212942048	Trần Ngọc Thi	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
5607	26212934600	Nguyễn Xuân Biển	04/03/1993	Bắc Ninh	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5608	26212932339	Nguyễn Công	15/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5609	26212836283	Lê Quang Sang	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
5610	26212835448	Nguyễn Hà Văn Khanh	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5611	26212833667	Ngô Tấn Huy	18/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5612	26212828374	Lê Mạnh Hùng	06/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5613	26212824401	Trần Phi Hùng	22/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5614	26212821628	Nguyễn Kiến Huân	10/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
5615	26212731712	Đinh Văn Tinh	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5616	26212727294	Lê Xuân Pháp	10/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5617	26212528281	Nguyễn Đăng Túu	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5618	26212441715	Nguyễn Minh Thiện	28/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
5619	26212441534	Trần Thanh Tùng	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
5620	26212435353	Hồ Công Vỹ	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5621	26212435331	Mai Thanh Trung	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5622	26212433277	Lương Phúc Khánh	13/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
5623	26212430376	Huỳnh Minh Nhật	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5624	26212427367	Nguyễn Quang Hữu Tài	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5625	26212425437	Trần Phi Hùng	07/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5626	26212342438	Ngô Hoàng Tuấn	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5627	26212342408	Huỳnh Quang Vinh	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5628	26212341600	Võ Văn Huy Bảo	04/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5629	26212335228	Lương Vinh	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5630	26212325049	Phan Sĩ Khoa	16/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5631	26212242778	Phạm Minh Khôi	29/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
5632	26212242629	Nguyễn Linh Trường	20/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5633	26212242618	Đoàn Minh Tuấn	18/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5634	26212242498	Đoàn Minh Tuấn	29/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
5635	26212242099	Nguyễn Như Đích	23/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5636	26212242089	Nguyễn Trần Quốc Bảo	07/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
5637	26212241754	Nguyễn Văn Phú	01/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
5638	26212241606	Võ Như Hải	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
5639	26212241554	Ông Duy Vinh	15/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5640	26212235861	Phạm Thị Thu Hương	11/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5641	26212235811	Trần Anh Nam	11/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5642	26212235310	Lê Khánh Dương	12/01/2002	Phú Thọ	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5643	26212234613	Nguyễn Mạnh Huy	16/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5644	26212234547	Đoàn Quang Thiện	17/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5645	26212234492	Lê Tấn Anh Huy	09/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
5646	26212233285	Phạm Tấn Hưng	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5647	26212233189	Võ Văn Quyền	22/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
5648	26212232383	Lê Thanh Trung	27/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
5649	26212230855	Hồ Ngọc Đạt	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5650	26212230771	Lê Hồ Nguyên Thảo	07/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5651	26212230435	Huỳnh Thanh Phương	27/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5652	26212229815	Nguyễn Phong Đạt	28/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5653	26212229211	Phan Thành Nhân	27/04/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5654	26212228407	Nguyễn Hoàng Anh	18/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5655	26212226884	Dương Ngọc Bá	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5656	26212226194	Dương Quang Long	12/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
5657	26212225993	Ngô Quang Huy	30/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5658	26212224149	Lê Bùi Bảo Nhân	15/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5659	26212223168	Trần Lê Nguyên Kha	09/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5660	26212222771	Trịnh Thanh Hà	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5661	26212221158	Phạm Đình Khuê	03/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5662	26212221155	Nguyễn Văn Tuấn Huy	29/06/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
5663	26212220737	Nguyễn Thừa Thịnh	23/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
5664	26212220231	Hoàng Quang Đức	20/11/2000	Hưng Yên	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5665	26212220069	Nguyễn Trung Thông	05/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
5666	26212200769	Trần Hậu Minh	22/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	7.4	Đạt
5667	26212200731	Lương Văn Toàn	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5668	26212200677	Lê Nguyễn Anh Tuấn	20/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5669	26212142365	Võ Đặng Hoàng Đức	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5670	26212142093	Lê Đình Cao Minh	07/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
5671	26212141951	Lê Văn Nhật	25/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5672	26212141913	Lê Tuấn Kiệt	02/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5673	26212141633	Võ Đức Thắng	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
5674	26212138114	Bùi Phước Tú	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
5675	26212137993	Phạm Lê Mạnh Thắng	13/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5676	26212137963	Huỳnh Bá Thanh	26/01/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5677	26212137877	Hồng Quang Pháp	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5678	26212137776	Tạ Đình	Nam	11/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5679	26212137735	Cao Minh	Lực	22/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5680	26212137602	Nguyễn Thanh	Hùng	15/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5681	26212137598	Võ Lê Huy	Hoàng	19/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
5682	26212137486	Trần Minh	Đức	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
5683	26212137462	Hồ Quốc	Đại	03/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
5684	26212137358	Nguyễn Văn	An	04/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5685	26212136279	Huỳnh Đức	Vinh	24/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5686	26212135912	Lê Việt	Thanh	15/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5687	26212135738	Nguyễn Hà Anh	Tuấn	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
5688	26212135731	Nguyễn Lê Gia	Bảo	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5689	26212135403	Mai Hoàng	Duy	03/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5690	26212135389	Nguyễn Hữu	Vững	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5691	26212135251	Phan Duy	Tùng	31/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5692	26212134972	Phạm Hưng	Lập	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5693	26212134778	Dương Văn	Tiến	03/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5694	26212134691	Nguyễn Thành	Thái	19/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5695	26212134501	Trần Phú	Duy	25/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5696	26212134383	Lê Nguyễn Văn	Hiếu	05/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5697	26212134277	Hoàng Khắc	Trung	02/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
5698	26212134268	Hồ Sỹ	Nhật	04/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5699	26212133869	Nguyễn Tấn	Chung	01/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
5700	26212133814	Nguyễn Hữu	Toàn	21/07/2002	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
5701	26212133809	Lê Văn	Thuận	28/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5702	26212133772	Trần Tấn	Hiếu	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5703	26212133363	Dương Nam	Khánh	26/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5704	26212132865	Nguyễn Quý Tri	Tân	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
5705	26212132616	Nguyễn Thành	Danh	27/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5706	26212132552	Hồ Nhật	Phát	15/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5707	26212132451	Nguyễn Hữu	Bảng	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	9.1	Đạt
5708	26212131890	Võ Phương	Nam	08/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
5709	26212131832	Đỗ Vinh	Quang	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5710	26212131158	Võ Trọng	Bảo	18/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.1	Đạt
5711	26212130996	Nguyễn Phước Long	Vũ	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5712	26212130425	Nguyễn Nguyên Hoàng	Anh	12/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5713	26212130391	Lê Trung	Nhật	26/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
5714	26212129984	Lê Đại	Khánh	23/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.6	Đạt
5715	26212129918	Nguyễn Hữu Hoàng	Lâm	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5716	26212129856	Nguyễn Lâm Ánh	Trình	23/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5717	26212128852	Đỗ Quang	Vinh	26/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5718	26212128694	Trọng Văn	Tài	30/05/2002	Hưng Yên	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
5719	26212128307	Lê Đức	Vinh	19/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5720	26212127182	Nguyễn Hồng	Phúc	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5721	26212126914	Lê Văn	Hải	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
5722	26212126847	Lê Văn	Tiên	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5723	26212126232	Đặng Bá Hồng	Phong	03/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5724	26212122839	Chiêm Văn	Nhật	18/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5725	26212122631	Nguyễn Ngọc	Thịnh	29/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5726	26212122037	Vũ Tạ Tuấn	Anh	27/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5727	26212121724	Trần Thế	Anh	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
5728	26212121500	Quách Đăng	Khánh	30/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5729	26212120120	Lã Thành	Hoan	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5730	26212030698	Phạm Ngọc	Khánh	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5731	26211739169	Tăng Đức	Tài	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5732	26211739140	Trần Văn	Long	11/03/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
5733	26211736158	Phạm Phú	Bảo	12/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.9	Đạt
5734	26211735791	Võ Đình Minh	Hoàng	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5735	26211727354	Nguyễn Hoàng	Đức	22/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5736	26211542488	Phạm Hồng	Phúc	06/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5737	26211541642	Diệp Phước	Thịnh	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5738	26211535142	Huỳnh	Anh	04/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.6	Đạt
5739	26211534735	Nguyễn Phước	Sang	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
5740	26211532808	Trần Minh	Đức	21/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5741	26211532392	Lê Thành	Lập	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5742	26211532103	Phạm Hoài	Nam	06/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5743	26211526577	Nguyễn Văn	Huy	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5744	26211521728	Phan Mạnh	Chương	05/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
5745	26211500704	Nguyễn Võ Hoài	Nam	21/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5746	26211425773	Phạm Bá	Lượng	14/12/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5747	26211342688	Võ Nhật	Minh	16/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5748	26211342455	Nguyễn Đức	Sâm	21/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5749	26211341759	Nguyễn Mạnh	Cường	30/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5750	26211339082	Nguyễn Công	Tuấn	17/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
5751	26211339079	Mai Chí	Quốc	21/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5752	26211339075	Hoàng	Hiệp	19/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5753	26211336175	Nguyễn Thanh	Hải	04/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5754	26211336058	Khuất Văn	Trung	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5755	26211335369	Lê Thái Thanh	Tài	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5756	26211334674	Phạm Quốc	Bảo	02/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5757	26211334400	Lê Thanh	Tâm	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5758	26211334111	Nguyễn Thiện	Thuật	17/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5759	26211333999	Võ Đại	Thắng	20/11/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
5760	26211333732	Nguyễn Xuân	Vương	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5761	26211333698	Nguyễn Ngọc	Châu	21/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5762	26211333418	Nguyễn Gia	Lâm	29/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5763	26211333376	Phạm Vũ Thanh	Lâm	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5764	26211333322	Trương Tấn	Lộc	24/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5765	26211333318	Nguyễn Quốc	Thái	20/03/2002	Kon tum	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5766	26211333287	Võ Văn	Tốt	12/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5767	26211333089	Phan Văn	An	08/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5768	26211332981	Lê Minh Triều	09/05/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
5769	26211332861	Trần Trọng Đạo	21/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5770	26211332837	Phạm Hữu Đan	14/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
5771	26211332073	Tiêu Minh Vương	07/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
5772	26211331932	Trần Ngọc Chí	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
5773	26211331480	Võ Nhân Tài	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5774	26211331016	Nguyễn Văn Đa	01/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5775	26211330206	Huỳnh Văn Ngọc	14/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5776	26211330034	Ngô Lê Vĩnh Toàn	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5777	26211329173	Võ Đình Duy	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
5778	26211329039	Tô Đức Xuân	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5779	26211328789	Bùi Quang Lâm	06/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5780	26211328746	Nguyễn Văn Hân	22/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5781	26211327716	Lê Xuân Tài	31/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5782	26211327107	Đinh Công Kỳ	11/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
5783	26211326490	Lê Hoàng Anh	28/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5784	26211324790	Trương Lê Tuấn	23/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
5785	26211324271	Nguyễn Anh Tuấn	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
5786	26211324103	Nguyễn Ngọc Nhân	14/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5787	26211323813	Nguyễn Đức Toàn	04/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
5788	26211320729	Trần Hữu Nghĩa	29/07/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
5789	26211320236	Lê Võ Di Niên	02/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
5790	26211300732	Lê Đình Vũ	17/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5791	26211300531	Nguyễn Văn Tân	25/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5792	26211241691	Hồ Huy Hậu	09/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
5793	26211232555	Nguyễn Anh Quân	21/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
5794	26211232370	Nguyễn Hữu Dinh	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5795	26211231350	Nguyễn Thành Trung	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5796	26211231243	Trương Huy Quân	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
5797	26211229960	Nguyễn Văn Nghĩa	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5798	26211224129	Lê Nhật Hòa	08/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5799	26211222199	Trương Quốc Ái	02/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
5800	26211221565	Nguyễn Ngọc Quang	12/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
5801	26211221472	Võ Jony Dũng	03/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5802	26211221457	Võ Công Khánh	25/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5803	26211128106	Đinh Hoàng Anh	04/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5804	26211125292	Trần Hoàng Nhật	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5805	26208738460	Nguyễn Thị Thanh Huyền	18/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
5806	26208724374	Bùi Thị Hiền	10/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5807	26208700421	Nguyễn Phan Ngọc Phương Anh	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5808	26208638587	Phan Tịnh Nghi	10/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5809	26208636325	Nguyễn Hà Thanh Nhi	30/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5810	26208635559	Cao Phạm Thu Phương	28/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5811	26208635068	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	20/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
5812	26208634615	Trần Thị Nguyên Anh	10/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5813	26208634031	Dương Thị Gia Lin	14/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5814	26208632425	Đậu Thị Lê Na	25/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5815	26208632069	Ngô Thị Ngọc Hằng	06/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5816	26208630742	Hồ Thị Như Quỳnh	19/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5817	26208626725	Trần Thị Thảo Vy	14/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5818	26208624042	Phạm Thị Hồng Phượng	22/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5819	26208620403	Võ Thị Anh Thư	25/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5820	26207335655	Nguyễn Thị Mai Uyên	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5821	26207334508	Nguyễn Thị Như Ngọc	27/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5822	26207332384	Nguyễn Thị Trâm	28/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5823	26207327517	Ngô Thị Mỹ Tâm	11/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5824	26207320076	Trần Thị Nhã Phương	11/11/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5825	26207242530	Nguyễn Thị Thanh Sương	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5826	26207242003	Phạm Thị Cẩm Linh	11/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5827	26207241979	Đặng Thị Quỳnh Uyên	01/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5828	26207241665	Phạm Thị Ái Ly	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5829	26207241595	Trần Thị Lê Vi	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5830	26207240046	Hà Ngọc Diễm Quỳnh	14/01/2002	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
5831	26207239842	Nguyễn Thị Linh	07/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
5832	26207239562	Trương Tiểu Băng	28/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
5833	26207236436	Phan Thị Kiều Diễm	15/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5834	26207236295	Trương Thị Khánh Trang	25/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5835	26207236276	Nguyễn Thị Hồng Nhung	05/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
5836	26207236269	Bùi Thị Thanh Kiêm	29/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5837	26207235895	Nguyễn Thị Trâm	02/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5838	26207235101	Trương Thị Quỳnh Tiên	07/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5839	26207235000	Đinh Thị My	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5840	26207234780	Lê Thị Hà My	07/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5841	26207234653	Hồ Thị Kiều Oanh	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5842	26207234248	Triệu Thị Mỹ Lệ	10/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5843	26207232922	Lê Thị Huyền Trang	24/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5844	26207232714	Nguyễn Thị Thu Thảo	01/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5845	26207232191	Huỳnh Lê Long	26/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5846	26207231922	Hoàng Giang	25/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5847	26207231803	Trần Thị Ngọc Thư	25/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5848	26207231687	Huyền Tôn Nữ Ngọc Linh	03/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5849	26207231567	Lê Thị Kim Ngân	18/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5850	26207231508	Phạm Thời Ánh Dương	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5851	26207231419	Nguyễn Thị Út Quyên	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5852	26207231088	Lê Thị Thanh Nhân	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5853	26207230862	Nguyễn Thị Thảo Quyên	30/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
5854	26207230560	Phạm Thùy Dung	05/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
5855	26207230235	Võ Thị Thu Ba	26/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5856	26207229995	Trần Thị Bích Phương	17/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
5857	26207229801	Trần Thị Ý Nhị	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5858	26207229768	Phan Thị Ái Nhi	23/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5859	26207229674	Trương Thị Thu Uyên	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5860	26207229403	Phan Thị Kim Anh	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
5861	26207229342	Nguyễn Thị Thuỳ Duyên	30/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5862	26207229325	Trần Yến Nhi	14/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5863	26207229150	Hồ Trần Minh Phương	13/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5864	26207229107	Mai Thị Bích Thảo	10/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5865	26207228330	Phan Thị Kim Yến	13/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5866	26207226875	Trương Hoàng Phương Trinh	13/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5867	26207226508	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	01/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5868	26207225632	Lại Thị Thu Thủy	11/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
5869	26207225602	Nguyễn Lê Thuỳ Trang	29/10/2002	Hội An	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5870	26207225444	Nguyễn Thị Trà My	10/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5871	26207224445	Lương Thị Cẩm Tiên	02/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5872	26207224333	Đỗ Minh Thư	16/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5873	26207224117	Đỗ Thị Diệu Hương	27/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
5874	26207223933	Nguyễn Thị Bảo Huyền	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5875	26207223540	Nguyễn Thị Thùy Trang	07/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5876	26207223080	Võ Anh Thư	16/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5877	26207221640	Hồ Thị Kim Trúc	12/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5878	26207221638	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	04/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5879	26207221476	Tổng Yến Phương	01/01/2002	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
5880	26207220539	Nguyễn Hồ Trà Vy	14/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
5881	26207220101	Dương Quang Minh Anh	01/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5882	26207200762	Đặng Thị Thanh Hằng	04/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.1	Đạt
5883	26207200713	Trương Thục Trinh	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5884	26207200450	Hà Thị Thanh Huyền	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
5885	26207142624	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5886	26207142617	Lê Ngọc Phương Mai	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5887	26207142551	Trần Thị Thuỳ Linh	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5888	26207142302	Trần Thị Mi	16/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5889	26207142039	Phạm Ngọc Châu	04/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5890	26207141984	Lê Thị Bích Nguyên	14/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5891	26207141824	Trương Ngọc Vân Anh	05/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
5892	26207141751	Hoàng Thị Cẩm	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
5893	26207141745	Hồ Thị Phương Thảo	05/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
5894	26207141702	Nguyễn Trần Thị Trà My	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
5895	26207141648	Huỳnh Lê Khánh Hân	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
5896	26207141577	Nguyễn Thu Ngân	26/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5897	26207141334	Ngô Thị Bích Trâm	21/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
5898	26207140821	Đặng Nguyễn Hoàng My	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	9.3	Đạt
5899	26207140776	Nguyễn Thị Ngọc Long	27/09/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5900	26207140642	Nguyễn Thị Huệ	25/08/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5901	26207140456	Nguyễn Thị Duyên	20/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5902	26207140455	Lê Đoàn Mỹ Duyên	30/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5903	26207136401	Phạm Thị Thanh	Hương	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
5904	26207136079	Nguyễn Thị Thu	Thào	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5905	26207136056	Cao Nguyễn Diệu	Phương	16/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5906	26207135882	Trương Đỗ Tâm	Nhi	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5907	26207135531	Nguyễn Thị Thanh	Thào	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5908	26207135458	Nguyễn Thị Thanh	Thào	19/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5909	26207135390	Nguyễn Thị Kim	Duyên	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5910	26207135232	Nguyễn Thị Thảo	Vy	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
5911	26207135231	Lê Thị Thu	Hiền	13/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
5912	26207135191	Lê Thị Uyển	Nhi	18/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5913	26207135148	Lê Bích	Thào	18/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5914	26207135033	Trần Thị Thu	Ngân	10/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5915	26207134679	Nguyễn Thị	Thào	13/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5916	26207134655	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5917	26207134634	Đào Tú	Trang	25/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
5918	26207134328	Phan Thị Xuân	Hạnh	02/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5919	26207134267	Phạm Thị Như	Quỳnh	18/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5920	26207134254	Nguyễn Ngọc	Trâm	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5921	26207134223	Lê Phạm Minh	Anh	04/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5922	26207133972	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	01/06/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5923	26207133810	Đặng Thị Trà	My	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5924	26207133807	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	04/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5925	26207133699	Ông Thị Ái	Quỳnh	02/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5926	26207133487	Nguyễn Thị Minh	Nhi	25/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5927	26207133403	Nguyễn Thụy Anh	Thư	29/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5928	26207133382	Thái Thị Ánh	Quỳnh	14/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5929	26207133269	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	01/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5930	26207133262	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	17/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
5931	26207133028	Đinh Thị Thanh	Yên	08/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5932	26207132592	Phạm Thị Minh	Thư	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5933	26207132535	Nguyễn Thị	Cần	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5934	26207132446	Trần Anh	Thư	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5935	26207132338	Lê Thị Hoàng	Châu	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5936	26207131966	Nguyễn Thị	Ái	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5937	26207131735	Trần Yến	Linh	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5938	26207131525	Nguyễn Thị Minh	Trâm	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5939	26207131378	Trương Thị Ánh	Thương	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5940	26207131191	Võ Thị Kim	Chi	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5941	26207131091	Ngô Thị Thùy	Linh	14/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5942	26207131015	Phan Hà	Trang	15/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5943	26207130982	Nguyễn Thị Diệu	Ánh	08/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5944	26207130936	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	07/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
5945	26207130841	Nguyễn Thị Kiều	Dung	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5946	26207130806	Trần Thị	Thương	25/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5947	26207130631	Nguyễn Thị Tú	Trinh	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5948	26207130074	Trần Thị Quỳnh Như	15/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5949	26207130073	Lê Kim Thảo	15/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5950	26207129681	Lê Thị Xuân Diệu	15/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5951	26207129678	Đinh Thị Thu Sương	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5952	26207129337	Nguyễn Thị Bích Vy	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5953	26207128672	Võ Thị Kiều Oanh	29/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
5954	26207128665	Ngô Lê Huyền Trang	13/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
5955	26207128409	Nguyễn Thị Huyền Trang	02/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5956	26207128175	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	20/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5957	26207128150	Nguyễn Thị Như Quỳnh	21/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5958	26207128122	Nguyễn Thị Thanh Huyền	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5959	26207127967	Nguyễn Thanh Huyền	08/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5960	26207127745	Chế Thị Hoài Thương	08/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5961	26207127470	Phạm Lê Thảo Vy	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5962	26207127169	Nguyễn Thị Nhật Linh	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
5963	26207126991	Hồ Thị Thúy Mỹ	01/03/2002	Huế	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
5964	26207126894	Nguyễn Đoàn Khánh Linh	20/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5965	26207126753	Nguyễn Thị Kiều Oanh	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
5966	26207126541	Hoàng Thị Khánh Hoài	29/08/2002	Xuân long	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
5967	26207126459	Hồ Nguyễn Nhã Vy	02/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5968	26207126343	Nguyễn Thiên Thanh Thiên	09/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
5969	26207125830	Nguyễn Minh Phương	16/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5970	26207125799	Phạm Thị Kim Phụng	30/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5971	26207125775	Huỳnh Thị Hoàng My	26/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5972	26207125774	Trần Uyên Phương	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5973	26207125494	Nguyễn Thị Duyên	01/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5974	26207125179	Bùi Xuân Vĩ	24/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5975	26207124920	Trương Thủy Tiên	19/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5976	26207124860	Nguyễn Hoàng Anh Thư	23/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5977	26207124781	Nguyễn Thị Bảo Phương	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5978	26207124465	Phan Thị Hoài	16/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5979	26207124078	Phạm Thị Mỹ Nhi	07/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5980	26207123993	Lê Thị Kiều Trinh	17/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5981	26207123871	Văn Thị Anh Thư	28/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5982	26207123792	Mai Thị Mỹ Duyên	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5983	26207123436	Trần Thị Mỹ Quyên	15/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5984	26207123348	Nguyễn Thanh Hương	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5985	26207123027	Phan Thị Diễm Thanh	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
5986	26207122922	Phạm Ngân Ngân	28/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5987	26207122770	Nguyễn Thị Thanh Huyền	24/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
5988	26207122603	Nguyễn Lê Vy	23/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5989	26207122490	Trương Thị Thanh Trúc	14/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5990	26207122407	Võ Thị Phương Ghi	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5991	26207122320	Tạ Thị Ngọc Mai	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5992	26207122094	Nguyễn Thị Liễu	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5993	26207121634	Nguyễn Ngọc Ánh	12/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5994	26207121525	Lê Ngọc Quỳnh	19/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
5995	26207121270	Hoàng Kim Yến	28/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5996	26207120965	Võ Huỳnh Thúy Vân	21/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5997	26207120668	Cáp Thị Diệu Linh	22/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
5998	26207120623	Võ Lê Nguyệt Anh	24/01/2000	Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5999	26207120566	Nguyễn Thị Thanh Hằng	22/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6000	26207120440	Lương Lê Ngọc Ánh	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6001	26207120293	Phạm Thị Trâm Anh	21/12/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6002	26207120077	Võ Thị Tấn Toàn	15/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6003	26207118411	Võ Thị Vi Lê	11/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6004	26207100761	Lê Thị Ly Lài	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
6005	26207100641	Lê Nguyên Hân	15/04/2002	Phú Quốc	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
6006	26207100487	Ngô Thị Thùy Ngân	02/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6007	26207100463	Phan Mai Quỳnh Như	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
6008	26207100315	Vũ Thị Thanh Thảo	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6009	26207100312	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	13/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6010	26207100246	Ngô Kim Anh	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6011	26207100245	Huỳnh Thị Yến Trang	26/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6012	26207100018	Hoàng Thị Thương	16/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
6013	26207027146	Nguyễn Thị Ngân Hà	12/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6014	26206639214	Võ Thị Thùy Trâm	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
6015	26206636139	Trần Thị Hà Thu	20/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
6016	26206629517	Nguyễn Hoàng Mỹ Uyên	22/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6017	26206624168	Bùi Thị Phương Vân	08/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
6018	26206600682	Nguyễn Thị Quỳnh Lan	25/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6019	26205442763	Trần Thị Bảo Châu	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
6020	26205442720	Trần Phương Loan	19/11/1996	An Giang	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
6021	26205442653	Trần Phạm Ngọc Hằng	14/04/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
6022	26205442073	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	28/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6023	26205442064	Nguyễn Thị Thùy Trang	08/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6024	26205441764	Vũ Nguyễn Hoài Thương	28/09/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6025	26205441615	Nguyễn Thị Bích Giang	02/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
6026	26205441544	Nguyễn Minh Ánh	19/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
6027	26205439526	Nguyễn Dương Hà Vy	18/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6028	26205439518	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6029	26205439510	Dương Thị Thu	10/03/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
6030	26205439489	Nguyễn Thị Hồng Nhung	15/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6031	26205439488	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
6032	26205439484	Nguyễn Thị Bích Ngọc	22/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
6033	26205439482	Phan Thị Kiều Nga	09/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
6034	26205439464	Nguyễn Gia Hân	14/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
6035	26205439462	Lê Thị Minh Hạnh	15/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6036	26205439461	Nguyễn Ngân Hà	12/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
6037	26205439456	Phan Lê Mỹ Duyên	25/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6038	26205436390	Đỗ Thị Bích Vân	06/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6039	26205436343	Võ Thị Phúc Hiếu	01/05/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
6040	26205436143	Hồ Thị Thủy Tiên	17/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6041	26205435703	Lưu Tú Linh	08/01/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
6042	26205434996	Dương Thị Bảo Yến	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
6043	26205434857	Đàm Thị Minh Thắng	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6044	26205434620	Hồ Uyên Thi	10/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	9.8	Đạt
6045	26205434140	Dương Thu Quyên	09/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
6046	26205433764	Nguyễn Đăng Nam Thi	29/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
6047	26205433422	Trần Thị Hồng Nhung	01/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
6048	26205432932	Lê Phạm Quỳnh Như	05/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6049	26205431980	Hồ Nguyễn Vinh Ánh	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6050	26205431441	Lê Dương Chiêu An	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
6051	26205430744	Nguyễn Hoàng Minh Tâm	04/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
6052	26205427527	Võ Thị Phương Thảo	07/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
6053	26205427280	Trương Gia Linh	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
6054	26205427278	Lê Như Quỳnh	17/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6055	26205426482	Phan Nhật Quỳnh	18/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
6056	26205421442	Lê Thị Phương Thảo	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
6057	26205400626	Võ Đỗ Thực Thi	26/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6058	26205400455	Lê Tạ Thanh Nga	19/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
6059	26205400140	Trần Thị Như Quỳnh	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6060	26205342711	Vũ Huyền Trang	26/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
6061	26205342429	Huỳnh Thị Linh Chi	03/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.6	Đạt
6062	26205341898	Nguyễn Ý Thơ	03/10/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
6063	26205341670	Nguyễn Đức Hạnh Nhân	17/08/2002	Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
6064	26205339356	Lê Trương Ánh Tuyết	20/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
6065	26205339346	Lê Thị Vi Tính	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
6066	26205339345	Ngô Thị Mến Thương	08/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
6067	26205339343	Phan Thị Minh Thư	30/04/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
6068	26205339335	Nguyễn Thị Thanh Thảo	18/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6069	26205339309	Trần Hà Ngân	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
6070	26205339306	Nguyễn Nữ Vi Na	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6071	26205339303	Trần Tuyết Mai	05/09/2001	Bình Phước	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
6072	26205339286	Trần Thị Thùy Hương	01/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
6073	26205339283	Lê Thị Mỹ Hương	17/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
6074	26205339282	Lê Thị Thanh Huyền	14/07/2001	Bình Phước	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
6075	26205339272	Võ Nguyễn Thu Hiền	09/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.9	Đạt
6076	26205339258	Võ Nguyễn Yến Biển	21/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6077	26205339254	Nguyễn Cao Thùy Anh	08/07/2002	Huế	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
6078	26205339252	Đỗ Thị Vân Anh	03/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
6079	26205336291	Nguyễn Thanh Trúc	01/04/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
6080	26205335565	Dương Thị Lan Anh	29/11/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6081	26205333752	Cao Vân Hà	19/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
6082	26205333653	Nguyễn Thu Phương	15/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6083	26205333239	Nguyễn Thị Anh Thư	25/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.4	Đạt
6084	26205333196	Trần Nguyễn Mỹ Duyên	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
6085	26205330255	Nguyễn Thị Kim Nhi	25/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
6086	26205329575	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	18/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
6087	26205327277	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	20/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
6088	26205300629	Nguyễn Thị Ánh Trúc	29/04/2000	Nam Định	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
6089	26205242092	Nguyễn Thị Phương Liên	22/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
6090	26205242072	Phạm Võ Trà My	03/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6091	26205241975	Trần Thu Hằng	01/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
6092	26205241788	Trần Thị Diệu Thanh	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
6093	26205241726	Nguyễn Hồng Ngọc	24/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6094	26205239423	Nguyễn Hoàng Minh Tuyền	31/08/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6095	26205239380	Lê Thanh Hường	17/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
6096	26205239379	Nguyễn Thị Thu Hương	17/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6097	26205239375	Lê Thị Hồng	28/07/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6098	26205239370	Hoàng Thị Hạnh	12/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
6099	26205235696	Nguyễn Quý Ngọc	19/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
6100	26205235285	Nguyễn Thị Hồng Trinh	15/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
6101	26205235109	Trần Thu Nhân	12/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
6102	26205234999	Hồ Diễm Uyên	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6103	26205234997	Huỳnh Mai Linh	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6104	26205233682	Lại Thị Trúc Ly	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
6105	26205228227	Nguyễn Huỳnh Ái Thi	28/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
6106	26205227522	Tổng Khánh Linh	26/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
6107	26205221481	Nguyễn Như Ý	22/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6108	26205200662	Trương Thị Thảo Nhi	01/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
6109	26205142148	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	08/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6110	26205141536	Mai Quỳnh Châu	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6111	26205136328	Trần Thúy Hiền	19/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
6112	26205136089	Vi Thị Tú Lệ	28/12/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6113	26205135969	Trần Thị Trâm Anh	17/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6114	26205135736	Trần Thị Huỳnh Đào	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
6115	26205134897	Trần Thị Thanh Bình	05/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
6116	26205134420	Lê Văn Anh	26/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6117	26205134340	Cao Nữ Ái Nhi	21/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
6118	26205133244	Ngô Thị Hoài Thương	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6119	26205133123	Nguyễn Thị Hoài Thương	19/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6120	26205132961	Đặng Thị Thanh Hương	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6121	26205130959	Nguyễn Thị Hoài	04/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6122	26205130432	Phan Trần Bảo Ngọc	26/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
6123	26205130173	Nguyễn Thị Ngọc Nhẫn	07/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6124	26205129261	Nguyễn Thị Liên	18/01/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6125	26205122601	Cao Khánh Vy	24/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6126	26205121409	Võ Thị Hải Yến	08/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6127	26205120822	Trần Thảo Nguyên	26/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6128	26205120715	Nguyễn Thị Hồng Phúc	23/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6129	26205100639	Bùi Thị Yến Nhi	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
6130	26205100525	Trần Thanh Ngân	18/05/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6131	26205100395	Nguyễn Thị Lam Phương	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
6132	26205100291	Trần Mỹ Hạnh	10/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
6133	26204830861	Nguyễn Nhật Huyền Trang	27/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
6134	26204826574	Nguyễn Thị Thanh Nga	16/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6135	26204732390	Bùi Thị Bích Ngọc	03/12/1997	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
6136	26204722575	Đỗ Thị Mỹ Yên	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
6137	26204528400	Đoàn Thị Thanh Nhận	13/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6138	26204525413	Nguyễn Thị Phương Uyên	24/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
6139	26204333968	Võ Thị Mỹ Duyên	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6140	26204327736	Võ Thị Nhật Tâm	01/04/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6141	26204326947	Phạm Thị Hoàng Uyên	12/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
6142	26204300791	Trần Võ Phương Anh	19/10/1998	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
6143	26204300717	Lê Thị Xuân Hà	30/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
6144	26204300617	Trần Lê Thị Mỹ Duyên	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
6145	26204300214	Lê Thị Diễm Trang	18/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6146	26203842087	Ngô Thị Oanh	17/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
6147	26203841579	Trần Thị Minh Nguyệt	06/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6148	26203837151	Lê Minh Phương	10/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
6149	26203837103	Phan Thị Thúy An	11/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
6150	26203836373	Trần Thị Mỹ Duyên	17/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
6151	26203836132	Võ Thị Mỹ Thảo	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
6152	26203836081	Huỳnh Thị Thanh Thủy	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
6153	26203835850	Lư Thị Hoàng Oanh	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
6154	26203835469	Nguyễn Thị Ngọc Chi	04/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6155	26203835328	Trần Thị Kim Hà Phương	22/09/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6156	26203834143	Nguyễn Trần Phương Uyên	31/10/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6157	26203834127	Lê Thị Thúy Dung	17/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
6158	26203833432	Trần Thị Mỹ Vi	14/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
6159	26203832876	Ngô Thị Bạch Dương	27/02/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6160	26203832749	Nguyễn Phương Anh	10/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6161	26203831689	Lê Võ Thanh Hồng	07/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
6162	26203831486	Phạm Thị Như Huỳnh	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
6163	26203831146	Trương Thị Ni Na	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
6164	26203830684	Nguyễn Minh Hiền	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
6165	26203829892	Phan Kim Hậu	21/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
6166	26203829860	Phạm Nguyễn Văn Hà	23/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6167	26203829009	Trần Thị Thủy Tiên	17/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
6168	26203829008	Dương Thị Trí Văn	24/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6169	26203828102	Lê Thị Minh Thư	23/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6170	26203827859	Trần Thị Mỹ	07/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
6171	26203827544	Đinh Thị Thanh Nhân	09/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6172	26203827349	Đặng Thị Loan	10/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6173	26203824747	Trần Thị Lợi	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
6174	26203823462	Nguyễn Thúy Vy	10/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6175	26203823251	Lê Thị Thúy Quỳnh	22/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6176	26203822544	Lê Thị Cẩm Hiếu	28/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6177	26203821811	Thủy Thị Thanh Tiên	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
6178	26203821664	Từ Thị Tú Trinh	22/08/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
6179	26203820559	Hồ Thị Anh Phương	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6180	26203820290	Nguyễn Thị Thanh Hà	03/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6181	26203820219	Hoàng Thị Ly Ly	10/06/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
6182	26203818405	Trần Đình Bích Trâm	23/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
6183	26203800743	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	12/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6184	26203742470	Nguyễn Thu Hiền	25/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
6185	26203741922	Đào Thị Ngọc Huyền	17/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
6186	26203741807	Trịnh Phan Bảo Ngọc	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
6187	26203737301	Trần Cao Ngọc Hiền	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
6188	26203727842	Võ Ngọc Minh Anh	17/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
6189	26203725234	Nguyễn Hà Tú Uyên	28/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
6190	26203725087	Đặng Thị Quỳnh Như	23/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6191	26203723349	Dương Thanh Trà My	23/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6192	26203723117	Trần Thị Yến Linh	11/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
6193	26203722191	Nguyễn Thị Kim Lý	28/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
6194	26203721141	Nguyễn Thị Thanh Thảo	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6195	26203700478	Trần Thị Bích Loan	27/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
6196	26203700102	Trần Thị Nhật Nhi	28/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
6197	26203535430	Phạm Thị Thanh Huyền	28/01/2002	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
6198	26203533276	Dương Thùy Dung	02/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
6199	26203531771	Lê Thị Bích Hoa	07/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6200	26203531565	Vũ Thị Huyền Trân	02/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6201	26203530099	Phạm Hoàng Bảo Ngân	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6202	26203518405	Hoàng Nhật Anh Thư	01/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
6203	26203500549	Huỳnh Thị Thủy Tiên	03/02/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6204	26203500131	Nguyễn Thị Thơm	20/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
6205	26203437279	Nguyễn Thị Như Quỳnh	10/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
6206	26203434588	Lương Trần Minh Thư	02/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
6207	26203432349	Đoàn Thị Sang	12/08/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6208	26203421632	Rmah H' Hải Chi	30/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
6209	26203341588	Võ Thị Thanh Duyên	24/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
6210	26203341581	Dương Thị Xuân Diễm	30/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6211	26203337017	Đoàn Nguyễn Nữ Sinh	25/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
6212	26203336961	Nguyễn Thị Thanh Mai	24/11/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
6213	26203336938	Khổng Thị Cẩm Lê	07/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
6214	26203334390	Phan Ngọc Trâm	16/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
6215	26203333861	Trần Thị Kiều Loan	03/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
6216	26203333633	Nguyễn Phan Khánh Quỳnh	06/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6217	26203333409	Nguyễn Thị Quỳnh Trân	16/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6218	26203333090	Trần Lê Ý Vy	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
6219	26203332232	Phan Thị Xuân Hương	06/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6220	26203331877	Phan Thị Nhật Trinh	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6221	26203331823	Nguyễn Thị Tường Vy	08/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
6222	26203331772	Lê Thảo Ly	15/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6223	26203331703	Trần Thị Thu Hoa	14/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
6224	26203328164	Chế Ngọc Thu Sương	09/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
6225	26203325857	Nguyễn Thị Thu Ly	20/11/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
6226	26203324218	Trần Thị Quỳnh Như	20/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
6227	26203324053	Phạm Thị Thùy Dương	24/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
6228	26203321459	Từ Thị Thúy Linh	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
6229	26203320289	Lê Thị Thanh Tuyền	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6230	26203242513	Trần Thị Huyền Trang	30/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6231	26203241549	Lê Thị Ái Liên	13/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
6232	26203236075	Nguyễn Bùi Thanh Thảo	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6233	26203235484	Nguyễn Thị Lan Anh	19/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
6234	26203232197	Trần Thị Thu Thúy	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6235	26203228547	Hà Thị Thanh Xuân	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
6236	26203227968	Nguyễn Trần Nhật Quỳnh	25/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6237	26203222725	Nguyễn Thị Thanh Tú	29/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6238	26203221706	Trần Thị Trâm Anh	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
6239	26203200167	Trần Thị Hoàng Nhâm	15/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
6240	26203142779	Hồ Thị Lan Nhi	16/10/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
6241	26203142580	Lê Vũ Minh Anh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6242	26203142377	Nguyễn Song Thiên Bảo	04/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
6243	26203141790	Lê Thị Kim	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
6244	26203141789	Lê Nguyễn Khánh Huyền	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
6245	26203141625	Huỳnh Thị Hoài Giang	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
6246	26203136861	Nguyễn Thị Tường Vy	08/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6247	26203136755	Nguyễn Thái Phương Ngọc	25/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6248	26203136685	Trần Thị Thu Hà	28/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
6249	26203135967	Hà Hoàng Vân Chi	04/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
6250	26203135915	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6251	26203135609	Trần Khánh Linh	05/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
6252	26203135410	Mai Thị Trang	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6253	26203135299	Nguyễn Thị Thu Trinh	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6254	26203134417	Hồ Thị Thu Hà	11/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6255	26203133987	Nguyễn Thị Minh Tâm	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6256	26203133554	Nguyễn Thị Hồng Nhung	02/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
6257	26203132603	Nguyễn Thị Huyền	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6258	26203132501	Đoàn Thị Bảo Uyên	03/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
6259	26203132497	Nguyễn Thị Cẩm Ly	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
6260	26203130182	Nguyễn Trang Đài	04/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
6261	26203128920	Hoàng Thị Ánh Yến	01/07/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6262	26203126044	Nguyễn Thị Thảo Phương	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6263	26203123296	Nguyễn Thị Kim Thoa	06/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6264	26203122329	Hồ Trần Xuân Quyên	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
6265	26203122161	Phan Thị Nhân	24/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
6266	26203121845	Ngô Thị Thúy Vy	20/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6267	26203121482	Phạm Mai Hương	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
6268	26203120197	Phạm Thị Mỹ Linh	27/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
6269	26203100750	Võ Thu Dung	23/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6270	26203100558	Trịnh Hoài Như Ý	07/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6271	26203100020	Hà Thị Quỳnh Trang	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
6272	26203033237	Lê Thị Phương Nhung	11/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6273	26202935768	Nguyễn Thị Tường Vi	22/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
6274	26202934654	Lý Thị Thủy Tiên	10/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6275	26202923647	Phan Thị Thanh Nhân	03/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.9	Đạt
6276	26202842523	Nguyễn Thị Thanh Huyền	09/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
6277	26202841610	Võ Thị Thu Hiền	27/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
6278	26202833657	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	24/04/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
6279	26202828372	Nguyễn Bùi Minh Thư	17/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6280	26202828165	Đinh Thị Kim Yến	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6281	26202827881	Nguyễn Thị Thanh Trúc	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
6282	26202818404	Trần Thị Kim Chi	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
6283	26202742504	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6284	26202742478	Phạm Thị Bích Quyên	24/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
6285	26202742361	Đào Nhật Linh	07/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6286	26202742017	Ngô Thị Thu Hà	15/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
6287	26202736347	Nguyễn Thị Kim Phượng	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6288	26202734104	Võ Thị Như Quỳnh	16/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
6289	26202724302	Nguyễn Thị Phương Linh	21/11/2002	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
6290	26202724019	Ngô Hồng Thảo Ngân	25/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6291	26202722481	Đỗ Thảo Uyên	01/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
6292	26202642674	Nguyễn Thị Ngọc Đào	12/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6293	26202642560	Võ Trần Tú Anh	01/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
6294	26202642412	Nguyễn Thị Bình	26/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6295	26202638411	Mai Thanh Tình	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
6296	26202638402	Nguyễn Võ Thạch Thảo	26/02/2002	Hà Nội	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
6297	26202638331	Lê Thị Thúy Hằng	27/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6298	26202638326	Nguyễn Mỹ Vân Giang	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
6299	26202638317	Trần Lê Khánh Chi	09/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6300	26202635896	Phạm Thị Thùy Dung	08/02/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
6301	26202635158	Trần Thị Thu Uyên	23/06/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6302	26202633784	Nguyễn Thị Quế Anh	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6303	26202633590	Võ Thị Trà Mi	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6304	26202633357	Nguyễn Thị Hồng Na	24/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6305	26202631034	Trần Thị Ngọc Ánh	30/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6306	26202626814	Trần Thị Ly Na	13/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6307	26202622846	Tăng Thị Thanh Hà	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6308	26202622197	Đặng Thị Thanh	Hương	13/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
6309	26202621975	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	04/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
6310	26202600360	Trần Kim	Thảo	20/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6311	26202542459	Đặng Thị Thùy	Dương	04/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6312	26202542291	Nguyễn Thùy	Linh	29/04/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6313	26202542008	Nguyễn Lê	Vy	28/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
6314	26202541851	Nguyễn Thị	Điểm	29/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
6315	26202535365	Trương Thị Mỹ	Linh	21/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6316	26202534076	Nguyễn Thị Anh	Thư	18/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
6317	26202532608	Trần Thị Quỳnh	Anh	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
6318	26202532244	Lê Thị	Yến	18/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6319	26202532053	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
6320	26202531564	Đinh Thị Thùy	Linh	06/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6321	26202530214	Trần Hải	Ngân	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6322	26202529319	Nguyễn Thị Thuý	Tiên	12/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
6323	26202528767	Lương Thị Tường	Vy	11/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6324	26202525629	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	20/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6325	26202525537	Trần Lam Tuyết	Vy	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
6326	26202525156	Hoàng Thị	Hậu	09/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6327	26202522331	Dương Yên	Gia	21/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
6328	26202522237	Đặng Thị Quỳnh	Như	29/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6329	26202500045	Trương Hà Tố	Mai	20/03/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6330	26202442584	Đào Thị Hoài	Thương	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6331	26202442449	Huỳnh Đức Thanh	Tùng	15/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
6332	26202438256	Nguyễn Hoàng	Nhi	16/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
6333	26202438208	Nguyễn Thị Hương	An	04/03/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
6334	26202435594	Nguyễn Thanh Trà	My	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6335	26202432957	Đoàn Ngọc	Lai	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6336	26202429335	Trần Thị Mỹ	Duyên	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6337	26202429073	Phạm Phương	Hậu	26/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6338	26202428041	Lê Nguyên	Thảo	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6339	26202428026	Lê Uyên	Thi	28/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6340	26202427468	Huỳnh Thị	Sinh	17/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
6341	26202427077	Trần Võ Huyền	Trân	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6342	26202426815	Quảng Nguyễn Nhã	Uyên	04/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
6343	26202426000	Phan Thị Thanh	Bình	02/02/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
6344	26202425575	Mai Như	Quỳnh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6345	26202424342	Lê Huỳnh Uyên	Vy	29/08/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6346	26202421389	Dương Thị	Thủy	27/10/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6347	26202400736	Lê Thị	Hồng	14/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6348	26202342612	Ngô Thị Sơn	Hà	30/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
6349	26202342492	Phan Thị Thúy	Nhi	20/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
6350	26202342351	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	23/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6351	26202342024	Trần Thị Hoài	Châu	14/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6352	26202342009	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	06/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
6353	26202341976	Nguyễn Thị Huỳnh	Tiến	09/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6354	26202341760	Nguyễn Như	Ngọc	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
6355	26202341728	Nguyễn Thị Diệu	Ngân	09/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6356	26202335342	Trương Mỹ Dung	25/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6357	26202334175	Đặng Thị Hồng Vi	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
6358	26202327171	Nguyễn Thị Thu Thủy	10/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6359	26202242723	Đậu Mai Anh	09/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
6360	26202242512	Đoàn Minh Khánh	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6361	26202242441	Lê Duy Khánh Hà	31/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
6362	26202242415	Nguyễn Thị Ly Na	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6363	26202242312	Hoàng Thị Ái Linh	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
6364	26202242298	Nguyễn Thị Hoàng Linh	01/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6365	26202242244	Đậu Thị Ngọc Mai	28/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
6366	26202242172	Phạm Thị Thúy Hiền	08/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6367	26202242088	Phạm Hoàng Lan	23/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
6368	26202242081	Nguyễn Thảo Vân	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6369	26202242018	Võ Thúy Hằng	19/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
6370	26202242011	Đoàn Bích Diệp	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
6371	26202241990	Mai Thị Tâm	04/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
6372	26202241943	Bùi Phương Linh	04/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
6373	26202241747	Phạm Thị Kim Thủy	19/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
6374	26202241636	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	05/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
6375	26202241609	Nguyễn Thị Như Phương	12/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
6376	26202235793	Lê Thị Mỹ Linh	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
6377	26202235759	Nguyễn Từ Hiền Thực	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
6378	26202235570	Lê Thị Thu Mai	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6379	26202235539	Hứa Thị Thanh Hoa	05/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
6380	26202235298	Trần Bảo Trân	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6381	26202234975	Võ Thạch Thảo	14/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
6382	26202234962	Phan Ly Na	07/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6383	26202234739	Phạm Nguyễn Hiền Vy	03/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6384	26202234731	Hoàng Bảo Hân	12/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
6385	26202234574	Huỳnh Thị Phương Thảo	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
6386	26202234164	Trần Thị Hiền Hào	13/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
6387	26202234138	Đỗ Nhị Tâm	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
6388	26202234023	Trần Thị Hoài Linh	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
6389	26202234014	Nguyễn Hồng Thư	23/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6390	26202233936	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	24/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6391	26202233857	Ngô Lê Ngọc Diễm	10/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6392	26202233651	Đỗ Nhất Tâm	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6393	26202233095	Võ Trần Diệu Kỳ	09/06/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
6394	26202231896	Huỳnh Nữ Phú Tuyền	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6395	26202231646	Phạm Thị Ánh Tuyết	14/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6396	26202230558	Nguyễn Thị Kim Yến	06/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
6397	26202230077	Nguyễn Thị Quỳnh Oanh	14/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6398	26202230033	Hồ Thị Hồng Nhung	08/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6399	26202228787	Hoàng Thị Mỹ Hà	19/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6400	26202228784	Trương Hồng Nhung	01/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6401	26202227566	Trần Thị Minh Anh	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
6402	26202227392	Nguyễn Thị Mỹ Nguyên	21/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6403	26202227006	Dương Thị Kim Ngân	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
6404	26202226359	Hồ Hoàn Vi	03/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
6405	26202225885	Nguyễn Thị Phương Anh	01/12/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6406	26202225030	Phan Huyền Trang	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6407	26202224547	Ngô Hồng Hạnh	18/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
6408	26202223851	Huỳnh Thị Thùy Linh	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6409	26202222532	Lê Thị Trúc Giang	19/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6410	26202222107	Lê Thị Trà Giang	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
6411	26202221277	Nguyễn Thị Bảo Tiên	03/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
6412	26202220809	Phạm Thanh Bảo Hân	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
6413	26202220693	Trần Thị Thanh Huyền	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
6414	26202220315	Lê Thị Kiều Trinh	04/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6415	26202218413	Nguyễn Thu Thảo	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
6416	26202200676	Võ Thị Diệu	18/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6417	26202200397	Mai Hoàng Phương	14/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6418	26202200362	Đinh Thị Uyển Hoanh	24/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6419	26202200156	Lê Thị Khánh Ly	17/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6420	26202200044	Trần Thị Hồng Sương	31/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
6421	26202142524	Cao Kim Tuyển	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6422	26202142517	Lê Thị Quỳnh Giao	27/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6423	26202142434	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	09/05/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
6424	26202142308	Đỗ Hoàng Châu	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
6425	26202142300	Lê Thị Tường Vi	16/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
6426	26202142006	Võ Đào Hoài Ngọc	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
6427	26202141934	Ngô Thị Hà Chinh	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
6428	26202141903	Nguyễn Thị Tường Vân	21/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
6429	26202141855	Nguyễn Thị Kim Ngân	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
6430	26202141729	Đinh Thị Thanh Tiên	22/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6431	26202141608	Hoàng Diệu Linh	15/08/2002	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
6432	26202141558	Lê Thị Huyền	12/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
6433	26202141539	Phạm Thị Mai Chi	23/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6434	26202138202	Huỳnh Thị Kim Yến	13/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
6435	26202138171	Phùng Thị Vinh	28/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6436	26202138158	Nguyễn Thị Tường Vi	15/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
6437	26202138116	Lê Thị Ánh Tú	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
6438	26202138027	Trương Thị Kim Thúy	31/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
6439	26202137922	Nguyễn Khánh Quỳnh	19/10/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.0	5.6	Đạt
6440	26202137899	Trương Thị Thu Phương	10/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
6441	26202137898	Trần Lê Quỳnh Phương	17/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6442	26202137859	Tạ Thị Quỳnh Như	12/09/2002	Đà Lạt	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6443	26202137857	Nguyễn Tường Ý Như	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
6444	26202137853	Lê Thị Quỳnh Như	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
6445	26202137826	Nguyễn Châu Uyển Nhi	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6446	26202137764	Hoàng Thị Trà My	07/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
6447	26202137744	Phan Kiều Ly	30/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6448	26202137567	Võ Thị Thu Hiền	01/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6449	26202137491	Diệp Quỳnh Giang	23/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6450	26202136248	Phan Thị Mỹ Dung	25/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6451	26202136244	Phan Nguyên Khánh Thư	16/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6452	26202136077	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	25/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
6453	26202135939	Nguyễn Lê Phương Uyên	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6454	26202135916	Huỳnh Thị Ngoan	16/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6455	26202135787	Võ Huyền Như	08/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6456	26202135661	Hứa Thị Khánh Vy	29/03/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6457	26202135545	Phạm Kiều Chinh	05/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6458	26202135337	Trần Lê Phương Thảo	26/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6459	26202135273	Hồ Thị Mỹ Yến	16/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6460	26202135272	Nguyễn Thị Hoàng	12/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6461	26202134929	Đỗ Thu Ngân	04/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6462	26202134766	Phạm Ngọc Anh	03/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
6463	26202134753	Nguyễn Thị Thúy Hiền	22/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
6464	26202134488	Nguyễn Thị Huyền Trâm	01/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6465	26202134159	Mai Hà Hương Giang	28/10/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
6466	26202134053	Lê Thị Hải Mi	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
6467	26202134003	Phạm Huỳnh Tố Trân	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6468	26202133281	Nguyễn Thị Thu Quy	02/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
6469	26202133039	Trần Kim Tiên	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6470	26202132988	Hà Kiều Anh	03/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
6471	26202132939	Dụng Thị Hằng	04/04/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
6472	26202132873	Trần Thị Uyên	31/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6473	26202131819	Phạm Thị Thùy Trang	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6474	26202131472	Trần Thị Thanh Hằng	17/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6475	26202131021	Hoàng Trần Xuân Nữ	18/02/2002	Pleiku	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
6476	26202130899	Đàm Mỹ Duyên	18/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6477	26202130846	Hồ Thị Kiều Trang	26/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6478	26202130842	Nguyễn Thị Thủy Tiên	25/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6479	26202130680	Trần Đàm Thu Hà	28/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
6480	26202130550	Lê Thị Minh Thư	05/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
6481	26202129555	Nguyễn Thị Kiều Dung	07/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
6482	26202128206	Lê Thị Ngọc Trâm	15/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
6483	26202127168	Lê Thị Hoàng Oanh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
6484	26202126852	Đỗ Thị Thùy Dương	23/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6485	26202126763	Ngô Gia Hân	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6486	26202126076	Bùi Thị Thanh Hiền	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
6487	26202125810	Đặng Quốc Thế	04/01/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6488	26202125467	Nguyễn Thị Phương Thảo	27/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6489	26202125387	Hồ An Nhiên	14/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6490	26202125385	Hồ Thị Trang	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6491	26202125246	Trần Thị Như Ngọc	11/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6492	26202125153	Phùng Hữu Khánh Thông	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
6493	26202124821	Dương Thị Mỹ Diễm	23/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
6494	26202124297	Võ Kiều Trang	10/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
6495	26202124251	Lê Thị Cẩm Nhung	22/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
6496	26202123259	Nguyễn Duyên Khuê	18/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6497	26202122758	Nguyễn Hạ Diễm My	02/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6498	26202120617	Đào Thị Thu Hằng	23/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6499	26202120445	Lê Thị Hà	03/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
6500	26202120132	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
6501	26202120065	Trần Thị Kiều Trinh	28/12/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
6502	26202100630	Xa Kiều Duyên	21/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
6503	26202100593	Trần Thị Trà My	20/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6504	26202100468	Nguyễn Như Ý	10/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6505	26202100458	Trần Thị Như Ngọc	13/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6506	26202100413	Đặng Thị Thanh	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
6507	26202100356	Nguyễn Thị Thu Hiền	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
6508	26202100061	Phan Thị Châu Loan	12/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6509	26201234166	Nguyễn Thị Minh Đức	22/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6510	26201228277	Bùi Huỳnh Bích Trâm	28/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6511	2621235941	Dương Thân Sinh	04/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
6512	25612317795	Manyvong Xaysit	25/05/2002	Lào	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6513	25612317790	Intha Chanthavisa	05/11/2001	Lào	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6514	25612317779	Koumphonphakdy ThienXay	11/09/1996	Lào	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6515	25612217805	Sisavengsouk Douang	05/05/2002	Lào	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6516	25612217782	Xaisomphou Khaikeo	09/12/2000	Lào	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6517	25218707822	Nguyễn Trí	22/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6518	25218707448	Phạm Cao Thành Nam	19/08/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
6519	25217217092	Lê Đình Hoàng	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
6520	25217215979	Nguyễn Đình Quang Hưng	20/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
6521	25217211271	Trần Tiến Đạt	05/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
6522	25217209616	Phan Trọng Trường	11/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6523	25217209491	Đỗ Trọng Thắng	01/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6524	25217208521	Nguyễn Đức Trí	10/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
6525	25217208339	Nguyễn Văn Hoàng	16/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
6526	25217207944	Trần Bùi Quốc Huy	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6527	25217205415	Hứa Văn Thành Nhân	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
6528	25217204464	Hoàng Anh Trung	22/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6529	25217201693	Nguyễn Lê Quang Anh	05/11/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6530	25217116938	Đỗ Trung Hiếu	18/12/2000	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
6531	25217110340	Nguyễn Tấn Minh An	26/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6532	25217107985	Nguyễn Văn Trí	20/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
6533	25217104193	Trần Kim Nhân	10/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
6534	25216707471	Nguyễn Văn Tú	25/02/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
6535	25216117246	Đào Công Hiếu	11/12/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
6536	25216108447	Nguyễn Đình Huy	23/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6537	25216107236	Triệu Lập Đức	14/03/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
6538	25216104643	Nguyễn Minh Hào	16/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
6539	25216103421	Dương Viết Huy	04/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6540	25215416873	Lương Hồng Phương	13/09/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
6541	25215413580	Đặng Sỹ Tài Phú	30/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
6542	25215412110	Nguyễn Khắc Hưng	13/01/2001	GIA LAI	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
6543	25215411965	Dương Mạnh Quốc Huy	26/08/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6544	25215411737	Lê Hiếu	20/11/2001	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6545	25215411303	Nguyễn Dương Đoàn	18/09/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
6546	25215411126	Lê Trịnh Đức Duy	08/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6547	25215410874	Trần Hoàng Chánh	03/02/2001	Vũng Tàu	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
6548	25215410826	Trần Phạm Ngọc Bảo	02/08/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6549	25215410041	Nguyễn Văn Chương	03/05/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6550	25215405291	Châu Hồ Gia Huy	02/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6551	25215403586	Nguyễn Văn Hiếu	20/07/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
6552	25215316748	Trần Công Đức	21/01/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
6553	25215313638	Đào Duy Phước	08/12/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
6554	25215312270	Trần Cao Anh Khôi	14/11/2001	Huế	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
6555	25215310925	Võ Minh Chiến	06/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6556	25215310834	Lê Văn Bằng	16/05/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
6557	25215307891	Phan Cao Hồng Nhựt	09/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
6558	25215307124	Đỗ Phú Quốc	22/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
6559	25215305350	Nguyễn Thanh Nam	02/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
6560	25215304116	Nguyễn Hữu Thịnh	23/11/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	9.3	Đạt
6561	25215304050	Lê Triệu An	25/05/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6562	25215210013	Doãn Ngọc Dương	13/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
6563	25214208915	Nguyễn Ngọc Thế	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
6564	25214204081	Trần Tân Duy	14/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
6565	25214116225	Trần Thanh Tài	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
6566	25214104814	Ngô Ngọc Tài	09/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
6567	25214104138	Lê Tất Thắng	22/09/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
6568	25214104136	Hắc Văn Tiến	01/09/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6569	25213403944	Võ Anh Tuấn	08/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6570	25213311212	Nguyễn Hoàng Huy	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
6571	25213217080	Lê Hữu Phước	13/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6572	25213207690	Nguyễn Như Long	18/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6573	25213112562	Nguyễn Ngọc Long	05/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
6574	25212700668	Trần Minh	29/10/1997	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
6575	25212209578	Ngô Đức Hoàng	03/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6576	25212202254	Nguyễn Đức Trí	16/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
6577	25212201946	Trần Quốc Vũ	28/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
6578	25212201011	Lê Tuấn Hùng	13/12/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
6579	25212117295	Đỗ Trọng Đại	30/10/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6580	25212113940	Nguyễn Quang Sang	20/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6581	25212112195	Nguyễn Công Khải	24/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6582	25212110473	Lê Hoàng Long	31/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
6583	25212108668	Mai Quốc Bảo	29/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6584	25212105871	Tổng Văn Quốc	21/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
6585	25211707171	Hoàng Quốc Anh	15/03/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6586	25211616991	Dương Tấn Hoàng	10/05/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
6587	25211608085	Lê Hữu Khánh	09/03/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6588	25211604950	Hàn Sỹ Hình	10/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
6589	25211603648	Lê Văn Tường	13/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
6590	25211213090	Ngô Thành Nghĩa	28/04/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
6591	25211209310	Ngô Đức Hải	10/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6592	25211203024	Phan Thanh Bình	18/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
6593	25211101706	Phạm Đăng Quang	08/12/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6594	25208700908	Nguyễn Thị Kim Lộc	18/12/2000	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6595	25207217654	Hoàng Quỳnh Trang	25/02/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
6596	25207216999	Đinh Thị Mai Hiếu	10/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
6597	25207216636	Nguyễn Phước Nhật Quỳnh	08/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
6598	25207216132	Phạm Thị Khánh Huyền	25/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6599	25207212538	Phan Thị Châu Loan	10/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6600	25207212175	Vương Thị Hương	22/08/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
6601	25207209274	Trần Thị Hạnh Quý	18/11/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
6602	25207205366	Lê Thị Mai Phương	20/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
6603	25207117619	Nguyễn Thị Bảo Trâm	04/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6604	25207117339	Đoàn Mai Anh Kiệt	26/03/1999	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
6605	25207110345	Đặng Hoàng Yến	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6606	25207109817	Trần Thị Phương Thảo	30/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
6607	25207107440	Phạm Thị Thu Hương	13/02/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
6608	25207105919	Phan Thị Phương Trinh	17/06/2001	Cần Thơ	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6609	25207105630	Trần Nguyễn Kiều Trang	26/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6610	25207105501	Huỳnh Hồ Dạ Thảo	10/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6611	25207105465	Trần Vĩ Quế Chinh	28/06/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6612	25207105036	Nguyễn Tâm Nguyên	04/09/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
6613	25207104302	Phan Thị Thanh Tâm	17/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6614	25207103333	Lê Thị Mỹ Dung	12/07/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6615	25207102717	Trần Thị My Châu	19/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
6616	25207102658	Nguyễn Kim Chi	15/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6617	25207102348	Nguyễn Thị Hồng Linh	01/01/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
6618	25207101778	Trịnh Thị Mỹ Duyên	24/10/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6619	25207100369	Nguyễn Cảnh Diễm Quỳnh	01/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6620	25207100276	Võ Nguyễn Ngọc Tú	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6621	25206607265	Trần Thị Xuân Thương	20/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
6622	25206605221	Nguyễn Thanh Thị Ly Na	01/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6623	25205417542	Hồ Thị Hải Vy	07/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6624	25205417502	Nguyễn Thị Thúy Hiền	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
6625	25205417022	Hồ Huỳnh Quý Ngọc	19/10/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6626	25205416234	Lê Thị Lan Anh	19/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
6627	25205415180	Nguyễn Thị Cẩm Tú	22/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
6628	25205414147	Nguyễn Thị Kim Thanh	22/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6629	25205412484	Nguyễn Trần Khánh Linh	23/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6630	25205412168	Trần Mỹ Diệu Hương	23/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
6631	25205409557	Nguyễn Kiều Oanh	01/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
6632	25205408448	Từ Vũ Bằng Tâm	11/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6633	25205408026	Huỳnh Vũ Anh Minh	01/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
6634	25205407173	Nguyễn Ngọc Phượng	15/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6635	25205406374	Huỳnh Thị Thanh Huệ	14/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
6636	25205317223	Lê Quỳnh Duyên	30/10/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6637	25205316490	Trần Thị Nguyệt Minh	07/07/2000	Hà Nội	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
6638	25205314515	Lê Thị Trần Thùy	29/05/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6639	25205313891	Nguyễn Thúy Quỳnh	30/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
6640	25205308468	Võ Thanh Tú	07/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6641	25205307938	Trần Thị Phương	02/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
6642	25205305413	Phan Nguyễn Lan Vy	11/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
6643	25205209134	Lâm Ngọc Mai	10/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
6644	25205204098	Trần Thị Tuyết Nhung	12/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
6645	25205103381	Võ Thị Nhật Vi	11/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
6646	25205102819	Hoàng Cẩm Ly	10/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
6647	25205102162	Vũ Thị Thanh Tuyền	02/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
6648	25204304826	Ngô Thị Trân Châu	26/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
6649	25204217320	Phan Thị Kiều Na	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6650	25203504906	Trần Hương Giang	02/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6651	25203405241	Trương Thị Minh Hằng	14/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
6652	25203317289	Lê Ngọc Diệu Ánh	18/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
6653	25203316659	Nguyễn Thị Hợp	25/06/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6654	25203316477	Võ Thị Thanh Thúy	02/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6655	25203314086	Trần Thị Thanh Tâm	17/01/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6656	25203310088	Trần Thị Thí	Ngọc	16/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
6657	25203308834	Nguyễn Trần Bảo	Nhi	27/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6658	25203308694	Đỗ Ngọc	Hà	15/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6659	25203305100	Nguyễn Phan Anh	Thư	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6660	25203303992	Lê Thị Như	Quỳnh	24/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
6661	25203303293	Nguyễn Thị Huyền	My	10/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6662	25203303016	Phong Thoại	Chiêu	18/11/2001	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6663	25203116369	Nguyễn Thị Bích	Vân	22/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6664	25203114142	Lê Thị	Thanh	14/07/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6665	25203113351	Phan Minh	Nhi	08/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6666	25203108620	Trần Lê Quỳnh	Như	15/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6667	25203102419	Hồ Thị	Phương	16/08/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6668	25202703043	Hoàng Khánh	Linh	23/12/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6669	25202510438	Đinh Thị Thu	Hiên	27/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6670	25202203800	Phạm Thị Thúy	Mi	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
6671	25202202956	Huỳnh Thị Đình	Kính	06/05/1998	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
6672	25202201487	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	16/09/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
6673	25202117276	Nguyễn Thị	Thương	15/09/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6674	25202103152	Hồ Diễm	Kim	15/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6675	25201916990	Xayavong	Khamphay	10/03/2000	Lào	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6676	24218602844	Hoàng	Nam	03/01/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6677	24217208058	Trần Hiếu Nhật	Hoàng	15/04/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
6678	24217205182	Nguyễn Hữu	Mạnh	05/08/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6679	24217108548	Trịnh Vũ Tùng	Lâm	29/12/2000	Tuyên Quang	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
6680	24217108353	Đặng Minh	Khương	18/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6681	24217105215	Quách Ngọc Anh	Quân	06/12/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
6682	24217104309	Nguyễn Trung	Hiếu	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6683	24215416499	Đỗ Triệu	Hoàng	05/12/2000	Pleiku	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6684	24215415874	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	22/05/2000	Kiên Giang	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6685	24215414739	Hoàng Hải	Việt	28/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6686	24215412377	Nguyễn Hoàng	Phúc	02/08/1999	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6687	24215410676	Trần Hồ Nhật	Khoa	26/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
6688	24215409755	Trần Ngọc	Hải	06/11/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
6689	24215408778	Văn Công Tuấn	Anh	26/01/1999	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
6690	24215407455	Đào Ngọc	Hải	09/10/1999	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6691	24215316244	Lê Văn	Thịnh	19/06/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
6692	24215315716	Phạm Anh	Tuấn	03/07/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
6693	24215315686	Dương Hải	Minh	18/08/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
6694	24215315194	Huỳnh Mạnh	Cường	12/05/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
6695	24215314392	Nguyễn Hữu	Tùng	14/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
6696	24215313718	Lê Mạnh	Tiến	04/05/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
6697	24215313425	Đặng Ngọc	Thuận	24/06/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
6698	24215311790	Bùi Tấn	Nguyên	06/12/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6699	24215311224	Lê Đức	Lưu	04/02/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
6700	24215311138	Hồ Hoàng	Long	19/08/1999	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
6701	24215310376	Nguyễn Trung	Huy	20/11/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
6702	24215309395	Nguyễn Văn	Đàn	16/06/1999	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6703	24215307382	Đinh Công	Khánh	14/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6704	24215306548	Trần Quang	Huy	29/05/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6705	24215306502	Nguyễn Nhật	Long	28/10/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6706	24215306454	Nguyễn Hoàng Linh	24/01/1999	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
6707	24215304674	Dương Lê Quân	10/11/1999	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
6708	24215303722	Hồ Văn Khởi	05/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6709	24215303650	Đỗ Chí Toàn	30/09/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
6710	24215302541	Trần Gia Tân	07/05/2000	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
6711	24215216062	Lê Phước Bảo Khang	19/02/2000	Đà Lạt	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
6712	24214315337	Võ Hoàn Thiện	12/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6713	24213705480	Nguyễn Minh Nhật	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6714	24213216383	Phan Thái Bình	04/04/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
6715	24213116767	Trần Nhật Việt	09/06/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6716	24212205160	Nguyễn Hữu Toàn	03/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
6717	24212108211	Nguyễn Minh Long	14/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
6718	24212105588	Nguyễn Quang Ánh	28/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6719	24212100644	Đặng Nguyên Hoàng	23/12/2000	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
6720	24211703541	Trần Văn Huy	08/11/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6721	24211601198	Đinh Thành Nam	18/08/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6722	24211208559	Đinh Trần Công Minh	23/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
6723	24211202471	Trần Khắc Nguyễn Công	15/11/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
6724	24208615192	Trần Thị Vân Anh	10/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6725	24207209816	Phan Thị Thu Hiền	08/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
6726	24207201291	Trịnh Thị Ý Thương	08/07/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6727	24207105706	Nguyễn Thị Thu Yến	15/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6728	24207104282	Ngô Thị Hải Nhân	04/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6729	24207102986	Hà Hoàng Kim	29/04/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
6730	24207100823	Nguyễn Thị Bích Loan	07/05/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6731	24207100482	Nguyễn Xuân Hồng Phúc	03/08/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
6732	24205409472	Phạm Thị Kim Đồ	26/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6733	24205316641	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	19/08/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
6734	24205316053	Bùi Thị Ngọc Thư	18/05/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
6735	24205315632	Lưu Thị Thanh Hằng	19/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
6736	24205315049	Ngô Bảo Châu	02/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
6737	24205314837	Lê Thị Vy	30/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
6738	24205313553	Nguyễn Việt Lạc Thư	26/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6739	24205311353	Võ Hà Mi	02/11/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
6740	24205309167	Nguyễn Yến Diệp	22/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6741	24205307668	Bùi Lê Tường Vy	14/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
6742	24205307139	Thái Thị Hoàng Anh	09/12/2000	Nghệ An	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
6743	24205306478	Đồng Thị Hàn Huyền	11/03/2000	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
6744	24205306447	Huỳnh Thị Như Ý	01/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
6745	24205306430	Lương Huyền Trâm	07/07/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
6746	24205306394	Nguyễn Hoàng Thúy Hằng	15/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6747	24205305518	Nguyễn Phạm Mỹ Nam	07/01/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
6748	24205304688	Trần Phương Thảo	04/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6749	24205303768	Đinh Thị Huyền	22/06/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
6750	24205303765	Lê Đặng Tú Uyên	25/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
6751	24205302562	Nguyễn Lê Trúc Linh	29/09/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
6752	24205214185	Võ Đông Trinh	02/11/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
6753	24205207380	Phạm Bảo Hân	03/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6754	24203304150	Đặng Thị Hồng Phượng	16/08/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
6755	24203103535	Phạm Thị Minh Hiếu	21/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
6756	24203102068	Trịnh Thị Loan	24/04/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
6757	24202515670	Phạm Dương Thanh Phương	04/02/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6758	23211611284	Lê Phú Thiện	15/03/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6759	23207211682	Đào Thị Khánh Hoài	23/02/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
6760	23205112447	Trần Diễm Vi	27/12/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6761	2321716965	Phạm Văn Công Bách	12/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6762	2321538811	Vũ Quang Linh	08/06/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
6763	2321538715	Luyện Ngọc Kiên	28/08/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6764	2321533919	Huỳnh Song Toàn	19/05/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6765	2320712291	Trương Thu Thảo	08/06/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6766	2320538835	Lê Thị Ngọc Yến	20/06/1999	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
6767	2320512106	Trần Thanh Tuyền	21/11/1999	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6768	2320320561	Lê Thị Quỳnh Như	27/02/1999	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6769	2220523267	Võ Thị Tuyết	23/05/1998	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
6770	2220523100	H Sao Mai	17/10/1998	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6771	21262934955	Châu Công Nguyên	02/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
6772	1921644976	Nguyễn Minh Vương	29/06/1995	Hội An	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6773	979701112	Hà Thị Huệ	18/11/1982	Ninh Bình	Nâng cao	10.0	7.0	Đạt
6774	974842160	Trịnh Trần Khánh Linh	06/09/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6775	942007951	Nguyễn Thị Linh Nhi	30/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
6776	935581892	Đặng Mỹ Hậu	02/03/1997	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	7.3	Đạt
6777	886775097	Trương Minh Vũ	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
6778	51206006402	Nguyễn Tấn Nhường	18/07/2006	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
6779	49186011735	Lê Thị Thu Thủy	31/12/1986	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6780	396304831	Bùi Thị Yên	04/03/2007	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt